

#1 NATIONAL BESTSELLING AUTHOR

MEG CABOT



Trường Trung Học Avalon

Meg Cabot

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

Table of Contents

[\[1\]](#)
[\[2\]](#)
[\[3\]](#)
[\[4\]](#)
[\[5\]](#)
[\[6\]](#)
[\[7\]](#)
[\[8\]](#)

CHƯƠNG 1

“Cậu tốt số thật!”

Tin Nancy, cô bạn thân nhất của tôi, thì cứ việc xem xét sự việc dưới góc độ đó đi. Nancy đúng là một đứa lạc quan.

Không phải tôi là đứa bi quan hay gì đó đâu nhé. Tôi chỉ... thực tế mà thôi, đấy là theo ý Nancy.

Mà hiển nhiên, tôi cũng là đứa hay gặp may.

“Tốt số á?” tôi hỏi lại vào chiếc điện thoại. “Tốt số cái nỗi gì chứ?”

“Ôi, cậu biết mà,” Nancy nói. “Cậu được bắt đầu lại từ đầu. Ở một ngôi trường hoàn toàn mới. Nơi mà không ai biết cậu hết. Cậu có thể trở thành bất kỳ ai mà mình mong muốn. Cậu có thể thay đổi bản thân hoàn toàn, và sẽ chẳng có ai ở đó mà kêu rằng: ‘Cậu nghĩ cậu đang đùa với ai đây hả Ellie Harrison? Mình nhớ mãi cái lần cậu ăn mì ống hồi lớp 1 đấy nhé.’”

“Mình chẳng nghĩ theo cách đó,” tôi đáp. Bởi vì đúng là tôi chưa từng nghĩ thế thật. “Mà này, chính cậu mới là đứa ăn mì ống đấy chứ.”

“Cậu hiểu ý mình muốn nói gì mà,” Nancy thở dài. “Thôi thì, chúc may mắn. Trong chuyện trường lớp và tất cả mọi điều.”

“Ừ,” tôi nói, qua khoảng cách cả ngàn dặm xa xôi giữa hai đứa, cảm nhận rằng cũng đã đến lúc phải cúp máy rồi. “Bye.”

”Bye,” Nancy đáp. Rồi nói thêm: “Cậu đúng là tốt số.”

Thật tình, cho đến lúc Nancy nói ra điều này, tôi vẫn thấy trong chuyện này chẳng có tí ti tốt số gì hết. Có thể trừ cái việc là ở sân sau ngôi nhà mới của gia đình tôi có một cái bể bơi. Nhà tôi chưa từng có bể bơi riêng. Trước kia, nếu Nancy và tôi có muốn đi bơi, hai đứa phải đạp xe tận năm dặm – mà phần lớn là lên dốc – đến công viên Como.

Phải nói rằng, khi bố mẹ tôi tung ra tin về đợt nghỉ phép, cái thực tế họ nhanh chóng chêm vào: “Và bố mẹ đã thuê một căn nhà có cả bể bơi đấy!” là điều duy nhất làm dịu cơn buồn ói đang bắt đầu dâng lên trong cổ họng tôi. Nếu bạn là con của những vị giáo sư, thì nghỉ phép chắc có lẽ là từ đáng ghét nhất trong kho từ vựng của bạn đấy. Cứ bảy năm một lần, hầu hết các giáo sư được một lần nghỉ phép – thường là một kỳ nghỉ dài cả năm, để họ có thể lấy lại sức, cố viết rồi xuất bản một cuốn sách.

Các vị giáo sư khoái những đợt nghỉ phép.

Con cái họ thì lại ghét lắm.

Bởi vì bạn có thực sự muốn chuyển chỗ ở, rời xa tất cả bạn bè, kết bạn mới ở một ngôi trường mới chỉ để khi bắt đầu nghĩ rằng: “OK, thế này cũng đâu có đến nỗi nào,” thì một năm sau lại chuyển, quay về nơi ở cũ không?

Không đâu. Không hề, nếu mà bạn là một đứa tâm thần bình thường.

Ít nhất thì lần nghỉ phép này cũng không tệ như lần trước ở Đức. Không phải là đã có chuyện không hay gì ở Đức đâu. Tôi vẫn email qua lại với Anne-Katrin, đứa con gái tôi ngồi cùng bàn hồi học ở cái trường kỳ cục bên đó.

Nhưng mà này. Tôi lại còn phải học cả một thứ tiếng khác hoàn toàn nữa cơ đấy!

Ít nhất thì lần này, nhà tôi vẫn còn ở Mỹ. Ừ thì không còn ở Washington DC nữa, cái nơi không giống với bất kỳ vùng nào khác trên đất nước này. Nhưng mà mọi người ở đây thì vẫn nói tiếng Anh. Cho đến lúc này đây.

Và lại còn có cả bể bơi chứ.

Hoá ra, có bể bơi riêng cũng dính dáng lắm điều. Ý tôi muốn nói là, hàng sáng bạn phải kiểm tra bộ phận lọc nước, phải chắc chắn rằng nó không bị lá rụng hay bọ chuột chũi chết làm cho tắc lại. Gần như lúc nào trong bể nhà tôi cũng có một, hai con ếch. Nếu tôi mà ra đó sớm thì chúng vẫn còn sống đấy. Thế là tôi phải tiến hành thêm khoản cứu ếch nữa.

Cách duy nhất để bạn có thể cứu được bọ ếch là thò xuống nước, kéo cái túi lọc lên, thế là tôi lại phải sờ vào tất cả những thứ kinh khủng đang nổi lên trên, như gián chết, sà giông chết, hay vài lần cả chuột chết nữa kìa. Một lần còn có cả một con rắn. Nó vẫn còn sống nhăn. Tôi thường tránh xa không chạm vào bất kỳ thứ gì có khả năng truyền nọc độc chết người vào mạch máu mình, thế là tôi hét gọi bố mẹ tôi rằng có một con rắn trong cái túi lọc.

Bố tôi gào lại, bảo rằng: “Thế thì sao? Con muốn bố làm gì đây?”

“Lôi nó ra,” tôi đáp.

“Không đời nào,” bố tôi nói. “Bố không có chạm vào rất rít gì đâu đấy.”

Bố mẹ tôi không giống như những ông bố bà mẹ khác. Thứ nhất, những ông bố bà mẹ khác thì rời nhà đi đến chỗ làm. Tôi nghe nói có người còn đi làm bốn lần tiếng một tuần nữa kìa.

Bố mẹ tôi thì không thế. Họ ở nhà suốt ngày. Chẳng bao giờ đi làm nhé! Lúc nào họ cũng làm việc ở văn phòng tại gia, viết lách hoặc đọc sách. Có lẽ họ rời khỏi cái văn phòng đó chỉ duy nhất để xem chương trình Jeopardy! và rồi gào lên các câu trả lời cho nhau nghe.

Chả ai lại có bố mẹ biết hết những câu trả lời của cái chương trình Jeopardy! hay hét lên nếu biết cả. Tôi biết điều đó chứ, tôi đã từng đến nhà Nancy và tận mắt chứng kiến nhé. Bố mẹ cậu ta xem chương trình Entertainment Tonight sau bữa ăn tối, như những người bình thường khác.

Tôi không trả lời được một câu nào trong Jeopardy! hết. Thế nên tôi hơi bị ghét chương trình đó.

Bố tôi lớn lên ở khu Bronx, nơi chẳng có rắn rết gì. Bố cực kỳ ghét thiên nhiên. Bố hoàn toàn tránh xa Tig, con mèo nhà tôi. Dĩ nhiên điều đó có nghĩa là con Tig thích bố tôi điên lên được.

Và nếu mà có lỡ nhìn thấy một con nhện thì bố hét lên cứ như một đứa con gái ấy. Thế là mẹ tôi, lớn lên ở một khu nông trại lớn ở Montana và chẳng thể nào chịu nổi lũ nhện hay là tiếng hét của bố, sẽ đi đến giết bék con nhện, cho dù tôi có nói với mẹ cả ngàn lần rằng bọ nhện cực kỳ có ích cho môi trường.

Tất nhiên, tôi biết mình không nên nói chuyện con rắn trong bộ lọc nước bể bơi với mẹ thì hơn, vì có thể mẹ sẽ đi ra và nện nó nát đầu ngay trước mặt tôi lắm. Cuối cùng, tôi tìm được một cành cây có nhánh chia ra, và lôi con rắn ra bằng cách đó. Tôi thả nó vào khu rừng phía sau ngôi nhà chúng tôi thuê. Mặc dù con rắn hoá ra cũng không đáng sợ đến thế khi tôi có gan cứu mạng nó, tôi vẫn hi vọng rằng nó đừng có quay lại nữa.

Nếu nhà bạn có bể bơi thì ngoài việc cọ cạy mấy cái túi lọc ra, sẽ còn những việc khác nữa mà bạn phải làm. Bạn phải cọ đáy bể – kiểu này cũng khá là nhộn đây – và lúc nào cũng phải kiểm tra nồng độ clo và độ pH của nước trong bể. Tôi thích trò kiểm tra nước lắm. Một ngày tôi kiểm tra phải đến mấy lần ấy. Bạn đổ nước vào những cái ống nghiệm bé xíu, rồi nhỏ thêm vào đó vài giọt khỉ gió gì đó, và sau đó nếu nước trong ống nghiệm đổi thành màu không ổn thì bạn phải đổ một ít bột vào trong mấy cái túi lọc. Việc đó khá là giống với việc thực hành môn Hóa, nhưng mà lại hay hơn, vì khi làm xong, thay vì kết quả thu được là một đồng lộn xộn mùi kinh khủng giống cái kiểu mà năm ngoái lúc nào tôi cũng nghiệm thu được trong lớp Hóa, thì bạn lại có một bể nước xanh trong vắt đẹp tuyệt vời.

Khi chúng tôi chuyển đến sống ở vùng Annapolis này, tôi đã dành hầu như cả mùa hè để quanh quẩn với cái bể bơi. Tôi thì nói “quanh quẩn”. Còn Geoff, ông anh tôi – anh ấy đi học đại học năm thứ nhất vào tuần thứ hai của tháng Tám rồi – lại nói theo một cách khác. Anh ấy bảo rằng tôi “cư xử như một đứa dở hơi” ấy.

“Ellie,” anh ấy nói không biết bao nhiêu lần đến nỗi tôi không thể đếm nổi nữa, “thôi đi. Em đâu cần phải làm thế này. Nhà ta đã ký hợp đồng với công ty dịch vụ lo rồi còn gì. Tuần nào mà họ chẳng đến. Cứ để cho họ làm là được rồi.”

Nhưng cái gã đến kiểm tra bể bơi đó đâu có thực sự chăm chút gì cho cái bể. Ý tôi là, hẳn ta làm thế chỉ để kiếm tiền thôi. Hẳn chẳng thấy được vẻ đẹp của nó đâu. Tôi tin là vậy.

Nhưng chắc là tôi biết tại sao Geoff lại nói như thế. Đúng là cái bể hơi bị ngốn nhiều thời gian của tôi thật. Khi nào không cạy thì tôi thả mình nổi trên mặt nước trên một trong mấy cái phao mà tôi đã bảo bố mẹ mua cho khi đổ lại ở Wawa. Đó là tên của mấy trạm xăng ở Maryland này. Wawa. Hồi còn ở nhà cũ ở Minnesota, chẳng có cái Wawa nào hết. Chỉ có mấy cái giống như kiểu Mobil, Exxon hay gì gì đó.

Thôi kệ, chúng tôi cũng đã bơm chúng luôn lúc đổ lại ở Wawa – mấy cái phao ấy mà – dùng cái bơm mà vốn dĩ để bơm lốp ô tô, cho dù dùng bơm ô tô để bơm phao thì không nên. Trên cái phao có ghi thế mà.

Nhưng khi Geoff chỉ cho bố thấy, thì bố chỉ nói: “Ai thèm quan tâm chứ?” và cứ thế mà bơm.

Và chưa có điều tệ hại gì xảy ra cả.

Cả mùa hè, tôi đều cố gắng giữ thói quen ngày nào cũng như ngày nào. Tôi thức dậy, mặc bộ bikini vào. Sau đó vớ lấy một thanh Nutri-Grain và đi ra bể bơi để kiểm tra mấy cái túi lọc, tìm ếch hay gì đó. Thế rồi, khi bể đã sạch sẽ, tôi trèo lên một cái phao, lôi một cuốn sách ra và bắt đầu nổi bập bênh trên đó.

Cho đến lúc Geoff đi học đại học thì tôi đã giỏi cái trò trôi nổi ấy đến nỗi không làm cho tóc bị ướt nữa cơ. Tôi có thể nằm lì ở đó suốt buổi sáng, không rời ra lúc nào, cho đến lúc bố hoặc mẹ tôi đi ra ngoài và gọi: “Ăn trưa.”

Thế là tôi đi vào nhà, bố mẹ và tôi sẽ ăn sandwich bơ đậu phộng và mứt nếu như hôm đó đến lượt tôi phải nấu nướng, hoặc là đi ăn sườn ở quán Red Hot and Blue nếu đến lượt bố mẹ, do cả hai người bọn họ đều quá bận viết lách nên không ai nấu ăn cả.

Sau đó tôi lại ra bể nằm đến tận lúc bố hoặc mẹ lại ra và gọi: “Ăn tối.”

Tôi nghĩ, dành mấy tuần còn lại của mùa hè theo cách đó cũng đâu có tệ.

Nhưng mẹ tôi thì lại không nghĩ thế đâu.

Tôi chả hiểu tại sao mẹ cứ phải đi ra xem và quan tâm đến cái chuyện tôi tiêu tốn thời gian vào việc gì. Ý tôi là, ngay từ đầu chính mẹ là người đã để cho bố lôi cả nhà đến đây vì bố đang nghiên cứu để viết một cuốn sách. Hồi còn ở St. Paul, mẹ cũng có thể viết sách riêng của mẹ – cuốn sách có trùng tên với tôi, Elaine vùng Astolat, Cô gái vùng Shalott.

Ô, phải. Có bố mẹ làm giáo sư thì nó là thế mà: Họ đặt tên bạn hoàn toàn ngẫu nhiên theo tên những tác giả – giống như ông anh Geoff tội nghiệp được đặt theo tên của Geoffrey Chaucer – hoặc là theo tên những nhân vật trong các tác phẩm văn học, ví dụ như Cô gái vùng Shalott, cũng có tên khác là Cô gái Elaine, cái người đã tự sát bởi vì Ngài Lancelot lại đi mê Nữ hoàng Guinevere – bạn biết đấy, cái người mà Keira Knightley đã vào vai trong bộ phim Vua Arthur ấy mà – hơn là thích cô ta.

Tôi chả quan tâm bài thơ viết về cô ta hay cỡ nào. Được đặt theo tên cái người đã đi tự sát vì một gã đàn ông thì có gì hay ho chứ. Tôi đã nói điều đó vài lần với bố mẹ tôi rồi, nhưng mà họ vẫn không chịu hiểu.

Mà có phải là họ chỉ không hiểu mỗi cái chuyện đặt tên đó thôi đâu.

“Con không muốn đi đến thương xá chơi à?” mẹ bắt đầu ngày nào cũng hỏi han trước khi tôi kịp chuồn đến chỗ bể bơi. “Con không thích đi xem phim à?”

Nhưng giờ thì Geoff đã đi học rồi còn đâu, tôi làm gì có ai để đi đến thương xá hay đi xem phim cùng – không còn ai khác ngoài bố mẹ tôi. Mà tôi thì không đời nào lại chịu đi với họ nhé. Đến chỗ này, làm cái nọ. Thật chẳng có gì giống với việc đi xem phim cùng với hai người mà họ

cứ soi cả bộ phim từng tí một, đến sợi tóc cũng phải chẻ làm tư. Đó là bộ phim Vin Diesel đóng, được chưa nào? Bọn họ mong chờ cái gì không biết nữa?

“Con lại sắp phải đi học rồi còn gì,” tôi sẽ nói với mẹ. “Sao con không thể cứ nổi tiếp cho đến lúc đó?”

“Vì như thế là không bình thường,” tôi mà hỏi thì mẹ tôi sẽ nói như vậy đấy.

Và tôi sẽ đáp lại thế này: “Ô, thế mẹ thì biết thế nào là bình thường đấy,” bởi lẽ, nói thật, bố mẹ tôi ấy à, cả hai bọn họ đều là những người lập dị kỳ quái.

Nhưng rồi mẹ sẽ chẳng thêm giận đâu. Mẹ chỉ lắc đầu và nói: “Mẹ biết một cô bé tuổi teen cư xử như thế nào thì là bình thường chứ. Cả ngày cứ nổi lênh phênh trong bể bơi thì không bình thường.”

Tôi nghĩ, đầu cần quá đáng như vậy. Cứ nổi như thế thì có gì là sai nào. Mà thực ra còn rất thú nữa là đằng khác. Bạn có thể nằm đó mà đọc sách, hoặc nếu cuốn sách chán quá, hoặc bạn đọc hết rồi mà lười không muốn đi ra lấy cuốn khác hay gì gì đó, thì có thể quan sát ánh mặt trời chiếu xuống mặt nước phản chiếu lên những tán lá phía trên đầu. Và bạn có thể nghe tiếng chim hót, tiếng ve kêu, phía xa xa là tiếng tạch-tạch-bùm vọng lại từ chỗ Học Viện Hải Quân trong bài tập bắn súng.

Thỉnh thoảng chúng tôi cũng có trông thấy họ. Mấy chú ‘hải’ ấy mà, hay bọn họ thích được gọi là những sinh viên hải quân hơn, những người được đào tạo để làm sỹ quan. Họ mặc những bộ đồng phục trắng tinh không một tí vết, đi thành từng cặp xuống phố, cứ lúc nào bố mẹ và tôi cùng đi mua sách mới cho tôi đọc và mua cà phê cho hai người họ ở Cửa hàng Cà phê và Sách Hard Bean. Bố tôi sẽ chỉ trở và nói: “Nhìn kìa, Ellie. Thủy thủ đấy.”

Thực ra thì điều đó cũng chẳng có gì kỳ quái lắm. Chắc là bố đang cố khiến cho con gái mở miệng nói chuyện đây mà. Vì mẹ tôi – một tay giết nhện – thì chả bao giờ thêm làm thế với tôi cả.

Tôi thì nghĩ mấy cái anh ‘hải’ đó trông cũng đáng yêu đấy. Nhưng tôi không đi nói với bố về chuyện mấy anh chàng đáng yêu đâu nhá. Tôi đánh giá cao việc bố muốn nói chuyện, nhưng theo cách nào đó thì nó cũng chỉ tệ hại ngang ngửa với cái câu “Sao mẹ con mình không đến thương xá nhỉ?” của mẹ tôi thôi.

Mà không phải bố tôi dành thời gian trong ngày để làm gì đó hay ho thú vị đâu. Cuốn sách mà bố viết thậm chí còn chán hơn cả sách mẹ viết nữa cơ, nếu xét theo thang đo độ dở tệ. Vì bố đang viết về một thanh kiếm. Một thanh kiếm cơ đấy! Mà nào có phải kiếm đẹp đẽ, đánh đá quý, vàng hay gì. Nó cũ rích, đầy những vết gỉ sét, chẳng đáng một xu nào. Tôi biết chứ, vì Phòng tranh Quốc gia ở tít tận D.C. đã cho phép bố tôi mang nó về để nghiên cứu sâu hơn mà. Thế cho nên chúng tôi mới chuyển đến nơi này... để bố tôi có thể nghiên cứu thanh kiếm kỳ lưỡng hơn. Nó được đặt trong văn phòng của bố – đúng ra là văn phòng của một giáo sư có căn nhà mà chúng tôi đã thuê lại trong khi ông ta đi nghỉ phép tận bên Anh, có lẽ là để nghiên cứu cái gì đó thậm chí còn vô giá trị hơn cả thanh kiếm của bố cũng nên.

Các viện bảo tàng sẽ cho phép bạn mượn mấy thứ đồ và mang về nhà nếu như cái thứ đó là một đề tài để nghiên cứu (hay nói cách khác là, nó chẳng đáng giá gì hết) và nếu bạn là một ông hay bà giáo sư.

Tôi chả hiểu sao bố mẹ tôi lại chọn nghiên cứu về thời trung cổ. Đó là thời đại chán nhất trên đời, có lẽ chỉ trừ thời tiền sử. Tôi biết tôi là một trong số ít những người nghĩ như thế, nhưng đó là vì hầu hết mọi người cứ có một ý nghĩ hết sức sai lầm về chuyện hồi Trung Cổ thì mọi thứ như thế nào. Đa số mọi người cho rằng thời đó giống như những gì người ta chiếu trên tivi và trên phim ảnh. Bạn biết đấy, phụ nữ thì như bơi trong mấy cái mũ chóp nhọn, mặc váy đẹp và nói những là “thiếp” với lại “chàng”, và những hiệp sỹ thì cứ hô vang là hãy cứu lấy thời đại này.

Nhưng nếu có bố mẹ là những nhà nghiên cứu về thời trung cổ thì từ hồi còn nhỏ xíu bạn sẽ học được rằng mọi thứ hồi đó không hề giống như thế tí nào hết. Thực ra, mọi người thời

Trung Cổ ấy à, tất cả đều có mùi cơ thể kinh khủng khiếp, chẳng có răng và qua đời ở tuổi... hai mươi, tất cả phụ nữ thì bị áp bức và phải lấy những người họ thậm chí còn chẳng thích, và mọi người đều đổ lỗi cho phụ nữ nếu có bất kỳ sai sót nhỏ nhất nào.

Ý tôi là, bạn cứ xem bà Guinevere thì biết. Tôi tin là tất cả mọi người đều cho rằng vùng Camelot không còn tồn tại nữa đều do lỗi của bà ấy.

Chỉ trừ có điều, từ bé tôi cũng khám phá ra, đem những chuyện như thế đi kể lể thì có thể khiến bạn mờ nhạt trong những bữa tiệc sinh nhật kiểu Công Chúa Ngủ Trong Rừng. Hay là ở nhà hàng Medieval Times. Hay là trong trò chơi Ngục tối & Rồng chẳng hạn.

Nhưng tôi còn biết làm gì được, cứ giữ kín miệng về cái chủ đề đó chắc? Thực sự tôi không thể. Cứ như là tôi sắp ngồi đó mà tuôn: “Ô phải, thời đó mọi thứ đều thật là tuyệt vời. Tôi ước gì mình có thể tìm được một cánh cổng thời gian và quay về thời đó nhỉ, như là đến năm 900 chẳng hạn, để đi thăm thú, bị lây bệnh chấy rận, rồi tóc tôi sẽ rối bù hết lên vì chưa có dầu xả, và, ô, nhân tiện nói luôn, nếu bạn bị bệnh tụ cầu khuẩn vom họng hay viêm phế quản thì bạn sẽ chết đấy, vì thời đó làm gì có thuốc kháng sinh.”

Um, không đâu. Và kết quả là, tên tôi không đứng đầu trong danh sách khách mời của một ai đó khi họ muốn gửi thiệp mời đến dự Lễ hội thời Phục Hưng.

Mà sao cũng được. Cuối cùng thì tôi chịu đồng ý với mẹ. Không phải về chuyện đi thương xá. Mà là chuyện đi chạy cùng với bố tôi.

Tôi cũng chẳng muốn đi.

Nhưng chuyện này khác với đi xem phim hay là đến thương xá. Ý tôi là, tập thể dục rất tốt đối với đàn ông trung niên, mà lâu lắm rồi bố tôi không tập. Hồi còn ở nhà cũ, vào tháng Năm tôi đã thắng cuộc thi chạy 200m nữ tổ chức ở quận đấy, nhưng bố tôi thì chẳng tập tành gì kể từ sau lần khám sức khỏe hàng năm vào năm ngoái, khi bác sỹ bảo với bố rằng bố cần phải giảm gần 5 kg. Thế là bố đi cùng mẹ đến phòng tập được đúng hai lần rồi bỏ, vì bố bảo rằng cái chất testosterone khi tập đó khiến bố muốn phát điên lên được.

Mẹ tôi là người đã nói: “Ellie à, nếu con lười được bố đi chạy, thì mẹ sẽ không phản đối chuyện nổi niếc gì đó nữa.”

Điều đó đối với tôi coi như xong. Ừm, điều đó, cộng với chuyện rằng bố tôi sẽ có cơ hội tăng được chỉ số nhịp tim lên – đó là điều mà tôi thấy người ta toàn nói trên chương trình Today show, rằng đó là điều vô cùng cần thiết với những người có tuổi.

Là một người tài giỏi, mẹ tôi đã xong việc tìm hiểu rồi. Mẹ đưa chúng tôi đến công viên cách ngôi nhà thuê hai dặm. Đó là một cái công viên rất xa xỉ, có tất cả mọi thứ: những sân tennis, sân bóng chày, sân chơi lacrosse, WC công cộng thì đẹp để sạch sẽ, có hai đường chạy dành cho chó – một đường cho chó to, một cho chó nhỏ – và dĩ nhiên là có cả lối chạy bộ nữa chứ. Cũng giống như công viên Como ở nhà, nơi này không có bể bơi, nhưng tôi đoán những người hàng xóm hàng sang ở khu nhà chúng tôi mới thuê thì cần gì đến bể bơi công cộng. Ai mà chả có một cái ở sân sau nhà rồi.

Tôi chui ra khỏi ô tô và vươn vai duỗi mình vài cái trong khi len lén quan sát bố tôi chuẩn bị chạy. Bố đã cắt cặp kính cũ có dây đeo – không đeo kính thì bố mù dờ chả khác gì con dơi cả. Mà thực ra, nếu ở vào thời trung cổ thì có lẽ bố đã chết bég từ hồi mới ba hay bốn tuổi vì bị rơi xuống giếng hay gì đó rồi cơ; tôi thừa hưởng được thị lực 20/20 từ mẹ, thế nên chắc là tôi sống được lâu hơn bố một tí – và đeo vào cặp kính gọng nhựa dày có dây chun buộc vào đầu để giữ cho nó khỏi tụt xuống trong khi chạy. Mẹ gọi đó là cái Dork Strap của bố.

“Đường chạy này đẹp đấy,” bố tôi nói trong khi chỉnh lại cái Dork Strap. Khác với tôi lúc nào cũng ở ngoài bể bơi, da bố chẳng rám nắng tẹo nào. Hai chân bố trắng như giấy vớ viết ấy. Nhưng mà có lông. “Một vòng chạy này dài bằng đúng một dặm. Nó xuyên qua vài chỗ rừng cây – một loại vườn ươm ấy mà – ở đằng kia. Con thấy không? Thế cho nên không phải chạy nhiều dưới nắng đâu. Có vài chỗ bóng râm đấy.”

Tôi đeo cái headphone lên. Tôi không thể chạy mà không có nhạc được, chỉ trừ khi chạy đua

người ta không cho phép. Tôi thấy chạy bộ mà nghe rap thì đúng là lý tưởng. Tay rapper đó càng giận dữ càng tốt. Vừa chạy vừa nghe Eminem thì đúng là nhất, vì anh ta nổi cáu với tất cả mọi người, trừ đứa con gái anh ta.

“Hai vòng hả bố?” tôi hỏi.

“Ừ,” bố đáp.

Và thế là tôi bật cái iPod mini lên – tôi đeo nó ở cánh tay trong khi chạy, điều đó khác với Dork Strap – và bắt đầu chạy.

Lúc đầu thì khó khăn thật đấy. Thời tiết ở Maryland này ẩm ướt hơn ở nhà, tôi đoán đó là do có biển. Không khí như đặc lại, nặng nề. Cứ như thể chạy trong súp vậy.

Nhưng một lát sau, các khớp chân tôi dường như thả lỏng ra. Tôi bắt đầu nhớ lại là hồi còn ở nhà tôi thích chạy bộ đến như thế nào. Việc đó cũng vất vả ra phết. Đừng tưởng dễ. Nhưng tôi thích cái cảm giác đôi chân mình mạnh mẽ đến như thế nào khi chạy... như thể tôi có thể làm được tất cả. Tất cả mọi việc.

Trên đường hầu như chẳng còn ai khác – chỉ có những bà già đi bộ với chó – nhưng tôi chạy qua họ, bỏ lại sau lưng. Khi chạy qua, tôi cũng chẳng mỉm cười. Lúc còn ở nhà cũ, mọi người lúc nào cũng cười với người lạ. Còn ở đây, người ta chỉ cười khi bạn cười trước mà thôi. Bố mẹ tôi chẳng mất nhiều thời gian để quên được điều đó. Giờ thì họ bắt tôi mỉm cười – thậm chí còn phải vậy – với mọi người chúng tôi đi qua. Mà nhất là với những hàng xóm mới lúc họ ra vườn nhổ cỏ hay làm gì đó. Hình ảnh, mẹ tôi nói thế đấy. Mẹ bảo, việc giữ gìn một hình ảnh tốt đẹp là rất quan trọng. Để người khác sẽ không coi chúng tôi là những kẻ hợm hĩnh.

Nhưng mà tôi cũng chẳng quan tâm mấy đến chuyện mọi người quanh đây nghĩ gì về mình.

Đường chạy mở ra như bình thường, hai bên đường là hàng cỏ cắt xén gọn, uốn lượn giữa sân đánh bóng chày và sân tập lacrosse, rồi qua đường chạy cho chó, vòng quanh bãi đỗ xe.

Và rồi hàng cỏ ở lại phía sau, con đường mất hút trong một khu rừng rậm rạp đến không ngờ. Một khu rừng thật sự ấy, hiện ra giữa chừng, với một tấm biển nhỏ màu nâu viết rằng CHÀO MỪNG ĐẾN VỚI KHU RỪNG Ở HẠT ANNE ARUNDEL ở bên đường.

Khi chạy qua chỗ tấm biển đó, tôi hơi bị sốc khi nhận thấy hai bên đường cây bụi mọc rậm rạp đến thế nào. Hoà mình vào bóng râm tối sẫm của khu rừng, tôi thấy những tán lá trên đầu mình dày đến nỗi hầu như chẳng có tia nắng mặt trời nào lọt qua được.

Tuy thế, cây cối mọc hai bên cạnh đường tôi chạy trông thật xum xuê và lắm gai. Tôi tin chắc trong đó còn hàng đồng cây thường xuân độc nữa... cái cây mà hồi trung cổ bạn có lỡ bị nhiễm phải thì có thể bạn chết rồi, vì hồi đó chưa có thuốc cortisone mà.

Bạn hầu như chẳng thể nhìn thấy phía trước được quá sáu mươi centimet, những bụi gai và cây cối mọc san sát. Nhưng trong khu rừng này, nhiệt độ phải thấp hơn ngoài công viên đến mấy độ ấy. Bóng râm khiến cho mồ hôi đang chảy xuống mặt và ngực tôi trở nên mát hơn. Khi chạy qua khu rừng rậm đến như thế, thật khó tin rằng tôi vẫn đang ở gần với con người cơ đấy. Nhưng khi gỡ headphone xuống, tôi nghe thấy tiếng ô tô chạy trên con đường cao tốc bên kia những tán cây rậm rạp.

Điều đó khiến tôi hơi nhẹ người. Bạn biết đấy, an tâm vì tôi không vô tình lạc vào Công viên kỷ Jura hay gì đó ấy mà.

Tôi lại đeo headphone lên và chạy tiếp. Giờ thì tôi thở mệt nhọc rồi, nhưng vẫn thấy tuyệt. Tôi không thể nghe thấy tiếng chân mình chạy trên đường – chỉ có tiếng nhạc trong tai tôi thôi – nhưng có một phút nào đó tôi hình như thấy chỉ có mỗi mình mình trong khu rừng... có thể cũng là người duy nhất trên hành tinh này ấy chứ.

Điều đó thật ngớ ngẩn, vì tôi biết bố chạy đằng sau tôi không xa – có thể cũng chả hơn gì so với mấy bà già đi bộ, nhưng dù thế nào đi nữa bố cũng đang ở đằng sau tôi.

Tuy thế, tôi đã xem quá nhiều phim truyền hình mà trong đó có nhân vật nữ đang thơ thẩn chạy bộ và có một thằng điên nào đó chảy ra từ trong bụi cây rậm rạp giống như hai bên

đường vậy, và tấn công cô ấy. Tôi không muốn liều. Ai mà biết cái loại dở hơi nào đang ẩn nấp? Đây là Annapolis, thủ phủ của bang Maryland, nơi đặt Học Viện Hải Quân Hoa Kỳ – và hầu như không có tội ác dã man nào cả.

Nhưng chả biết được thế nào đâu.

Thật may là đôi chân của tôi rất khoẻ. Nếu có kẻ nào nhảy xổ vào tôi từ trong chỗ cây cối thì tôi cũng khá tự tin rằng mình có thể đá vào đầu hắn một cú đau ra đấy. Và cứ thế dẫm chân lên người hắn cho đến khi có người đến cứu.

Đúng lúc đang trầm nghĩ như thế thì tôi trông thấy hắn ta.

CHƯƠNG 2

Mà cũng có thể tôi chỉ nghĩ là mình trông thấy mà thôi.

Nhưng tôi tin rằng tôi nhìn thấy có thứ gì đó qua những rặng cây chẳng phải màu xanh, nâu hay bất kỳ màu nào khác.

Và lúc ghé mắt nhìn qua những tán lá dày xung quanh mình, tôi thấy có một người đang đứng ở cuối một khe núi khá sâu bên dưới đường, gần chỗ mấy tảng đá to. Tôi chịu không hiểu nổi làm sao hắn có thể len qua được tất cả chỗ cây cối đó mà chẳng cần dao rựa gì cả. Cũng có thể là có một con đường nào dẫn vào đó mà tôi đã bỏ qua.

Nhưng hắn ta đã ở trong đó. Còn hắn đang làm gì thì tôi chạy qua nhanh quá nên không biết.

Sau đó tôi ra khỏi khu rừng, lại hoà mình vào ánh nắng chói chang và chạy nước rút qua chỗ bãi đỗ xe. Có mấy người phụ nữ chui ra khỏi một chiếc xe tải nhỏ, đang hướng đến chỗ đường dẫn chó đi dạo, tay dắt những con chó Border collie. Gần đó là một cái sân chơi, có mấy đứa trẻ con bé xíu đang ngồi đu, chơi cầu trượt, có bố mẹ cẩn thận quan sát để tránh tai nạn.

Và tôi nhủ thầm: Có thực là mình đã nhìn thấy cái điều mình nghĩ mình nhìn thấy không nhỉ? Một người đàn ông đứng ở cuối cái khe núi đó ư?

Hay là mình chỉ tưởng tượng ra thế?

Có một người làm trong công viên, trong tay là cái máy cắt cỏ đại ở cạnh chỗ vạch thứ ba trong sân bóng chày. Tôi không chào ông ta. Tôi không mỉm cười.

Mà tôi cũng chẳng dă động gì đến cái người trong khe núi đó. Có lẽ đúng ra thì tôi nên nói. Còn bọn trẻ con đang ở sân chơi? Nhỡ hắn ta là kẻ chuyên đi lừa trẻ con thì sao?

Nhưng tôi chẳng nói gì với người đàn ông đó cả. Tôi chạy qua chỗ ông ta mà không thèm nhìn.

Gây được hình ảnh tốt quá nhỉ.

Tôi thấy bố chạy phía xa tít bên kia đường, cái áo vàng choé. Bố chạy sau tôi mới được một phần tư quãng đường. Thế cũng chẳng sao. Bố chạy chậm, nhưng mà kiên trì. Mẹ lúc nào cũng bảo bố chẳng bao giờ chạy nhanh được đến đích cả, nhưng ít ra thì cuối cùng bố cũng sẽ đến được đích mà.

Mẹ cũng có khác gì đâu. Thậm chí mẹ còn chẳng thể chạy nổi. Mẹ thích tập aerobic ở hội Y[1] cơ.

Cứ xem tôi phát hoảng lên lúc chạy qua cái gã ở trong rừng đó thì thấy chuyện đi tập aerobic có lẽ cũng không phải là một ý tưởng dở tệ cho lắm.

Đến lần chạy thứ hai, khi bắt đầu hướng đến chỗ cây cối, tôi lướt mắt bao quát toàn bộ hai bên đường xem có lối mòn nào không, cái người đàn ông đó hẳn phải theo lối mòn thì mới vào được tận trong hẻm núi đó mà không bị cây cào cho xây xước chứ. Nhưng tôi không thấy gì cả.

Và lúc chạy qua cái chỗ mà lần trước trông thấy hắn ta thì tôi thấy ở khe núi giờ chẳng còn ai. Hắn không còn ở đó. Mà thật ra, chẳng có điều gì cho thấy là hắn từng có ở đó cả. Có thể đúng là tôi đã tưởng tượng ra thật. Có thể mẹ tôi nói đúng, lẽ ra mùa hè này tôi nên tốn ít thời gian với cái bể bơi đó mà đến thương xá chơi thì hơn. Tôi lo lắng nhủ thầm, có thể tôi đã phát bệnh vì không nói chuyện với những đứa bạn đồng trang lứa rồi cũng nên.

Khi vòng qua chỗ ngoặt, tôi suýt nữa thì va vào hắn ta.

Và tôi nhận ra rằng mình không hề tưởng tượng ra hắn.

Hắn đang đi cùng hai người khác nữa. Điều đầu tiên mà tôi chú ý đến bọn họ – ý tôi là hai

người đi cùng hẳn ấy – là cả hai đều tóc vàng và rất đẹp, một trai một gái, cũng trạc tuổi tôi. Hai người đi hai bên cạnh tên đó, cái người đứng trong hẻm núi... người mà lúc tôi chạy đến gần hơn và quan sát được thì thấy rằng đó không phải là một người đàn ông mà là một tên con trai, cũng tầm tuổi tôi, hoặc là hơn một chút. Anh ta cao và có mái tóc sẫm màu giống như tôi.

Nhưng khác với tôi, anh ta không mồ hôi nhễ nhại hay thở bằng miệng.

Ô, và anh ta trông cũng rất dễ thương nữa chứ.

Khi tôi chạy qua, cả ba người bọn họ đều giật mình ngẩng lên. Tôi thấy tên con trai tóc vàng nói gì đó, và đưa con gái tóc vàng trông buồn bực... có thể đó là do tôi suýt nữa thì va phải bọn chúng, dù tôi có kịp thời né người ra để tránh va chạm.

Chỉ có tên con trai tóc nâu đen là mỉm cười với tôi. Anh ta nhìn thẳng vào mặt tôi và nói gì đó.

Nhưng tôi không biết anh ta nói gì, vì tôi đang đeo headphone mà, có nghe được anh ta nói gì đâu.

Tất cả những gì tôi biết là, chẳng hiểu vì lý do gì, tôi mỉm cười đáp lại. Không phải vì giữ gìn hình ảnh hay gì đó đâu nhé. Thật là quái lạ. Như thể anh ta mỉm cười với tôi, và thế là môi tôi tự động cười đáp lễ vậy – chẳng liên quan gì đến não bộ cả. Cái cười đáp lễ của tôi hoàn toàn là do vô thức.

Chỉ có vậy thôi. Như thể đó là một thói quen. Như thể đó là nụ cười mà tôi luôn cười đáp lại.

Nhưng từ trước đến giờ tôi đã gặp tên con trai đó lần nào đâu. Vậy thì sao miệng tôi lại có thể biết được nhỉ?

Điều đó lý giải tại sao lúc chạy qua bọn họ rồi, tôi lại thấy nhẹ cả người. Bạn biết đấy, thoát khỏi cái nụ cười đã khiến tôi phải mỉm cười lại cho dù không muốn. Không cần thiết phải như thế.

Tuy thế, nổi nhẹ nhõm đó chẳng tồn tại lâu. Vì tôi lại trông thấy bọn họ lúc tôi đứng dựa vào mui xe ô tô nhà mình, thở hồng hộc và tu hết một trong mấy chai nước mà mẹ đã bắt hai bố con mang theo. Họ hiện ra từ trong rừng – hai trai, một gái – và tiến về phía xe của họ. Đứa con gái và con trai tóc vàng nói liến thoắng với tên tóc nâu. Tôi không ở gần để có thể nghe xem họ đang nói gì, nhưng nhìn nét mặt thì thấy hai người họ chẳng vui vẻ gì với anh chàng kia cho lắm. Có một điều tôi tin chắc: Anh ta không còn mỉm cười nữa.

Cuối cùng, anh ta nói câu gì dường như xoa dịu hai đứa tóc vàng đó thì phải, vì bọn họ thôi không còn khó chịu nữa.

Sau đó, tên con trai tóc vàng trèo vào một cái xe Jeep, còn anh chàng tóc đen chui vào sau tay lái một chiếc Land Cruiser màu trắng, đứa con gái tóc vàng ngồi ghế bên cạnh. Điều đó khiến tôi ngạc nhiên, vì lúc trước tôi thấy có vẻ như cô ta và tên tóc vàng kia là một cặp chứ không phải với anh chàng tóc sẫm màu.

Nhưng tôi cũng đâu phải là chuyên gia, thì có mấy kinh nghiệm trong chuyện bạn trai đâu mà.

Tôi đang ngồi trên mui xe, nghĩ lại cái điều tôi vừa mới được chứng kiến – một trận cãi nhau vì yêu? Hay là một vụ buôn bán ma túy? – thì bố tôi cuối cùng cũng lết được đến nơi.

“Nước,” bố khàn khàn nói, và tôi đưa cho bố chai còn lại.

Đến lúc hai bố con ngồi trong xe, điều hoà thổi vù vù hết công suất, bố mới hỏi: “Thế nào. Chạy thích không?”

“Có ạ,” tôi đáp, hơi ngạc nhiên vì câu trả lời của mình.

“Mai lại muốn chạy tiếp chứ?” bố tôi hỏi.

“Vâng,” tôi đáp, ngoái nhìn về cái chỗ mà ba người tôi thấy lúc trước – hai đứa tóc vàng, một tóc đen – đã đứng ở đó. Nhưng giờ thì họ đã đi từ lâu rồi.

“Hay lắm,” bố nói, giọng hoàn toàn chẳng có một tí teo hứng thú nào hết.

Chắc là bố hi vọng tôi sẽ nói là không. Nhưng tôi không thể nói thế được. Không phải là do cuối cùng tôi cũng nhớ ra được là mình thích chạy đến thế nào, mà cũng không phải tôi đã chạy vui vẻ với ông bố đâu nhé.

Mà đó là vì – thôi được, tôi thừa nhận – tôi hi vọng rằng sẽ được gặp lại anh chàng dễ thương đó – và cả nụ cười của anh ta nữa chứ.

CHƯƠNG 3

Nhưng tôi không gặp lại. Hay ít ra thì không gặp lại ở trong công viên. Mà cũng không phải vào tuần sau đó. Bố và tôi ngày nào cũng chạy – cùng giờ với ngày đi chạy đầu tiên – nhưng tôi không còn trông thấy ai trong hẻm núi đó nữa.

Mà tôi có tìm thấy chứ. Tin tôi đi. Tôi tìm kỹ là đằng khác.

Tôi nghĩ rất nhiều đến họ – ba người mà tôi đã trông thấy. Vì đó là những người đầu tiên ở tầm tuổi tôi mà tôi gặp ở Annapolis này – nếu không tính những đứa làm việc ở cửa hàng rau quả Graul, nơi nhà tôi thường mua túi đựng rác và bánh mì, hoặc những đứa chạy bàn ở quán Red Hot and Blue.

Tôi cứ tự hỏi liệu có phải cái hẻm núi đó là nơi để làm việc bậy bạ ở vùng này hay không?

Nhưng tên con trai đó có làm gì bậy bạ với ai đâu nào.

Có phải đó là nơi để bọn thanh niên đến hút chích không nhỉ?

Nhưng tên con trai kia đâu có vẻ gì như kẻ phê thuốc. Mà anh ta với lại mấy người bạn cũng không giống những kẻ đầu trộm đuôi cướp. Bọn họ đều ăn mặc như bình thường mà, quần lửng kaki và áo phông. Trên người họ tôi cũng không thấy vết xăm hay lỗ khuyên nào.

Có vẻ tôi sẽ chẳng sớm có được câu trả lời cho những thắc mắc đó. Dù sao thì những buổi hai bố con chạy trong công viên Anne Arundel – và cả những lần tôi được nổi trên bể bơi nữa – rồi cũng đến lúc chấm dứt: Lại sắp phải đi học rồi.

Tất nhiên, lúc nào tôi cũng mơ đến cái ngày bắt đầu năm học lớp 11 với tư cách là học sinh mới ở một trường trung học ở cái bang xa tít, nơi mà tôi chẳng quen ai cả.

Um, nói vậy cũng không đúng lắm.

Ngày đầu tiên ở trường Trung học Avalon (THA) không hẳn là ngày đầu tiên đi học. Hôm đó là ngày định hướng cho học sinh. Nói chung là bạn chỉ đến để xếp lớp, nhận tủ đồ, vân vân. Chẳng có trò chào mừng nào cả, tôi đoán là để bọn học sinh nhanh chóng ổn định với việc học hành.

THA nhỏ hơn ngôi trường cũ của tôi nhưng có cơ sở vật chất tốt hơn, giàu có hơn, thế nên cũng chẳng phải tôi phàn nàn gì đâu. Thậm chí ngày học chính thức đầu tiên (không phải cái hôm định hướng đó đâu) người ta còn phát cả quyển chỉ dẫn cho học sinh nữa cơ, trên đó có một tấm ảnh nhỏ và lý lịch của từng học sinh. Trong cái buổi định hướng đó, tôi đã phải làm bộ để chụp ảnh – tôi cùng với hai trăm đứa lớp 9 cười rình rích khác nữa. Ủi dà – rồi sau đó điền vào một tờ mẫu những thông tin thích hợp về bản thân: tên, địa chỉ e-mail (nếu muốn cho người khác biết), sở thích, để họ có thể cho vào trong quyển chỉ dẫn đó. Làm thế là để chúng tôi có thể quen biết lẫn nhau... gần như kiểu tạo dựng hình ảnh với học sinh cả trường ấy mà.

Bố mẹ tôi thì siêu hứng thú với cái ngày đầu tiên tôi đi học thực sự. Hai người dậy sớm, nấu cho tôi một bữa sáng hoành tráng và chuẩn bị cho tôi túi đồ ăn trưa. Bữa sáng thì cũng tạm được – bánh quế, hơi bị cháy một tí tẹo thôi – nhưng mà bữa trưa thì đúng là dở tệ hết chỗ nói: sandwich bơ đậu phộng và mứt, kèm với salad khoai tây mua ở quán Red Hot and Blue. Tôi chán chả buồn nói cho họ biết là salad khoai tây để trong tủ đồ của tôi rồi sẽ nóng lên trước khi tôi kịp ăn cho xem. Là những nhà nghiên cứu về thời trung cổ, bố mẹ tôi chẳng hay để ý đến chuyện ướp lạnh đồ ăn đâu mà.

Tôi cầm lấy cái túi mà họ tự hào đưa cho tôi và chỉ nói: “Cảm ơn bố mẹ.”

Bố mẹ lái xe đưa tôi đến trường vào ngày đầu tiên, vì tôi nói với họ rằng tôi đang bị xáo trộn về mặt tình cảm nên không thể đi xe buýt được. Cả ba người chúng tôi đều biết đó chả phải sự thật, mà là do tôi thực sự muốn tránh cái việc không có người ngồi cạnh, và người ta có thể

không muốn ngồi chung ghế với một đứa hoàn toàn xa lạ, vân vân...

Bố mẹ tôi chẳng có vẻ phiền lòng. Họ thả tôi xuống trên đường ra BWI, ga tàu hoả trong vùng, vì họ đã quyết định là sẽ nghỉ một ngày, vào thành phố để đàm đạo với những người khác cũng nghiên cứu thời trung cổ về cuốn sách của họ – mẹ tôi thì viết về cái cô Elaine vùng Astolat, còn bố tôi thì viết về thanh kiếm của bố.

Tôi bảo họ chơi vui với mấy ông bà giáo sư nhé, và họ bảo với tôi là chơi vui với những đứa cùng trường nhé.

Thế là tôi đi vào trường.

Đó là một ngày tiêu biểu cho ngày đầu tiên đi học – ít nhất thì nửa vế đầu là thế. Không ai nói chuyện với tôi, tôi không nói chuyện với ai. Vài thầy cô cứ thấy cái việc tôi là học sinh mới đến từ vùng đất Minnesota tuyệt đẹp đó là ghê gớm lắm, họ bảo tôi kể vài điều về bản thân và bang Minnesota cho cả lớp nghe.

Thì kể.

Chẳng có ai nghe. Mà nếu có nghe, chúng cũng chẳng có vẻ gì quan tâm.

Nhưng không sao, vì nói thật, tôi cũng có quan tâm gì lắm đâu mà.

Giờ ăn trưa luôn là lúc đáng sợ nhất đối với tất cả bọn học sinh mới. Tuy nhiên, tôi thì cũng khá quen rồi, do bao lần bố mẹ nghỉ phép trước đây. Ví dụ như, lần trước đến Đức, tôi đã học được kinh nghiệm là, cầm túi đồ ăn trưa rồi ngồi ăn một mình trong thư viện sẽ khiến tôi bị gán cái danh hiệu kẻ thảm bại vĩ đại cho đến hết năm học.

Thế là, thay vào đó, tôi hít một hơi dài và nhìn quanh tìm kiếm một cái bàn, nơi những đứa con gái cao, trông có vẻ quái quái như tôi đây, đang ngồi. Sau khi tìm thấy vài đứa, tôi tiến đến tự giới thiệu bản thân. Vì về cơ bản mà nói thì đó là điều cần làm. Thấy mình đúng là một đứa hằm không để đâu cho hết, tôi nói với chúng rằng tôi là học sinh mới, và hỏi xem liệu tôi có thể ngồi cùng không. Ờn Chúa, chúng dẹp chỗ cho tôi ngồi. Dù sao, đối với những đứa con gái cao và trông quái đản ở khắp nơi, đó là dấu hiệu của sự đồng ý rồi.

Đúng ra thì họ có thể bảo tôi biến đi chỗ khác chơi. Nhưng không, họ không làm thế. Tôi bắt đầu nghĩ thầm, trường Trung học Avalon này có thể cũng đâu đến nỗi nào.

Ngay sau bữa trưa thì tôi càng tin vào suy nghĩ đó, khi tôi cuối cùng cũng gặp anh ta. Ý tôi là cái anh chàng đứng trong hẻm núi ấy.

Tôi đang cắm mặt xuống tờ lịch học, cố nhớ xem hôm định hướng đó mình đã nhìn thấy Phòng 209 ở chỗ nào, thì anh ta bất thành linh hiện ra sau chỗ rẽ, gần như đâm sầm vào tôi. Tôi nhận ra anh ta ngay lập tức – không phải chỉ vì anh ta rất cao (chẳng có mấy tên con trai cao hơn tôi), mà còn vì anh ta có một gương mặt rất đặc biệt. Không hẳn là đẹp trai. Nhưng hấp dẫn. Đáng mến. Và trông rần rở nữa.

Điều quái dị nhất là ở chỗ, anh ta cũng có vẻ nhận ra tôi, cho dù anh ta mới chỉ nhìn thấy tôi trong vòng có... năm giây vào cái ngày hôm đó trong công viên.

“Chào,” anh ta nói, mỉm cười không chỉ trên môi mà đôi mắt xanh biếc kia cũng biết cười nữa.

Chỉ nói có mỗi Chào. Thế thôi. Chào.

Nhưng đó là câu Chào khiến trái tim trong ngực tôi như rụng luôn.

Thôi, thế nào cũng được. Có thể đó là do đôi mắt kia chứ không phải cái câu Chào cho lắm. Mà có thể đó chỉ là do tôi thấy một gương mặt quen thuộc trong biển người xa lạ.

Chỉ trừ... tôi cũng thấy cả đứa con gái đang đứng cạnh anh ta – đó là đứa con gái tóc vàng tôi thấy ngồi cùng anh ta trong ô tô lái đi hôm nọ – và tìm tôi rụng xuống không phải vì thấy cô ta.

Nhưng có thể đó là vì cô ta đang giật giật tay áo của anh ta và nói: “Nhưng em đã bảo với Lance là bọn mình sẽ gặp anh ấy ở quán DQ sau buổi tập rồi.”

Anh ta đáp lại câu đó bằng cách vòng tay ôm lấy cô ta và nói: “Được chứ, nghe hay đấy.”

Thế rồi hai người họ đi qua tôi, hoà vào bọn học sinh đang lũ lượt đổ về hành lang.

Toàn bộ chuyện này xảy ra có khi chỉ trong vòng hai giây. Thôi thì ba giây.

Nhưng nó khiến tôi cảm giác như có người vừa mới đá một cú vào chính giữa ngực vậy. Thật là... chẳng giống tôi gì cả. Tôi đâu phải như thế. Bạn biết đấy, cái loại Ôi Chúa ơi, anh ấy đã nhìn mình ấy mà, tôi chẳng thể chịu được loại người ấy. Nancy là một đứa lạc quan có tâm hồn lãng mạn. Còn tôi là một đứa đầu óc thực tế.

Chính thế nên thật là vô lý khi vào lớp học tiết sau, tôi lôi ngay cuốn chỉ dẫn học sinh của mình ra và lật giở như điên cho đến lúc tìm thấy anh ta, hoàn toàn chẳng để ý gì đến cái danh sách các bài phải đọc mà giáo viên mới dạy môn Văn học Thế giới đang nói qua.

Anh ta học trên tôi một lớp, là học sinh năm cuối. Tên anh ta là A. William Wagner, nhưng thường được gọi đơn giản là Will.

Tôi thầm nghĩ, nó hợp với anh ta đấy. Anh ta trông giống một người tên Will lắm.

Nói thế chẳng phải tôi biết một người tên Will thì trông thế nào đâu. Nhưng mặc kệ.

Theo như cuốn sách đó nói thì A. William Wagner đúng là một ngôi sao. Anh ta tham gia đội bóng bầu dục của trường cũng như lọt vào Chung kết cuộc thi Tài năng Quốc gia, và là chủ tịch hội học sinh năm cuối. Sở thích của anh ta là đọc sách và lái thuyền buồm.

Nó chả nói gì về tình trạng hẹn hò của Will cả, nhưng giờ thì tôi gặp anh ta được hai lần, mà lần nào cũng thấy đi cùng một đứa con gái tóc vàng xinh tuyệt đỉnh. Và lần thứ hai thì anh ta còn vòng tay ôm cô ta nữa, cô ta lại còn nói về chuyện hẹn gặp ai đó ở quán Dairy Queen sau buổi tập. Cô ta đúng là bạn gái của anh ta rồi.

Những anh chàng như A. William Wagner lúc nào mà chả có bạn gái. Bạn chẳng cần phải là típ người thực tế như tôi đây thì mới biết được điều đó.

Vì không còn việc gì khác để làm – thầy Morton, giáo viên hướng dẫn môn Văn học Thế giới của tôi, đang cố khiến bọn tôi thấy hứng thú với truyền thuyết của người dân Celt[2], cái truyền thuyết mà tôi hẳn cũng sẽ thấy thích thú lắm nếu như không phải bất cứ khi nào có mặt bố mẹ là tôi cũng phải ăn, uống, thở cùng với nó – thế là tôi lục tìm cô bạn gái trong cuốn chỉ dẫn. Tôi tìm thấy ảnh của cô ta – cùng lớp với tôi – tên cô ta là Jennifer Gold, sở thích của cô ta là shopping và, thật là ngạc nhiên, cả A. William Wagner nữa cơ đấy.

Hoạt động ngoại khoá của cô ta là tham gia vào đội cổ vũ.

Thật chả có gì lạ.

Tôi lật qua cuốn chỉ dẫn của học sinh để tìm tên con trai tóc vàng mà ngày hôm đó trong công viên tôi thấy đi cùng với Will và Jennifer, cuối cùng thì cũng ra. Lance Reynolds. Anh ta học cùng lớp với Will, học sinh năm cuối. Trong này ghi là anh ta chơi ở vị trí phòng vệ – kệ xác đó là gì đi nữa – trong đội bóng bầu dục, cũng như có sở thích lái thuyền buồm.

Ngày đầu tiên đi học trôi đi cũng chẳng đến nỗi tệ hại cho lắm. Tôi thậm chí còn kết bạn được với vài đứa. Hoá ra trong số bọn con gái mà tôi ngồi cạnh lúc ăn trưa đó có mấy đứa tham gia đội tuyển chạy việt dã. Một trong số họ – Liz – còn sống cùng phố với tôi cơ. Cô ấy bảo sáng nay lúc ở trên xe buýt cô ấy có thấy tôi.

Khi tan học, ra khỏi trường và trông thấy bố mẹ đang ngồi trong xe, tôi chẳng hề thấy nhẹ cả người hay gì hết. Tôi chỉ chui vào xe và nói “Về thôi, Jeeves[3],” theo kiểu đùa cợt. Trên đường về, bố mẹ hỏi tôi ngày hôm nay tôi đi học thế nào, tôi bảo với họ là cũng tốt. Rồi tôi hỏi họ ngày hôm nay thế nào. Mẹ tôi lại tiếp tục kể lể về một tài liệu mà mẹ tìm thấy thực sự có nói đến Elaine – không phải tôi đâu ạ, cô Elaine của mẹ cơ – trong truyền thuyết về vua Arthur mà không liên quan gì đến bài thơ nổi tiếng mà Tennyson đã viết về cô ta. Bạn biết đấy, bài thơ hay ho đó ấy mà. Hay ho gì đâu chứ.

Và bố thì nói về thanh gươm cho đến lúc mắt tôi bắt đầu mờ ra.

Nhưng tôi vẫn lắng nghe một cách lịch sự, vì con cái nào mà chả thế.

Thế rồi, khi về đến nhà, tôi đi lên phòng, mặc bộ bikini vào, xuống tầng dưới và leo lên cái phao.

Lát sau, mẹ tôi bước ra ngoài bể bơi và nhìn xuống tôi trong lúc tôi nổi lênh phênh.

“Con đang đùa với mẹ đấy hả?” mẹ nói. “Mẹ tưởng chúng ta nói rõ ràng với nhau, bây giờ đã vào năm học rồi còn gì.”

“Thôi mà mẹ,” tôi nói. “Rồi cũng sẽ sớm hết mùa hè, và chúng ta sẽ phải dẹp bể bơi. Con không thể tận hưởng nốt thời gian ngắn ngủi còn lại hay sao?”

Mẹ tôi đành đi vào nhà, lắc lắc đầu.

Tôi lại ngả người trên phao, nhắm mắt lại. Mặt trời vẫn toả nắng nóng, cho dù đã hơn 3 giờ rồi. Tôi có bài tập về nhà – bài tập về nhà, ngay ngày đầu tiên cơ đấy! Tôi đã nghĩ đúng về cái thầy Morton dạy môn Văn học Thế giới đó... ông ta đúng là một người thuyết trình thậm tệ, và lại còn là một kẻ đã man với cái đồng bài luận bắt phải nộp – nhưng đợi đến sau khi ăn tối cũng được mà. Lại còn đồng e-mail của bọn bạn cũ ở nhà cần phải trả lời nữa. Nancy đang năn nỉ đòi đến thăm tôi. Cô nàng chưa bao giờ đến vùng East Coast chứ đừng nói đến chuyện ở trong một ngôi nhà có bể bơi riêng. Nhưng cô nàng phải đến sớm sớm, không thì trời sẽ lạnh khó mà bơi được.

Tôi đã đặt ra một quy định nổi rất nghiêm ngặt. Tôi nằm ngửa trên phao, ở giữa bể. Nếu cái phao mà trôi ra quá gần hai bên thành bể bơi có dạng giống hạt đậu thì tôi sẽ dùng chân đẩy. Cái ông sở hữu ngôi nhà này đã ốp những tảng đá to quanh thành bể để trông cho nó giống với cái ao tự nhiên hay gì gì đó (chỉ trừ việc chả có mấy cái ao nào lại có chất clo và túi lọc ở dưới cả. Nhưng thôi kệ).

Dù sao thì cũng phải cẩn thận khi lấy chân đẩy từ những tảng đá, vì ở tảng rất to kia có một con nhện to đùng – phải cỡ nắm tay tôi – sống trên đó. Có vài lần tôi không để ý xem mình đặt chân vào đâu, thế là tôi suýt nữa thì đạp phải con nhện. Tôi không muốn làm ảnh hưởng đến hệ sinh thái mong manh trong cái bể bơi, thế nên, cũng như với con rắn kia, tôi cố gắng hết sức không giết con nhện. Và dĩ nhiên, tôi cũng đâu có muốn nó cắn tôi, khiến tôi phải vào phòng cấp cứu chứ.

Vậy nên lúc nào tôi cũng phải mở mắt ra nhìn khi nào cái phao của tôi trôi đến chỗ thành bể để đảm bảo rằng tôi không đâm phải con nhện khi lấy chân đẩy phao ra.

Buổi chiều hôm đó – vào ngày học chính thức đầu tiên – khi cái phao của tôi va vào bên thành bể, tôi mở mắt ra trước khi đẩy và bị một cơn sốc chưa từng thấy trong đời.

Vì A. William Wagner đang đứng phía trên Tảng Đá Con Nhện đó, cúi xuống nhìn tôi.

CHƯƠNG 4

Tôi hét lên một tiếng và suýt nữa thì ngã nhào khỏi cái phao.

“Ôi, xin lỗi,” Will nói. Lúc trước anh ta đang mỉm cười. Sau khi tôi hét một cái, anh ta thôi luôn. “Tôi không có ý làm cô sợ.”

“A-Anh đang làm gì ở đây thế?” tôi lắp bắp, ngược lên nhìn anh ta chăm chăm. Không thể tin nổi là anh ta vừa mới... đứng đó. Bên cạnh bể bơi. Trong sân nhà tôi. Trên Tầng Đá Con Nhện.

“Ừm,” Will nói, bắt đầu trông hơi nghiêm chỉnh hơn. “Tôi đã gõ cửa. Bố cô bảo rằng cô đang ở ngoài này và cho tôi vào. Bây giờ không phải lúc thích hợp à? Nếu thế thì tôi sẽ quay lại sau vậy.”

Tôi cứ nhìn anh ta chăm chăm, hoàn toàn ngơ mặt ra không nói được câu nào. Không thể tin nổi chuyện này đang diễn ra. Mười sáu năm qua tôi đã sống mà chả có tên con trai nào thêm để ý đến, thế rồi một ngày, hoàn toàn không một lời báo trước, anh chàng dễ thương nhất tôi từng gặp – nhất luôn ấy – lại xuất hiện ở nhà tôi. Rõ ràng là đến tìm tôi rồi.

Thì anh ta còn đến đây làm gì nữa nào?

“Làm – làm thế nào anh biết tôi sống ở đây?” tôi hỏi anh ta. “Làm sao anh còn biết tôi là ai nữa?”

“Nhờ cuốn chỉ dẫn cho học sinh,” anh ta nói. Rồi hình như nhận ra rằng tôi phát sợ không chỉ một teo thôi đâu, anh ta bèn thêm vào: “Này, tôi xin lỗi nếu làm cô giật mình. Tôi không cố tình đâu. Tôi chỉ nghĩ là... ừm, thôi bỏ đi. Tôi đã nhầm.”

“Nhầm cái gì cơ?” tôi hỏi. Trái tim tôi đang đập dữ dội sau cái áo bikini. Anh ta khiến tôi giật mình còn hơn cả cái con nhện sống trên Tầng Đá Con Nhện đó từng khiến tôi giật mình ấy chứ.

Nhưng không chỉ vì anh ta khiến tôi giật mình mà tim tôi đập thình thình thế đâu. Tôi phải thừa nhận, cái chính là do đứng trên tầng đá, với ánh nắng chiều muộn rọi lên mái tóc sẫm màu thế kia, trông anh ta đẹp trai đến nhường nào.

“Không có gì,” anh ta nói. “Tôi chỉ – Ý tôi là, ngày hôm đó cô mỉm cười với tôi như thế...”

“Như thế làm sao?” tôi làm giọng bình thường, nhưng bên trong thì tôi đang phát hoảng lên ở vô số cấp độ: một là, anh ta còn nhớ tôi – anh ta thực sự nhớ tôi đấy! – sau cái ngày ở trong công viên đó, và hai là, không chỉ nhớ có mỗi tôi. Mà còn cả cái nụ cười nữa kìa. Anh ta cũng cảm nhận được điều đó!

Mà cũng có thể không.

“Thôi, không có gì đâu,” Will nói. “Thật là ngớ ngẩn. Khi tôi gặp cô – lúc đầu là ở trong công viên, và rồi đến ngày hôm nay, có vẻ như là... tôi cũng chẳng biết nữa. Như là trước đây chúng ta đã từng gặp nhau rồi vậy. Nhưng rõ ràng là không phải thế. Giờ thì tôi thấy rồi. Nhân tiện, tôi là Will. Will Wagner.”

Tôi không nói ra là mình đã biết điều đó rồi, cũng giống như cách anh ta tìm hiểu về tôi. Vì tôi không muốn anh ta nghĩ rằng tôi đang mê anh ta hay gì đó đâu nhé. Vì làm sao mà tôi mê anh ta được chứ? Tôi mới chỉ gặp anh ta có hai lần thôi mà. Lần này là lần thứ ba. Bạn không thể thích một người mà bạn chỉ mới gặp có ba lần được. Ý tôi là, nếu bạn là Nancy thì có thể. Nhưng nếu bạn là đứa đầu óc thực tế như tôi đây, thì không.

“Tôi là Ellie,” tôi nói. “Ellie Harrison. Nhưng mà... điều đó chắc là anh cũng biết rồi.”

Đôi mắt xanh lại dán vào tôi, nhưng lần này không còn chăm chăm như trước. Với lại, Will đang nhe răng cười.

“Cũng khá khá,” anh ta nói.

Anh ta thực sự rất đẹp trai. Chẳng mấy khi có chuyện các anh chàng đẹp trai lại thêm để ý đến tôi chứ đừng nói đến chuyện đến nhà tìm tôi. Tôi thì chẳng xấu xí, nhưng tôi cũng không phải là Jennifer Gold. Ý tôi muốn nói, cô ta là một trong số bọn con gái thuộc típ Ôi, em thật là nhỏ bé và yếu đuối, xin hãy cứu em hỡi chàng, người đàn ông mạnh mẽ. Bạn biết đấy, cái loại mà tất tần tật bọn con trai dễ thương đều xin chết ấy mà? Tôi thì giống kiểu con gái mà mấy bà già bé người ở trong cửa hàng rau quả thường đến nhờ: “Cháu làm ơn lấy giúp bà hộp thức ăn cho mèo cao tí trên cái giá kia với?”

Điều đó có thể dịch sang một nghĩa khác là Vô Hình Đối Với Bọn Con trai.

“Tôi mới chuyển đến sống ở đây,” tôi nói. “Trước tôi ở St. Paul. Tôi chưa bao giờ đến East Coast cả. Thế nên tôi không hiểu làm sao trước đây chúng ta gặp nhau được... Trừ phi” – tôi nhìn anh ta do dự – “anh từng đến St. Paul rồi?”

Thật là ngớ ngẩn, nếu anh ta đến thì tôi phải nhớ ra rồi chứ.

Tôi phải nhớ chứ.

“Chưa,” anh ta nói, cười toe. “Tôi chưa bao giờ đến đó cả. Nghe này, bỏ qua những điều tôi đã nói đi nhé. Gần đây mọi chuyện trở nên thật lạ lùng, và chắc là tôi chỉ...”

Nét mặt anh ta tối sầm lại chỉ trong vòng một tích tắc, như thể vừa mới có một cái bóng lướt qua vậy.

Nhưng điều đó là không thể, vì chẳng có thứ gì đứng chắn ngang giữa anh ta và mặt trời cả.

Rồi sau đó như thể rũ sạch những suy nghĩ u ám, anh ta vui vẻ nói: “Tôi nói thật đấy, đừng nghĩ ngợi gì cả. Tôi sẽ gặp lại cô ở trường sau.”

Anh ta quay đi như thể sắp nhảy khỏi Tầng Đá Con Nhện và bỏ đi. Tôi gần như nghe thấy tiếng cô bạn thân nhất Nancy hét lên trong đầu: Đừng để anh ta đi, đồ ngốc! Anh ta hấp dẫn thế còn gì! Giữ anh ta ở lại đi!

“Khoan đã,” tôi nói.

Thế là khi anh ta quay lại chờ đợi, tôi thấy mình loạn cả óc lên để nghĩ ra một câu thông minh nào đó... một câu sẽ khiến anh ta muốn ở lại.

Nhưng trước khi kịp nghĩ ra câu gì, tôi nghe thấy tiếng cửa kéo. Một giây sau, mẹ tôi gọi vọng xuống: “Ellie, bạn con có muốn mượn một bộ đồ và xuống bơi không? Mẹ tin là một trong số đồ bơi của Geoff sẽ vừa với cậu ấy đấy.”

Ôi Chúa ơi. Bạn tôi. Chắc chắn là tôi chết đến nơi rồi. Ngoài ra lại còn: xuống bơi ư? Với tôi á? Mẹ chả biết là mẹ đang nói chuyện với một trong số những anh chàng nổi nhất trường Trung học Avalon, và rằng anh ta đang hẹn hò với một trong những đứa con gái xinh nhất trường.

Nhưng dù sao thì đó cũng chẳng phải là một câu bào chữa.

“Uh, không mẹ ạ,” tôi nói vọng lên, đảo mắt một vòng hối lỗi về phía Will khiến anh ta cười. “Không cần đâu.”

“Thực ra,” Will nói, ngẩng lên nhìn mẹ tôi. Cháu phải về rồi ạ.

Đấy là tôi nghĩ anh ta sắp nói như thế. Cháu phải về rồi ạ, hoặc là Cháu đã làm to, hay thậm chí là Xin lỗi, nhầm nhà.

Vì những chàng như Will không hẹn hò với bọn con gái như tôi. Chuyện đó chẳng thể xảy ra. Rõ ràng Will đã tưởng tôi là một đứa con gái quen quen – có thể là đứa anh ta gặp ở buổi cắm trại và đã mê títt khi anh ta lên tám tuổi, hay là gì gì đó – và giờ nhận ra là mình đã lầm thì anh ta sẽ ra về thôi.

Bởi vì trong một thế giới có trật tự thì mọi chuyện sẽ diễn ra như thế mà.

Nhưng tôi đoán là cái thế giới này đã bị nghiêng theo cái trục của nó mà chả ai thèm nói tôi

biết hay sao ấy, vì Will nói tiếp là: “Bơi một chút cũng được ạ.”

Và rồi chưa đầy ba phút sau, đi ngược lại tất cả những quy luật về xác suất, Will bước ra từ trong nhà, mặc quần bơi của Geoff, khăn tắm vắt qua cổ. Anh ta cũng cầm trong tay hai cốc nước chanh mà mẹ tôi đã lôi được ở đâu ra ấy, quỳ xuống bên bể bơi và đưa cho tôi một cốc.

“Chuyển phát nhanh gọn miễn phí đây,” anh ta nói, nháy mắt một cái khi tôi cầm cái cốc từ tay anh ta. Nếu anh ta (giống như tôi) cảm nhận được một luồng điện giật chạy dọc cánh tay khi những ngón tay chúng tôi vô tình chạm nhau, thì anh ta cũng không nói ra điều đó.

“Ôi Chúa ơi,” tôi nói, tay cầm cái cốc thủy tinh lấm tấm hơi nước, nhìn anh ta chăm chăm. Tôi chẳng hề ngạc nhiên khi thấy anh ta có một thân hình tuyệt vời. Làn da rám nắng – chắc chắn là do lái thuyền buồm rồi – và cơ bắp anh ta thì miễn chê – nhưng không giống loại con trai dở hơi dùng thuốc steroid đâu nhé.

Và anh ta đang ở trong bể bơi nhà tôi.

Anh ta xuống bể bơi nhà tôi cơ đấy.

“Bà ấy – ” tôi đang trong cơn sốc quá nặng nên chẳng nghĩ được điều gì khác. “Bà ấy đã nói chuyện với anh rồi à?”

“Ai cơ?” Will hỏi, xoay xở trên cái phao của Geoff. “Mẹ của cô ấy à? Ừ, phải. Bà ấy thật tốt. Bà ấy làm nghề gì thế, nhà văn hay gì?”

“Giáo sư,” tôi nói, cho dù hai môi tôi đã đỏ cả ra rồi. Nhưng không phải do mấy viên đá trong cốc nước của tôi đâu nhé. Mà là do cái ý nghĩ Will Wagner đã phải một mình ở trong nhà với bố mẹ tôi, trong khi tôi thì chả làm được gì để giải cứu cho anh ta cả, vì tôi sợ chết điếng không rời khỏi cái phao của mình được. “Cả hai người.”

“Ồ, thế thì điều đó giải thích được đấy,” Will nhẹ nhàng nói.

Máu trong người tôi trở nên lạnh ngắt như viên đá trong cốc nước vậy. Họ đã làm gì thế nhỉ? Họ đã nói gì với anh ta? Giờ còn quá sớm, chưa thể chiếu Jeopardy! được, nên không thể là do chương trình đó. “Giải thích được cái gì cơ?”

“Sau khi tôi tự giới thiệu thì mẹ cô có trích dẫn mấy câu thơ,” Will nói, ngả đầu ra và ngược lên nhìn trời qua cặp kính Ray-Ban. Cho dù mẹ tôi có nói gì đi nữa, rõ ràng anh ta cũng chẳng để tâm. “Cái gì đó về vàng trán rộng, sáng sủa ấy.”

Dạ dày tôi chao đi một cái. “Vàng trán rộng sáng lên dưới nắng?” tôi lo lắng hỏi.

“Phải,” Will nói. “Đúng là thế. Đây là cái gì vậy?”

“Chẳng có gì đâu,” tôi nói, lẩm nhẩm thề rằng tí nữa tôi sẽ cho mẹ biết tay. “Đó là một câu trong bài thơ bà ấy thích – Cô gái vùng Shalott. Tác giả Tennyson. Bà ấy xin nghỉ dạy một năm để viết một cuốn sách về Elaine vùng Astolat. Điều đó khiến cho bà ấy hơi điên điên hơn bình thường một chút.”

“Thế thì hẳn là phải hay lắm,” Will nói, cái phao của anh ta đang trôi dần đến chỗ Tảng Đá Con Nhện, cho dù dĩ nhiên là anh ta không hề biết rằng mình sắp gặp phải nguy hiểm liên quan đến nhện. “Có bố mẹ nói chuyện thơ ca, sách vở như thế.”

“Ôi, anh chẳng biết được đâu,” tôi nói, cố lấy giọng bình thản nhất.

“Phần cuối nó thế nào?” Will tò mò hỏi.

“Phần cuối cái gì cơ?”

“Bài thơ đó.”

Mẹ chết đến nơi, chết đến nơi rồi đấy. “ ‘Vàng trán rộng sáng lên dưới nắng,’ ” tôi đọc lại theo trí nhớ. Chỉ riêng tuần này thôi tôi cứ như là đã nghe phải đến bảy mươi lần rồi ấy. “ ‘Chiến mã phi nhanh bốn vó ánh đồng / Dưới chiếc mũ kia, mái tóc xoăn đen nhánh / Tung bay trong gió khi chàng cất bước / Trên con đường hướng về Camelot.’ Bài thơ chán lắm. Cuối cùng thì cô ta bị chết, nằm trên một con thuyền trôi nổi. Chẳng phải hôm nay sau buổi tập anh phải đến gặp

ai đó ở quán Dairy Queen à?”

Will liếc về phía tôi, như thể câu hỏi khiến anh ta giật mình. Chẳng trách được anh ta. Câu đó cũng khiến tôi giật mình nữa. Tôi chả hiểu sao lại nói ra.

Thế nhưng, vẫn cần phải hỏi chứ.

“Chắc vậy,” Will nói. “Làm sao cô biết?”

“Vì hôm nay lúc ở trường, tôi trông thấy anh ở hành lang và nghe Jennifer hỏi anh thế mà,” tôi đáp. Tôi biết, nếu Nancy mà nghe được tôi nói như thế thì cô nàng sẽ phát hoảng lên cho xem. Cô nàng sẽ thế này: Ôi Chúa ơi! Đừng có nói ra là cậu biết Jennifer chứ! Vì thế thì anh ta sẽ biết là cậu cũng tìm hiểu về cô ta, rồi anh ta sẽ nghĩ là cậu thích anh ta đấy!

Nhưng tôi cũng thấy việc không đả động gì Jennifer đâu có vẻ gì thực tế cho lắm.

Nancy cũng sẽ không khoái cái câu tiếp theo tuôn ra khỏi miệng tôi đâu.

“Cô ấy là bạn gái của anh, đúng không?” tôi hỏi, nhìn anh ta khi anh ta trôi qua chỗ tôi.

Anh ta không nhìn tôi. Anh ta ngẩng đầu lên, hớp một ngụm nước chanh và lại ngả đầu xuống cái gối hơi trên phao.

“Ừ,” anh ta nói. “Được hai năm rồi.”

Tôi mở miệng định hỏi câu tự nhiên tiếp theo – cái câu mà chắc chắn là Nancy sẽ cấm tôi hỏi cho xem. Nhưng trước khi tôi kịp tuôn ra một từ nào thì Will ngẩng đầu lên, nhìn thẳng vào tôi và nói: “Đừng.”

Tôi chớp mắt nhìn anh ta đằng sau cặp kính râm. “Đừng cái gì?” tôi hỏi, vì làm sao tôi biết anh ta có thể đọc được suy nghĩ của tôi chứ?

“Đừng hỏi tôi đang làm gì ở bể bơi nhà cô, thay vì đến với cô ấy,” anh ta nói. “Vì thực sự là tôi không biết. Chúng ta nói chuyện khác đi, được chứ?”

Tôi không thể tin nổi chuyện đang diễn ra. Anh chàng cực kỳ đẹp trai này đang làm gì ở bể bơi nhà tôi thế này? Đây là chưa nói đến chuyện anh ta còn đọc được suy nghĩ của tôi nữa?

Thật là vô lý hết sức.

Nhưng tôi cũng không dám chắc là anh ta hiểu.

Thế nên, thay vì hỏi điều đó, tôi lại hỏi một câu khác cũng khiến tôi băn khoăn: anh ta đã làm gì trong cái khe núi đó vào ngày đầu tiên tôi gặp anh ta.

“Ô,” Will nói, có vẻ ngạc nhiên là tôi lại hỏi. “Tôi không biết nữa. Thỉnh thoảng tôi lại đến đó thôi.”

Điều đó cũng giải đáp được thắc mắc của tôi về chuyện anh ta đang làm gì ở bể bơi nhà tôi thay vì ở nhà bạn gái: Rõ ràng tâm thần anh ta không ổn định.

Trừ điều đó ra – cái chuyện ở-bể-bơi-nhà-tôi-thay-vì-ở-nhà-Jennifer ấy – thì anh ta có vẻ hoàn toàn bình thường. Anh ta có thể nói chuyện đâu ra đấy. Anh ta hỏi sao nhà tôi lại rời St. Paul, và khi tôi kể cho anh ta về chuyện nghỉ phép, anh ta bảo có biết điều đó là thế nào – suốt ngày phải chuyển nhà ấy mà. Anh ta bảo, bố anh ta là lính hải quân và đã đóng quân ở rất nhiều nơi khác nhau – lúc Will còn nhỏ cũng đã phải chuyển trường hàng năm – trước khi cuối cùng ông ấy cũng đảm nhận vai trò giảng dạy ở Học Viện Hải Quân.

Anh ta kể về trường Avalon, những giáo viên anh ta yêu thích, và những người mà tôi nên tránh xa – tôi ngạc nhiên vì anh ta lại bảo rằng thầy Morton là người tốt cơ đấy. Anh ta kể về Lance – về một tháng hè hai người bọn họ đã dành để dong buồm đi khắp vùng biển này.

Điều duy nhất Will không nhắc đến là Jennifer. Dù chỉ một lần.

Không phải tôi có đếm hay gì đâu.

Tôi chẳng mấy khó khăn để đoán ra Nancy sẽ nói gì về điều đó. Rõ ràng mối quan hệ đó chẳng vui vẻ hạnh phúc rồi. Thì còn vì lý do gì khác nữa mà anh ta lại đang trôi trên bể bơi nhà

tôi chứ không phải nhà cô ta?

Nhưng tất nhiên tôi không tưởng tượng ra anh ta quan tâm đến tôi là vì tình yêu gì đâu. Vì ai lại muốn ăn hamburger khi có thể được ăn thịt philê cơ chứ? Cho dù Nancy có nói gì đi nữa, như thế cũng không phải tôi đang tự hạ thấp chính mình. Chỉ là tôi suy nghĩ thực tế mà thôi. Những chàng trai như Will sẽ chọn bọn con gái như Jennifer: những đứa tóc vàng hoe mặt mũi tươi tỉnh, bản năng đã biết đánh màu mắt nào là đẹp nhất, chứ không phải bọn con gái như tôi – những đứa tóc nâu sẫm cao ngều chẳng hề e sợ cái việc lôi rấn rít ra khỏi túi lọc bể bơi.

Mặt trời bắt đầu hạ xuống sau nhà, ánh sáng dần nhường chỗ cho bóng râm khi mẹ tôi lại ra ngoài bể bơi và bảo rằng mẹ đã gọi đồ ăn Thái và hỏi xem Will có muốn ở lại ăn tối không.

Will đáp lại rằng anh ta rất vui lòng.

Will đúng là một vị khách tuyệt vời, giúp tôi bày bàn ăn rồi lại giúp tôi dọn. Anh ta ăn hết phần của mình. Khi bố mẹ và tôi bảo rằng chúng tôi đã no rồi, anh ta ăn hết chỗ đồ ăn còn lại trong hộp trước con mắt thần phục hết chỗ nói của bố tôi.

Khi con Tig lò dò đến và hít hít phía sau chiếc giày của anh ta, Will cũng đối xử tốt với nó. Anh ta cúi xuống, thò một ngón tay ra cho nó ngửi trước khi nó quyết định xem có để anh ta vuốt ve không. Chỉ có những ai thực sự dành thời gian chơi với mèo thì mới biết đó là quy ước của chúng.

Anh ta cũng không cười khi tôi nói tên con Tig. Thật hơi bị xấu hổ khi có một con vật mà bạn đặt tên cho nó lúc bạn mới có tám tuổi. Hồi đó, tôi cứ nghĩ Tigger là cái tên độc đáo nhất, hãy ho nhất có thể đặt cho một con mèo.

Nhưng khi nói cho Will điều đó, anh ta lại cười toe và nói rằng Tigger còn chưa tệ bằng cái tên anh ta đã đặt cho con chó giống Border collie lúc anh ta mười hai tuổi – Cavalier. Đúng là đối với một con chó thì cái tên đó kỳ lạ thật. Mà nhất lại là con chó của một gia đình hải quân nữa chứ.

Trong khi ăn tối, Will kể chuyện hài về con Cavalier và những trò chơi khăm mà mấy anh 'hải' ở trường thỉnh thoảng hay bày ra chơi lẫn nhau và chơi cả những thầy huấn luyện. Anh ta cũng chẳng tỏ vẻ chán khi bố tôi kể về thanh kiếm, hay mẹ tôi trích dẫn thêm vài khổ thơ trong bài Cô gái vùng Shalott mà cứ uống một ly rượu lúc ăn tối là sau đó mẹ lại cất giọng rao giảng lê thê ngượng hết sức.

Thậm chí anh ta còn bật cười khi nghe tôi kể về mấy tên con trai bán hàng ở hàng rau quả Graul, và mấy lần tôi phải tiến hành Cuộc Giải Cứu Rắn Vĩ Đại.

Nancy thì toàn nhăn mặt nhú mày khi thấy tôi đùa với bọn con trai. Cô nàng nói rằng bọn chúng chẳng thể nào mọc mầm tình yêu với những đứa con gái cứ nặng xi như một kẻ chuyên đi làm trò hề. Nancy lúc nào cũng cho rằng, làm thế nào anh ta yêu cậu được khi mà còn đang bận phá lên cười cơ chứ?

Cho dù cô nàng có lý riêng – chắc chắn là chưa có tên con trai nào yêu tôi cả, chỉ trừ Tommy Meadows hồi lớp 5, nhưng gia đình cậu ta đã chuyển đến Milwaukee ngay sau khi cậu ta tỏ tình bất diệt... giờ nghĩ lại, tôi thấy có thể ngay từ đầu chính cái việc chuyển nhà đó đã thôi thúc lời tỏ tình cũng nên – bố tôi lại nói rằng ông đã yêu mẹ tôi ngay từ cái nhìn đầu tiên, bởi lẽ trong buổi tiệc của khoa tổ chức, cái buổi tiệc mà họ đã gặp nhau ấy, mẹ tôi đã viết Quý cô vùng Astolat trên cái thẻ gắn ở ve áo có ghi: Xin chào, Tên Tôi Là....

Từ đó mà hai người họ đã cho ra đời một cuộc hôn nhân. Đó thật sự đúng là một trò đùa khó tin nổi, nhưng các nhà nghiên cứu thời trung cổ thì có biết cái gì đâu nào?

Nhưng dĩ nhiên không phải tôi đang cố khiến cho A. William Wagner yêu mình. Vì tôi hoàn toàn hiểu rõ rằng anh ta đã có nơi có chốn rồi.

Chỉ là, khi nhớ lại lúc ở bể bơi, gương mặt anh ta như thể vừa có một bóng đen lướt qua đó, tôi nghĩ có thể anh ta cần tiếng cười. Tất cả có thể thôi.

Will ra về sau bữa tối. Anh ta cảm ơn bố mẹ tôi, gọi mẹ tôi là bà và bố tôi là ông – khiến tôi

vỡ bụng vì cười – và rồi anh ta nói với tôi: “Mai gặp lại nhé, Elle.”

Thế rồi anh ta đi mất, hoà vào ánh chiều chạng vạng đúng y như cách anh ta thỉnh thoảng hiện ra bên bể bơi. Như thể anh ta hiện ra từ trong không khí vậy.

Nhưng tôi còn đợi ở bên ngoài mãi cho đến khi nghe thấy tiếng cửa xe anh ta đóng lại, nhìn thấy đèn ở đuôi xe sáng lên khi anh ta lái trên lối cho xe chạy, chứng tỏ anh ta không phải là một bóng ma hoặc là – cái mà hôm nay trong giờ Văn học Thế giới thầy Morton đã nói là gì ấy nhỉ? Ô phải rồi – abocan, tiếng Celt có nghĩa là “ma”. Thấy chưa, tôi có chú ý nghe giảng trong lớp chứ bộ. Cũng tương đối.

Elle. Anh ta gọi tôi là Elle. Giống như là... El ấy. Đó là tên gọi tắt của Ellie.

Từ trước đến giờ chưa có ai gọi tôi là Elle hết. Chưa một ai. Chỉ có gọi là Ellie thôi – cái tên mà tôi thấy hơi bị trẻ con. Hoặc là Elaine, tên đó thì lại hơi bị già.

Nhưng không phải Elle. Chưa bao giờ là Elle. Tôi đâu phải loại con gái có tên Elle.

Chỉ trừ có A. William Wagner nghĩ thế, hẳn rồi.

“Ừm,” bố tôi nói khi tôi quay trở vào nhà sau khi nhìn Will ra về, “cậu ta có vẻ ngoan đấy.”

“Will Wagner,” mẹ tôi nói khi bật Jeopardy! lên. “Mẹ thích cái tên đó. Nghe rất vương giả.”

Ôi trời. Tôi có thể thấy chuyện này đang theo chiều hướng nào rồi. Họ nghĩ Will thích tôi. Họ nghĩ Will sắp thành bạn trai mới của tôi hay gì đó. Họ không biết – không hề biết – chuyện gì đang thực sự diễn ra đâu.

Nhưng mà tôi cũng không biết. Ý tôi là, nói thật, nếu có ai bảo tôi giải thích tất cả những chuyện xảy ra ở đó – chuyện anh ta hiện ra bên bể bơi, rồi còn ở lại ăn tối – thì tôi chẳng biết phải nói gì hết. Trước giờ, chưa từng có một tên con trai nào làm như thế, chứ đừng nói gì đến chuyện bắt cười trước tất cả những trò đùa tôi kể.

Tuy vậy, tôi cố gắng không nghĩ ngợi to tát thêm làm gì. Will cũng hiền lành tử tế, nhưng anh ta có bạn gái rồi. Một cô bạn gái xinh xắn là thành viên đội cổ vũ.

Người mà rõ ràng anh ta chẳng muốn nhắc đến.

Nghĩ đến điều đó, tôi thấy thật là kỳ quái.

Nhưng kỳ quái nhất là cho dù chuyện đó đang diễn ra – khi tôi quen được với cái ý nghĩ rằng anh chàng hấp dẫn đó qua lại với tôi ấy mà – thì tôi lại chẳng thấy kỳ quái gì cả. Nó giống như nụ cười mà Will đã cười với tôi ngày hôm đó trong công viên, nụ cười mà tôi cứ nhớ mãi. Cũng thật là tự nhiên, thậm chí còn là đúng đắn nữa, khi tôi mỉm cười đáp lại, giống như chuyện Will ở đây, cười đùa với đồng dao đĩa thìa trong khi bọn tôi bày bàn ăn, cười với cái trò tôi bắt chước tên bán hàng ở Gaul, tất cả đều thật tự nhiên, hoàn toàn tự nhiên – và còn có lý nữa.

Đấy mới là điều kỳ lạ. Kỳ lạ ở chỗ, nó chẳng hề kỳ lạ tí nào hết.

Thế nhưng, tối hôm đó, khi Nancy gọi điện và bố tôi nhắc máy, nói: “A, Nancy à. Bạn ấy có nhiều chuyện muốn kể cho cháu nghe lắm đấy,” thì tôi lại chẳng hề cố che giấu mọi chuyện, mà lẽ ra tôi nên làm thế thì hơn. Vì tôi biết rồi Nancy sẽ kể lại cho tất cả bọn bạn cũ ở nhà cho mà xem. Về chuyện ngay ngày đầu tiên đi học tôi đã có một tên con trai đến chơi nhà và ở lại ăn tối. Tôi chắc chắn có nhắc đến chuyện anh ta còn trong đội tuyển bóng bầu dục của trường, anh ta thích lái thuyền buồm, và là chủ tịch hội học sinh năm cuối.

Ô, và còn chuyện anh ta trông rất, rất đẹp lúc mặc đồ bơi nữa chứ.

Nancy gần như rớt rít cả lên qua điện thoại.

“Ôi Chúa ơi, anh ta cao hơn cậu chứ?” cô nàng tò mò. Chuyện đó lúc nào cũng là một vấn đề rắc rối, vì từ trước đến giờ, tôi toàn cao hơn hầu hết bọn con trai trong trường, chỉ trừ một trường hợp ngoại lệ là Tommy Meadows.

“Anh ta gần 1m90,” tôi đáp.

Nancy ồ à đầy hào hứng. Cô nàng nói, với chiều cao gần 1m80 của tôi thì nếu bọn tôi có đi chơi tôi vẫn thừa sức diện mấy đôi cao gót.

“Cứ chờ đến lúc mình kể cho Shelley nghe nhé,” Nancy nói. “Trời ơi, Ellie. Cậu đã làm được. Cậu đã bắt đầu ở một ngôi trường hoàn toàn mới, và cũng lột xác luôn. Mọi chuyện với cậu rồi sẽ khác cho mà xem. Tất cả mọi chuyện! Tất cả những gì cậu làm chỉ là chuyển đến sống ở một bang mới toanh, rồi vào học ở một ngôi trường mới cứng.”

Ờ. Mọi chuyện chắc chắn là đang tươi sáng hơn rồi đây.

Tôi thực sự đã nghĩ như thế.

Vào lúc đó.

CHƯƠNG 5

Ngày hôm sau, tôi bắt xe buýt đi học. Cũng không đến nỗi quá tệ như tôi tưởng. Liz, đứa con gái trong đội tuyển chạy việt dã cũng sống gần đó, đang đứng đợi ở điểm dừng xe, thế là chúng tôi bắt đầu chuyện trò, rồi cuối cùng ngồi cạnh nhau.

Liz là đứa tính tình sôi nổi. Cô ấy nói ngay với tôi rằng cô nàng chưa có bạn trai, mà cũng chưa có bằng lái xe luôn.

Tôi biết cả hai đứa có chung một nền tảng vững chãi cho tình bạn, chỉ cần dựa trên hai yếu tố sau cùng đó thôi.

Tôi không kể cho Liz là ngày hôm qua, sau khi tan học, A. William Wagner đã đến nhà tôi rồi ở lại dùng bữa tối. Thứ nhất, tôi không muốn người khác nghĩ mình đang khoe khoang. Thứ hai, ừm, Liz có vẻ rất thích nói chuyện về mọi người trong trường, và tôi thì không biết loan báo khắp trường chuyện này thì có gì hay. Ý tôi là chuyện Will đã đến nhà tôi chơi ấy mà.

Tôi thì thấy việc đó đúng ra thật là tệ hại, nhất là khi mà mấy tiết sau, tôi đóng cánh tủ để đồ lại và thấy Jennifer Gold đang đứng cạnh đó, trông chẳng vui vẻ gì cho lắm.

“Tôi nghe nói ngày hôm qua Will đến nhà cậu ăn tối,” Jennifer nói bằng một giọng rõ là không thân thiện.

Vì chưa kể cho ai rằng Will đến nhà mình nên tôi biết chuyện này là do anh ta tự khai. Trừ phi Jennifer có do thám bên hàng xóm nhà tôi, mà điều đó thì khó có khả năng lắm.

Thế nên, thầm thắc mắc tại sao những đứa con gái người ngợm bé tẹo như Jennifer lại cứ thích những anh bạn trai cao lớn nhất, để cho những con hươu cao cổ như tôi đây toàn vớ phải những tên nắm lùn, tôi đáp: “Đúng thế.”

Nhưng Jennifer không nói ra cái điều mà tôi đang chờ đợi. Cô ta không bảo: “Anh ấy là bạn trai của tôi, vì thế đừng có dây vào,” hoặc là “Nếu còn tiếp tục nhìn anh ấy lần nữa thì cổ sẽ biết tay.”

Thay vì vậy, cô ta hỏi tôi: “Anh ấy có nói gì về tôi không?”

Tôi cúi nhìn Jennifer, tự hỏi chẳng biết có phải cô ta, cũng như anh bạn trai, đang mắc chứng rối loạn tâm thần dạng nhẹ hay không – nhưng trường hợp của cô ta thì, khác với anh bạn trai, cô ta không mền tôi.

Trông cô ta cũng có vẻ tỉnh táo bình thường trong bộ áo cotton hồng nhạt và quần ngố. Nhưng chỉ nhìn vào cách ăn mặc của một người không thôi thì cũng khó nói chắc được là người đó có bị điên hay không. Hồi ở trường cũ của tôi, bọn đội cổ vũ ăn mặc hoàn toàn bình thường, nhưng có vài đứa trong số đó bị dở hơi đấy.

“Ừm, không” tôi đáp.

“Thế còn Lance?” Đôi mắt trang điểm hoàn hảo của Jennifer nheo lại. “Anh ấy có nói gì về Lance không?”

“Chỉ nói là hè này hai người bọn họ lái thuyền buồm ngoài biển thôi,” tôi đáp. “Sao thế?”

Nhưng Jennifer không trả lời câu hỏi của tôi. Cô ta chỉ nói: “Tốt,” trông có vẻ nhẹ nhõm. Rồi sau đó cô ta bỏ đi.

Nhưng ngày hôm đó, Jennifer Gold không phải là người duy nhất hỏi han tôi về Will.

Morton, ông thầy dạy Văn học Thế giới, thông báo rằng, để làm bài nghiên cứu làm trong chín tuần đầu tiên, thầy ấy sẽ giao cho mỗi đứa một bài thơ để tìm hiểu, sau đó sẽ lên thuyết trình bài thu hoạch trước lớp. Bài thu hoạch đó sẽ được tính vào 20% điểm kỳ này, trong đó yêu cầu phải có các bài phê bình, các dị bản và bản gốc.

Và cứ như là còn chưa đủ tệ hại, thầy ấy lại còn bắt bọn tôi làm việc theo cặp nữa chứ.

Giời, cảm ơn nhé, thầy Morton.

Thầy ấy phát cho bọn tôi tên của bạn cùng cặp trước. Đến lượt mình nhận, tôi nhướn cả hai bên lông mày lên.

Bởi lẽ, bạn cùng cặp với tôi là Lance Reynolds.

Điều đó có vẻ như không thể, vì tôi tin chắc là hôm qua tôi đâu có học chung môn nào cùng với tên đó. Ý tôi là, anh ta hơn tôi một tuổi cơ mà, giống như Will ấy.

Nhưng khi tôi quay lại thì kia, anh ta đang ngồi phía cuối lớp. Anh ta đang đọc tờ giấy mà thầy Morton đã phát cho, trán nhăn tít lại khi cố nghĩ xem Elaine Harrison là đứa nào. Khi anh ta ngẩng lên và thấy tôi đang nhìn chằm chằm, tôi bèn giơ tờ giấy của mình lên và nói không thành tiếng: “Anh tốt số đấy.”

Anh ta không phản ứng theo cái cách mà tôi nghĩ một tay chơi thể thao sẽ phản ứng khi bị giao làm bài nghiên cứu cùng với một đứa con gái mới toanh, cao ngồng. Thay vì cười khẩy một cái hay thậm chí chỉ gật đầu, mặt anh ta sa sầm xuống. Ngắm cảnh đó cũng hơi bị thú vị, thật đấy.

Sau đó, thầy Morton phát cho mỗi đứa một bài thơ. Của bọn tôi là bài Beowulf[4].

Khi nhìn thấy, tôi chán hẳn. Tôi ghét bài Beowulf gần ngang ngửa với ghét chương trình Jeopardy!

“Được rồi, cả lớp,” thầy Morton nói bằng giọng Anh rõ ràng, dứt khoát. “Đi tìm bạn trong cặp của các em đi, rồi bàn bạc với nhau xem các em định tiếp cận với đề tài này như thế nào. Nộp đề cương cho tôi vào ngày thứ Sáu nhé.”

Tôi đứng dậy và xuống chỗ Lance đang ngồi, vì chẳng có vẻ gì là anh ta sẽ lại chỗ tôi cả. Anh ta loay hoay với mấy cuốn sách, giả vờ như không thấy tôi đang đến, khi tôi ngồi xuống cái bàn trống phía trước chỗ anh ta ngồi.

“Chào,” tôi nói bằng giọng giả, giống như người ta hay nói trên quảng cáo ấy. “Tôi là Ellie, học kỳ này tôi sẽ làm bài nghiên cứu cùng với anh.”

Tuy thế, anh ta cứ loay hoay, vờ như không biết tôi là ai hết. Nhưng chẳng hiểu sao cái câu “Tôi biết rồi” lại thốt ra từ miệng anh ta, và mặt anh ta chuyển sang một màu đỏ còn sậm hơn nữa kia.

Chuyện này hay ra phết. Tôi chả nhớ trước giờ có khiến cho tên con trai nào phải đỏ mặt chưa. Tôi tự hỏi không biết Lance đã nghe nói gì về tôi để đến nỗi phản ứng như thế.

“Tôi... tôi trông thấy cô ngày hôm đó,” anh ta lắp ba lắp bắp như phân bua. Trông anh ta đâu có vẻ gì là loại con trai ăn nói lắp bắp nhỉ. “Ngày hôm đó, trong công viên.”

“Ô, phải,” tôi nói, cứ như là mình cũng vừa mới nhớ ra điều đó vậy. “Đúng rồi.”

“Tối qua Will đã ăn tối ở nhà cô,” Lance nói. Dè chừng đấy. Quá dè chừng ấy chứ, tôi thầm nghĩ. Như thể anh ta đang thăm dò thông tin vậy.

“Ừ,” tôi nói. Tôi tự hỏi liệu anh ta, cũng như Jennifer, có hỏi xem Will có nói gì về mình không.

Nhưng anh ta không hỏi.

“Vậy là,” Lance nói. “Bài Beowulf hả?”

“Ừ,” tôi đáp. “Tôi ghét Beowulf.”

Trông Lance có vẻ ngạc nhiên. “Cô đã đọc bài đó rồi à?”

Tôi nhận ra mình hẳn phải ăn nói như một đứa thần kinh chập. Cái việc tôi học môn Văn học Thế giới này đã đủ tệ lắm rồi. Đó là một môn tự chọn, bất kỳ ai, học lớp mấy, mà thấy thích – hoặc là những kẻ cần phải học thêm cho đủ học trình của môn Nhân Văn, như Lance chẳng hạn

– thì cứ việc học. Thậm chí còn tệ hơn nữa là tôi đã đọc gần hết những cuốn sách trong chương trình học rồi. Tự tôi đọc đấy nhé. Vì tất cả chúng đều là những cuốn sách mãi mãi toạ lạc trên giá sách của bố mẹ tôi, mà tôi thì không hay tham gia chơi bời bạn bè gì cho lắm, thế nên là...

Tuy nhiên, vì không muốn thú nhận điều đó nên tôi nói nhanh: “Ừ. Bố mẹ tôi là giáo sư. Nghiên cứu thời trung cổ. Beowulf đại loại cũng là thứ mà họ nghiên cứu.”

Khi đang nói thì tôi để ý thấy một đứa ngồi bàn trên, cổ gầy gơ xương, đeo kính, ngoái nhìn chúng tôi hết sức chăm chú. Khi thấy tôi liếc về phía mình, cậu ta bèn nói: “Xin lỗi, nhưng... tôi nghe thấy có phải cậu nói là các cậu làm bài Beowulf không?”

“Ừ,” tôi nói, liếc về phía Lance, anh ta đang nhìn chằm chằm đứa kia, mắt anh ta nheo lại. Tôi nhận ra cái nhìn ấy. Đó là cái nhìn của những người nổi tiếng dành cho những đứa vô danh tiểu tốt – như kiểu Lance không thể tin nổi là Cổ Gầy dám nói chuyện với mình cơ đấy. “Thế thì sao?”

Cổ Gầy lo lắng liếc đứa bạn cùng cặp, một đứa trông cũng quái đản ngang ngửa.

“Bọn tôi rất thích Beowulf,” cậu ta nói, cuối câu giọng vút cả lên.

“Ừ,” bạn cùng cặp của cậu ta cũng hòa vào. “Grendel cai trị.”

Tôi đoán con quái vật Grendel cai quản những kẻ mà, vào Thời Trung Cổ, mấy kẻ đó sẽ chẳng sống được quá 5 tuổi, vì thời đó người ta chưa phát minh ra ống xịt thuốc cho người hen.

“Bọn cậu là gì?” tôi hỏi Cổ Gầy, ý là cái bài thơ mà cậu ta nhận được.

“Tennyson,” Cổ Gầy đáp, chẳng cần che giấu nổi chán chường.

Tôi giật lùi lại.

“Không phải là Cô gái vùng Shalott đấy chứ,” tôi kinh hãi nói.

“Nó đấy,” Cổ Gầy đáp. Thấy vẻ mặt tôi, cậu ta thêm vào: “Ngắn hơn Beowulf nhiều.”

“Xin lỗi nhé,” tôi nói, hiểu quá rõ là cậu ta đang nhắm nhe điều gì rồi. “Không được.”

“Chờ đã.” Lance chen vào. “Cô gái shallot[5] thì sao chứ? Nếu bài đó ngắn hơn thì – ”

“Mẹ tôi đang viết sách về cô ta,” tôi ngắt lời, không nhắc đến chuyện mình cũng bị đặt theo tên của nhân vật chính trong bài thơ đó.

“Thế thì bài tập này dễ như ăn cháo rồi còn gì,” Lance nói, mặt mũi hớn hở. “Cứ hỏi mẹ cô xem phải viết thế nào!”

Tôi trở mắt nhìn anh ta. Không thể tin nổi chuyện này đang xảy ra. Mà đồng thời thì tôi lại tin. Cuộc sống của tôi ở trường Trung học Avalon này cũng vậy. Kỳ quái, mà cũng lại không kỳ quái, lạ thế đấy.

“Khác với cách anh hay làm bài tập về nhà,” tôi nói trong nỗ lực tuyệt vọng nhằm cứu vớt bản thân mình khỏi cái điều mà tôi thấy sắp đổ xuống đầu rồi, chẳng có cách nào tránh được, “tôi tự làm bài lấy, chẳng cần phải nhờ bố mẹ làm giúp.”

“Bài này ngắn hơn,” Lance nói, cầm lấy tờ giấy từ tay Cổ Gầy. “Chúng ta sẽ viết bài này.”

Hiển nhiên là chuyện này dừng hòng bàn bạc gì thêm nữa, chứ đừng nói là tranh luận. Lance đã nói ra. Và một khi Lance đã nói ra điều gì – ngay cả một ma mới như tôi đây cũng thừa hiểu – thì cứ thế mà làm.

Tôi nói thật. Tôi cáu tiết lắm. Tôi ngán đến tận cổ Cô gái vùng Shalott rồi. Cả cô ta và cái bộ váy trắng tinh ngu si cứ bay phất phơ nữa.

“Được,” tôi nói, giật phắt tờ giấy ghi đề tài trong tay anh ta. “Tôi sẽ viết. Nhưng anh phải đứng lên trước lớp mà đọc.”

Trên mặt Lance, vẻ tự mãn biến mất. “Nhưng mà – ”

“Anh phải làm,” tôi đáp, bắt chước y hệt giọng anh ta nói với tôi. “Nếu không thì chúng ta trượt, thế thôi.”

Anh ta trông sững sờ. “Tôi không thể bị điểm F được. Huấn luyện viên sẽ không cho tôi chơi bóng.”

“Thế thì đứng lên mà nói,” tôi đáp.

Lún mình sâu hơn chút nữa trong cái ghế đang ngồi, Lance nói: “Thế nào cũng được,” vậy là tôi – và hai tên quái đản quay về chỗ ngồi đập tay đắc thắng vì đã chiếm được Grendel – hiểu rằng anh ta đã đồng ý.

Khi chuông reo, tôi chờ cho đến lúc Lance ra khỏi lớp rồi mới theo sau để khỏi phải nói chuyện một cách ngượng ngịu bên ngoài hành lang. Tôi ra khỏi lớp ngay sau hai tên quái đản...

Thế nên tôi được tận mắt chứng kiến chuyện xảy ra tiếp theo.

Mấy đứa bạn trong đội bóng của Lance gặp anh ta ngoài cửa lớp. Thế rồi một tên trong số họ – chẳng hiểu hẳn chán đời, hay xấu tính, hay là cả hai – vớ tay ra, giật lấy quyển vở của một trong mấy tên quái đản đi phía trước tôi lúc bước qua cửa.

“Rick,” Cổ Gầy chán ghét nói. “Trả đây.”

“Rick,” một trong mấy tên bạn của Lance nhái lại, giọng the thé. “Trả đây.”

“Thôi cái trò đó đi,” Cổ Gầy nói, vươn tay với quyển vở.

Nhưng Rick giơ cuốn vở cao lên, ngoài tầm với của tên chủ nhân lùn xùn hơn nhiều.

“Thôi cái trò đó đi,” một trong mấy tên khác nói, cũng giọng the thé như thế. “Giờ, xem đứa nào đang nói kìa.”

Đứa quái đản đó trông như sắp khóc đến nơi rồi vậy. Cho đến khi một bàn tay của ai đó cao lớn hơn tất cả mấy tên trong đội bóng kia vươn ra, giật lấy cuốn vở từ tay Rick.

“Này, Ted,” Will nói với Cổ Gầy, trả lại nó cuốn vở. Ted cầm lấy, mấy ngón tay run rẩy, nó ngược lên nhìn Will đầy lòng biết ơn.

“Cảm ơn, Will,” nó nói.

“Không có gì đâu,” Will nói với tên quái đản. Anh ta không hề hé môi cười lấy một lần, và giờ cũng không. Đối với Rick, anh ta bảo: “Xin lỗi đi.”

“Thôi mà, Will,” Lance nói, theo kiểu Giời-Bọn-Này-Chỉ-Đùa-Thôi. “Rick chỉ giỡn với nó thôi. Cậu ta – ”

Giọng Will vang lên lạnh lùng. “Chúng ta đã nói chuyện này rồi,” Will nói. “Rick, xin lỗi Ted đi.”

Tôi chẳng hề lấy làm ngạc nhiên chút nào khi Rick quay lại chỗ Cổ Gầy và nói, giọng thực sự hối hận: “Xin lỗi.”

Vì trong giọng nói của Will có gì đó cho thấy rõ rằng đừng có ai – kể cả tên trung vệ nặng cả trăm cân đi nữa – đại dốt đi gây chuyện với anh ta. Hoặc là dăm trái lòi.

Có thể đó chỉ là tính cách của một tiền vệ mà thôi.

Mà cũng có thể đó là do một điều gì khác.

“Được rồi mà,” Ted nói. Rồi cậu ta và đứa bạn bỏ đi, biến mất trong đám học sinh chen chúc tóa ra hành lang.

Tôi theo bọn họ, nhưng chậm hơn. Thật may là Will không nhìn thấy tôi trong đám đông. Nếu anh ta chào tôi hay gì đó thì có lẽ tôi không biết nói gì mất. Cái cảnh thấy anh ta bắt một tên dân chơi thể thao người ngợm to uyển phải làm gì – mà tên đó làm thật – khiến tôi hơi bị khiếp đảm.

Nếu bạn gọi cái việc bạn nhận ra mình đã ‘đổ’ đánh rầm một cái trước ai đó là khiếp đảm.

Việc này tệ quá. Rất tệ. Ý tôi là, tôi việc gì phải yêu một anh chàng đã có người yêu thuộc loại xinh xắn nhất trong trường – cho dù anh chàng đó có bất ngờ đến nhà tôi ăn tối và là người đứng về phía những tên dở hơi đi nữa. Việc này với tôi rồi sẽ chẳng kết thúc tốt đẹp gì. Ngay cả Nancy, đứa bạn lạc quan có tâm hồn lãng mạn, cũng thấy tôi yêu A. William Wagner thì có ích gì đâu.

Thế là tôi dành thời gian còn lại trong ngày để nhất quyết không nghĩ ngợi gì đến anh ta hết. Will ấy mà.

Cũng không phải tôi không còn việc gì khác để mà lo đâu nhé. Còn bài thu hoạch phải nộp cho thầy Morton nữa chứ. Và lúc ăn trưa, Liz cũng cho tôi biết rằng không chỉ có mỗi mấy đứa ma mới đang nhăm nhe tham gia vào đợt thi chạy 200m để vào đội tuyển trường thôi đâu. Nếu không đánh bại được bọn chúng thì có thể tôi sẽ không vào được đội tuyển việt dã trường Trung học Avalon, thế nên tôi phải cân nhắc đến việc lo đi là vừa.

Tôi không muốn gặp khó khăn khi thi vào đội chỉ vì có đứa lớp 9 thò lò mũi xanh mới vào nào đó đã dành cả mùa hè để luyện tập thay vì nổi lênh phênh trong bể bơi như tôi đây.

Vậy là hôm đó, đi học về, tôi bèn mặc bộ quần áo đi chạy vào. Tôi nghĩ việc đi chạy là một mũi tên trúng hai đích – nó sẽ vừa giúp tôi chuẩn bị cho việc thi vào đội, lại vừa giúp cho đầu óc tôi khỏi nghĩ về anh chàng tiền vệ kia.

Nhưng khi tôi đi tìm mẹ, nhờ mẹ lái xe đưa tôi đến công viên thì mẹ không có trong phòng làm việc. Tôi đành đấm cửa phòng làm việc của bố tôi vậy. Bố cầu nhàu, và thế là tôi đi vào.

“Ô, Ellie à,” bố nói. “Chào con. Bố không nghe thấy tiếng con về.” Thế rồi nhận ra bộ quần áo tôi đang mặc, mặt bố như dài ngoẵng ra.

“Ôi,” bố nói, giọng khác hẳn. “Không phải hôm nay, Ellie. Bố đang ngập ở đây này. Bố nghĩ bố vừa mới đạt được một bước tiến quan trọng đấy. Con thấy đồ vàng chạm này không? Đó là – ”

“Bố không phải đi cùng con đâu,” tôi ngắt lời, chả muốn nghe thêm bài thuyết giảng nào về thanh kiếm dở hơi của bố nữa. “Con chỉ cần người đưa đến công viên thôi. Mẹ đâu rồi ạ?”

“Bố đưa mẹ ra ga tàu hoả rồi. Hôm nay mẹ cần vào thành phố nghiên cứu vài điều.”

“Được thôi,” tôi nói. “Thế đưa con chìa khoá của bố vậy, con sẽ tự lái xe đi.”

Bố trông sửng lại.

“Không được, Ellie,” bố nói. “Con chỉ mới có giấy phép học lái xe thôi. Phải có người nào có bằng lái ngồi cùng.”

“Bố ơi,” tôi nói. “Con chỉ đến công viên thôi mà. Hai dặm chứ mấy. Chỉ có mỗi một ngã tư, mà lại có đèn giao thông nữa. Con sẽ chẳng sao đâu.”

Bố tôi không đồng ý. Bố cho tôi lái đấy. Nhưng bố phải ngồi cạnh.

Khi đến nơi, ở đó người ta đang chơi bóng T và lacrosse. Bãi xe đầy những là xe tải nhỏ và xe Volvo. Bố tôi bảo đó là vì phần lớn mọi người ở Annapolis này đều là cựu quân nhân, và họ đều muốn lái cái xe nào an toàn nhất.

Tôi tự hỏi không biết bố của Will có lái Volvo không nhỉ. Bạn biết đấy, vì Will có nói rằng bố anh ta từng là lính hải quân mà.

Ồi. Tôi không cố ý nghĩ đến Will đâu.

Bố tôi bảo khi nào tôi chạy xong thì ra điện thoại công cộng ở cạnh WC gọi cho bố để bố đến đón – bố mẹ chẳng cho tôi dùng di động. Tôi nói vâng, lấy chai nước và cái iPod rồi ra khỏi xe. Chỉ có vài người trên đường chạy mà thôi, đa phần đi cùng với mấy con chó giống Jack Russell và Border collie (hồi ở nhà, loại chó phổ biến nhất là loại lab đen. Còn ở đây thì là Border collie. Bố bảo mấy người cựu quân nhân đó muốn nuôi loại chó khôn nhất, đó là Border collie).

Cavalier, con chó của Will, cũng là giống Border collie. Đây là tôi chỉ tiện nói thế thôi.

Lúc đó đã là chiều muộn rồi, mà trời thì vẫn khá nóng. Khi bắt đầu chạy thì ngay lập tức người tôi đã bắt đầu mồ hôi lấm tấm.

Nhưng thật dễ chịu khi vận động cơ bắp sau cả ngày dài phải còm ròm ngồi ở đủ loại bàn học. Tôi chạy qua những người dắt chó đi dạo, cẩn thận không nhìn ngó ai hết (bố tôi thì sẽ không thích), chăm chú để ý đến nhịp beat của bản nhạc tôi đang nghe. Tôi chạy hết một vòng – tránh né một quả bóng T và suýt thì va vào một đứa trẻ con đi xe đạp ba bánh. Đến lần chạy thứ hai và cũng là lần chạy cuối cùng thì tôi mới nhớ ra là phải nhìn cái khe núi đó – thói quen thôi mà, không phải tôi mong chờ gặp ai ở đấy đâu – và suýt nữa thì vấp chân mình và ngã sắp xuống.

Bởi lẽ Will đang ở trong đó.

Hay ít ra thì tôi nghĩ rằng đó là Will. Lúc chạy, tôi chỉ nhìn thấy lướt qua thôi.

Tuy thế, khi chạy xong vòng thứ hai, tôi vòng lại, chỉ để cho chắc chắn. Không phải vì tôi muốn xuống đó nói chuyện với anh ta hay gì đâu. Ý tôi là, rõ ràng anh ta đã có người khác rồi. Tôi không thích theo đuổi bạn trai của người khác. Mà cũng không phải nếu tôi cố gắng thì anh ta sẽ theo tôi đâu đấy. Thực sự là, tôi không theo đuôi bọn con trai. Có để làm gì đâu? Tôi chẳng phải là loại con gái mà bọn con trai hay tơ tưởng.

Nhưng nếu mà anh ta đang gặp rắc rối hay gì đó thì sao nhỉ? Nếu anh ta ở trong hẻm núi đó là vì anh ta trượt chân và ngã xuống? Nay, chuyện đó có thể xảy ra lắm chứ. Và có thể anh ta đang nằm đó, bất tỉnh nhân sự, máu me chảy đầy và đang cần hô hấp nhân tạo? Nhờ tôi chẳng?

Thôi, sao cũng được. Tôi muốn nói chuyện với anh ta thêm chút nữa đấy. Thế thì sao nào.

Tôi đến đường chạy nhìn xuống chỗ hẻm núi, và kia, phía dưới có người nào đó trông rất giống Will. Làm sao anh ta xuống được dưới đó mà không bị gai cào xước hay là ngã xuống cái sườn dốc ở khe núi thì tôi chịu, không biết.

Nhưng tôi nghĩ mình thử xem thế nào. Để chắc chắn rằng anh ta không làm sao, tôi tự nhủ như thế.

Ờ. Vậy đấy. Để chắc chắn rằng anh ta không làm sao.

Thế nào cũng được.

CHƯƠNG 6

Thực ra, một khi tôi đã len qua được bụi gai chắn đầu tiên thì cũng thấy không đến nỗi nào. Càng vào sâu trong rừng, không khí thậm chí còn lạnh hơn cả chỗ đường chạy.

Và khi đã chui vào giữa những tán cây, hướng về phía chỗ hẻm núi bên dưới rồi thì sẽ chẳng thấy đường chạy nữa, mà cũng không còn nghe được tiếng ô tô trên đường cao tốc. Nó giống như một khu rừng nguyên sinh vậy, cây cối mọc san sát và gần như ánh mặt trời không rơi xuống được dưới đất, khiến cho mặt đất trong rừng trở nên ẩm thấp, một lớp phủ dày dưới chân.

Nơi này giống như là nơi có thể bắt gặp một con quái vật như Grendel ấy.

Mà cũng có thể gặp một kẻ chuyên đặt bom phá hoại cũng nên.

Khi những tàng cây trở nên thưa thớt dần để có thể nhìn xuống dưới khe núi sâu đó, tôi trông thấy đúng là Will rồi. Nhưng anh ta không hề bất tỉnh. Anh ta đang ngồi trên một trong mấy tảng đá to nhô lên từ bên rìa nhánh sông. Có vẻ anh ta chẳng làm gì cả. Anh ta chỉ ngồi đó, nhìn chăm chăm xuống dòng nước róc rách.

Có lẽ cái người chọn một nơi tránh xa khỏi những ồn ã và khó tới như thế này – tôi bị những bụi gai cào xước cả hai mắt cá chân – hẳn anh ta phải thực sự muốn được ở một mình.

Có lẽ tôi không nên làm phiền mà cứ để anh ta ngồi đấy thì hơn.

Có lẽ tôi nên quay lại và ra về theo lối cũ thì hơn.

Nhưng tôi không làm thế. Vì tôi là đứa khoái nhất cái trò đâm đầu vào rắc rối mà.

Tôi phải cẩn thận men theo những tảng đá nhô lên bên nhánh sông nhỏ để đến được chỗ anh ta đang ngồi. Nước không sâu, nhưng tôi không muốn làm ướt đôi giày chạy. Khi chỉ còn cách anh ta một quãng ngắn mà anh ta hình như vẫn không để ý thấy tôi đến, tôi bèn cất tiếng gọi.

Sau đó tôi mới hiểu tại sao anh ta không biết tôi đến. Anh ta đang đeo headphone. Mãi đến lúc tôi huých vào một chân anh ta đang đứng dựa phía trên thì anh ta mới giật mình và liếc xuống sắc lẹm.

Nhưng khi thấy tôi, anh ta mỉm cười và tắt iPod.

“Ô,” anh ta nói. “Chào Elle. Cô chạy thế nào?”

Elle. Anh ta gọi tôi là Elle. Một lần nữa.

Có phải trái tim tôi như rụng luôn thế kia là sai không nhỉ?

Tôi quan sát tảng đá anh ta đang ngồi, thấy anh ta trèo lên đó bằng cách nào, và lên ngồi cùng. Tôi cũng chẳng xin phép trước. Tôi biết nụ cười của anh ta bảo rằng tôi được phép thôi mà.

Nụ cười đang khiến cho tim tôi nhói đau. Nhưng mà theo cách tích cực.

“Tốt cả,” tôi đáp, ngồi xuống cạnh anh ta. Nhưng không ngồi quá gần, vì tôi biết mình hơi có mùi mồ hôi do chạy. Đây là chưa kể trước khi ra khỏi nhà tôi đã xịt lên người cả đồng thuốc DEET, vì bọn muỗi ở cái khu East Coast này có vẻ yêu mến tôi kinh khủng. Mà DEET thì đâu phải nước hoa gì.

Tuy nhiên, Will chẳng có vẻ để ý đến điều đó.

“Nghe này,” anh ta nói, giơ một bàn tay như là ra dấu để tôi đừng nói gì cả.

Tôi lắng nghe. Trong một phút, tôi tưởng anh ta muốn tôi im lặng để có thể nói gì đó. Bạn biết đấy, cái điều như là, anh ta yêu tôi nhiều đến thế nào chẳng hạn. Cho dù mới chỉ gặp tôi được có vài lần. Và ăn tôi cùng tôi được một lần.

Này, những chuyện lạ lùng cũng xảy ra chứ bộ. Điểm chung duy nhất giữa Tommy Meadows và tôi là cả hai đứa đều mê tít truyện tranh Người Nhện.

Nhưng hoá ra Will muốn tôi im lặng không phải là để anh ta tỏ tình. Thực sự anh ta muốn tôi lắng nghe cơ.

Thế là tôi nghe. Ngoài tiếng nước róc rách, tôi chỉ nghe thấy có mỗi tiếng chim chóc riu rít và tiếng ve kêu giữa những tàng cây. Không có tiếng ô tô. Không có tiếng máy bay. Thậm chí không cả tiếng kêu gào cổ vũ của các ông bố bà mẹ có những đứa nhóc chơi trò lacrosse và bóng T. Như thế chúng tôi đang ở trong một thế giới khác, một ốc đảo xa xôi không ánh mặt trời. Cho dù thực sự là chúng tôi chỉ cách quán Dairy Queen bên đường có hai, ba trăm mét chứ mấy.

Sau khoảng một phút, tôi thấy mình ngu ngốc hết sức, và hỏi: “Uh, Will ơi? Tôi chẳng nghe thấy gì cả.”

Anh ta liếc về phía tôi, mỉm cười chút xíu xiu.

“Tôi biết,” anh ta đáp. “Thế này chẳng phải tuyệt vời lắm sao? Đây là một trong số ít những nơi ở đây mà con người ta không đặt chân đến. Cô biết đấy, không có dây điện chằng chịt. Không cửa hàng Gap. Không Starbucks.”

Tôi để ý thấy anh ta có đôi mắt xanh biếc như nước bể bơi nhà tôi, khi tôi điều chỉnh được clo và độ pH cân bằng chính xác. Chỉ có điều cái bể nhà tôi sâu nhất cũng chỉ hai mét rưỡi, còn đôi mắt Will dường như sâu đến vô tận... như thế nếu tôi mà chìm vào trong đôi mắt đó thì chẳng bao giờ chạm được đến đáy vậy.

“Thật là đẹp,” tôi nói, ám chỉ chỗ hẻm núi, quay đi khỏi anh ta. Bởi vì thật chẳng phải là ý hay khi nghĩ đến đôi mắt của một anh chàng xanh biếc đến thế nào, mà anh ta thì lại có người khác rồi, như Will ấy.

“Cô nghĩ vậy à?” Will nói, nhìn quanh. Rõ ràng từ trước đến giờ anh ta chưa từng nghĩ như vậy. Nơi này thật là đẹp ấy mà. “Có lẽ thế. Cái chính là vì... nó thật tĩnh lặng.”

Chỉ có điều... anh ta không hề ngồi đây để tận hưởng sự tĩnh lặng đó.

“Anh đang nghe gì thế?” tôi hỏi, nhắc cái iPod mà anh ta đã tắt đi, để qua một bên khi tôi đến ngồi cùng trên tảng đá.

“Uh,” anh ta nói, trông hơi lo lắng khi tôi bật nó lên. “Không có gì đâu mà.”

“Thôi nào,” tôi châm chọc. “Trong máy của tôi có Eminem. Của anh không thể tệ bằng đâu –”

Nhưng đúng là thế đấy. Vì hoá ra đó là một hợp tuyển các bài tình ca ballad. Từ thời trung cổ.

“Ôi Chúa ơi,” tôi không thể ghìm nổi buột miệng trong kinh hoàng khi trở mắt đọc những từ đang chạy trên màn hình.

Rồi ngay lập tức tôi ước gì mình chết bếng đi cho xong.

Nhưng thay vì thấy tự ái, Will chỉ bật cười. Cười thật ấy. Như thể ngửa đầu ra và phá lên cười vậy.

“Xin lỗi,” tôi nói mà xấu hổ. “Tôi không có ý – Không sao đâu mà. Ý tôi là, có rất nhiều người thích những thứ... cổ điển.”

Nhưng khi cười xong xuôi, thay vì bảo tôi đi chỗ khác chơi vì tôi đã tỏ ra kinh hoàng trước sở thích âm nhạc của mình thì anh ta lại lắc lắc đầu và nói: “Ôi trời. Nếu cô mà trông thấy được mặt mình nhĩ. Tôi dám cá là mặt cô trông y như lúc cô mở cái túi lộc và tìm thấy con rắn đó vậy...”

Hơi cảm thấy bực mình tí chút – cái chính là vì tiếng cười của anh ta khiến tôi nhớ đến lời dặn của Nancy về chuyện cười đùa với bọn con trai – tôi nói: “Xin lỗi. Tôi thấy anh không có vẻ là người thích ngồi một mình trong rừng và nghe” – tôi cúi xuống màn hình iPod – “nhạc triều

đình, vua chúa, người hát rong.”

“Ừ,” Will nói, đột nhiên trở nên nghiêm trang lại và vươn tay ra, nhẹ nhàng giật chiếc iPod từ trong tay tôi, “Tôi cũng chẳng bao giờ nghĩ là mình lại thích nghe.”

Khi anh ta nói điều đó, tôi lại thấy cái bóng hôm nọ ở bể bơi lướt qua nét mặt anh ta. Và tôi biết mình đã lỡ lời thật rồi.

Nhưng vì không biết đúng ra thì phải nói gì – trừ điều tôi khá chắc chắn là anh ta sẽ không thích bài giảng của tôi về chuyện con người thời Trung Cổ đầy những là chảy rận và răng thì xấu ra sao – nên tôi đành ngồi trơ ra đó.

Hơn nữa, tôi biết dù có nói gì về chuyện Will ngồi trong rừng nghe nhạc trung cổ thì Lance và Jennifer cũng đã nói hết rồi, cái hôm mà tôi thấy họ trong rừng với anh ta ấy.

Thế nhưng, tôi lại có cảm giác rằng nét mặt u ám của Will chẳng mấy liên quan gì đến chuyện bị trêu vì nghe nhạc thẩm não. Ý tôi là, thỉnh thoảng lúc nào cảm thấy trống rỗng và vô nghĩa nhất, tôi cũng lôi đĩa hợp tuyển Bee Gees của bố ra nghe. Nhưng không một câu chế giễu châm chọc nào của ông anh Geoff lại khiến tôi trông... ừm... trông chán nản như Will thế kia cả.

Điều đó khiến tôi hiểu ra: Will trở nên khép mình lại thế kia chẳng phải là do bị tôi bắt gặp đang nghe nhạc thẩm não ư. Đó phải là chuyện gì tệ hơn thế rất, rất nhiều.

Tôi tự hỏi chẳng biết đó có thể là chuyện gì được – hi vọng không phải là điều có thể dẫn đến hậu quả khiến cho anh ta khó mở lời để mời tôi đến dự dạ hội nếu như anh ta và Jennifer có chia tay – tôi hít một hơi dài và cất lời. “Này. Đây có lẽ không phải là việc của tôi, nhưng anh không sao đấy chứ?” tôi hỏi.

Lúc này, bóng đen trên gương mặt anh ta biến mất. Anh ta có vẻ ngạc nhiên trước câu hỏi đó.

“Ừ,” anh ta đáp. “Sao thế?”

“Uh. Để xem nào.” Tôi bật ngón tay. “Chủ tịch học sinh năm cuối này. Tiền vệ đội bóng của trường này. Đại biểu học sinh đọc diễn văn tốt nghiệp nữa chẳng?”

“Có thể lắm.” Anh ta cười toe. Tim tôi lại chao đi một lần nữa.

“Vậy là đại biểu học sinh đọc diễn văn tốt nghiệp nữa này,” tôi thêm vào. “Hẹn hò với cô gái xinh nhất, nổi nhất trường này. Lại thích ngồi một mình trong rừng nghe tình ca ballad từ thời trung cổ. Anh đã hiểu cái chuyện một-trong-số-những-điều-đó-không-giống-với-những-phần-còn-lại chưa?”

Nụ cười của anh ta nở rộng thêm.

“Cô không hay vòng vo tam quốc đấy chứ?” anh ta hỏi, đôi mắt xanh lấp lánh khiến tôi không khỏi cảm thấy nó ảnh hưởng rất xấu đến tình trạng sức khỏe của tôi. “Đó là đặc tính của người Minnesota, hay chỉ của Elle Harrison thôi?”

Tôi không biết phải đáp thế nào. Tôi biết tôi phải nói gì đó, nhưng lại không biết nói gì. Mà có gì quan trọng đâu chứ? Anh ta lại gọi thế nữa rồi. Elle. Elle.

Tôi cảm thấy an tâm khi nghe lời đáp vui vẻ của anh ta cho câu hỏi của tôi. Không, không hẳn là anh ta đã trả lời đâu. Nhưng nếu anh ta biết đùa, vậy nghĩa là anh ta rõ ràng không hề nghĩ đến chuyện kết thúc ở đây. Có thể nét mặt lúc trước chẳng có nghĩa lý gì cả. Có thể anh ta chỉ là người thích ngồi một mình, nghe nhạc trung cổ. Có thể nhà anh ta chẳng có bể bơi, thế nên anh ta cần làm thế để được thả nổi... bạn biết đấy, thả nổi tâm trí ấy.

Thế mà tôi lại lò dò đến đây, hoàn toàn phá quấy ở cái nơi mà chẳng ai cần tôi. Hay muốn tôi.

Thấy mình đúng là đứm ngốc, tôi cố rút lui khỏi tình cảnh này càng nhanh càng tốt.

“Thôi,” tôi nói, bắt đầu đứng dậy. “Gặp lại anh sau nhé.”

Nhưng những ngón tay mạnh mẽ tóm lấy cổ tay tôi, ngăn tôi lại.

“Chờ đã,” Will ngẩng lên nhìn tôi tò mò. “Cô định đi đâu vậy?”

“Um,” tôi nói, cố gắng tỏ ra bình thường về chuyện anh ta đang chạm vào tôi. Anh ta đang chạm vào tôi đấy. Từ trước đến giờ chẳng có tên con trai nào – trừ cổ anh tôi và tên Tommy Meadows, kẻ đã mời tôi cùng trượt đôi cái hồ cả lớp đi chơi ở Western Skateland – lại chạm vào tôi cả. “Về nhà.”

“Sao phải vội thế?” anh ta hỏi.

“Uh,” tôi nói. Có lẽ tôi nghe nhầm chẳng. Anh ta thực sự muốn tôi ngồi cùng sao? “Không phải tôi vội. Mà tôi chỉ thấy là chắc anh thích ngồi một mình thôi. Bố tôi cũng đang đợi tôi gọi điện. Để đến đón tôi về ấy mà.”

“Tôi sẽ đưa cô về,” Will nói, đứng dậy và kéo tôi lên cùng... bất ngờ đến nỗi tôi gần như mất thăng bằng, hơi loạng choạng trên móm đá...

Cho đến khi Will đưa tay kia ra, đỡ lấy eo tôi để tôi đứng vững.

Chúng tôi cứ đứng thế trong khoảng một, hai tích tắc, tay anh ta đỡ eo tôi, tay kia nắm lấy cổ tay, gương mặt hai đứa chỉ cách nhau có vài centimet.

Nếu có người nào đó trông thấy chúng tôi thì chắc họ sẽ nghĩ chúng tôi đang khiêu vũ cũng nên. Hai đứa thanh niên bị đỡ hơi, khiêu vũ trên một tảng đá to.

Tôi tự hỏi liệu họ có nghĩ rằng một trong hai đứa đó – là tôi đây này – muốn được đứng như thế mãi mãi, để nhớ từng đường nét trên gương mặt đang gần sát với mặt tôi, vươn tay ra vuốt mái tóc nâu sẫm mềm mại, hôn lên đôi môi đang chỉ cách phía trên môi tôi có vài centimet. Liệu Will có nghĩ như tôi không? Tôi chẳng biết, và tôi đang nhìn thẳng vào đôi mắt xanh thăm thẳm ấy. Tôi nghĩ mình cảm thấy gì đó – một điều chẳng thể diễn tả bằng lời – truyền qua giữa hai đứa.

Nhưng chắc chắn là tôi đã nhầm, vì chỉ một giây sau, Will nói: “Giờ cô ổn rồi chứ?” và buông tay ra khỏi tôi.

“Vâng,” tôi đáp, bật cười lo lắng. “Xin lỗi.”

Nhưng tôi chả thấy có lỗi gì hết. Nhất là khi chỗ anh ta chạm vào tôi đang nhói lên, như thể bị cháy da vậy... nhưng đó là một cảm giác thật dễ chịu.

Chúng tôi bắt đầu trèo khỏi khe núi, Will dẫn đường, lịch sự giữ những bụi cây gai cho tôi đi và đưa tay cho tôi cầm ở những chỗ đường dốc mà tôi đi giày chạy thì khó trèo. Nếu anh ta có nhận ra rằng mỗi lần ngón tay anh ta chạm vào tay tôi thì tôi như bị điện giật, anh ta cũng chẳng nói gì. Thay vào đó, anh ta nói về bố mẹ tôi.

Phải. Bố mẹ của tôi đấy.

“Ba người nhà cô hay thật,” Will nói.

“Thế ư?”

Điều này mới đây. Ý tôi là, tôi biết bố tôi đeo cái Dork Strap thì trông buồn cười thật. Nhưng lúc Will đến chơi thì bố không đeo thứ đó. Mà mẹ tôi cũng có vẻ hài hước gì lắm đâu. Thực ra trông mẹ còn khá hấp dẫn nữa cơ. Cho đến lúc mẹ mở miệng nói mấy câu vàng trán rộng gì gì đó.

“Ừ,” Will nói. “Cái cách họ trêu cô vì cứ thích cọ thật sạch mấy bộ phận lọc nước. Và cô thì giấu lại họ chuyện rắn rết. Buồn cười thật. Tôi chẳng bao giờ dám đùa với bố tôi như thế. Tất cả những gì ông muốn nói với tôi chỉ là chuyện năm sau tôi sẽ vào học ở đâu.”

“Ồ,” tôi nói, nhẹ cả người khi không còn nhắc đến chủ đề bố mẹ tôi nữa. “Phải rồi. Mùa xuân này anh sẽ tốt nghiệp mà.”

“Ừ. Bố tôi muốn tôi vào học ở Học Viện.”

Đó là từ nói tắt của Học Viện Hải Quân. Chỉ có điều ở vùng này, chẳng có ai gọi tên đầy đủ như thế cả. Chỉ có “Học Viện” không mà thôi.

Tôi tự hỏi không biết có một ông bố từng trong quân đội, tính tình nghiêm ngặt thì sẽ thế nào nhỉ. Dám cá là bố của Will chưa bao giờ gói cho anh ta một túi đồ ăn trưa có salad khoai tây cả.

Nhưng mặt khác, bố của Will sẽ chẳng bao giờ làm lơ cái lời cảnh báo in trên mấy cái phao không cháy về chuyện dùng bơm nào để bơm phao.

“Ừm,” tôi nói, tự hỏi không hiểu Will trông sẽ thế nào khi mặc bộ đồng phục trắng tinh mà tôi thấy các anh ‘hải’ hay mặc đi loanh quanh khắp thị trấn. Chắc là cũng đẹp. Phải nói là rất đẹp ấy chứ. “Đó là một ngôi trường rất tốt. Một trong những trường khó vào nhất trên cả nước.”

“Tôi biết,” Will nói, nhún vai khi giữ lại một cành cây đầy gai cho tôi qua. “Điểm số của tôi cũng khá. Nhưng tôi không dám chắc chắn là mình có muốn vào quân đội hay không, cô biết đấy. Đến những nơi mới. Gặp những con người mới. Và kết liễu cuộc đời họ.”

“Ừm,” tôi lại nói. “Phải. Tôi có thể hiểu việc đó tệ thế nào. Anh đã... ừm... nói đến điều đó chưa? Nói với bố anh ấy mà?”

“Ô, có chứ.”

“Rồi sao?” tôi hỏi khi Will không nói thêm điều gì nữa. “Ông ấy phản ứng thế nào?”

Will nhún vai thêm lần nữa. “Ông khá là choáng.”

“Ồ,” tôi nói. Tôi nghĩ về bố của mình. Bố và mẹ lúc nào cũng thuyết phục Geoff và tôi trở thành giáo sư, vì giáo sư thì được nghỉ hè và chỉ phải dạy có một, hai môn một học kỳ mà thôi.

Nhưng tôi thà đi ăn thủy tinh còn hơn là suốt ngày phải viết lách sách vở như bố mẹ. Mà tôi cũng hay nói với họ điều đó lắm.

Nhưng tôi nói thì họ chả hề choáng gì cả.

“Ừm,” tôi lên tiếng. “Vậy anh muốn làm gì?”

“Tôi chẳng biết,” Will đáp. “Bố tôi bảo những người đàn ông trong họ Wagner toàn gia nhập quân đội – anh ta giơ hai bàn tay lên, làm thành hai dấu ngoặc kép trong không trung khi anh ta nói tiếp một cách mỉa mai – “để làm được một điều gì đó khác biệt trên thế giới này.” Sau đó anh ta hạ tay xuống. “Tôi cũng muốn làm một điều gì đó khác biệt trên thế giới này. Thực sự thế. Nhưng tôi không muốn làm điều đó bằng cách đi bắn giết người ta.”

Tôi nghĩ đến cảnh tượng nho nhỏ mà lúc ở trường tôi đã chứng kiến, và cái cách Will đã yêu cầu Rick. Đối với tôi, có vẻ như anh ta đã làm được một điều khác biệt trên thế giới này rồi.

“Tôi có thể hiểu điều đó,” tôi nói.

“Xin lỗi,” Will nói, bất ngờ bật cười, đưa tay lùa qua mái tóc nâu sẫm. “Tôi không nên phàn nàn thì hơn. Bố tôi muốn tôi vào học ở một trong những ngôi trường tốt nhất trên đất nước này, ông ấy sẵn lòng chi trả học phí, và tôi thì vào được đó chẳng khó khăn gì. Mọi người khác thì sẽ gặp khó khăn, đúng không?”

“Ừm,” tôi đáp. “Nếu như ngôi trường duy nhất bố anh sẵn lòng chi trả học phí mà lại là ngôi trường anh không muốn đến học, thì đó có lẽ cũng là khó khăn đấy. Nhất là, anh biết đấy, nếu anh không muốn vào quân đội. Vì Học Viện đó cũng có vẻ coi trọng những chuyện kiểu như bắn súng hay gì đó lắm. Ít nhất là tôi thấy thế vì ngày nào tôi cũng nghe thấy những tiếng súng má ồ ồ ào.”

“Ừ,” Will nói. Lúc đó, chúng tôi đã lên đến đường chạy rồi. Một người phụ nữ dẫn con chó giống Jack Russell terrier chạy ào qua chúng tôi, rõ ràng là phát hoảng lên vì chúng tôi vừa mới ở trong rừng ra, vì bà ta không hề nhìn đũa nào khi chạy qua, bà ta mặc bộ quần áo màu hồng.

Tôi liếc qua chỗ Will để xem anh ta có để ý không, và thấy anh ta đang nhe răng cười.

“Chắc đang nghĩ chúng ta ở dưới đó tiến hành lễ tế quỷ Xatăng cũng nên,” anh ta nói khi người phụ nữ đó đã chạy ra ngoài tầm nghe.

“Và con chó của bà ta sẽ là nạn nhân kế tiếp của ta,” tôi đồng tình.

Will bật cười. Chúng tôi ra khỏi khu rừng và tiến về bãi đỗ xe, chỗ xe ô tô của Will. Sau lúc ở trong rừng tối mò, những tia nắng cuối cùng của buổi chiều tà dường như sáng quá mức. Như thể khiến cho sân bóng chày như rực cháy vậy. Trong không khí có hơi khói từ chỗ người ta nướng thịt. Bọn đế mới chỉ bắt đầu chơi bản dạ khúc mà thôi.

“Này,” Will nói, phá vỡ sự im lặng giữa hai đứa. “Tối thứ Bảy này cô có bận gì không?”

“Thứ Bảy à?” tôi chớp mắt nhìn anh ta. Đúng là tiếng đế kêu to thật. Nhưng chắc không đến nỗi to quá khiến tôi nghe nhầm câu hỏi.

Vì có vẻ như là... ừm... tôi thấy chắc chắn là Will hình như sắp mời tôi đi chơi hay sao ấy.

“Tôi có tổ chức một bữa tiệc,” anh ta nói tiếp.

Không phải rồi.

“Tiệc á?” tôi hỏi một cách ngớ ngẩn.

“Ừ,” anh ta nói. “Tối thứ bảy. Sau trận đấu.” Hắn trông tôi chả có biểu hiện gì cả, vì anh ta cười và nói thêm: “Trận đấu bóng ấy mà? Avalon đấu với Broadneck? Cô sẽ đến, phải không?”

“Ô,” tôi nói. Cả đời tôi chưa bao giờ đến một trận đấu bóng bầu dục. Bạn biết chuyện ăn thủy tinh rồi chứ? Ờ, tôi thà làm thế còn hơn là đi xem trận đấu bóng bầu dục.

Dĩ nhiên, trừ phi A. William Wagner lại chơi trong trận đấu ấy.

“Có chứ, tôi sẽ đi,” tôi nói, tự hỏi như đứa thần kinh là người ta mặc gì để đi xem đấu bóng nhĩ.

“Hay quá. Mà sau trận đấu, tôi có mở tiệc,” anh ta nói. “Ở nhà tôi. Kiểu như là để ăn mừng trở lại trường học ấy mà. Cô đến được chứ?”

Tôi nhìn anh ta chăm chăm. Trước giờ tôi chưa từng được mời dự tiệc. Ừ thì, không phải con trai mời. Nancy từng tổ chức tiệc, nhưng chả có ai ngoài mấy đứa bạn của hai đứa, mà toàn là con gái. Thỉnh thoảng ở trường cũ của tôi, một đứa con trai trong đội tuyển chạy việt dã nam cũng tổ chức tiệc và mời bên đội nữ. Nhưng rồi bọn tôi cũng chỉ trơ trọi với nhau, bọn con trai toàn lờ đi và đâm đầu vào mấy đứa trong đội cổ vũ ló mặt đến mà thôi.

Tôi băn khoăn không biết tiệc của Will có phải kiểu thế không, mà nếu thế thật thì sao anh ta còn thêm mời tôi làm gì.

“Um,” tôi nói, cố nghĩ ra một lý do nào để không đi. Một mặt, tôi khao khát muốn thấy nhà Will như thế nào. Tôi muốn biết tất cả mọi điều về anh ta.

Mặt khác, tôi có cảm giác khá chắc chắn rằng Jennifer Gold sẽ đến. Và tôi có thực sự muốn nhìn thấy Will cặp kè cùng đứa con gái khác không? Không đâu ạ.

Will chắc chắn là cảm thấy tôi đang ngần ngại – cảm thấy, và hiểu nhầm – vì anh ta nói: “Đừng lo, sẽ không đáng sợ đâu mà. Bố mẹ tôi sẽ ở nhà. Đến đi, rồi cô sẽ thích mà. Đó là bữa tiệc bể bơi. Mang phao của cô theo cũng được đấy.”

Tôi không thể không mỉm cười trước câu đó.

Hay là do Will khẽ lấy khuỷu tay huých tôi lúc nói.

Ô phải. Tôi cảm thấy cú huých của anh chàng ấy hình như cũng thật hấp dẫn.

“Thôi được,” tôi nghe thấy mình đang nói. “Tôi sẽ đến. Um, nhưng không có phao đâu. Cái phao có giờ giới nghiêm. Chín giờ là nó phải về rồi.”

Anh ta nhe răng cười. Thế rồi, nhìn ra sau tôi, anh ta nói: “Ô này. Cô có muốn uống nước chanh không?”

Tôi liếc về phía anh ta đang chỉ và trông thấy mấy đứa trẻ con – hình như là có một ngôi nhà nhỏ bên cạnh công viên – đã bày ra một cái bàn gấp, trên đó đặt một cái poster vẽ tay, đề là: NƯỚC CHANH: 25 XU.

“Đi nào,” Will nói. “Tôi sẽ mua nước chanh cho cô.”

“Ái dà,” tôi đùa. “Vung tiền hoang phí quá ha.”

Anh ta cười toe khi chúng tôi tiến đến chỗ cái bàn mà hẳn người nào đó phải khó khăn lắm để trang trí bằng một tấm khăn trải bàn kẻ caro, một lọ hoa hồng dại nhỏ xinh đang hé nở, cùng với một cái bình quen thuộc và một đồng cốc Dixie. Có ba đứa trẻ con đứng sau cái bàn ngược lên khi thấy có khách, đứa lớn nhất cũng chỉ tầm chín tuổi.

“Anh chị mua nước chanh nhé?” chúng đồng thanh kêu lên.

“Có ngon không đấy?” Will trêu mấy đứa nhóc. “Anh sẽ không tiêu mất cả một phần tư đôla cho loại nước chanh không phải ngon nhất trong thành phố này đâu.”

“Ngon mà!” bọn trẻ con ré lên. “Ngon nhất luôn! Bọn em tự pha đấy!”

“Anh cũng không biết nữa,” Will nói, vờ như đang nghi ngờ. Anh ta nhìn tôi. “Cô thấy sao?”

Tôi nhún vai. “Uống thử xem thế nào.”

“Thử đi, thử đi,” bọn nhóc kêu lên. Đứa lớn nhất nói, có vẻ ra quyết định: “Thế này, bọn em sẽ cho anh chị uống thử, và nếu anh chị thích thì mua một cốc.”

Will có vẻ ngẫm nghĩ. Rồi anh ta nói: “Được, đồng ý.”

Đứa lớn nhất đổ một ít nước chanh vào một cái cốc rồi đưa cho Will, anh chàng ra vẻ trịnh trọng ngồi trước đã, rồi sục sọt trong miệng như mấy ông nếm rượu hay làm.

Bọn trẻ con quan sát từ đầu đến cuối. Chúng cười hi hí, thích thú xem từng giây phút trong màn biểu diễn.

Phải thừa nhận, tôi cũng thế. Sao có thể không được cơ chứ?

“Ngon đấy,” Will nói, sau khi cuối cùng cũng uống hết. “Thơm phết, mà cũng không ngọt quá. Rõ ràng là món nước chanh ngon nhất trong năm rồi. Cho bọn anh hai cốc.”

“Hai cốc!” bọn nhóc kêu lên, rối rít đổ đầy. “Họ uống hai cốc!”

Khi hai cốc đã đầy, Will cầm một cái và đưa cho tôi, kèm một động tác cúi mình hoa mỹ.

“Cảm ơn,” tôi nói, khẽ nhún mình đáp lễ.

“Rất hân hạnh,” anh ta đáp, và đưa tay ra túi quần sau, lấy một cái ví da đen, lôi ra tờ năm đôla.

“Ba đứa các em,” anh ta nói với bọn nhóc, đặt tờ tiền lên bàn, “có thể giữ tiền thừa nếu cho anh bông hoa hồng kia.”

Bọn trẻ con trố lồi cả mắt ra nhìn tờ tiền năm đôla. Đứa lớn nhất tỉnh táo lại nhanh hơn cả, rút bông hoa ra khỏi cái lọ và giơ về phía anh ta.

“Đây,” nó nói. “Anh cầm đi.”

Will cầm lấy bông hoa kèm một câu “Cảm ơn” lịch sự. Rồi anh ta cầm cốc nước chanh của mình lên và quay đi, sau lưng, bọn trẻ con cố gắng ghìm mấy tiếng cười khúc khích thích thú và tiếng kêu gào “Năm đô! Còn nhiều hơn chúng ta bán cả ngày!”

Tôi nhe răng cười, đi bên Will tiến đến ô tô của anh ta. “Anh biết rồi chúng sẽ chỉ tiêu tiền vào mua kẹo làm hỏng răng chúng thôi mà,” tôi bảo.

“Tôi biết,” anh ta đáp, nhìn thẳng về phía trước, cho dù trong khi làm cái điều tiếp theo. Đó là đưa cho tôi bông hoa hồng. “Tặng cô.”

Tôi kinh ngạc cúi nhìn bông hồng – bông hoa nhỏ xíu, màu hồng, đẹp mê hồn.

“Ô,” tôi nói, đột ngột trở nên bối rối. “Tôi không thể nhận. Ý tôi – ”

Anh ta quay đầu lại nhìn tôi, đôi môi bật ra tiếng cười.

Nhưng thật lạ, đôi mắt anh ta thì không. Cái nhìn của anh ta mạnh mẽ, hướng thẳng vào tôi,

giống như kiểu giọng nói vang lên ngày hôm nay lúc anh ta nói với Rick. Rõ ràng là đã hết giờ đùa giỡn rồi.

“Elle,” anh ta nói. “Cầm đi.”

Tôi cầm.

Đó là bông hoa đầu tiên tôi được nhận từ một tên con trai.

Đó là lý do mà, ngay cả khi anh ta đưa tôi về đến nhà và lái xe đi, phải mất mấy tiếng sau thì trái tim tôi mới bắt đầu trở lại với những nhịp đập bình thường của nó.

CHƯƠNG 7

Tối hôm đó, trong khi tìm hiểu về ông vua Arthur cho đề tài nghiên cứu môn Văn học Thế giới – việc đó thật chẳng dễ dàng gì, vì tôi đã cắm bông hồng của Will tặng vào trong chiếc lọ đặt cạnh giường, cứ hai phút là mắt tôi lại liếc về phía ấy một lần – tôi cũng khám phá ra được vài điều thú vị. Ví dụ như những chuyện có trong nhạc kịch Vùng Camelot – mẹ tôi mê vở ấy lắm, bắt tôi nghe đến cả vạn lần rồi – chẳng hạn vua Arthur đã lập được những chiến tích anh hùng như thế nào, về cơ bản là đưa người dân thoát khỏi Thời đại Đen tối, bảo vệ họ và đánh bại người Saxon, vân vân. Chuyện ông ta lại có cuộc hôn nhân sắp đặt với cô công nương tên Guinevere ra sao, và làm sao mà cuối cùng cô ta lại đá ông ta để đến với ông hiệp sỹ cô ta mê, ông Lancelot (cái người đến lượt mình cũng vì Guinevere mà đá luôn Elaine vùng Astolat, cô gái vùng Shalott, khiến Elaine trở thành đối tượng nghiên cứu trong cuốn sách của mẹ tôi).

Những chuyện như thế có lẽ là đã xảy ra thật.

Trừ việc rằng Lancelot không hề vì Guinevere mà giết Arthur: đó là do người anh cùng mẹ khác cha của Arthur (hoặc theo như một số bản dịch thì đó là con trai ông ta). Thế này, Mordred ghen tị với những thành tựu của Arthur, ghen vì ông ta là một vị vua được người dân yêu mến, vân vân, thế là hắn lập mưu giết ông ta, chiếm lấy ngai vàng – thậm chí theo như một vài nguồn sách vở thì còn cưới cả nữ hoàng Guinevere.

Dòng họ Pendragon luôn rất không bình thường. Hẳn Jerry Springer[6] sẽ mến họ lắm đây.

Có các vàng tôi cũng dõ dám nói ra điều đó trước mặt bố mẹ, nhưng tất cả những chuyện về vua Arthur đúng là cũng hay đấy chứ. Lý do vì sao có biết bao nhiêu bộ phim, bao nhiêu cuốn sách, bài thơ và những vở nhạc kịch viết về vua Arthur – đấy là còn chưa nói đến những trường trung học chẳng hạn như Avalon được đặt theo tên một hòn đảo bí ẩn mà cuối cùng ông ta đến đó để rồi qua đời – đó là vì câu chuyện về ông ta là một dẫn chứng minh họa tiêu biểu cho thuyết về anh hùng trong lịch sử: rằng chỉ một cá nhân – chứ không phải là một đội quân, một vị thánh thần, một siêu anh hùng; chỉ một con người bình thường thôi – cũng có thể thay đổi mãi mãi tiến trình của thế giới.

Vì thế mà, theo như một trong số những cuốn sách mà mẹ tôi viết – tôi không hề bịa ra đâu nhé – có hẳn một tổ chức gồm những người nghĩ rằng Arthur (cái người mà thân xác đã được Nữ thần dưới Hồ đưa đến một hòn đảo không tồn tại có tên là Avalon) thực ra đang chìm vào giấc ngủ chứ không phải là đã chết, và số phận đã ấn định ông ta sẽ thức tỉnh chỉ khi nào thế giới này cần có ông ta nhất.

Tôi nói thật đấy. Cái tập hợp của những kẻ thăm bại dở hơi đó tự xưng là Hội Gấu, Gấu là tên khác của vua Arthur. Bọn họ nghĩ rằng một ngày nào đó Arthur sẽ tỉnh dậy và dẫn dắt thế giới hiện đại ngày nay thoát khỏi Thời đại Đen tối, tiến vào một thời đại mới tươi sáng, giống như ông ta đã làm thế cách đây một ngàn năm trăm năm. Theo như những thành viên của Hội Gấu thì, điều duy nhất còn đang ngăn không cho ông ta tỉnh lại là những thế lực hắc ám.

Ừm. Thôi được rồi.

Tôi cố gắng không để lộ những nỗi hoài nghi của mình về sự tồn tại của những thế lực hắc ám đó trong bản đề cương của bài nghiên cứu nộp cho thầy Morton.

Và nhất định tôi sẽ không nhắc đến chuyện tôi đang làm bài nghiên cứu về vua Arthur với bố mẹ. Bởi lẽ tôi biết rằng, với lòng ham mê cái chủ đề đó thì họ sẽ bắt đầu tổng một đồng tài liệu tham khảo đến lúc tôi phải vừa chạy ra khỏi nhà vừa gào toáng lên mới thôi cho mà xem. Có những chuyện mà các ông bố bà mẹ không nên biết thì hơn.

Ví dụ như chuyện chạy việt dã chẳng hạn. Tôi chả bao giờ thêm nói với họ rằng tôi đang lo lắng về chuyện thi vào đội tuyển việt dã nữ của Trung học Avalon. Mà tôi cũng mừng vì mình không nói gì cả, khi mà hoá ra những tin đồn về tốc độ chạy của những đứa con gái học lớp 9

mới vào đều toàn là phóng đại hết. Ngày hôm sau, tôi dễ dàng thắng trong buổi thi tuyển vào đội.

Liz sượng điên và đập tay đắc thắng cùng với tôi khi huấn luyện viên đọc tên tôi. Cho dù sau đó, khi bọn tôi đang đứng đợi Stacy, một đứa con gái khác trong đội, cũng sống gần đó và hứa là cho chúng tôi đi nhờ xe về nhà, thì Liz cảnh báo cho tôi biết về thủ tục gia nhập.

“Đó là cái điều ngu si mà Cathy dựng lên,” cô ấy nói. Cathy rõ ràng là đội trưởng, tôi mới chỉ nhìn qua cô ta. “Bọn chúng sẽ đến vào lúc nửa đêm – ừm, thực ra là khoảng mười giờ – và bắt cóc cậu đưa đến quán Storm Brothers và bắt cậu ăn món sundae (kem làm từ nước quả).

Vì rằng cái việc này nghe có vẻ như là kiểu gia nhập mà tôi thấy cũng được – không có dính dáng đến đồ ăn mèo hay thịt động vật – nên tôi cũng chẳng lấy gì làm sợ cho lắm.

Nhưng rồi Liz bảo có thể bọn họ sẽ tổ chức vào ngày thứ Bảy.

“Vấn đề là thế đấy,” tôi nói. “Mình sẽ đến dự tiệc bể bơi nhà Will Wagner sau trận đấu với Broadneck.”

Liz chỉ biết trố mắt nhìn tôi.

“CẬU được mời đến tiệc bể bơi của Will Wagner á?” Cô nàng có vẻ hoàn toàn sững sờ. Sững sờ đến nỗi ngay lập tức tôi cảm thấy không thoải mái về chuyện này.

“Ừm,” tôi nói, “đúng vậy. Anh ta đã mời mình.”

“Lúc nào?” Liz hỏi, vẫn còn choáng.

“Hôm qua,” tôi đáp. “Mình tình cờ gặp anh ta lúc chạy ở công viên Anne Arundel. Ừm, đúng ra là mình chạy. Anh ta đang ngồi – ”

“ – trên tảng đá đó à?” Liz lắc lắc đầu. “Ôi trời. Tất nhiên là mình có nghe đồn. Nhưng mình không nghĩ đó là sự thật.”

Tôi liếc cô ấy. “Đồn gì?”

“Cậu biết đấy,” Liz nói. “Về chuyện anh ta bị dở hơi ấy mà.”

“Will á?” tôi hỏi, giật mình. “Sao mọi người lại nghĩ anh ta bị dở hơi?”

“Vì suốt cả mùa hè anh ta cứ đến ngồi trên cái tảng đá trong khe núi đó,” Liz nói. “Thậm chí tuần này anh ta còn bỏ tập bóng đến hai lần để đến đấy. Mình nghe anh ta nói là anh ta thích ngồi đó để suy nghĩ. Suy nghĩ cơ đấy! Có ai lại đi làm thế không cơ chứ?”

Ngay lúc đó tôi biết rằng Liz sẽ không bao giờ có thể hiểu được chuyện nổi trên bể bơi đâu.

“Nhưng dù sao đi nữa,” cô ấy nói tiếp. “Có mấy đứa đang nói rằng – ”

“Nói gì?” tôi hỏi hơi bị sắc giọng hơn là mình định thế.

“Ừm, có vài đứa nói rằng anh ta đến đó là để tránh mặt ông bố.”

“Ông bố anh ta?” tôi làm ra vẻ hồ hững, không muốn để lộ ra rằng Will đã từng tiết lộ với tôi về chuyện này rồi.

“Ừ. Vì cái điều ông ta đã làm.”

Tôi tròn mắt nhìn Liz, hoàn toàn bối rối. “Vì cái điều bố anh ta đã làm ấy à?” Cô ấy đang nói gì thế nhỉ? Bố của Will có làm gì đâu. Không làm gì cả, trừ có việc bắt ép Will vào học ở Học viện Hải quân. Nhưng ông ta chưa đạt được mục đích đó. Chưa đâu. “Bố anh ta đã làm gì?”

“Giết người bạn thân nhất của ông ta,” Liz nói bình thản như không. “Một người mà bố Will đã biết từ đợt huấn luyện đầu tiên hay gì đó. Tổng tư lệnh Wagner đã chuyển ông ta đến một trận đánh ở nước ngoài khoảng một năm trước hay sao ấy, và ông ta đã mất mạng trong vụ đâm máy bay.”

“Nhưng mà – ” tôi chớp mắt. Thực sự mà nói, tôi chẳng biết có nên tin Liz hay không nữa. Cô nàng thích buôn chuyện mà. Rất thích.

Nhưng tôi thấy cô ấy đâu có vẻ gì là kẻ dối trá.

“Như thế không có nghĩa là bố của Will đã giết người đó,” tôi nói. “Ông ta không cố tình làm thế. Rõ ràng đó là một việc không may.”

“Ô, phải lắm,” Liz giễu. “Và chắc cũng là không may mà sáu tháng sau, Tổng tư lệnh Wagner đã cưới vợ cũ của người bạn thân nhất há.”

Ái chà.

Rõ ràng tôi nói ra từ đó to quá dù chả nhớ là mình đã nói thế, vì Liz gật đầu và tiếp: “Chắc chắn. Nhưng giờ thì mọi người đang bàn tán là bố của Will đã cố tình chuyển người bạn thân nhất đó đến một địa điểm nguy hiểm, vì ông ta đã yêu vợ của ông kia từ lâu lắm rồi, và chỉ nhằm nhằm tìm cách loại bỏ ông chồng của bà ta trước khi hành động tiếp.”

“Giời,” tôi nói, bị sốc. Will chưa bao giờ nói với tôi chuyện này. Cũng không phải tôi đã coi anh ta như tri âm tri kỷ gì chỉ sau có mỗi một bữa tối và vài cốc nước chanh dâu.

Nhưng... anh ta đã kể cho tôi nghe nhiều chuyện mà. Ví dụ như chuyện không muốn vào Học viện chẳng hạn.

Và còn bông hồng nữa. Bông hồng đó thì thế nào?

“Thế nên,” Liz tiếp, “có thể hiểu tại sao Will không thích ở nhà nhiều lắm. Ở nhà với bà mẹ kế mới và một ông bố đã làm một điều như thế. Đây là còn chưa nói đến Marco.”

“Marco là ai?” tôi hỏi, giờ thì hoàn toàn không hiểu gì cả.

Stacy, đứa con gái đã cho chúng tôi đi nhờ, cuối cùng cũng xuất hiện, thông thả tiến đến từ đằng sau bọn tôi như thể cô nàng có khối thời gian. Cô ấy là dân nhảy cao. Có thể đi đứng như thế lắm chứ. Đối với họ, tốc độ chả là cái gì quan trọng so với việc chống lại với trọng lực của trái đất.

“Ôi trời,” Stacy nói khi nghe thấy câu hỏi của tôi. Cô nàng nhìn Liz và bật cười. “Cậu ấy chưa nghe nói về Marco à?”

“Mình biết,” Liz đảo tròn mắt. “Cậu ấy là học sinh mới mà.”

“Gì?” tôi nhìn hết đứa này sang đứa kia. “Marco là ai thế?”

“Marco Campbell,” Liz nói. “Anh con mẹ kế của Will. Là con trai của cái ông bị chết đó.”

“Một tên tâm thần,” Stacy nói. Cô nàng chọc ngón tay trở vào thái dương rồi ngoáy vòng tròn. “Điên không để đâu cho hết.”

Tôi biết mình đang há hốc cả miệng nhìn hai đứa, nhưng không thể dừng được.

“Marco sống cùng Will, bố anh ta và bà mẹ kế ư?”

“Ừ,” Stacy đáp. “Dù mình tin chắc rằng họ muốn gạt hẩn đi thì hơn.”

“Tại sao thế? Anh ta làm sao à?”

“Stacy vừa mới nói rồi còn gì,” Liz bảo. “Hẩn ta là một tên điên hoàn toàn. Năm ngoái hẩn bị tống cổ khỏi trường Avalon, một tháng trước khi tốt nghiệp vì tội – nghe cho rõ đây – cố giết một giáo viên.”

Tôi đang ngồi cạnh Liz trên mép vỉa hè trong bãi đỗ xe. Giờ thì tôi đứng dậy, quay mặt về phía hai đứa con gái.

“Không đúng,” tôi nói chắc nịch. “Đây là một phần trong cái... cậu gọi là gì ấy nhỉ? A phải rồi. Lễ gia nhập. Các cậu đang chơi trò Lừa ma mới hay gì đó chứ gì.”

“Ừm,” Stacy nói, nheo mắt nhìn tôi vì tôi đang đứng sấp bóng mặt trời lúc chiều muộn. “Không phải đâu. Là thật đấy. Bọn họ đã cố ém nhẹm chuyện đó – mình chả biết liệu có bao giờ có đủ bằng chứng để luận tội giết người hay không. Nhưng tên đó bị đuổi học. Chuyện lan khắp trường mà.”

“Hoàn toàn là thật đấy Ellie ạ,” Liz nói, cũng đứng lên. “Dù Marco có đi khắp nơi thanh minh rằng đó chỉ là tự vệ, rằng giáo viên đó – dù là ai đi nữa – đã cố giết hắn ta, và hắn chỉ cố giữ cái mạng mình mà thôi. Cứ làm như ai cũng tin ấy. Lẽ ra năm nay hắn bắt đầu học đại học năm thứ nhất. Đấy là nếu hắn được nhận. Mà điều đó thì gần như chẳng có đâu, vì điểm chác của hắn có ra quái gì đâu. Cũng không phải là hắn không thông minh. Đó là cách sống của hắn.”

Tôi không tin nổi là Will lại chẳng kể gì với tôi cả. Ý tôi là, chuyện bố anh ta muốn anh ta đi học ở Học viện Hải quân, ừ thì có. Anh ta có kể. Nhưng còn chuyện bố anh ta đã cố tình điều người bạn thân nhất của ông ta đến vùng chiến sự, rồi cướp mất người vợ ông kia sau khi ông ta đã chết? Và rồi chuyện anh ta có một người anh con mẹ kế đã bị đuổi cổ khỏi trường vì tội cố giết một giáo viên?

Ừm, có lẽ chuyện đó bạn cũng chẳng nên đem ra kể với một người hoàn toàn xa lạ khi tình cờ gặp trong rừng. Cho dù cô ấy có chia sẻ với bạn chỗ đồ ăn Thái đi nữa.

Có lẽ Will không muốn nói đến chuyện đó. Có lẽ đó là chuyện bạn muốn người ta quên đi mà thôi.

Điều đó hoàn toàn lý giải được vẻ mặt anh ta mà có vài lần tôi nhìn thấy.

Bố mẹ tôi sẽ ở nhà. Will đã nói như thế về bữa tiệc của mình. Rằng bố mẹ anh ta sẽ có ở nhà. Không phải là bố và mẹ kế. Mà là bố mẹ.

“Mẹ anh ta làm sao?” tôi hỏi Liz khi chúng tôi bắt đầu theo Stacy đến chỗ chiếc xe Miata của cô nàng. “Ý mình là mẹ ruột của Will ấy?”

Liz nhún vai. “Chắc là bà ấy mất rồi hay sao đó. Chắc lâu rồi. Mình chưa từng nghe anh ta nhắc gì đến bà ấy cả.”

Vậy là mẹ của Will đã mất. Anh ta cũng chưa từng nói đến điều này.

Có lẽ vì vậy mà anh ta thích ngồi một mình trong rừng nghe nhạc từ thời trung cổ đến như thế. Có lẽ nếu như bố của bạn mà cũng giết chết người bạn thân nhất của ông ấy, cướp mất bà vợ ông kia, rồi lúc nào cũng bắt bạn phải vào trường quân đội để làm được một điều khác biệt trên thế giới này, thì bạn cũng sẽ cảm thấy có nhiều điều phải bạn tâm suy nghĩ.

Ngay lúc đó, tôi thấy mừng vì mình được sinh ra là Elaine Harrison chứ không phải là A. William Wagner.

“Mà sao bọn mình lại nói về Will thế?” Stacy tò mò hỏi khi bọn tôi chui vào xe.

“Harrison đây đã được mời đến bữa tiệc bể bơi của anh ta sau trận đấu với đội Broadneck vào tối thứ Bảy,” Liz ré lên.

“Ồi chà,” Stacy nói. “Xem nàng mới đến mà đã giỏi thế kìa. Giao du với dân có tiếng rồi cơ đấy.”

“Mình có nổi tiếng gì đâu,” tôi nói, vì cái cách mà cô nàng nói nghe như đó chẳng phải là việc tốt đẹp gì. “Không phải thế – ”

“Đúng thế chứ còn gì nữa,” Liz khẳng khái với tôi. “Nếu Will Wagner mời cậu đến dự tiệc nhà anh ta thì cậu là thành viên của hội Đình Đám rồi, trúng lớn há.”

“Mà mình cũng nghe nói Lance Reynolds là bạn cùng cặp với cậu làm đề tài trình bày của thầy Morton nữa,” Stacy nói.

“Mình có được lựa chọn đâu,” tôi nói. “Thầy Morton ghép bọn mình cùng làm đấy chứ.”

“Nghe cậu ấy nói kìa,” Stacy khúc khích cười. “Choáng ghê! Cậu không biết có bao nhiêu đứa con gái sẵn sàng chết để được thế chỗ cậu sao, Ellie? Trong trường này, Lance Reynolds là chàng hấp dẫn đấy. Với lại anh ta cũng chưa bạn gái nữa...”

“Cậu đùa mình chắc,” tôi nói. “Tên đó có ra quái gì đâu!”

“Ra quái gì đâu,” Stacy lặp lại. “Giời, nói thế hơi quá đấy.”

“Ừ,” Liz đồng tình. “Đối với một người sắp đến dự tiệc mà bạn thân nhất của anh ta tổ chức vào thứ Bảy.”

“Không tin nổi mọi người lại nghĩ Lance hấp dẫn,” tôi nói. Không thể tin nổi. So với Will ấy à, Lance giống như là... ừm... cái bánh nướng hỏng ấy.

“Eo, Lance cũng được mà,” Liz nói. “Hơi dần dần tí ti, nhưng cũng tử tế. Giống như con gấu bông ấy. Vấn đề là thế này, anh ta trường kỳ không bạn gái. Anh ta chỉ cần có tình yêu của một người phụ nữ tử tế để chuyển biến thành người đàn ông như anh ta vốn có bản tính sẵn thôi mà.”

“Mình nghĩ mấy câu miêu tả đó hoàn toàn trùng khớp với Ellie, phải không Liz?” Stacy trêu chọc.

“Chính xác,” Liz tuyên bố.

Thế rồi cả hai đứa con gái phá ra cười một trận no trước vẻ mặt sừng sốt của tôi.

Tôi biết bọn họ chỉ trêu thế thôi. Mà cho dù không phải đi nữa, thì thà họ nghĩ tôi mê Lance còn hơn sự thật... rằng hình mẫu tôi mến mộ là Will cơ. Cả ngày tôi đã hi vọng được trông thấy anh ta ở hành lang giữa các giờ học. Thậm chí tôi còn nghe thấy cả cái điều tôi sắp nói với anh ta nữa. Tôi nghe nói Broadneck thắng 2-0. Chắc các anh nên chơi cho khá khẩm hơn đi thì mới thắng được họ.

Ừ, tôi hâm thế đấy, tối hôm trước tôi đã tìm hiểu về đội Broadneck, rồi sáng hôm sau đứng trước gương tập nói câu đó mấy lần. Để cho tôi có vẻ như biết tí chút về bóng bầu dục, trong khi thực ra tôi mù tịt, có biết gì đâu.

Nhưng tôi không gặp anh ta. Và giờ thì tôi nhận ra mình không chỉ mù tịt về bóng bầu dục thôi đâu. Tôi cũng mù tịt chẳng biết gì về A. William Wagner nữa – anh chàng mà rõ ràng tôi đang chết lên chết xuống.

Nhưng có điều này tôi biết rõ: Người nào có thể đùa giỡn với mấy đứa trẻ con như Will đùa lúc ở chỗ bán nước chanh, hay bên vục cho một đứa bạn kỳ quái như ngày hôm trước ở ngoài cửa lớp học của thầy Morton, thì người đó mãi mãi chiếm được cảm tình của tôi, cho dù người ta có đồn đại gì về bố – hay là anh con mẹ kế – của người đó đi chẳng nữa.

Một điều nữa tôi cũng biết: Người nào có một gia đình không bình thường như Will thì cũng đều cần tiếng cười. Chẳng trách anh ta lại nói chuyện với tôi, Nữ hoàng của Những kẻ chọc phá.

Và cho dù Nancy có nghĩ gì về chuyện con trai không yêu đứa con gái nào làm cho họ phá lên cười, tôi cũng sẽ không thay đổi gì hết. Bởi lẽ, nếu như đó là điều Will muốn thì tôi sẽ mang lại cho anh ấy.

Cho dù làm thế sẽ khiến trái tim tôi tan vỡ thành ngàn vạn mảnh đi chẳng nữa.

CHƯƠNG 8

Tôi chưa bao giờ là một đứa con gái điệu đà. Tôi chưa bao giờ sưu tầm thú nhồi bông hay quan tâm lắm đến chuyện ăn mặc. Tôi chưa bao giờ đi làm móng tay móng chân, mái tóc tôi lúc nào cũng dài y như nhau vì tôi lười đi cắt tỉa hay làm tóc thường xuyên lắm. Thường mọi ngày tôi chỉ toàn buộc túm đuôi gà đằng sau là xong.

Nhưng buổi tối hôm có trận đấu và bữa tiệc của Will, tôi thực sự cố gắng ăn mặc sao cho đẹp nhất.

Chẳng hiểu tại sao. Đâu phải Will đang không có người yêu đâu. Mà cho dù có thể thật đi nữa thì cũng chẳng có lý do gì để nghĩ rằng anh ấy sẽ thích tôi. Ừ thì tôi là đứa con gái khiến anh ấy cười thật đấy – đứa con gái ngồi trên một tảng đá trong rừng cây, lắng nghe anh ấy kể về những chuyện rắc rối với ông bố.

Nhưng anh ấy cũng chưa kể hết tất cả mọi điều về ông bố. Đâu phải tôi là người anh ấy tin tưởng hoàn toàn. Tôi chỉ là một đứa con gái vui vui mà anh ấy từng gặp. Rõ ràng là anh ấy mến tôi: Sau cái ngày anh ấy tặng tôi bông hoa hồng – hôm tôi vào được đội tuyển việt dã ấy mà – tôi về nhà và nhận được một e-mail anh ấy gửi.

CAVALIER: Chào! Hi vọng ngày hôm nay thành công và cô đã chạy nhanh như gió. Cô có khí chất mà, đừng lo nhé.

Anh ấy còn nhớ. Lúc anh ấy đưa tôi về đến nhà ngày hôm trước, tôi chỉ nói qua loa là tôi định vào đội tuyển việt dã thôi.

Thế mà anh ấy nhớ.

Vì bạn bè là thế mà. Họ nhớ những chuyện về nhau. Điều đó chẳng có ý gì đâu, tôi nghiêm khắc tự nhủ bản thân như thế. Không có gì khác ngoài việc chúng tôi là bạn bè thôi.

Tất nhiên tôi trả lời ngay. Thì cũng có vẻ chỉ là khoe tin vui thôi.

TIGGERTO: Chào, có tin cho anh đây! Tôi vào được đội rồi. Cảm ơn vì những lời động viên nhé.

CAVALIER: Thấy chưa? Tôi đã bảo mà. Chúc mừng. Có cô thì đội tuyển sẽ kiếm được một suất ở giải đấu của bang cho xem.

Đó là những điều bạn bè thường nói. Vì bạn bè ủng hộ cổ vũ lẫn nhau. Giống như bạn bè vẫn nói chào khi lướt qua nhau ở hành lang lớp học (như Will lúc nào cũng thế). Và vẫy vẫy khi thấy nhau trong bãi đỗ xe (như Will vẫn hay làm). Đó chỉ là điều mà những người bạn vẫn làm.

Mà Will thì có rất nhiều bạn. Dường như tất cả mọi người ở trường Trung học Avalon đều yêu mến anh ấy. Anh ấy thì cực kỳ nổi tiếng, không chỉ trong đám bạn thể thao mà với cả những đứa chẳng liên quan đến thể thao nữa. Hôm thứ Sáu, khi bọn tôi được gọi tập trung ở phòng thể chất để cổ vũ trước trận đấu với Broadneck, tên Will được đọc lên và anh ấy bước vào sân, tiếng vỗ tay vang lên như sấm. Tất cả mọi người trong toàn trường – kể cả những đứa chơi skateboard và dân punk rock trông xì mặt vì bị gọi đến buổi tập trung ngay từ đầu tiên – cũng phải nhảy cẫng lên để cổ vũ.

Còn Will thì trông lại bối rối, và khi tiếng vỗ tay không chịu lắng xuống, anh ấy phải đưa tay với lấy chiếc micro mà thầy Morton đang cầm, thầy ấy đang chủ trì buổi cổ động (bằng cách bắt bọn tôi tập gào cái câu cổ vũ cho Trung học Avalon: “Excalibur!”, có lẽ đó là câu cổ vũ oai nhất trong lịch sử ngôi trường), và Will nói: “Cảm ơn tất cả mọi người. Chúng tôi sẽ ra ngoài kia và chơi hết mình, mong tất cả các bạn sẽ đến cổ vũ cho chúng tôi.”

Tiếng gào thét gầm rú mà câu nói ấy khuấy động lên còn to hơn rất nhiều những câu Excalibur! thầy Morton bắt bọn tôi nói ra.

Và khi Will đưa trả chiếc micro cho thầy Morton, cái nhìn của anh ấy tình cờ rơi xuống chỗ tôi – tôi đây, trong số tất cả những người ở đó – và anh ấy nháy mắt, mỉm cười với tôi, tôi cũng tự nhủ bản thân rằng đó chỉ là điều bạn bè vẫn làm thôi. Cho dù bên cạnh tôi, cả Liz và Stacy liếc tôi sắc lẹm và nói: “Có phải anh ta vừa mới – ”

“Bọn mình chỉ là bạn thôi,” tôi nói nhanh.

“Phải,” Liz nói, cũng nhanh không kém. “Phải rồi, vì cậu biết đấy, Will và Jennifer – ”

“Bọn họ là đôi trai tài gái sắc,” Stacy nói nốt hộ Liz.

“Phải,” tôi nói. “Will và mình... chỉ là bạn thôi.”

“Giá mình cũng có người bạn hấp dẫn thế,” Stacy nói. “Lại tốt bụng. Thông minh. Hải hước nữa.”

Liz đập vào cánh tay Stacy. “Mình thì sao? Mình cũng hấp dẫn, tốt bụng, thông minh, hải hước đây còn gì.”

“Ờ, nhưng mình chả muốn môi kề môi với cậu,” Stacy nói sắc lẹm.

Liz thở dài, và nhìn xuống Will, anh ấy đang ngồi đó cùng với cả đội. “Đúng,” cô nàng nói. “Nếu Will Wagner và mình mà cũng chỉ là bạn thôi, thì mình đảm bảo bọn mình sẽ nhanh chóng không còn chỉ là bạn.”

“Ô, phải rồi,” Stacy nói đầy châm chọc. “Chúc may mắn trong cuộc cạnh tranh với đằng kia.”

Chúng tôi đều nhìn về phía cô nàng đang chỉ. Jennifer Gold đang làm động tác tung mình lên không trong phòng tập đúng nhịp với ban nhạc đang chơi bài “Điều Em Thích Ở Anh” với nhịp nhanh hơn. Đôi chân rám nắng sẫm màu của cô ta vun vút. Mỗi lần chạm đất, mái tóc vàng óng ả nhẹ nhàng rũ xuống thành những đường lượn sóng hoàn hảo.

“Mình ghét cô ta,” Liz nói vậy nhưng thực sự không có ý thù ghét căm hận gì, trùng phóc những điều mà lúc đó tôi đang cảm thấy.

Nhưng tôi biết những cảm xúc đó là thiếu công bằng. Jennifer đâu phải người xấu. Ai cũng mến cô ta. Tôi có quyền gì mà ghét cô ta nào. Ừ, Will có tin tưởng tôi, có tặng tôi hoa hồng, có mời tôi đến dự tiệc thật đấy.

Nhưng chúng tôi vẫn chỉ là bạn mà thôi.

Nhưng có nói đi nói lại điều đó với chính mình cũng chẳng ngăn được tôi lôi ra cái váy ngắn nhất, dùng bút kẻ mắt và thậm chí cả mousse vuốt tóc vào buổi tối có trận đấu với Broadneck – đủ để khi thấy tôi, bố nói: “Tất cả những gì bố yêu cầu là con tránh xa khu phố ra,” vì ở đó có mấy anh ‘hải’.

Thế rồi, khi tôi chạy ra khỏi nhà để vào xe của Stacy – cô ấy lái xe đưa Liz và tôi đến xem trận đấu – cả hai đứa con gái hú lên giả vờ ngưỡng mộ, Liz hỏi tôi rằng tôi có còn muốn ngồi gần bọn họ nữa hay không, khi trông tôi như nữ hoàng lấp lánh thế kia.

Họ trêu tôi cũng chẳng sao, vì tôi biết điều đó nghĩa là họ chấp nhận con người tôi. Như thế còn tốt hơn nhiều so với họ nói lịch sự: “Trông cậu đẹp quá, Ellie ạ.”

Trước giờ tôi chưa từng đi xem một trận đấu bóng bầu dục. Hồi ở trường cũ, ông anh Geoff của tôi từng trong đội bóng rổ nên tôi cũng có đến vài trận để cổ vũ anh ấy... chả phải vì tình anh em ủng hộ gì mà đó là vì Nancy thích Geoff điên lên được và cứ nhất định đến xem anh ấy thi đấu.

Nancy chả mê anh chàng chơi bóng bầu dục nào, thế nên cô nàng chưa bao giờ bắt tôi đến xem cả.

Thực lòng mà nói, tôi cũng không để lỡ điều gì vui vẻ – ít nhất nếu như trận Avalon-Broadneck là biểu hiện của điều đó. Ôi, ngồi trên hàng ghế, dưới bầu trời đêm rộng lớn, ăn bỏng ngô, cũng vui chứ.

Nhưng trận đấu thì chán kinh người, mà thật chả hiểu gì cả. Các cầu thủ đeo quá nhiều băng

độn, chỉ có thể phân biệt ai là ai nhờ vào cái tên in trên lưng áo thi đấu mà thôi.

Thế nhưng, ở đây tôi có vẻ là người duy nhất nghĩ như thế. Tất cả những người khác – kể cả Stacy và Liz – bị hút vào trận đấu, hoà cùng với Jennifer Gold và các thành viên khác của đội cổ vũ, gào thét đến hết hơi mỗi lần đội trưởng tôi ghi điểm hay mất điểm, hay gì gì đó.

Liz cố gắng giảng giải cho tôi biết về những vị trí trong trận đấu cho tôi. Will là tiền vệ, giống như đầu não của đội. Anh bạn Lance của anh ấy thì là phòng vệ, tức là giúp cho Will khỏi bị đồn ngã mỗi khi giữ bóng, mà chuyện này thì khá thường xuyên.

Rõ ràng Avalon là một đội giỏi – giỏi đến nỗi năm trước họ thậm chí còn tham dự giải toàn bang cơ đấy. Hầu hết mọi người tin rằng năm nay họ sẽ lặp lại thành tích đó nếu cứ tiếp tục chơi tốt như năm ngoái.

Nhưng trong trận với Broadneck Bruins, đội trưởng tôi không chơi tốt như mọi người mong đợi cho lắm. Đến hết một nửa thời gian, bọn tôi bị dẫn trước 14 điểm, và rất nhiều người bắt đầu cảm nhản.

Phải nói thật, tôi chẳng mấy quan tâm đến chuyện thắng thua. Thời gian tôi xem trận đấu chẳng có là bao. Tôi chỉ quan sát Will là chính. Thật khó mà không nhận ra rằng trông anh ấy rất dễ thương trong chiếc quần bó màu trắng, khi anh ấy ở ngoài sân cỏ chơi bóng và chỉ bảo những thành viên khác phải làm những gì. Một anh chàng có vị trí cao như thế chắc khiến người ta phải ngáy ngất.

Tất nhiên tôi không nói với Liz và Stacy về chuyện tôi “đổ” Will. Thứ nhất, tôi đã mất bao công để thuyết phục họ tin rằng Will và tôi chỉ là bạn (mà đối với anh ấy thì đúng là thế thật).

Nhưng tôi biết, nếu tôi mà thú nhận với họ rằng, về phương diện tình cảm của tôi, tôi khát khao không chỉ đơn thuần là bạn với anh ấy thôi, thì bọn họ sẽ nhìn tôi đầy thương hại vì tôi ngu ngốc đến độ “đổ” một anh chàng nổi tiếng đến vậy – mà nhất lại là người đang hẹn hò với Jennifer Gold nữa chứ.

Với lại, bọn họ có vẻ vẫn nghĩ rằng có chuyện gì đó giữa tôi và Lance (còn lâu nhé), nếu như cái cách họ huých tôi mỗi lần thầy Morton đọc tên anh ta trên loa (ngoài chủ xị buổi cổ động, thầy Morton cũng tường thuật trận đấu nữa) cho thấy điều đó.

Tôi không bảo họ thôi đi, mà cũng chẳng nói mình không thích Lance hay gì hết. Có vẻ để họ tiếp tục nghĩ như thế thì còn dễ hơn là cho họ biết sự thật.

Dù sao, đến hết một nửa thời gian thì tôi phát chán đến mức tình nguyện đi mua xúc xích cho cả bọn, đang tiến đến chỗ quầy bán hàng thì tôi nghe thấy tiếng người gọi tên mình.

Tôi quay lại, hoàn toàn không biết ai đang nói, vì tôi vẫn chả quen với ma nào ở THA hết. Tôi rất ngạc nhiên khi thấy thầy Morton, đang len xuống từ trên chỗ ngồi tường thuật, cố ra hiệu cho tôi.

“Chào thầy Morton,” tôi nói, tự hỏi liệu ông ta muốn cái gì đây. Ý tôi là, quanh đây có đầy học sinh của ông ta. Thế thì ông ta nhằm đúng tôi làm gì nhỉ?

“Elaine,” ông ta nói bằng một giọng nghiêm khắc. Vì ông ta là người Anh nên cái tên tôi phát âm nghe còn cổ lỗ sĩ hơn cả cách phát âm Anh Mỹ thông thường. Gần như kiểu ông ta nói ra cái từ “Excalibur” có gì đó quan trọng hơn.

Nghe giọng nghiêm khắc ấy thì tôi nhận ra rằng mình gặp rắc rối rồi đây. Vì sao thì tôi chịu, không nghĩ nổi. Thì tôi chỉ cố đi mua mấy cái xúc xích thôi chứ có gì to tát đâu hả giờ.

“Tôi đã đọc đề cương của em rồi,” thầy Morton nói tiếp.

“Ồ,” tôi nói. Tôi bắt đầu lơ mờ thấy rằng có lẽ cũng chẳng phải rắc rối gì. Tôi không thừa hưởng đôi mắt dử tệ hay cái thói quen chạy chậm-mà-chắc của bố, mà tôi được thừa hưởng kỹ năng nghiên cứu tuyệt vời của bố cùng với tài tổ chức siêu việt của mẹ. Chẳng có ai viết được một bài luận tốt hơn, hoàn chỉnh hơn tôi đâu. Chưa bao giờ tôi bị dưới điểm A. Chưa bao giờ. Có thể thầy Morton muốn khen cái đề cương siêu đỉnh về bài Cô gái vùng Shalott mà tôi đã nộp chẳng.

Chỉ có điều, hoá ra, đó lại chẳng phải lý do ông ta gọi tôi lại. Ông ta không hề hài lòng với cái bài tôi nộp. Không một chút nào hết.

“Đó không phải là đề tài mà tôi đã giao cho em,” ông ta nói, cũng vẫn cái giọng dứt khoát đó.

Trong một giây, tôi không thể hiểu ông ta nói gì. Thế rồi tôi nhận ra.

“Ồ,” tôi nói. “Phải rồi! Em xin lỗi. Đó là lỗi của em, thưa thầy Morton. Em đã đọc bài Beowulf từ trước rồi” – chắc nói thế thì an toàn hơn là nói sự thật, rằng tôi ghét bài Beowulf ấy mà. Các giáo viên dạy văn chả biết thế nào được đâu... họ có thể rất khó chịu về chuyện kiểu đó – “vậy nên bọn em đã đổi đề tài cho nhóm khác. Như thế là không được phép ạ? Em nhớ là thầy không nói điều đó.”

Thầy Morton nhú mày. Rõ là tôi chơi khó ông ta rồi. Vì ông ta chưa bao giờ nói gì về chuyện đổi đề tài là không được phép mà.

Nhưng đó không phải là điều duy nhất ông ta đang nóng gáy.

“Em có viết đề cương đó với bạn cùng cặp không?” ông ta hỏi.

Bạn cùng cặp ấy à?

Rồi tôi nhớ ra. Lance. Tất nhiên rồi.

“Có chứ ạ,” tôi nói dối trơn tuột. “Cậu ta có giúp em thu thập ít tài liệu – ”

“Tôi rất nghi ngờ điều đó,” thầy Morton nói. Ông ta hoàn toàn phát cáu lên rồi. Cứ xem đôi lông mày đang nhíu thấp xuống của ông ta thì biết. Thầy Morton – nếu bạn hỏi ý tôi, thì này, ông ta quá tuổi về hưu từ lâu rồi ấy – có đôi lông mày cũng như bộ râu cắt tỉa gọn gàng đều màu xám.

“Tôi giao cho em làm việc với bạn theo cặp là có lý do, Elaine ạ,” ông ta nói một cách gay gắt.

“Em xin lỗi,” tôi nói, thực sự bị sững sờ. Các giáo viên chưa bao giờ mắng vào mặt tôi cả. Tôi là một học sinh rất mẫu mực – giống như chuyện lái xe nghiêm chỉnh ấy. Tôi sợ phạm luật lắm. Hầu hết là thế. “Em... ừ... chúng em... ờ... chúng em chia nhau ra làm. Em viết bài, còn cậu ấy thì sẽ đứng lên trình bày bài thu hoạch – ”

Nhưng thầy Morton không chấp nhận. Ông ta nói: “Khi tôi yêu cầu em làm việc với bạn theo cặp, thì em **PHẢI LÀM CÙNG VỚI BẠN ĐÓ**. Em và Lance cùng làm. Tôi không chấp nhận đề cương đó của em.”

Điều này khiến tôi thốt ra một tiếng kêu kinh ngạc, vì từ trước đến giờ chưa có một giáo viên nào lại không chấp nhận bài tôi viết cả.

Nhưng thầy Morton có vẻ không để ý đến cơn choáng váng của tôi, vì ông ta nói tiếp: “Sáng thứ Hai, tôi muốn nói chuyện với cả hai em. Tôi sẽ gặp em và cậu Reynolds trong lớp của tôi. Khi nào gặp cậu ta, em có thể báo với cậu ta thế.”

Tôi chết sững. Tất cả chuyện này là thế nào?

“Vâng, được rồi ạ,” tôi đáp.

Tôi nói “được rồi,” nhưng không hề thấy được gì cả. Tôi hoàn toàn phát hoảng. Làm sao ông ta biết được nhỉ? Làm sao ông ta lại biết Lance và tôi không hề cùng làm chung đề cương đó?

Đến lúc quay về chỗ ngồi, tôi bình tĩnh lại chút xíu... nhưng không nhiều.

“Xúc xích đâu?” Liz hỏi khi tôi sụm xuống chỗ ngồi cạnh cô nàng. Lúc đó tôi mới nhận ra tôi bị ảnh hưởng bởi cuộc nói chuyện với ông Morton đến nỗi quên cả mua xúc xích.

“Xin lỗi,” tôi nói. “Các cậu nghe này.” Thế là tôi kể cho họ nghe những gì ông Morton nói với tôi. “Các cậu tin nổi không?” tôi hỏi khi kể xong xuôi câu chuyện diễn ra thế nào. “Có phải ông ta có tiếng là ông già hay nổi khùng chán hơn con gián không? Hay là chỉ với mình thì mới thế?”

Đó là câu hỏi ẩn ý. Tôi hết lòng mong chờ họ sẽ nói: “Ồ phải đấy, ông ta là kẻ hay nổi khùng.”

Nhưng không. Stacy nói: “Mình chẳng biết. Có vẻ mọi người đều mến thầy Morton mà.”

“Ừ,” Liz nói. “Gần như từ hồi bắt đầu dạy học ở Avalon, năm nào ông ấy đều được bầu là giáo viên tốt nhất. Mà mọi người đều rất khoái cái cách ông ấy nói ‘Excalibur.’”

“Thế á?” tôi thấy điều đó cực kỳ khó tin.

“Mình không hiểu sao cậu lại câu đến thế,” Stacy nói. “Ý mình là, ông ấy yêu cầu cậu dành nhiều thời gian hơn với anh bồ của cậu còn gì. Thế thì có gì là thảm họa chứ?”

Liz bật cười đồng tình. “Nói thật,” cô nàng bảo. “Mình sẽ chi khối tiền để được người khác bảo dành nhiều thời gian hơn với Lance Reynolds đấy nhé.”

Tôi thụp xuống cái ghế. Cũng chẳng ích gì khi nói với bọn họ rằng cái chuyện tôi chẳng hào hứng khi có Lance làm bạn cùng cặp là do tôi đã thực sự yêu người bạn thân nhất của anh ta mất rồi.

Thế nên tôi ngậm miệng, không nói gì cho đến hết trận đấu...

Mãi cho đến hiệp thứ tư, khi cả hai đội đang cùng được 21 điểm, thì có chuyện quái lạ xảy ra. Ít ra thì tôi nghĩ là thế. Vì đã bao giờ tôi đi xem bóng bầu dục đâu, cũng có thể chuyện đó xảy ra thường xuyên. Ai mà biết được?

Nhưng tôi thấy chuyện xảy ra chính xác như thế nào, vì nó có liên quan đến Will nên tôi quan sát chăm chú lắm. Will gọi to một vài cầu thủ nào đó và có người ném bóng cho anh ấy. Anh ấy ôm bóng chạy một quãng, tìm xem có người nào để chuyền bóng không.

Thế rồi xảy ra một việc chưa từng có suốt từ đầu trận đấu đến giờ: Lance không có ở đó để giúp Will khỏi bị chặn. Thay vì vậy, Will bị một cầu thủ đội kia đánh mạnh.

Trông thấy như thế, tôi há hốc miệng, nhảy bật lên, rồi nhìn quanh tìm Lance để trách tội. Anh ta chạy đến từ chỗ Jennifer Gold đang đứng ở đường biên.

Jennifer Gold? Lance làm cái gì thế, đứng ba hoa với Jennifer Gold trong khi Will đang bị tên thổ tả đó đốn ngã ư?

Tôi không phải là người duy nhất phát cáu. Huấn luyện viên của Avalon đập cho Lance một phát phía sau cái mũ bảo vệ khi anh ta lao đến bên Will. Rất nhiều tiếng huýt sáo, và cái tên đã tấn công Will đứng dậy, rời khỏi Will. Lance quỳ xuống bên cạnh thân người Will – ôi, Chúa ơi! Xin đừng để anh ấy chết! – quăng mũ bảo vệ của mình ra, rồi cúi xuống nắm lấy phía thân trước của chiếc áo đồng phục Will đang mặc, miệng gọi tên người bạn.

Tôi quan sát mà tim thót lên tận cổ, không hề nhận ra rằng mình đang nín cả thở cho đến một giây sau, khi Will bắt đầu chậm chạp và đau đớn gượng dậy.

Thế rồi tôi thở hắt ra đánh phù một cái, hai đầu gối nhũn nhùn không đỡ nổi thân người nữa, tôi bèn ngồi xuống...

Thấy cả Stacy và Liz đang trở mắt nhìn tôi, lông mày nhướn cả lên.

Tôi thấy mặt mình đỏ lựng, hi vọng tối thế thì bọn họ không nhận ra.

“Mình không hề biết là bóng bầu dục lại hay đến thế,” tôi yếu ớt nói.

Một giây sau, Will có vẻ cho qua hết những câu xin lỗi của Lance bằng tiếng cười chân thành, và trận đấu tiếp tục.

Chỉ có điều lần này, chả còn ai đến gần mà hạ Will được nữa. Còn cái tên ở đội kia, kẻ đã khiến Will ngã lúc trước ấy hả? Ờ, Lance đốn cho hắn một cú ngã mạnh đến nỗi trận đấu lại phải dừng, và tên kia bị đưa ra khỏi sân bằng cáng.

Có một điều chắc chắn: Không ai làm A. William Wagner bị thương mà thoát tội được đâu, nếu như có Lance, người bạn thân nhất của anh ấy.

Avalon thắng, hơn đội kia 7 điểm. Đám đông trở nên điên loạn.

Và đã đến lúc bữa tiệc của Will bắt đầu.

CHƯƠNG 9

Tôi bảo Stacy và Liz đi cùng. Không đời nào tôi đến bữa tiệc một mình mà chẳng quen ai ngoài chủ nhà, cái người mà chắc chắn là bạn bậu khách khứa, làm gì nói chuyện với tôi được.

Với lại, tôi đã hỏi Will rồi, tối hôm trước, lúc e-mail trả lời anh ấy, tôi đã hỏi xem nếu tôi mời hai người bạn đi cùng thì có được không, và anh ấy trả lời là được.

Stacy bình thản trước lời mời, nhưng Liz thì hứng thú lắm. Cô nàng thú nhận với tôi là chưa bao giờ tham dự một bữa tiệc ở nhà một người nổi tiếng – chứ đừng nói gì đến một chủ tịch học sinh năm cuối – và tò mò muốn biết đến chết đi được.

Cô nàng cũng sớm được biết thôi. Chỉ có thể miêu tả về bữa tiệc đó bằng hai từ: đông nghịt. Will sống ở một trong những ngôi nhà rất đẹp bên cầu Severn – đúng ra là trên một ngọn đồi trông ra vịnh – và chúng tôi phải đỗ xe ở tít dưới chân đồi vì phía trước nhà có quá nhiều xe đến nổi lại gần cái lối đi cho xe chạy đó đúng là việc bất khả thi.

“Thánh thần ơi – ” Liz bắt đầu nói khi cuối cùng chúng tôi cũng lên đến trên đồi, tiến đến lối vào của gia đình Wagner. Vì nhà Will rất đẹp, sàn nhà đều bằng đá hoa cương, những tấm gương khổng lồ có khung dát vàng. Bạn cũng phải tự hỏi rằng với đồng lương hải quân thì làm sao bố anh ấy trang trải được tất cả.

Rõ ràng Liz cũng đang nghĩ giống tôi, vì cô ấy thì thầm với Stacy và tôi bằng giọng hiểu biết: “Tiền thừa kế của gia đình.”

Tôi gặp Tổng tư lệnh Wagner gần như ngay khi bước qua ngưỡng cửa. Ông ta đang đứng trong phòng khách, chào hỏi mọi người khi họ đến, một tay cầm ly rượu, tay kia nắm lấy tay một người phụ nữ tóc vàng xinh đẹp. Chắc đây là bà vợ goá của ông bạn đã chết, là mẹ kế của Will.

“Một trận đấu hay, phải không?” Bố của Will đang nói với những người chịu lắng nghe. “Cứ tự nhiên dùng đồ uống nhé. Trận đấu hay thật, cháu có nghĩ thế không?”

Bố Will chắc chắn trông không hề giống với một kẻ đáng sợ đã cố tình khiến bạn thân nhất của mình phải bỏ mạng, rồi sau đó cưới bà vợ goá của ông ta, và còn ép đứa con trai của mình theo nghề nghiệp mà anh ta không muốn. Ông ta cao, giống như Will, mái tóc muối tiêu. Ông ta không mặc quân phục, dù những nếp gấp trên chiếc quần kaki trông hơi bị nghiêm chỉnh đối với một bộ quần áo bình thường. Nhưng cũng có thể đó là do tôi không quen trông thấy một người đàn ông mặc quần là lượt cẩn thận. Cả đời bố tôi chả bao giờ là quần áo gì cả.

Tôi đến thẳng chỗ ông ta, giới thiệu tên mình, Liz và Stacy, vì có vẻ lịch sự là phải thế. Tôi cũng thừa nhận, tôi tò mò muốn biết ông Tổng tư lệnh Wagner trông ra sao, sau tất cả những điều tôi nghe kể về ông ta.

Nhưng ông ta rất nhã nhặn, nồng nhiệt bắt tay tôi, có vẻ rất vui vì con trai mình có nhiều bạn bè đến thế. Ông ta nói với giọng âm vang vui vẻ: “Rất vui được gặp các cháu. Các cháu vào đi, và cứ tự nhiên lấy đồ uống nhé. Soda ở cạnh bể bơi ấy.”

Tôi chăm chú nhìn bà vợ mới của ông tổng tư lệnh, cố gắng dò xét xem bà ta có liên quan bao nhiêu đến cái điều Will đã nói “gần đây mọi thứ thật là lạ lùng.”

Nhưng trông bà ta chẳng có gì xấu xa cả. Bà ta rất đẹp, nhỏ nhắn thanh mảnh, mái tóc vàng óng... khá là giống Jennifer Gold.

Nhưng trông cũng có vẻ buồn. Như thể bà ta nhớ ông chồng đã mất hay gì đó vậy.

Mà cũng có thể chỉ là do bà ta không muốn tham dự vào một bữa tiệc vợ vắn của bọn học sinh. Khó nói lắm.

Stacy, Liz và tôi làm theo lời ông tổng tư lệnh, ra ngoài bể bơi. Bọn tôi tìm nhà hơi vất vả

một tí, thế nên Will, Lance và tất cả các thành viên khác trong đội – đây là chưa nói đến đội cổ vũ của trường Avalon – đều đã có mặt đông đủ rồi, chúng đập tay với nhau và nhảy xuống cái bể bơi nước nóng dưới ánh sáng mờ ảo toả ra từ cả triệu chiếc đèn lồng bằng giấy.

Stacy, Liz và tôi đi lấy soda rồi ra đứng cạnh chỗ có món guacamole – nơi bọn con gái cao ngồng lúc nào cũng đứng khi đi dự tiệc – và quan sát người xung quanh. Chả ai thèm để ý gì đến bọn tôi dù một tí tẹo. Không ai, trừ một con chó giống Border collie tiến đến, dụi mũi vào tay tôi.

“Chào mày,” tôi nói với con chó. Nó đẹp tuyệt, bộ lông dài trắng mềm mại điểm vài đốm đen. Nó cũng ngoan, không nhảy lên mà chỉ liếm tay tôi có một lần.

Tôi biết, đây chỉ có thể là Cavalier, con chó của Will. Tôi biết mình đứng khi Will xoay xở thoát ra khỏi đám người ái mộ chung quanh và tiến nhanh đến, kêu lên: “Cô đến rồi!”

Trong khi cả Liz và Stacy đều ngoái lại đằng sau để xem anh ấy đang nói ai, tôi cảm thấy mình bắt đầu đỏ mặt lên rồi đây.

Vì tôi biết anh ấy đang nói với mình.

“Vâng,” tôi đáp, khi anh ấy dừng lại trước mặt tôi. Anh ấy đã thay quần áo, mặc một cái quần bơi dài và áo sơ mi kiểu Hawaii cúc mở đến tận thắt lưng. Thật khó để không nhìn cơ bụng của anh ấy, trông giống hệt kiểu cơ bụng sáu múi. Tôi cố gắng lơ đi và nói: “Cảm ơn đã mời tôi đến. Đây là các bạn tôi, Stacy và Liz.”

Trong khi hai đứa con gái hoàn toàn kinh ngạc thì Will cất lời chào. Rồi anh ấy nói với tôi: “Tôi thấy Cavalier đến chỗ cô. Hẳn nó phải thích cô đấy.”

Đúng vậy. Con chó hơi dựa người vào tôi khi tôi gãi gãi đôi tai mềm mại của nó. Ít ra là đến khi Will xuất hiện. Lúc đó, tất cả sự chú ý của nó đều dành cho anh ấy.

“Nó ngoan lắm,” tôi nói yếu ớt, vì tôi chỉ nghĩ được có đúng điều đó mà thôi. Ngoài câu: Em yêu anh! Em yêu anh!

Câu đó thì, bạn biết đấy, quá là không thể chấp nhận được.

Will chỉ mỉm cười, rồi hỏi chúng tôi có định bơi không.

“Bọn em không mang theo áo bơi,” Liz nói, liếc nhanh một cái về phía Jennifer Gold đang lững thững gần đó, trông xinh như thiên thần trong bộ tankini trắng tinh.

“Ô, nhà anh có nhiều lắm,” Will nói. “Chỗ bể bơi ấy. Cứ tự nhiên.”

Stacy và Liz chỉ biết trố mắt nhìn anh ấy chằm chằm, tay cầm món khoai tây phủ guacamole. Cơ may cho ba đứa bọn tôi ngẩng cao đầu đi lại khắp nơi trong bộ đồ bơi trước mặt bọn cổ vũ kia cũng tương đương với cơ may có một ngôi sao băng khổng lồ từ trên trời rơi xuống thiêu cháy bọn chúng.

Nói thế không phải tôi đang thầm mong điều đó xảy ra đâu nhé. Tôi không thực sự muốn vậy.

“Chúc vui vẻ,” Will nói với tôi kèm một nụ cười khoe răng, như bất kỳ tên con trai nào, hoàn toàn không nhận ra vẻ lúng túng thiếu thoải mái của bọn tôi. “Tôi phải chạy đi chạy lại, cô biết đấy. Làm chủ mà.”

“Vâng,” tôi nói và nhìn anh ấy – Cavalier lon ton sát bên cạnh – đến nói chuyện với một anh chàng cao lớn, đẹp trai mà tôi chưa từng gặp bao giờ. Cũng có mái tóc sẫm như Will, anh ta có vẻ hơi quen quen. Nhưng tôi biết anh ta không học ở Avalon. Liz hớn hờ tiết lộ danh tính của anh ta cho tôi biết.

“Đó là Marco,” cô nàng nói, miệng đầy guacamole. “Anh con mẹ kế của Will.”

Tôi trố mắt ra nhìn. Marco đang vui vẻ chuyện trò với Will và vài thành viên khác trong đội bóng. Trông anh ta không có vẻ gì là quá buồn phiền về mọi chuyện – bạn biết đấy, sống trong nhà của người đã khiến bố mình đi đến chỗ chết, rồi cưới mẹ mình ấy mà. Những chuyện như

thể có thể khiến con người ta trở nên rối loạn lắm.

Mà anh ta trông cũng chẳng giống với con quái vật như người ta khiến tôi tin như vậy. Chắc chắn cũng không hề giống với một người cố tình giết giáo viên nữa. Đúng là hai bên tai anh ta có đeo khuyên tai to tròn. Lại còn một trong mấy cái hình xăm kiểu thổ dân ở một bên bắp tay nữa chứ.

Nhưng ở thời bây giờ thì như vậy cũng quá bình thường.

Tôi quan sát Marco đi vòng quanh bể bơi, chào hỏi mọi người theo kiểu chính trị gia vẫn hay làm, bắt tay và vỗ vai nếu là con trai, thơm má nếu là con gái. Tôi không hiểu mình sẽ cảm thấy thế nào khi phải sống chung dưới một mái nhà với cái người – cho dù có là gián tiếp đến đâu đi nữa – đã khiến bố tôi phải chết.

Mọi chuyện diễn ra ở vùng Annapolis này đúng là hay ho thú vị hơn nhiều so với những gì tôi trông đợi lúc bố mẹ tôi thông báo rằng chúng tôi sẽ chuyển đến đây sống cả năm.

Liz chẳng cần mất nhiều thời gian để thấy rằng cô nàng cũng không mất mát gì to tát lắm khi hồi trước không được mời đến những bữa tiệc của những đứa nổi tiếng. Stacy cũng nhanh chóng phát chán. Khi cuối cùng cả hai đều bảo là họ muốn về – chúng tôi đã xơi tái hết chỗ guacamole rồi, và chẳng có vẻ gì là sẽ còn nữa cả – tôi gật đầu đồng ý, vì lúc đó tôi cũng muốn về. Tôi đã thấy những gì muốn thấy rồi – ông bố của Will, dù tôi có bị nhồi nhét gì vào đầu về ông ta đi nữa, thì ông ta có vẻ rất tốt bụng; bà mẹ kế của anh ấy, có vẻ cũng đáng mến; và cái cách Will thân mật với Jennifer, đúng y như cái kiểu bạn trai bạn gái với nhau... không quá lãng mạn suốt muốt, nhưng họ nắm tay nhau rất nhiều, và tôi thấy anh ấy có một lần cúi xuống hôn cô ta nữa.

Cái cảnh đó có khiến một mũi dao đâm vào tim tôi vì ghen tị không ấy à? Có. Tôi có nghĩ mình sẽ là một người bạn gái tốt hơn cô ta không ấy à? Chắc chắn.

Nhưng vấn đề là, tôi muốn anh ấy được hạnh phúc. Nghe có vẻ kỳ lạ, nhưng thực sự là tôi muốn thế. Và nếu như Jennifer mang lại hạnh phúc cho anh ấy thì... ừm... sẽ chẳng có gì phải nói nữa.

Chỉ có điều...

Vậy còn bông hồng đó thì sao? Bông hoa cắm trong chiếc lọ trên cái bàn nhỏ cạnh giường, bông hoa mà giờ đã nở tròn vẹn, là thứ đầu tiên tôi nhìn thấy mỗi sáng khi tỉnh dậy, là thứ cuối cùng tôi trông thấy mỗi tối trước khi tắt đèn đi ngủ?

Trước khi ra xe, tôi chợt nhớ ra rằng cần phải báo cho Lance biết về buổi gặp với ông thầy Morton vào sáng thứ Hai. Bảo với Liz và Stacy chờ mình ở chỗ đỗ xe, tôi đi tìm để báo tin cho Lance.

Nhưng anh ta không còn ở bể bơi như lúc trước tôi thấy. Mà cũng không ở tầng một. Cuối cùng, một người đứng xếp hàng chờ vào phòng tắm trên tầng hai bảo rằng có nhìn thấy anh ta đi vào một phòng ngủ không dùng đến. Tôi nói cảm ơn, rồi tiến đến gõ cửa.

Nhưng tiếng nhạc từ dưới nhà vọng lên quá to, tôi không nghe thấy liệu có phải Lance nói mời vào hay không. Tôi gõ cửa mạnh hơn chút nữa. Vẫn không thấy động tĩnh gì cả.

Đoán là nếu tôi không nghe thấy tiếng anh ta nói vì nhạc to quá, thì cũng có thể anh ta không nghe thấy tiếng tôi gõ cửa. Tôi mở cửa ra – chỉ một khe hở nhỏ xíu thôi – để xem có đúng là Lance ở trong đó không.

Anh ta có trong đó thật.

Ở trong đó hôn hít Jennifer trên giường. Jennifer, bạn gái của người bạn thân nhất của anh ta.

Bọn họ đang quấn lấy nhau chặt đến nỗi không hề nhận ra rằng cửa mở. Tôi nhanh chóng đóng lại rồi vội vã đứng tựa vào bức tường đối diện, trái tim như muốn nhảy ra khỏi lồng ngực.

Nhưng trước khi có thời gian để mà nhận ra mình vừa mới thấy điều gì – chứ đừng nói đến

việc tự hỏi điều đó nghĩa là thế nào – thì tôi thấy một điều thậm chí còn đáng sợ hơn nhiều.
Đó là Will đang bước lên cầu thang, hướng về ngay chính cánh cửa mà tôi vừa mới đóng lại.

CHƯƠNG 10

“Ô, chào Elle,” Will nói khi trông thấy tôi.

Tôi thực sự phát sợ cái điều mình vừa mới thấy, sợ đến mức chẳng hề run lên khi nghe anh ấy gọi mình là Elle nữa.

“Chào anh,” tôi nói yếu ớt.

“Cô thấy Jen đâu không?” Will hỏi. “Có người bảo là thấy cô ấy đi lên đây.”

“Jen à?” tôi hỏi lại. Dù cố gắng ngăn lại nhưng cái nhìn của tôi vẫn vô tình hướng về cánh cửa khép chặt nơi căn phòng ngủ không dùng đến. “Ừm...”

Tôi biết nói gì bây giờ? Thật đấy. Có phải tôi nên bảo: “Có, tôi vừa thấy cô ấy xong, cô ấy ở ngay đằng kia kìa,” rồi để cho anh ấy bước qua ngưỡng cửa, trông thấy Jennifer và Lance trong đó?

Hay tôi nên nói: “Jen ấy à? Không, tôi không thấy,” và để anh ấy tiếp tục sống mà không hề biết rằng cô bạn gái và anh bạn thân là hai kẻ dối trá xấu xa?

Ai lại có thể quyết định được như thế chứ? Tại sao tôi lại là người bắt gặp cái cảnh riêng tư của hai người bạn họ thế này? Ý tôi là, tôi cũng muốn Will chia tay với Jennifer để anh ấy được tự do qua lại với tôi – bạn thấy đấy, biết được thế nào, anh ấy có thể mời tôi đi chơi thì sao.

Nhưng tôi không muốn là người (dù có gián tiếp thế nào đi nữa) khiến họ đổ vỡ bằng cách cho anh ấy thấy con người thật của cô bạn gái! Bởi cứ khi nào chuyện này xảy ra trong những bộ phim truyền hình dài tập hay trên phim của WB, hay gì gì đi nữa, thì bọn con gái chẳng bao giờ đến được với anh chàng mình muốn cả...

Trước khi tôi kịp quyết định xem phải làm gì thì Will quan sát tôi chăm chú hơn và nói: “Cô có sao không, Elle? Trông cô hơi... nhợt nhạt đấy.”

Tôi cảm thấy mình đang trắng bệch ra. Đúng hơn, tôi cảm thấy như mình sẽ tổng ra hết tất cả chỗ guacamole đã ăn lúc trước mất thôi.

“Tôi khỏe,” tôi đáp, cho dù ngay chính bản thân tôi cũng thấy nó nghe như một lời nói dối.

“Cô không khỏe,” Will nói chắc như đinh đóng cột. “Đi thôi. Ra hít thở không khí trong lành.”

Thế rồi một điều thật đáng ngạc nhiên xảy đến. Anh ấy nắm lấy tay tôi – nắm lấy như thể đó là điều tự nhiên nhất trên đời – và kéo tôi đến chỗ cánh cửa mà lúc trước tôi không để ý thấy. Thế rồi anh ấy dẫn tôi leo lên một cầu thang hẹp và dốc, bên ngoài gần như kiểu một cái sân sau ở trên mái của ngôi nhà vậy.

Cho dù dưới kia là bữa tiệc đang huyền ảo, ở đây, bên ngoài cái sân nhỏ này thật tĩnh lặng. Tĩnh lặng và tối, cảnh những ngôi sao phía trên bầu trời kia thật tuyệt vời, bên dưới là vịnh trải dài trước mắt, vàng trắng phản chiếu trên mặt nước trông như một dải ruybăng ánh sáng lung linh. Một làn gió mát nhẹ khẽ thổi mái tóc tôi, và ngay lập tức tôi cảm thấy khá hơn chút ít.

Tôi đứng dựa vào hàng chấn song chạm trổ khéo léo chạy suốt chiều dài cái sàn gỗ, đưa mắt nhìn ra vịnh, ngắm cây cầu bắc ngang, ngắm ánh đèn ô tô lấp loá khi thỉnh thoảng có xe chạy qua.

“Khá hơn chưa?” Will hỏi.

Tôi gật đầu, thấy hơi xấu hổ, và vì muốn anh ấy thôi không còn nhìn tôi kỹ thế – chắc có lẽ tôi vẫn còn hơi xanh tàu lá một chút – nên tôi vui vẻ hỏi: “Đây là nơi nào thế?” ý là cái lan can hẹp mà Will và tôi đang đứng đây.

“Cô thực sự không phải người ở đây, đúng không?” Will hỏi, nhe răng cười. Rồi anh ấy đến

chỗ chần song tôi đứng và nói: “Người ta gọi đó là lối đi của goá phụ. Tất cả những ngôi nhà cũ kỹ quanh đây đều có. Người ta hay nói là chỗ này được xây để dành cho vợ của những thủy thủ để họ có thể ra ngoài, ngóng chờ thuyền của chồng mình trở về.”

“Hay nhỉ,” tôi châm chọc. Vì tất nhiên, nếu như người chồng không trở về thì có nghĩa là tàu của ông ta đã nằm dưới đáy biển và người vợ thì thành goá phụ rồi, thế nên mới ra chỗ lối đi của goá phụ mà ngắm chứ.

“Ừm,” Will nói, bật cười. “Ừ. Nhưng đúng ra thì nơi này không phải được xây vì mục đích đó. Người ta xây từ hồi vẫn còn dùng ống khói để đun nấu, là để có thể treo lên đây mà đập lửa nếu lỡ mái nhà có bị cháy.”

“Hay thế!” tôi lặp lại, lần này thậm chí còn châm chọc hơn nữa.

Will mỉm cười. “Ừ. Tôi nghĩ họ nên đổi tên thì hơn.” Anh ấy nhún vai. “Cảnh thì vẫn thế, cho dù có gọi là gì đi chăng nữa.”

Tôi gật đầu, thích thú ngắm nhìn dải ánh trắng rọi trên mặt nước. “Đẹp quá,” tôi nói. “Thật dễ chịu.” Dễ chịu đủ để khiến một đứa con gái quên mất ý định ban đầu khi đi lên đây. Tôi sẽ làm gì với chuyện của Lance và Jennifer bây giờ?

“Ừ,” Will nói, hoàn toàn không hề biết bên trong tôi đang xáo trộn. “Tôi ngắm chẳng bao giờ biết chán. Đó là thứ mà hình như chẳng thay đổi. Nước trong vịnh ấy mà. Màu nước thay đổi. Có lúc phẳng lặng. Có lúc lại cuộn sóng. Nhưng luôn luôn ở đó. Khiến người ta tin tưởng.”

Không giống như bạn gái và bạn thân của của anh.

Nhưng tất nhiên là tôi không nói ra thành lời.

Tôi không thể không tự hỏi bà Wagner mới có hay lên đây không, có thể cầm theo tách café sáng chẳng hạn. Liệu cái lối đi cho goá phụ ở ngôi nhà này có khiến Will cảm thấy thật trớ trêu hay không? Chuyện bà ta là một goá phụ ấy mà?

“Anh có nhớ bà ấy không?” tôi bất ngờ hỏi Will. Quá bất ngờ đến nỗi anh ấy nhìn tôi như không hiểu tôi nói gì.

“Ai cơ?” anh ấy hỏi.

“Mẹ của anh,” tôi đáp. “Ờ... mẹ ruột ấy mà.” Tôi chẳng biết liệu giả vờ như không biết chuyện xảy ra với bố anh ấy thì có ích gì.

“Mẹ tôi à?” Anh ấy nheo mắt nhìn ra mặt nước. “Không, không hề. Tôi chưa từng được gặp bà ấy. Khi tôi sinh ra thì bà ấy cũng qua đời.”

“Ồ,” tôi nói, vì chẳng biết phải nói gì khác cả.

“Không sao,” Will cười nói, chắc là cảm nhận được nỗi buồn của tôi dành cho anh ấy và muốn xoa dịu tôi. “Chẳng thể nào nhớ cái điều mà mình chưa từng có.”

“Có lẽ thế,” tôi nói. “Anh có mền – ” Tôi ngừng lại, không biết nên gọi bà mẹ kế của anh ấy là gì. “ – Mẹ của Marco không?” cuối cùng tôi hỏi thế.

“Jean ấy à?” Will gật đầu. “Có. Tôi rất quý bà ấy.”

“Ừm,” tôi nói, “vậy là tốt. Còn Marco?”

“Có,” Will nói. Nụ cười nở rộng hơn. “Làm sao cô biết được về Jean và Marco? Cô đã đi hỏi thăm về tôi đấy à?”

“Chắc thế,” tôi nói, thấy mặt mình bắt đầu đỏ lên, hi vọng trong bóng tối anh ấy không nhận thấy.

Mà nếu có nhận ra, anh ấy cũng chẳng nói gì cả.

“Marco cũng tốt,” Will nói, nhún vai. “Anh ấy...” Will dừng lại, có vẻ như đang cân nhắc xem nên nói gì. “Anh ấy không được chín chắn cho lắm. Cũng gặp đôi chút rắc rối. Nhưng tôi nghĩ là anh ấy cũng bắt đầu trở nên khá hơn rồi.”

“Anh ấy và bố anh có hợp nhau không?” tôi hỏi ra vẻ bình thường, nhưng thực sự tôi tò mò lắm. Liệu tôi có thể hoà hợp được với một người đàn ông đã khiến bố tôi đi đến chỗ chết, rồi cưới mẹ tôi không nhỉ? Chắc có lẽ không đâu.

Trông Will có vẻ dăm chiêu. Không phải buồn, mà chỉ là anh ấy đang nghĩ thật kỹ về cái điều tôi vừa hỏi.

“Tôi nghĩ là có,” cuối cùng anh ấy cũng lên tiếng. “Đối với Marco thì khác. Ý tôi là, anh ấy chẳng phải con ruột của bố tôi. Thế nên... áp lực giữa ông ấy và Marco cũng không giống như áp lực giữa ông ấy và tôi.”

“Tôi đoán đó là điều anh muốn ám chỉ khi anh nói mọi chuyện trở nên lạ lùng,” tôi nói. “Về Marco, bố anh, mẹ kế, và... chuyện xảy ra với họ ấy mà?”

Tôi cho rằng mình nghĩ như thế là đúng. Bạn biết đấy, rằng điều thực sự làm Will phải bận lòng là chuyện của bố mẹ anh ấy, chứ không phải... chuyện với bạn gái. Will có nghi ngờ không? Nghi ngờ Lance và Jennifer ấy mà? Có chứ nhỉ. Chuyện xảy ra trong trận đấu tối nay, khi Lance không có mặt bên cạnh Will vì còn đang ở đường biên nói chuyện với Jen... và giờ thì hai người bọn họ lại biến mất cùng với nhau nữa...

Đó hẳn phải là điều anh ấy muốn ám chỉ khi nói gần đây mọi chuyện trở nên lạ lùng. Đó hẳn phải là lời giải cho cái bóng u tối mà thỉnh thoảng tôi thấy lướt qua gương mặt anh ấy. Phải vậy không? Đúng thế không?

“Tôi nghĩ đó là một phần,” anh ấy nói, nhìn ra mặt nước trên vịnh. “Nhưng nó không giải thích được tất cả. Nó không giải thích được...” Anh ấy rời mắt khỏi vịnh và nhìn xuống tôi.

Và tôi biết – chỉ là biết vậy thôi – điều gì sắp xảy đến. Thậm chí tôi còn nhắm mắt lại, chuẩn bị đón nhận.

Anh ấy sắp hỏi mình rồi, tôi thầm nghĩ. Anh ấy sắp hỏi mình về chuyện giữa Lance và Jennifer. Mình nên nói gì đây? Mình không thể là người nói cho anh ấy biết được. Không thể. Bọn họ mới là người phải nói. Lance và Jennifer ấy! Đó là lỗi của họ chứ không phải mình. Họ mới là người phải nói ra. Thật chẳng công bằng khi mình lại phải làm điều đó!

Nhưng rồi tôi ngạc nhiên hết sức, cái điều Will nói với tôi lại là thế này: “Nó không giải thích được chuyện giữa anh và em lúc này.”

Nếu như ngôi sao băng mà lúc trước tôi mơ tưởng bất ngờ rơi xuống trên bầu trời, tiêu diệt bọn cổ vũ trường Avalon thì chắc tôi cũng không đến nỗi ngạc nhiên bằng cái điều Will vừa nói với tôi. Thực ra tôi còn chết sững đến không nói được câu nào, mắt mở ngay tức thì, chỉ nhìn anh ấy chăm chăm, trong đầu tôi chập chập lặp đi lặp lại ba từ đó... Anh và em. Anh và em. Anh và em.

Nhưng mà – chẳng có anh và em thật nào cả. Đối với tôi thì có. Nhưng Will thì không.

Phải không nhỉ?

Nhưng trước khi tôi kịp thảo ra một lời đáp cho câu nói tuyệt vời đó thì anh ấy thôi không nhìn tôi nữa mà lại hướng ra vịnh, và hỏi: “Em có bao giờ cảm thấy rằng không thể nào lại thế này chưa?”

Đầu óc tôi quay vòng vòng, cố gắng tìm hiểu xem chuyện gì đang diễn ra thế này. Tôi sợ là quá sức chịu đựng của mình, và cuối cùng nói: “Ừm... gì cơ ạ?” vì đó là điều duy nhất tôi có thể nghĩ ra.

“Em biết mà,” Will nói, hơi có chút giục giã trong giọng nói trầm lắng khi anh ấy nhìn vào mắt tôi thêm lần nữa. “Em có bao giờ tự hỏi liệu có điều gì... hơn thế không? Cái điều mà chúng ta cần làm ấy?”

“Ừm.” Được rồi. Được rồi, rõ ràng chuyện này đang dẫn đến đâu đó, hi vọng là quay trở lại cái điều lúc trước anh ấy đã nói, về anh và em ấy mà. Lúc này đây, tôi sẽ xuôi theo anh ấy. “Chắc chắn rồi. Chẳng phải chúng ta đều cảm thấy như thế hay sao? Nếu không thì ta sẽ chẳng bao giờ dọn ra ở riêng được cả. Sẽ phải sống cùng với bố mẹ cho đến chết mà thôi.”

Nghe câu đó, anh ấy khẽ bật cười. Tôi yêu tiếng cười của anh ấy lắm. Nó khiến tôi gần như quên hết về... cái điều lúc trước tôi trông thấy.

“Đó không hẳn là điều anh muốn nói,” anh ấy bảo. “Em có bao giờ nghĩ rằng” – dưới ánh trăng, đôi mắt xanh của anh ấy sáng lấp lánh, rất sáng – “đây không phải là lần đầu tiên em được sống? Như thể em đã làm tất cả những việc này trước kia rồi – nhưng khi đó em là một người khác?”

“Ừm.” Tôi ngược lên nhìn gương mặt anh ấy, tự hỏi anh ấy sẽ làm gì nếu như tôi đưa tay ôm lấy khuôn mặt ấy, hạ thấp xuống gần mặt tôi và hôn. “Có lẽ là không.”

“Chưa bao giờ ư?” Anh ấy lùa tay qua mái tóc dày sẫm màu, tôi bắt đầu nhận ra rằng đó là cử chỉ quen thuộc, là thói quen khi anh ấy thấy bức bối khó chịu. “Em chưa từng có cảm giác rằng trước đây em đã sống ở đâu đó rồi, một nơi mà em chưa từng đến? Hay là đọc được một thứ mà em biết trước đây mình chưa từng đọc, nhưng vẫn cảm thấy thật thân quen? Nghe một bản nhạc mà chắc chắn trong quá khứ em đã từng nghe rồi, dù biết điều đó là không thể?”

“Ừm,” tôi nói. Sẽ là sai lầm nếu tôi hôn anh ấy. Anh ấy có thể phát hoảng lên lắm. Con trai không thích con gái hành động trước mà. Ít ra thì đó là Nancy nói thế. Nhưng sao cô ấy biết được? Có phải cô nàng từng có bạn trai đâu. “Có đấy. Và còn có cả tên cho cảm giác đó nữa. Gọi là cảm giác như từng trải qua rồi. Cũng hoàn toàn phổ biến – ”

“Anh không nói đến cảm giác đó,” anh ấy ngắt lời. “Anh đang nói về chuyện biết rằng trước kia mình từng gặp một người rồi – như anh cảm thấy trước đây anh đã gặp em – cho dù không thể có chuyện đó. Nó là thế đấy. Em không cảm thấy như vậy sao? Cảm thấy rằng có... có điều gì đó... giữa hai chúng ta ấy?”

Ô, tôi có cảm thấy có điều gì đó giữa hai chúng tôi chứ. Nhưng tôi tin chắc nó không giống như cảm giác của Will. Tôi không hề cảm thấy trước đây tôi đã gặp anh ấy rồi. Vì nếu thế thì chắc chắn tôi phải nhớ chứ.

Cho dù đúng là tôi có tình cảm với anh ấy thật, tình cảm mãnh liệt. Cái cách tôi muốn anh ấy là của mình, nhưng đồng thời cũng muốn che chở anh ấy khỏi nỗi đau mà tôi biết nó sẽ đến khi anh ấy phát hiện ra – và anh ấy rồi sẽ phát hiện ra – chuyện giữa Lance và Jennifer. Đó không phải kiểu tình cảm đơn thuần xuất phát từ chuyện một anh chàng đối xử tốt với bạn, mua cho bạn một cốc nước chanh, và tặng bạn một bông hồng thôi đâu.

Còn hơn cả như thế rất, rất nhiều.

Có thể nào điều Will nói là thật không? Có thể nào trước kia chúng tôi đã gặp nhau rồi không? Nếu không phải ở kiếp này... thì là kiếp khác chăng?

Nhưng trước khi tôi thú thật với anh ấy rằng tôi biết tại sao anh ấy lại nghĩ như vậy, thì Will khẽ tựa vào hàng chắn song trên lối đi goá phụ, lắc đầu.

“Nghe này. Có lẽ Lance và Jen nói đúng,” anh ấy nói bằng giọng tự giễu mình, “anh bị điên thật rồi.”

Chỉ cần nghe thấy rằng Lance và Jennifer đã nói ra cái điều như thế cũng khiến tôi quay ngoắt 180 độ. Có lẽ Lance cũng quan tâm đến chuyện xảy ra với Will đấy – cho dù thực tế là sau lưng Will, anh ta đang có một tình yêu sai trái với bạn gái anh ấy. Ý tôi muốn nói, anh ta cũng có vẻ chứng tỏ mình quan tâm bằng cách choảng cho cái tên đã tấn công Will. Như thế cho thấy ít nhất thì anh ta cũng cảm thấy tội lỗi chút xíu đối với chuyện đang diễn ra.

Nhưng tôi chẳng thấy Jennifer tỏ vẻ hối lỗi tí gì cả. Đúng ra mà nói thì ngược lại là khác, cứ xem cái cách cô ta quay tôi ở chỗ tử để đồ, hỏi han về chuyện Will đến nhà tôi ăn tối thì biết. Rõ ràng cô ta chỉ hỏi cung tôi để xem Will có nghi ngờ gì cô ta và Lance hay không mà thôi.

“Anh không điên,” tôi nói, nhấn giọng. “Gần đây, mọi thứ... mọi thứ đối với em cũng thật kỳ lạ. Nhưng em chỉ nghĩ – em chỉ cho rằng ở tuổi teen thì điều đó cũng là bình thường.”

“Anh không biết.” Trông Will có vẻ hoài nghi. “Anh tưởng bọn tuổi teen toàn nghĩ cái gì chúng cũng biết chứ. Và chưa bao giờ anh tin chắc hơn lúc này đây, là anh chẳng biết gì cả.”

“Ô,” tôi nói. “Thế thì chắc đó là triệu chứng của một khối u to tướng đang phát triển trong đầu anh mà chưa có ai nói cho anh biết cũng nên.”

Nói xong, tôi chỉ muốn đập cho chính mình một phát. Tôi làm sao thế không biết? Sao tôi cứ đùa cợt khi mà mọi chuyện đang có vẻ như trở nên nghiêm túc hơn? Nancy nói phải. Cứ cái đà này thì tôi sẽ chả bao giờ có nổi một anh bạn trai đâu.

Nhưng Will, thay vì (đúng ra) phải nói thế này: “Sao cũng được, thần kinh chập ạ,” thì anh ấy chỉ nhìn tôi một lúc. Thế rồi anh ấy ngửa đầu, phá lên cười.

Rồi cười thêm chút nữa.

Thật tình, tôi còn biết làm gì ngoài cười theo? Ít ra là cho đến lúc một cơn gió bất ngờ khiến một dải tóc vượt mousse bay vào mắt tôi. Thế rồi, tôi ngạc nhiên thấy rằng, trước khi tôi kịp gạt thì Will đã giơ tay ra, ngón tay anh ấy gạt nó ra phía sau cho tôi.

Tôi chết cứng. Vì anh ấy đang chạm vào tôi. Anh ấy đang chạm vào tôi. Anh ấy đang chạm vào tôi.

“Em không sao rồi, Ellie Harrison,” anh ấy khẽ nói, đôi mắt nhìn vào mắt tôi, giọng nói không đều. “Và, em biết không, anh nghĩ anh cũng sẽ thích em cho dù không biết chắc có phải kiếp trước anh đã gặp em, và thích em từ hồi đó rồi không nữa.”

Thật chẳng thể nào biết được rồi sau đó chuyện gì sẽ xảy ra. Không phải tôi tưởng tượng ra anh ấy đột ngột vòng tay ôm ấy và hôn tôi, giống cái cách tôi thấy Lance hôn Jennifer trong căn phòng phía bên dưới kia.

Nhưng ai mà biết được. Có thể thế lắm.

Nếu như không có hai điều xảy ra...

CHƯƠNG 11

Điều đầu tiên là có một đám mây bay qua mặt trăng, chắn mất ánh sáng duy nhất để bọn tôi nhìn được.

Thứ hai là, cánh cửa lối đi của goá phụ bất ngờ mở tung, và con Cavalier lao đến chỗ chúng tôi, theo sát là một người. Nếu không có ánh sáng ở cầu thang hắt ra từ chỗ cửa mở phía sau lưng anh ta thì tôi cũng chẳng biết đó là người nào.

“Cậu đây rồi,” Marco nói khi trông thấy Will. Anh ta cũng không hề để lỡ mất cái cách Will giật tay ra khỏi tóc tôi và cúi xuống vỗ vỗ con chó đang thở hổn hển. “Tôi tìm cậu khắp nơi. Nếu không nhờ con chó này thì tôi cũng chẳng biết cậu ở đâu. Cậu không nghe thấy nó sủa à?”

Will vỗ con Cavalier lần cuối, sau đó đứng thẳng lên. “Không,” anh ấy nói. Giọng nói mới vài giây trước còn không đều vì xúc động thì giờ đây trở nên hoàn toàn bình thường. Không thể nói chắc chắn rằng liệu anh ấy có giống như tôi, có cảm thấy ghét việc ông anh con mẹ kế kia xông vào hay không. “Sao thế? Có chuyện gì à?”

“Tôi cần tìm Jen,” Marco nói. “Xe của cô ấy chắn mất lối đi nhà hàng xóm.”

Will lắc đầu như kiểu một người vừa mới từ dưới nước rất sâu ngoi lên vậy. Tôi cố gắng không nghĩ xem đối với mình điều đó có nghĩa là gì.

“Sao cơ?” Will chớp mắt mấy lần. “Jen ấy à?”

“Ừ.” Marco nhìn tôi. Không phải theo kiểu kết tội, mà chỉ sẫm soi như kiểu anh ta tự hỏi tôi là ai, đã làm gì ông em con dượng khiến anh ta bắt ngờ cư xử dần dần đến thế.

Tôi có thể nói cho anh ta biết chỉ trong năm từ. Chẳng ai cả, chẳng làm gì.

Hay đấy là sáu từ ấy nhỉ?

“Tôi tưởng Jen đi cùng cậu chứ,” Marco nói. Giờ thì giọng anh ta bắt đầu có vẻ như đang kết tội rồi.

“Nửa tiếng trước, Jen bảo đi tô lại son, từ lúc đó đến giờ em không thấy cô ấy đâu,” Will nói. Nhưng không phải điều đó khiến anh ấy khó chịu.

“Cô ấy phải lái xe ra chỗ khác,” Marco nói. “Bà Hewlitt bị chắn mất lối đi và đang dọa sẽ gọi cảnh sát.”

Will thì thầm gì đó nghe như một câu chửi thề vậy. Rồi anh ấy nói với tôi: “Xin lỗi Elle. Anh phải đi tìm cô ấy đây.”

“Không sao đâu,” tôi nói nhanh, mong rằng mình không để lộ nỗi thất vọng khi bị chen ngang giữa chừng. Dù sao thì anh ấy lại gọi tôi là Elle mà. “Em cũng phải về. Liz và Stacy có lẽ đang thắc mắc không biết em đi đâu.”

Trong một giây, trông Will như thể không hiểu tôi đang nói gì. Rồi anh ấy gật đầu và nói: “À phải. Đi nào. Anh sẽ tiễn em về.”

Anh ấy bắt đầu đi ra cửa để xuống cầu thang, Cavalier theo sát gót. Tôi đi theo, Marco đằng sau. Khi chúng tôi xuống đến tầng hai thì Marco hỏi: “Cậu không định giới thiệu tôi với bạn à?” bằng cái giọng mà tôi không thích chút nào... dù chẳng hiểu tại sao.

“Ô, xin lỗi,” Will nói. “Elaine Harrison, đây là anh con mẹ kế anh, Marco Campbell. Marco à, đây là Ellie.”

“Chào anh,” tôi ngoái lại nói với Marco khi đến hành lang.

Marco nhe răng cười – kiểu cười như vài lần tôi thấy trong sách người ta bảo là giống kiểu chó sói nhe răng vậy.

“Cứ tự nhiên như ở nhà nhé, Elaine,” anh ta nói. Rồi với Will, anh ta bảo: “Tôi nghĩ có người nói là nhìn thấy Jen vào trong này.” Anh ta hất đầu về phía cánh cửa mà đằng sau đó tôi thấy Jennifer và Lance đang lảng nhảng với nhau.

“Ô, hay quá,” Will nói.

Và anh ấy bắt đầu đặt tay lên tay nắm cửa –

“Không, chờ đã!” tôi kêu lên trước khi kịp nhận ra mình đang nói gì.

Will nhìn tôi dò hỏi. Con chó cũng thế. Còn cái nhìn của Marco thì không. Anh ta ngạc nhiên.

Đó là khi tôi nhận ra.

Bất thành linh, tôi lại có cảm giác như muốn ói. Chỉ có điều tôi chẳng có thời gian đâu để phát ốm lên được.

“Kh-không phải cô ấy kia sao?” tôi lắp bắp.

Bàn tay Will vẫn đặt trên tay nắm cửa.

“Đâu?” anh ấy hỏi.

“Chẳng phải cô ấy vừa mới gọi anh đấy à?” Đôi chân gần như khuyu xuống, tôi chạy nhanh ra đầu cầu thang dẫn xuống tầng một. “Anh ấy xuống ngay đây,” tôi nói vọng xuống. Vài người đứng dưới chân cầu thang ngược lên nhìn tôi như thể tôi điên rồi.

Nhưng cũng chẳng sao, vì Will không thể thấy họ mà.

“Cô ấy ở tầng dưới,” tôi thấy mình nói với Will như thế.

Và tôi nhẹ cả người khi thấy bàn tay anh ấy rời khỏi tay nắm cửa.

“Ồ,” anh ấy nói. “Tốt quá. Gặp lại em sau nhé.”

Anh ấy bắt đầu xuống cầu thang.

Đó là lúc chuyện xảy ra. Cái chuyện mà sau này tôi thậm chí chẳng biết phải nói thế nào, ngay cả với chính bản thân mình đi nữa.

Tất cả những gì tôi biết là, Will bắt đầu xuống cầu thang, còn tôi liếc về phía Marco, ông anh con mẹ kế của anh ấy, để xem anh ta có xuống cùng không...

Thì thấy rằng Marco đang dò xét tôi, nét mặt có vẻ như anh ta đang buồn cười, như thể tôi là một con mèo bắt ngờ biết đọc thông báo tìm mèo lạc. Đọc thành tiếng ấy.

“Will,” anh ta nói, đôi mắt đen sẫm (mắt Will thì xanh sáng) vẫn dán vào tôi. “Sao cậu không mời Elaine ngày mai cùng đi lái thuyền với nhà ta nhỉ?”

“Ô, phải,” Will nói, dừng lại chỗ đầu cầu thang, ngoái lại nhìn tôi, “ý hay đấy. Em có thích đi lái thuyền buồm không, Elle?”

Elle. Tôi không thể không nuốt xuống một cái.

“Ừm,” tôi nói. Chuyện gì đang diễn ra ở đây thế này? Tôi tự hỏi. Cho dù tôi thích chết được khi tham gia vào bất kỳ dự định nào của Will, nhưng tôi cũng không thể không tự hỏi sao Marco lại muốn tôi đi cùng. Thậm chí anh ta còn chẳng biết gì về tôi cơ mà.

Và theo cái cách anh ta nhìn tôi, tôi cũng không hề nghĩ rằng anh ta mến tôi. Nhất là sau khi cả hai chúng tôi – Marco và tôi – biết rằng tôi vừa mới làm gì xong.

“Em không biết nữa,” tôi ngập ngừng nói. “Em chưa lái thuyền bao giờ. Hồi ở Minnesota, nhà em không hay lái thuyền cho lắm.”

“Ồ, rồi cô sẽ thích cho mà xem,” Marco nói. “Phải vậy không, Will?”

“Ừ, đúng thế,” Will hào hứng nói. “Trưa mai em đợi bọn anh ở cạnh tượng đài Alex Haley chỗ cầu tàu nhé. Em biết chỗ đó chứ?” Khi tôi gật đầu, anh ấy nói: “Tốt lắm. Gặp em ngày mai nhé.”

Và rồi anh ấy vội vã xuống tìm Jennifer. Để lại tôi một mình với Marco...

... cái người mà tôi chẳng muốn ở lại chuyện trò gì hết.

“Mai gặp lại nhé,” tôi nói và bắt đầu xuống cầu thang. Biến thôi, trái tim tôi cứ như thế mỗi nhịp đập lại vang lên câu đó.

Nhưng tôi xuống chậm quá, vì giọng nói của Marco vọng khắp hành lang, như thể một cánh tay kéo tôi lại chỗ anh ta khi anh ta cất giọng hỏi đầy bóng gió: “Lúc đó cô không thực sự nghe thấy tiếng Jen nói, đúng không, hả Elaine vùng Minnesota?”

Tôi đứng chết lạng, một chân đặt xuống cầu thang, chân kia còn trên sàn tầng hai. Chẳng hiểu sao, máu trong người tôi bỗng trở nên... lạnh toát.

“Xin lỗi,” tôi nói. “Tôi... tôi không hiểu anh muốn nói gì.”

“Ô, tôi thì nghĩ là có đấy,” Marco nói, nháy mắt một cái. Thế rồi, trong khi tôi đứng đó nhìn, anh ta tiến đến chỗ cánh cửa mà Will suýt nữa thì mở ra, dùng nắm tay động lên cửa một cái.

“Jen,” anh ta gào lên qua cửa. “Em trong đó hả?”

Một khoảng lặng. Rồi sau đó một giọng nói khe khẽ vọng ra: “Ừm, vâng, chờ em một chút! Em ra ngay đây.”

Marco quay lại nhìn tôi và lắc đầu.

“Khá đấy,” anh ta nói. “Nhưng rồi nó cũng sẽ phát hiện ra hai đứa kia thôi.”

Vậy là tôi đã đúng. Anh ta biết. Anh ta biết hết. Anh ta muốn Will mở cánh cửa đó ra để thấy hai người kia ở trong.

Cái thể loại người nào lại đi làm một việc như thế chứ?

Hiển nhiên là anh con mẹ kế của Will rồi.

“Ừm,” tôi nói, cố chơi trò giả câm giả điếc. Anh ta có biết. Nhưng đó chưa phải là điểm kỳ quái nhất. Tôi cũng biết là anh ta biết cơ đấy. “Tôi phải về – ”

Tuy nhiên, Marco không chịu thua. Hắn ta không chỉ nói tiếp mà còn sải hai bước rút ngắn khoảng cách giữa bọn tôi và chộp lấy cánh tay tôi, những ngón tay lạnh đến mức khiến tôi như rát cả da. Hắn giữ tôi chặt như gọng kìm để tôi không thể chuồn xuống cầu thang như dự tính.

“Mà cô định làm gì mới được chứ?” Marco nói, cười khẩy. “Bảo vệ nó chắc?”

“Buông tay tôi ra,” tôi nói, giọng hơi run. Cái chạm tay của hắn có gì đó thực sự khiến tôi phát khiếp.

Tôi không phải là người duy nhất khó chịu. Nghe thấy một âm thanh trầm trầm đầu đó dưới gần chỗ chân mình, tôi nhìn xuống và thấy Cavalier, con chó của Will – không hề theo chủ xuống tầng dưới như tôi tưởng – đang thu mình trên tấm thảm trắng, khẽ gầm gừ Marco.

Thật đấy. Gầm gừ. Với Marco.

Hắn cũng thấy, và nói bằng giọng căm ghét với con chó: “Để tao yên, đồ ngu.”

Rồi Marco xô tôi ra thật mạnh đủ khiến tôi loạng choạng, phải bám vào thành cầu thang cho khỏi ngã.

Nhưng con Cavalier thôi gầm gừ. Nó nhanh chóng tiến lại gần tôi, liếm cánh tay tôi, chỗ tên kia đã chạm vào.

“Xin người,” Marco nói rất mỉa mai khi thấy cảnh đó. Rồi, hắn nhìn tôi chằm chằm – thấy tôi thở gấp, thấy những đốt ngón tay tôi bám vào thành cầu thang trắng bệch – hắn lắc đầu lần nữa và nói: “Cô không nên về phe hắn mới phải. Đúng ra thì cô phải thích người khác. Cô là cái loại tiểu thư kiểu gì vậy hả?”

Tôi chỉ biết chớp mắt nhìn hắn. Tiểu thư á? Ô, phải rồi. Tiểu Thư vùng Astolat, đó là tên khác của Cô gái vùng Shalott, cái người mà tôi được đặt theo tên cô ta. Buồn cười.

Không đâu.

Cũng thật lạ khi một gã có hình xăm lại nói ra điều đó.

“Tôi không hiểu anh đang nói gì,” tôi nói bằng giọng run rẩy. Tôi thấy mạnh mẽ hơn chút xíu khi có Cavalier bên cạnh. “Nh-nhưng tôi nghĩ anh nên để Will được yên.”

Marco có vẻ thấy câu đó nực cười lắm.

“Cô nghĩ tôi nên để Will được yên ấy à?” hắn hỏi, giọng ngắt quãng bởi tiếng cười nhạo. “Vậy là thế này đây sao? Chết tiệt, lão Morton đã nhầm to rồi.”

Morton? Thầy Morton ư? Hắn ta đang nói gì thế?

“Cô tưởng những gì Will đang phải trải qua lúc này là tệ lắm à?” Marco lắc đầu, lại nhe ra nụ cười như chó sói rộng hơn bao giờ hết. “Rồi cô sẽ phải ngạc nhiên.”

Thế rồi cánh cửa phòng mở, và Jennifer bước ra, tóm lấy vài lọn tóc xổ ra, cặp lại.

“Chào,” Jennifer vui vẻ nói – quá là vui vẻ. “Xin lỗi, tôi vừa nói chuyện điện thoại với mẹ tôi. Có ai tìm tôi à?”

Tôi chỉ biết nhìn cô ta chăm chăm. Không thể tin nổi có người nào trông quá xinh đẹp đến thế, mà lại quá...

Lạnh lùng đến thế.

Thế rồi, khi thấy Marco không nói gì, còn Jennifer nhìn tôi và hắn đầy dò hỏi, tôi bèn lắp bắp: “C-cô cần phải đỗ xe ra chỗ khác.” Tôi vẫn còn cảm thấy nôn nao trong dạ dày nhưng cố gắng che giấu điều đó. “Nó chắn lối đi nhà hàng xóm.”

Trông Jennifer chẳng hiểu gì. “Nhưng tôi đỗ ở lối đi nhà Wagner cơ mà.”

Tôi liếc nhìn Marco. Hắn nháy mắt.

“Cuộc lái thuyền ngày mai sẽ vui đây,” hắn nói. “Cô có nghĩ thế không, hả Elaine?”

CHƯƠNG 12

Stacy và Liz chẳng mấy vui vẻ khi thấy tôi đi rõ lâu, mãi mới ra đến xe.

“Giờì a, cậu làm cái gì thế không biết?” Stacy nói khi cuối cùng tôi cũng lê bước xuống đồi, tiến về chỗ hai đứa. “Đi mất nhiều thời gian thế cơ à?”

“Xin lỗi,” tôi nói với hai đứa. Thực sự đấy. Tôi hối hận thật.

Nhưng không phải vì lý do mà bọn họ nghĩ đâu.

Suốt cả quãng đường về, tôi chẳng nói năng gì hết. Có lẽ ít nói quá mức, vì Liz hỏi: “Cậu không sao đấy chứ, Ellie?”

Tôi nói tôi không sao. Nhưng tôi biết đó là nói dối. Sau chuyện xảy ra, làm sao mà tôi có thể không sao được cơ chứ?

Đó mới là một phần của vấn đề mà thôi. Chính xác thì có chuyện gì vừa mới xảy ra thế nhỉ? Tôi thậm chí còn chẳng biết nữa cơ, thật đấy.

Thế này, tôi phát hiện ra rằng Jennifer đang lừa dối Will. Lãng nhăng với bạn thân nhất của anh ấy. Vậy thì sao chứ? Chẳng liên quan gì tới tôi hết.

Và tôi đã gặp anh con mẹ kế của Will, nói chuyện với anh ta, một cuộc chuyện trò khá lạ lùng, thế thì sao? To tát gì đâu. Nói chung bọn con trai đứa nào chẳng kỳ lạ. Và những đứa con trai có ông bố bị người cha dượng, chồng mới của mẹ mình, sát hại, thì có lẽ còn kỳ lạ hơn ai hết. Còn mong chờ được gì nữa nào?

Nhưng chuyện với tên Marco đó có vẻ... tôi cũng không rõ nữa, có vẻ kỳ lạ hơn bất kỳ chuyện gì từng xảy đến với tôi. Cái cách con chó gầm gừ khi hắn chạm vào cánh tay tôi. Và cái cách hắn nói chuyện với tôi giống như là bọn tôi tiếp tục nói nốt cuộc chuyện trò còn dang dở trong quá khứ vậy – chỉ có điều là chúng tôi vừa mới gặp lần đầu tiên! Và lại còn chuyện về Cô gái vùng Shalott mà hắn đã nói, thế là sao nhỉ? Hắn lại còn nhắc đến ông Morton nữa. Ông thầy Morton thì có liên quan gì?

Trừ phi...

“Này,” tôi nói, rướn người về phía ghế Stacy ngồi. “Marco Campbell bị cáo buộc tấn công giáo viên nào thế?”

Liz đang nghịch cái máy đọc đĩa CD của Stacy, tìm xem có bài nào thích không. “Mình nghe nói là thầy Morton.”

“Giờì ời, Liz!” Stacy phá lên cười. “Buồn chuyện gớm nhỉ?”

Liz bao biện: “Mẹ mình nghe mẹ của Chloe Hartwell nói, bà ta có em họ làm chân điều hành xe ở sở cảnh sát Annapolis kể cho nghe mà.”

“Ô,” Stacy nói, vẫn còn cười. “Vậy thì không sai vào đâu được rồi.”

“Sao anh ta lại làm thế nhỉ?” tôi hỏi. “Cố giết thầy Morton ấy?”

Liz nhún vai. “Ai biết được. Marco cũng không hẳn bị vào nhà giam mà, cậu hiểu ý mình không?”

Hoàn toàn hiểu.

Stacy dừng xe trước cửa nhà tôi và nói: “Đừng quên là cậu còn phải cho bọn này biết khi nào cậu muốn được làm lễ gia nhập đấy nhé.”

“Ừ,” tôi đáp. “Và cảm ơn hai cậu. Vì tối nay đã đi cùng với mình.”

“Lần đầu tiên mình được dự tiệc của hội Đình Đám,” Liz nói kèm một tiếng thở dài.

“Và là lần cuối cùng của mình,” Stacy nói khô khan.

Khi tôi vào nhà, bố mẹ vẫn còn thức, đang xem thời sự.

“Chào mừng,” mẹ nói. “Kết quả thế nào? Con chơi vui chứ?”

“Tuyệt vời,” tôi nói. “Vui lắm ạ. Đội Avalon thắng. Mai con đi lái thuyền cùng Will.”

“Nghe hay nhỉ,” mẹ nói. “Will là tay lái thuyền có kinh nghiệm chứ?”

“Tất nhiên rồi,” tôi nói, dù thật ra thì tôi chả biết – chỉ biết rằng suốt mùa hè, anh ấy cùng với Lance dong thuyền trên bờ biển suốt.

“Con không định mặc cái váy đó đi lái thuyền chứ hả?” bố gọi với theo khi tôi chạy lên cầu thang về phòng.

“Bố đừng lo, con không mặc đâu,” tôi đáp. “Chúc bố mẹ ngủ ngon!”

Sau tất cả những chuyện vừa xảy ra, điều cuối cùng tôi muốn làm là ngồi xuống kể lể với bố mẹ. Tôi cần... tôi cần...

Tôi chẳng biết mình cần gì nữa.

Tôi tắt một cái, thay bộ đồ ngủ và trèo lên giường. Thế rồi tôi nhìn chăm chăm vào bông hồng mà Will đã tặng. Giờ bông hoa đã nở tròn vẹn, những cánh hoa mềm mại ánh lên dưới ánh sáng của ngọn đèn cạnh giường.

Tôi buồn ngủ rồi, nhưng tôi biết nếu tắt đèn đi cũng chẳng ngủ được. Tôi đang rối như tơ vò. Tất cả những gì tôi nghĩ đến là Marco. Làm sao hắn biết tôi được đặt theo tên của Elaine Tiểu Thư nhỉ? Bọn con trai tầm tuổi hắn hầu như chẳng biết gì mấy về nhân vật văn học này.

Và có phải cái câu rằng tôi đã thích nhầm người đó có nghĩa là, đúng ra thì tôi phải yêu Lance chứ không phải yêu Will? Bởi vì Elaine thích Lancelot?

Giờ ạ, vớ vẩn. Thật chẳng có gì buồn cười hết. Tôi yêu bố mẹ, nhưng sao họ cứ phải đặt tên tôi theo tên của một kẻ chán chết như thế? Cái điểm hơi giống nhau duy nhất giữa tôi và cô ả kia là cực thích trôi nổi... dù tôi thì thích nằm trên phao mà nổi giữa bể bơi, trong khi đó Elaine vùng Astolat thì lại khoái nổi đến khi chết trong một cái thuyền cơ...

Theo như lý lẽ của Marco thì tôi đoán thế này, nếu tôi là Elaine, Lance là Lancelot, thế có nghĩa Jennifer là Guinevere. Thật hơi bị buồn cười, vì cái tên Jennifer đó vốn bắt nguồn từ tên Guinevere... một điều nho nhỏ mà bạn không biết không được, nếu bạn là con gái của hai học giả nghiên cứu thời trung cổ.

Và nếu cứ thế mà suy – bạn biết đấy, Lance là Lancelot, tôi là Elaine, còn Jennifer là Guinevere – thế thì Will chỉ có thể là Vua Arthur. Điều đó có nghĩa Marco phải là Mordred, kẻ mà cuối cùng đã sát hại Arthur, chiếm lấy vùng Camelot sau chuyện với Guinevere.

Chỉ có điều, theo như những gì tôi đọc được, Mordred là anh em cùng mẹ khác cha với Arthur chứ không phải anh con mẹ kế.

Tất cả những điều đó, lại cộng thêm với cái thực tế rằng ngôi trường tất cả bọn tôi đang học mang tên Avalon, nơi thanh kiếm Excalibur xuất hiện?

Thật quái đản.

Có thể Marco không hề có ý trêu đùa cho vui không thôi. Có thể hắn đang nói thật.

Ờ. Và cũng có thể ngày mai bố sẽ cho tôi mượn ô tô để tự lái mà chả cần có người biết lái ngồi bên cạnh cũng nên.

Ờ, mà nếu cái tên anh con mẹ kế của Will muốn so sánh tôi với một mụ đàn bà đã tự sát vì một ông hiệp sỹ trong truyền thuyết đến từ vùng Camelot, thì tôi quan tâm làm gì chứ? Cho dù để xúc phạm tôi đi nữa, thế cũng chả ảnh hưởng gì. Tất nhiên hắn không thể biết được là tôi ghét cay ghét đắng tất tần tật các thứ liên quan đến thời trung cổ.

Điều đó chỉ càng khiến mọi chuyện trở nên vớ vẩn hơn nữa.

Trừ có điều...

Trừ có điều rằng, không gì có thể giải thích được cho những ngón tay lạnh băng của hắn. Giải thích cho cái cách con Cavalier đã phản ứng khi Marco chạm vào tôi. Hay điều hắn ám chỉ về ông thầy Morton. Hay tại sao Marco lại muốn Will phát hiện ra chuyện giữa Lance và Jennifer theo cái cách kinh khủng đó...

Vẫn còn thấy hơi mệt mỏi, tôi trở mình và tắt đèn. Khi đang nằm đó, trong bóng tối mờ mờ, tôi nghe thấy một tiếng “thình”. Một giây sau, con Tig mon men lại gần tôi để rúc vào ngủ như mọi khi.

Chỉ có điều, tối nay, vì một lý do nào đó, nó có vẻ chẳng chịu yên. Cô nàng cứ hít hít liên tục ở chỗ Cavalier đã liếm tôi – và cũng là chỗ Marco đã chạm vào – cho dù lúc tắm tôi đã kỳ cọ hết rồi. Dưới ánh trăng hắt vào phòng tôi qua tấm rèm, tôi liếc Tig thì thấy mặt nó đang đeo cái vẻ mà Geoff gọi là Mặt Mèo – miệng hơi mở như thể ngửi thấy thứ gì mùi kinh lắm.

Thế rồi, hít cánh tay tôi một lần cuối cùng, ném cho tôi một cái nhìn rõ ràng ám chỉ rằng tôi đã phản bội cô nàng, Tig chuồn khỏi giường, đi chỗ khác ngủ.

Điều đó tức là cô nàng đang nóng gáy thật sự rồi đây.

Tôi nằm đó tự nhủ, nếu đến con mèo của chính mình mà còn không thích mình nữa thì chắc hẳn chuyện xảy ra hay ho phải biết. Mà chuyện gì đã xảy ra ở bữa tiệc đó mới được chứ? Tôi sẽ phải làm gì đây?

Tôi có thể làm được gì nào? Ý tôi là, chắc tôi nên nói chuyện với Lance – dù sao thì tôi cũng sẽ phải nói với anh ta về vụ Văn học Thế giới. Biết đâu trong lúc nói, tôi có thể thuyết phục Lance thú thật tất cả với người bạn thì sao. Will biết được bằng cách đó thì cũng còn tốt hơn là bằng cách như Marco đã định...

Ước gì tôi đừng đồng ý đi thuyền với Will và mọi người ngày mai. Tôi chẳng hề có tí hứng thú nào nhìn thấy Will và Jennifer tay trong tay, cho dù có ngọt ngào đến đâu đi nữa, khi biết rằng tất cả mọi chuyện đều chỉ là một trò lừa bịp – đấy là về phương diện Jennifer.

Và tôi cũng khá chắc chắn rằng Marco sẽ làm một trò gì đó khiến mọi người – hay ít ra là Will – phải buồn, vì tối nay hắn đã không thành công.

Nhưng... nhưng đâu đó trong tôi lại muốn đi cùng Will. Cái phần muốn đồng ý tất cả mọi chuyện với Will, chỉ để được ở bên anh ấy. Cái phần đã yêu Will, cho dù anh ấy có bạn gái rồi. Cái phần mà giờ đây, cứ mỗi khi nhìn bông hoa hồng, là lại bắt đầu nghĩ đến Will...

Chúa ơi, tôi “đổ” quá mức rồi.

Đáng buồn thay, cái phần đó dường như mạnh mẽ hơn tất cả những phần còn lại trong tôi, vì ngày hôm sau, khi thức dậy, tôi chắc chắn là sẽ đi lái thuyền buồm cùng với A. William Wagner và bạn đồng hành.

Và không phải chỉ để tôi được ở bên Will đâu. Tôi thức dậy, có cảm giác rằng mình có trách nhiệm phải đi. Bởi lẽ – hay đó là do tôi tự nghĩ thế – bằng cách đó thì tôi có thể tự mình để mắt đến tên Marco. Chắc chắn là hắn sẽ đi để gây chuyện với người em con dượng.

Chỉ có điều... tại sao chứ? Tại sao hắn lại muốn làm tổn thương Will theo cách đó? Tôi không thể nghĩ nổi Will đã làm điều gì tổn thương đến hắn. Có phải chỉ vì chuyện xảy ra giữa hai ông bố? Có phải thực sự Marco thù hận chuyện bố của Will đã lấy mẹ của hắn? Tôi cũng có thể hiểu phần nào lý do hắn như thế, nếu quả thật việc Tổng tư lệnh Wagner đã yêu cầu bố Marco đi đến cứ địa, nơi chắc chắn ông ta sẽ bị giết đó, là sự thật. Nhưng tại sao lại đổ lên đầu Will? Đúng ra thì hắn phải trút hận lên Tổng tư lệnh Wagner mới phải chứ.

Đúng như lời, Will đang đợi tôi ở cạnh tượng đài Alex Haley, cuối cái chỗ mà dân ở đây gọi là Ego Alley, cầu tàu ở cuối Phố Chính trong khu buôn bán ở Annapolis. Lúc bố mẹ và tôi lái xe đến, tôi có thể hiểu tại sao người ta lại gọi đó là Ego Alley... ở đây đầy những là du thuyền. Và để đưa thuyền ra biển, bạn phải lái qua tất cả những quán café và quán bar ngoài trời, nơi mọi người cả ngày ngồi dọc theo vùng nước, ngắm thuyền qua lại. Nó giống như kiểu trình diễn

thời trang ở khu thương xá hay gì đó, chỉ có điều ở đây là trình diễn thuyền.

Alex Haley, người đã viết cuốn sách Roots, hẳn phải sống ở Annapolis này, vì cả cái cầu tàu này được xây để tôn vinh ông ta. Có một bức tượng to của ông ta, bên dưới là những bức tượng nhỏ hơn của bọn trẻ con nằm dưới đất, như thể ông ta đang đọc truyện cho chúng nghe vậy. Will đang dựa vào một trong mấy bức tượng trẻ con đó, chờ tôi đến.

Giây phút nhìn thấy anh ấy, trái tim tôi như lộn tùng phèo trong ngực. Đó là vì, trong một giây, tôi tưởng anh ấy ở đó một mình... tưởng rằng phép màu xảy ra, sẽ chỉ có hai chúng tôi ở trên tàu mà thôi. Nhưng rồi tôi thấy cái đầu tóc vàng của Jennifer thò lên. Cô ta, Lance và Marco đang ngồi trên thuyền cao su ở dưới nước, ngay dưới cầu tàu, cái thuyền cao su sẽ đưa chúng tôi đến chỗ Will đỗ thuyền ngoài khơi gần đó. Thay vì làm thêm vài động tác nhào lộn, giờ trái tim tôi rơi tọt xuống.

Nó còn rơi xuống thêm nữa khi bố mẹ tôi quyết định ra khỏi xe, đến tán chuyện với Will, giờ hẳn là họ coi anh ấy là ông bạn quý rồi, vì họ để cho Will ăn hết thức ăn nhà tôi, và lại còn mặc đồ bơi của anh tôi nữa chứ.

“Chào,” bố tôi nói, tựa khuỷu tay vào vai Alex Haley. “Ngày đẹp trời để lái thuyền đây.”

“Vâng thưa ông,” Will đáp, đứng thẳng dậy và mỉm cười với cả nhà tôi. Anh ấy đeo cặp kính Ray-Ban để khỏi nắng. Làn gió ấm áp vờn trên mái tóc xoăn sẫm màu, trên cổ áo sơ mi xanh dương anh ấy mặc. Còn tôi, anh ấy nói: “Thật vui vì em thu xếp đi được.”

Nhưng trước khi tôi có cơ hội đáp lời thì mẹ tôi đã bắt đầu hỏi Will những điều làm mẹ lo lắng, ví dụ như anh ấy sẽ lái thuyền đến mấy giờ, có đủ phao cứu hộ không... kiểu thế. Bạn biết đấy, những điều mà bạn thường muốn mẹ bạn hỏi han cái anh chàng mà bạn thích chết đi được khi anh ta mời bạn đi lái thuyền cùng ấy mà.

Không đâu nhé.

Những câu trả lời của Will hẳn phải khiến mẹ tôi yên tâm, vì cuối cùng thì mẹ nhe răng cười với tôi và nói: “Đi chơi vui nhé, Ellie.” Còn bố thì bảo: “Gặp lại con sau nhé, nhóc.” Thế rồi hai người họ lại chui vào trong xe, đến cửa hàng Chick & Ruth’s Delly ăn bữa nửa buổi.

Tôi nhìn Will và nói: “Xin lỗi anh.”

“Không sao,” Will nói, cười khoe răng. “Họ chỉ lo lắng cho em thôi mà. Thật là dễ thương.”

“Xin anh bắn cho em một phát luôn bây giờ đi,” tôi nài nỉ, và anh ấy bật cười.

“Chúng ta đi được chưa?” Jennifer gọi vọng lên từ dưới thuyền. “Ta đang lãng phí giờ tắm nắng tốt nhất đấy.”

“Lạy trời đừng để nữ hoàng cự học sinh bị cháy nhé,” Marco nói, khiến Jennifer đập đùi cho một cái. Lance, đang nắm lấy bánh lái, thì chỉ nhe răng cười hai đứa kia, trông anh ta như thiên thần trong chiếc áo xấn tay, để lộ hai bắp tay to đùng.

“Tôi với Jen giống nhau,” anh ta nói – lựa chọn từ ngữ không cần thận đối với những người đã biết chuyện. “Tôi phát chán mấy khách du lịch cứ nhìn chúng ta chăm chăm.”

Đúng là có mấy người mặc áo phông gào lên dòng chữ ĐỪNG QUẤY NHIỀU TÔI, TÔI LÀ NGƯỜI VÙNG NÀY đến hỏi Will và tôi xem chúng tôi có biết muốn đến chỗ Woodward, con tàu cho khách du lịch đi thăm vịnh, thì phải đi đường nào. Will chỉ đường cho họ, rồi đưa cho tôi một thứ gì đó lấy từ sàn xuống. Đó là một cái áo phao nhỏ, thời trang, màu xanh hải quân – ờ trời, không phải là một trong mấy cái áo da cam to đùng khiến cho người mặc trông cứ như cái tên giao bánh mì Pillsbury Doughboy ấy.

Tôi đang bận thắt dây thì một nhóm thanh niên cũng tầm tuổi bọn tôi đến chỗ tượng đài Haley và bắt đầu xuống một cái thuyền máy nhỏ, cách chỗ bọn tôi không xa. Chúng mang theo một trong mấy cái phao to, và khi tung nó vào trong thuyền, cái phao rơi tọt vào trong chiếc thuyền đồ bên cạnh – cái thuyền đó trông xa hoa hơn nhiều so với thuyền của bọn tôi, trong đó có một hai ông bà lớn tuổi đang ngồi, đang chuẩn bị ra chỗ đỗ thuyền buồm của họ.

“Xin lỗi nhé,” tôi nghe thấy một trong mấy đứa thanh niên nói, và anh ta kéo lại chiếc phao trở lại thuyền của mình.

“Mày xin lỗi ấy à?” Ông già kia trông có vẻ căm ghét. Và tức giận nữa. “Đáng tiếc là người ta lại bắt đầu để cho những đứa như mày đến nơi này.”

Tôi ngừng tay, thôi thắt dây chiếc áo phao, chỉ biết đứng sững ra đó, hoàn toàn bị sốc. Ở Minnesota, không bao giờ có chuyện người ta ăn nói như thế cả.

“Này ông,” một trong mấy đứa đang ngồi trên thuyền máy. “Nó không có ý gì đâu – ”

“Sao chúng mày không xéo về nơi chúng mày ở đi?” ông già kia hỏi, trong khi bà vợ ông ta ngồi nhìn, môi mím, hai đầu gối khép chặt lại.

“Sao ông không xéo về nơi ông ở đi?”

Nhưng không phải đứa con trai nào trên cái thuyền máy kia nói câu đó. Tôi sững sờ nhận ra rằng câu nói đó phát ra từ Will.

Ông già trông cũng sững sờ như tôi. Bên dưới cái mũ thuyền trưởng bé tẹo, ông ta ném cho Will một cái nhìn ngạc nhiên, rồi nói, giọng bất bình: “Xin lỗi nhé cậu trẻ, nhưng tôi được sinh ra trên đất nước này – cả bố mẹ tôi cũng thế.”

“Vâng, nhưng còn ông bà của ông thì sao?” Will hỏi. “Vì nếu ông không phải dân Mỹ bản xứ chính gốc, thì tôi nghĩ ông chẳng có quyền gì bảo người khác xéo về đất nước của họ cả.”

Bà vợ há hốc miệng khi nghe câu nói ấy. Thế rồi bà ta huých ông chồng, và ông ta bực tức khởi động động cơ thuyền.

“Trước đây, nơi này từng tốt đẹp hơn cơ,” ông già nói đầy chua cay khi nổ máy lái đi.

Chúng tôi đứng nhìn ông ta và bà vợ lái đến chỗ Ego Alley... rồi đưa mắt nhìn nhau.

“Lắm người tiền thì nhiều mà đầu óc thì chẳng được bao nhiêu,” Will khế nói với tôi.

Tôi thở dài. “Anh nói chí phải.”

Thế rồi Will đưa tay đỡ tôi xuống thuyền...

CHƯƠNG 13

Việc đó thật chẳng dễ dàng gì, vì không còn nhiều chỗ. Tôi ngồi xuống và thấy mình bị kẹp giữa Marco và Lance, trong khi Jennifer thì ngồi ở một chỗ bất tiện – hay là đáng ghen tị, tùy theo cách bạn nhìn nhận – giữa Lance và Will.

Nhưng cũng chả phải nó khiến cô ta khó chịu gì đâu.

“Thế là sao?” cô ta hỏi.

“Ôi, do Will đấy,” Marco nói bằng giọng chán chường. “Lại thích chơi trò Hiệp Sĩ Trắng đây mà.”

“Sẵn sàng chưa?” Will hỏi, lơ đi lời nhận xét không tử tế của ông anh con mẹ kế. “Cơ hội cuối cùng nếu còn cần thứ gì trên bờ. Chúng ta sẽ rời đất liền khá lâu đấy.”

Khi không ai phản đối gì, Will khởi động động cơ, và chiếc thuyền máy bắt đầu lao đến chỗ Pride Winn, thuyền buồm của Will, đang thả neo ở trong cảng.

Cho dù có cảnh tượng không hay xảy ra ở Ego Alley, ngay lúc đó tôi biết rằng đến đây là một quyết định đúng đắn. Ôi giờ, nói thế chứ cũng chả phải vui vẻ gì khi thấy Will và Jennifer ngồi gần nhau đến nỗi hai vai họ chạm nhau (vai bên kia của cô ta thì chạm vai Lance). Cũng không có gì buồn cười khi thấy Marco làm những cử chỉ thô lỗ với những người ngồi ghế tựa dài bên ngoài hang chần, nhìn bọn tôi khi cả lũ phóng qua (rõ là chả ai thèm nói với Marco về chuyện giữ gìn Hình ảnh cả).

Thật thích biết bao khi hơi muối biển lùa vào mái tóc tôi, làn gió mát nhẹ mơn man trên mặt. Thật dễ chịu khi cảm thấy bên dưới thuyền nước rẽ ra, khi thấy những con vịt đang bơi theo hàng vội vã tránh đường đi của con thuyền.

Và rồi, cuối cùng cũng đến được con thuyền của Will, khi thấy nó đang đỗ ở đấy, con thuyền dài, trắng bóng viền gỗ và một cột buồm cao thanh nhã, thậm chí điều đó khiến cho sự việc không vui ở cầu tàu vừa rồi dường như cũng đáng chịu đựng.

Hoá ra, trước khi dong thuyền ra khơi thì cũng có khối việc phải làm. Thế là chúng tôi chạy loăng quăng làm những gì Will, thỉnh thoảng là Lance, bảo chúng tôi làm. Ít ra thì có Jennifer và tôi. Marco dường như chỉ làm những gì hấn thích, cho dù vài việc trong số đó cũng có vẻ liên quan tới việc giúp cho con thuyền Pride Winn sẵn sàng ra khơi.

Tuy thế, đa phần thời gian còn lại thì hấn chỉ nhe răng cười với tôi mỗi lần Jennifer (loăng quăng khắp nơi) chẳng may bị Lance chặn đường và cô ta nói: “Cho em đi nhờ với,” bằng giọng lịch sự mà tôi nghi chắc chắn bao giờ cô ta nói khi chỉ có hai người bọn họ với nhau.

Đến lúc căng buồm lên thì tôi phát ốm với những nụ cười bí mật của Marco với mình rồi. Tôi cứ hi vọng có được vài phút nói riêng với Lance vài lời trước khi ra khơi – để báo với anh ta về việc thầy Morton, và rồi tự nhiên để lộ sự thật rằng tôi đã biết chuyện giữa anh ta và Jennifer... còn tệ hơn thế nữa là cả Marco cũng biết. Và tôi cũng hỏi xem anh ta có định làm gì không. Thú nhận với Will chẳng hạn.

Nhưng ngay cả trên một con thuyền khá rộng như Pride Winn thì cũng chẳng dễ dàng gì để kiếm một chỗ nói chuyện riêng, và không bao giờ có lúc nào tôi nói chuyện được với Lance mà không sợ bị người khác nghe trộm.

Rồi sau đó, cánh buồm bất ngờ thổi tung, và chúng tôi lao đi, lướt trên mặt nước, thậm chí còn không cảm thấy ánh mặt trời nóng rực vì đã có những cơn gió biển mát mẻ, thật dễ dàng cho qua những chuyện đã xảy ra trên bờ. Mọi người dường như đều cảm thấy rất vui sướng, thậm chí cả tên Marco khinh người, cái kẻ bắt gặp ánh mắt của tôi bèn nhe răng cười và nói: “Thế này mới là sống chứ, đúng không?”

“Phải,” tôi nói, thực sự tôi nghĩ thế, và có lẽ tôi đã nhìn nhầm anh ta. Có thể anh ta cũng chẳng đến mức quá xấu xa. “Anh may mắn thật.”

“May mắn?” anh ta nhìn tôi tò mò. “Sao lại thế?”

“Vì anh có một con thuyền,” tôi nói. “Nhà tôi thì chỉ có mỗi một chiếc xe station wagon thôi.”

Anh ta mỉm cười với tôi, nụ cười thực sự có vẻ chân thật, và nói: “Tôi đâu phải người may mắn. Người đó là Will cơ. Thuyền này là của cậu ta đấy. Trước khi mẹ tôi cưới bố cậu ta... Nói theo cách của cô thì nhà tôi còn chẳng có nổi chiếc station wagon nữa cơ.”

Sau đó, khoảnh khắc thân tình giữa chúng tôi tan biến khi Marco bất ngờ nhìn Will một cái mà tôi chỉ có thể nói là... ừm... cái nhìn không tử tế. Không, không hề tử tế chút nào.

Nhưng rồi Will, chẳng hề nhận thấy cái nhìn đó, bèn hỏi: “Em thấy sao, Elle? Bọn anh khiến em nổi máu thủy thủ chưa?”

Và thế là tôi quên sạch những điều Marco đã nói, vì Will đứng chỗ bánh lái kia, làn gió thổi hất mái tóc ra sau, trông Will đẹp trai vô cùng, đang gọi tôi là Elle.

“Chắc chắn rồi,” tôi nói nghiêm chỉnh. Tôi sẽ phải thuyết phục bố mẹ mua một chiếc thuyền mới được. Việc này sẽ khó đây, vì vốn hiểu biết của họ về biển cũng chỉ ngang ngửa với hiểu biết về cái bể bơi mà thôi. Nhưng đi thế này quá là thích. Thậm chí còn hơn hẳn cái chuyện nổi trong bể ấy chứ. Vì khi đang nổi, bạn sẽ không thể ăn trưa được. Ừ thì có, nhưng mà thế thì sẽ lộn xộn lắm.

Bà mẹ của Marco đã chuẩn bị tất cả đồ ăn ngon ở trong giỏ mây này, gồm có bánh vòng và salad khoai tây tự làm thậm chí còn ngon hơn cả của quán Red Hot and Blue. Khi từ phía quanh bạn là làn nước trong xanh thì bạn sẽ thấy đối meo. Trong khi ăn, mọi người nói về bữa tiệc tối hôm trước, về chuyện ai cặp kè với ai (tôi để ý thấy chuyện này Jennifer nói nhiều nhất – có lẽ cô ta cố gắng gạt đi bất kỳ lời bàn tán nào về việc cô ta đã biến đi đâu trong phần lớn thời gian ở bữa tiệc chẳng?) và ai mặc cái gì.

Tôi phải nhớ về kể cho Liz biết rằng những kẻ trong hội Đình Đám – bọn con gái thôi – sau khi tiệc tùng xong thì làm thế này đây... nói xấu sau lưng tất cả những ai tham dự bữa tiệc đó.

Chỉ đến lúc ăn trưa xong thì tôi mới có cơ hội hỏi Will cái điều khiến tôi băn khoăn mãi. Đó là về tên của con thuyền.

Nghe thấy câu hỏi đó, Marco phá lên cười ồm ồm.

“Ờ, phải đấy,” anh ta nói với Will. “Nói cho cô ấy biết Pride Winn nghĩa là gì đi.”

Will giả vờ lờ mờ cho Marco một cái, rồi nói, có vẻ ngượng: “Thật ra chẳng có nghĩa gì đâu. Chỉ là cái tên bất thành linh xuất hiện trong đầu anh khi lần đầu tiên anh và bố nói đến chuyện mua một chiếc thuyền thôi mà. Nó gần như gắn chặt với anh rồi.”

“Nghe cứ như tên cửa hàng rau quả ấy,” Lance nói, miệng đầy những bánh vòng.

Jennifer đá đùa vào chân anh ta. “Là Winn-Dixie chứ,” cô ta nói.

“Tên đó với một con thuyền vẫn tệ,” Lance nói.

Chẳng cần đến lúc cuộc nói chuyện cuối cùng cũng chuyển từ học sinh trường Avalon sang giáo viên thì tôi mới nhớ ra ông thầy Morton, từ bỏ tất cả hi vọng được nói riêng chuyện này – và những chuyện khác nữa – với Lance, tôi bèn nói: “Ồ, Lance này, suýt nữa tôi quên mất. Lúc ở trận đấu, thầy Morton gọi tôi lại và bảo ông ấy muốn gặp hai chúng ta ở lớp vào sáng mai đấy.”

Lance ngẩng lên khỏi cái túi khoai tây nướng đang xử lý nhanh gọn.

“Cô nói thật chứ?” anh ta hỏi, nét mặt đau đớn. “Để làm gì vậy?”

“Ừm,” tôi nói, bất ngờ nhận ra rằng tất cả mọi người đều đang nghe chúng tôi, cảm thấy ngượng. “Chắc có liên quan tới bản đề cương cho đề tài nghiên cứu của chúng ta.”

“Cô chưa nộp à?” Lance nói, trông có vẻ chán chường.

“Tất nhiên là nộp rồi,” tôi nói. “Chỉ là... Tôi cũng chẳng biết nữa. Bằng cách nào đó ông ấy có vẻ biết được là anh không tham gia viết cùng.”

“Bởi vì bài đó không đầy những lỗi ngữ pháp và câu cú thiếu vế giống như tất cả các bài khác mà Lance nộp chứ gì?” Will chế giễu.

“Cậu biết mình không giỏi mấy cái của đó rồi mà,” Lance nói, rên lên một tiếng. “Giời ạ. Thật chán như con gián.”

“Xin lỗi,” tôi nói. “Ông ấy rất nóng gáy về cái chuyện làm-cùng-với-bạn-trong-cặp.”

“Tại sao nhỉ,” Marco nói, vì một lý do nào đó, giọng nói của anh ta gợi ý ngầm rằng anh ta hoàn toàn hiểu rõ lý do.

Nhưng khi tôi nhìn về phía anh ta định hỏi anh ta nói thế là ý gì – cũng không hẳn là tôi muốn biết đâu – thì thấy Marco không thèm để ý nữa. Thay vào đó, anh ta hướng ra phía mặt biển, nhìn một chiếc thuyền máy cũ kỹ, bé tẹo đang chậm chạp chạy qua. Sau một hay hai giây, tôi cũng nhận ra cái thuyền đó. Nó là của bọn con trai mà bọn tôi thấy ở chỗ cầu tàu – mấy đứa với cái sấm xe ấy mà. Chiếc thuyền đông người đến nỗi hai trong số mấy đứa lùn mập mập hơn – mà thật ra thì còn lâu mới được mức “mập mập” không thôi – đang ngồi tít tận cuối thuyền, bọn họ bị nước bắn lên ướt cả lưng.

“Ô, này,” Marco nói khi vui thích quan sát cảnh đó. “Nhìn mấy tảng mỡ di động kìa.”

Không một ai cười. Will nói giọng mệt mỏi chán chường như thể phải nói đi nói lại câu đó nhiều lần lắm rồi: “Marco. Thôi đi.”

Nhưng Marco lờ đi.

“Xem đây,” anh ta nói.

Và anh ta với lấy chiếc bánh lái mà Will buông ra để đi ăn trưa.

“Marco,” Will nói khi Marco bắt đầu xoay con thuyền. “Để họ yên.”

Nhưng Marco chỉ phá lên cười và khiến Pride Winn như thế – tôi thấy thế – sắp va vào chiếc thuyền bé tẹo kia.

“Cái thuyền đó chẳng đáng được đi trên biển đâu Will,” Marco nói. “Tôi chỉ muốn bọn chúng nhận ra sai lầm của chúng thôi mà.”

Nhưng tôi thấy có vẻ anh ta không chỉ định làm có thế thôi... nhất là khi người lái chiếc thuyền máy nhận ra rằng Marco không hề có ý định quay tàu để tránh, anh ta bèn quay phắt bánh lái sang bên phải, khiến cho chiếc thuyền đột ngột nghiêng hẳn về một bên...

... và một trong mấy anh bạn ngồi cuối – anh chàng mập mập nhất – ngã xuống biển.

“Có thấy cảnh đó không?” Marco kêu lên, cười ồm. “Ồi trời ơi, vui hết chỗ nói!”

“Vui lắm, Marco,” Will nói khi bọn tôi thấy anh kia quấy đạp chỗ nước sủi bọt trắng.

“Này,” Jennifer nói. “Anh ta không mặc áo phao.”

Và thế là khi những người khác trên thuyền máy kéo lại bên mạn thuyền, cố gắng kéo anh chàng mập mập kia lên, chúng tôi trông thấy mái tóc cắt lía của anh ta nổi lên một... rồi hai lần... cuối cùng biến mất hẳn dưới những con sóng.

“Hay lắm,” Will tức giận nói, tháo đôi giày ra. “Cảm ơn nhiều nhé, Marco.”

Và rồi, trước khi có ai kịp nói gì, Will nhảy xuống từ bên mạn thuyền Pride Winn, thân hình cao lớn, mảnh khảnh biến mất dưới làn nước tối sẫm.

CHƯƠNG 14

Đây không phải là làn nước trong suốt, tĩnh lặng như ở bể bơi nhà tôi.

Đây là thứ nước biển mờ đục, sâu thẳm, dậy sóng. Dưới kia còn có thể có cá mập. Và cả sóng còn nữa. Khi mái đầu của Will biến mất dưới mặt nước tối tăm, tôi nín cả thở, tự hỏi không biết anh ấy có nổi lên được không.

Rõ ràng tôi không phải là người duy nhất lo lắng. Đưa mắt qua những con sóng để tìm xem có dấu hiệu nào của Will không, Lance gầm lên với Marco, dữ dằn giống như con Cavalier tối hôm trước.

“Nếu có chuyện gì xảy ra với cậu ấy,” Lance quát, “thì anh chết chắc.”

“Nếu có chuyện gì xảy ra với cậu ta, thì cuộc sống của cậu sẽ dễ chịu hơn nhiều,” Marco nói thản nhiên. “Không phải sao?”

Tôi thấy mặt Lance đỏ sẫm lại, rồi anh ta và Jennifer liếc nhìn nhau. Trên gương mặt xinh xắn của cô ta toát lên một nỗi sợ hãi thực sự, không cần che giấu – nhưng có phải sợ cho Will không? Hay là sợ cho chính cô ta khi nghe những điều Marco vừa nói?

Một giây sau, mái tóc sẫm màu của Will nổi lên giữa những con sóng. Thế rồi anh ấy bắt đầu bơi đến chỗ anh chàng tóc đỉnh đã biến mất, những sợi bơi dài vắt vẻo.

“Quay thuyền lại,” Jennifer ra lệnh cho Marco bằng một giọng sắc lạnh tôi không thể không lấy làm ngưỡng mộ. Ít ra thì cô ta không thêm để ý đến những câu nói ngu ngốc đó của hần.

“Được thôi,” Marco nói, hàm hẩn nghiêng lại, xoay vòng bánh lái con thuyền Pride Winn. Thế rồi, khi thấy tôi đang nhìn chòng chọc, hần nhe răng cười. “Có gì to tát đâu. Chúng chỉ là một lũ khách du lịch thôi mà.”

Rồi, khi tôi chỉ trừng trừng nhìn, hần nói: “Đùa thôi! Tôi đùa ấy mà. Giời, ở đây chả ma nào thích đùa cả. Nhớ lấy điều đó nhé, cô nàng mới đến.”

“Có thể chỉ trò đùa của anh mới thế,” tôi nói. “Chẳng có gì buồn cười hết.”

Anh chàng lái thuyền máy đã tắt động cơ, và giờ anh ta cùng với gần hết những người khác trên thuyền đang bám vào một bên mạn thuyền, nhìn khắp mặt nước xem có thấy cậu bạn bị ngã không. Khi bơi đến chỗ anh chàng tóc đỉnh đã biến mất, Will lại một lần nữa lặn xuống bên dưới.

“Họ đâu rồi?” Đứng bên cạnh tôi, Jennifer đưa tay bám lấy cánh tay tôi và xiết lại, mắt nhìn chăm chăm trên mặt nước. “Anh ấy đâu rồi?”

Trong tôi trào dâng một cảm giác tội lỗi vì những điều nghĩ xấu xa tôi đã nghĩ về cô ấy. Bởi lẽ nỗi lo lắng của cô ấy là thật. Chẳng có ai lại diễn được tài đến độ ấy. Phải, cô ấy có yêu Lance. Nhưng tôi có cảm giác phần nào đó trong cô ấy – một phần rất lớn – vẫn còn yêu Will... và có lẽ sẽ mãi mãi yêu Will, cho dù giữa họ có kết cục ra sao đi nữa...

... hay là lúc này đây có kết thúc ra sao đi nữa.

Tôi nhìn mãi Jennifer – nhìn gương mặt xinh xắn chết lặng vì lo, đôi mắt xanh lướt khắp mặt nước. Đột ngột, tôi thấy nét mặt cô ấy thay đổi. Cô ấy mỉm cười, mặt đỏ hồng lên vì nhẹ nhõm.

Tôi quay lại nhìn ra biển, thấy Will đang kéo chàng tóc đỉnh – miệng phun phì phì nước biển – trở lại chỗ thuyền máy.

“Ơn Chúa,” Jennifer nói, có vẻ tựa người vào tôi. Bên dưới làn da rám nắng sẫm màu, gương mặt Lance trắng bệch đi thấy rõ. Còn Marco thì ngáp dài, đi mở một lon Coke để uống.

Chúng tôi cứ đứng trong yên lặng cho đến khi Will quay về. Ít ra thì có Jennifer và tôi yên

lăng. Lance cứ tiếp tục tường thuật chuyện đang xảy ra chỗ chiếc thuyền kia: “Họ đưa anh chàng kia lên thuyền rồi. Cậu ta tống ra rất nhiều nước biển, nhưng có lẽ sẽ không sao. Hình như Will sẽ bơi trở lại. Đây, cậu ta về rồi...”

Marco chẳng làm gì ngoài ăn một cái bánh vòng nữa, nghịch nghịch cái radio, cố dò sóng đài nào không phát những bản nhạc cũ rích. Khi Jennifer nhìn hắn bực bội, hắn tuôn: “Gì?” bằng một giọng ngây thơ vô tội, như thể không hiểu cô ấy bị làm sao.

Khi Will cuối cùng cũng quay về Pride Winn, gương mặt anh ấy nhợt nhạt hết sức.

“Bọn họ sẽ không gọi cảnh sát bờ biển,” Will nói, sau khi Lance giúp anh ấy lên thuyền.

Marco phát ra một âm thanh nhạo báng. “Sao chúng lại gọi chứ?” hắn hỏi. “Nếu gọi thì cảnh sát sẽ biết chúng đã trắng trợn phạm luật an toàn khi lái thuyền, tống bao nhiêu người lên cái thuyền bé tí thế. Với lại, đó là lỗi của thằng ngu đó đấy chứ. Lẽ ra nó không nên ngồi – ”

“Cái ‘thằng ngu đó’ suýt chết đuối đấy,” Will ngắt lời, đôi mắt xanh loé lên. “Anh đã nghĩ gì thể hả, Marco?”

“Giời, chả biết.” Marco nhướn một bên lông mày. “Có lẽ do tôi không thể chịu đựng sự căng thẳng đó thêm nữa.”

“Căng thẳng gì?” Will hỏi, cực kỳ tức giận.

“Căng thẳng về tình dục,” Marco đáp.

Và tôi thấy đôi mắt sẫm màu của hắn liếc về phía Jennifer đang đứng gần đuôi tàu. Cô ấy đang lấy khăn đưa cho Will, nhưng giờ thì chết sững lại, chiếc khăn trong tay rũ ra, mắt nhìn Marco đầy cảnh giác.

“Ôi, đừng có bảo các người không cảm thấy như thế đi,” Marco nói, liếc từ Will sang tôi, Lance rồi đến Jennifer, rồi lại nhìn từ Will trở đi. “Giời ạ, nó khiến tôi phát rồ lên được!”

“Tôi nghĩ là,” tôi nói to, biết chắc chắn chuyện gì sẽ xảy ra sau đó và muốn tránh nói đến bằng mọi giá, “giờ ta nên về thôi. Cậu thấy sao, Jennifer?”

Jennifer vẫn không rời mắt khỏi Marco. Trông cô ấy như thể đang quan sát... một con rắn, tự hỏi liệu nó là rắn lành, như con rắn tôi lôi ra từ bể bơi, hay là rắn độc, cái loại sẽ khiến cô ấy rơi vào hôn mê.

“Ừ,” cuối cùng cô ấy cũng nói. “Tôi đồng ý với Ellie. Có lẽ ta nên về thôi.”

Lance bắt đầu mở miệng nói gì đó nhưng tình cờ liếc về phía Jennifer. Hắn cô ấy đã nhìn anh ta một cái cảnh báo – cho dù tôi không thấy – vì anh ta im luôn. Will tiến đến cầm lấy chiếc khăn từ tay Jennifer và giờ đang đứng, khăn vắt trên cổ, hoàn toàn không biết thực sự đang xảy ra chuyện gì, và nói: “Hai cô gái muốn về, chúng ta sẽ về. Lance, cậu hạ buồm xuống đi. Tôi nghĩ chúng ta nên chạy bằng máy – ”

“Ô, phải lắm,” Marco phun ra, khi Lance bắt đầu tháo những cái nút đang cuộn buồm lại. “Hạ buồm đi, Lance. Đừng có chỉ nghĩ đến mình nữa đi, Lance.”

Lance bảo Marco làm điều gì đó mà tôi không dám chắc về phương diện giải phẫu thì có thể hay không.

Will nhìn Marco giận dữ, đôi mắt nheo lại đáng sợ.

“Anh có vấn đề gì hả?” anh ấy hỏi, cũng là giọng nói anh ấy đã nói với cái tên trong đội bóng cái ngày hôm đó, bên ngoài lớp của thầy Morton. Giọng nói đó lạnh buốt đến nỗi dường như vọng lên từ dưới đáy biển sâu thăm thẳm mà Will vừa mới kéo anh chàng kia lên. Nó khiến tôi hơi sợ.

“Vấn đề của tôi ấy hả?” Marco bật cười một tiếng chua cay. “Sao cậu không đi mà hỏi Lance xem vấn đề của cậu ta là gì?”

“Vì tôi chẳng có vấn đề gì hết, Campbell,” Lance nói. “Trừ có vấn đề với chính anh.”

Nhưng Marco chỉ càng cười thêm khi nghe câu đó.

“Ô, phải rồi,” hắn nói. “Tôi quên mất. Cậu thích được là tay sai của Will, thích làm tất cả những gì nó bảo mà.”

Lance bắt đầu đỏ mặt. “Không đúng – ”

“Ô, đúng, cậu đúng là thế đấy,” Marco nói. Giọng hắn chuyển sang bắt chước y hệt giọng nói của Will: “Ha buồn đi, Lance. Tấn công thẳng bên đường biên đi, Lance. Bảo vệ chàng tiền vệ đi, Lance.” Rồi, trở lại với giọng thật, hắn nói: “Giời, chả trách cậu không thể chịu đựng thêm được nữa. Tôi không trách cậu đâu, cậu trẻ. Không hề.”

Trái tim tôi bắt đầu đập thành thịch, tôi nhìn Lance, năn nỉ trong lặng lẽ, xin anh ta đừng đáp lời –

Nhưng đã quá muộn mất rồi.

“Tôi không biết anh đang nói cái gì hết,” Lance bắt đầu lên tiếng, những bó cơ trên cổ gồng lên đe dọa. “Nhưng – ”

“Cứ kệ hắn đi, Lance,” Jennifer nói nhanh. “Hắn chỉ muốn gây chuyện mà thôi.”

“Tôi đang gây chuyện?” Marco ném một cái nhìn khó tin về phía Jennifer. “Cô nghĩ tôi là người gây chuyện ấy à? Thế còn cô thì sao?” hắn hỏi. “Sao cậu không hỏi anh bạn Lance quý hoá đây xem cậu ta đã ở đâu trong gần hết thời gian ở bữa tiệc của cậu tối qua hả Will? Hả? Nói đi. Hỏi cậu ta đi chứ.”

Mặt Jennifer trắng bệch, còn Lance thì ngược lại, càng đỏ hơn. Nhưng anh ta cũng xoay xở để bật ra: “Anh không biết anh đang nói cái gì đâu, Campbell.”

“Thật là, Marco,” Jennifer nói, giọng cô ấy cao vút lên, khó chịu. “Chỉ vì anh không có nổi người bạn nào – ”

“Ờ, thế nên tôi còn tốt số gấp vạn so với cậu Will đây, phải không?” Nụ cười của Marco đầy cạnh khoé. “Bạn bè như các người, ai mà cần – ”

“Marco,” tôi nói, tiến một bước về phía hắn, tim tôi thót lên tận cổ. “Đừng.”

“Thực sự cô đã ‘đổ’ đến thế rồi cơ à, Tiểu Thu?” Cái nhìn Marco hướng về tôi gần như là thương hại. “Nhưng có vẻ cô vẫn không hiểu ra cô đã chọn nhầm đối tượng...” Rồi hắn nhướn mày. “Hay Lance đây mới đúng là người cô đang cố bảo vệ chứ không phải Will?”

Lúc đó thì Lance lao vào hắn. Tôi nghĩ có khi anh ta còn chẳng biết Marco đang nói gì. Nhưng đối với Lance, rõ ràng điều đó chẳng quan trọng. Anh chàng tiền vệ đang bị công kích, và Lance có nhiệm vụ bảo vệ anh ấy – cho dù, trong trường hợp này, tất cả lỗi lầm đều là của Lance. Lance lao tất cả chỗ sức lực của anh chàng phòng vệ nặng hơn tám chục cân, cơ bắp rắn chắc, về phía bụng của Marco.

Ai biết được chuyện gì sẽ xảy ra nếu hai người đó va vào nhau? Chắc chắn một điều rằng, với tốc độ Lance đang lao đến, cả hai người đó đều sẽ rơi khỏi tàu, xuống làn nước lạnh lẽo dưới vịnh.

Nhưng bọn họ không va vào nhau. Bởi lẽ, đến giây cuối cùng, Will vươn ra, níu Lance lại, giữ cả hai cánh tay Lance ra sau lưng.

Trong lúc đó, một cái bóng nhỏ bé có làn da rám nắng lướt đến trước mặt Marco, kêu lên: “Thôi đi! Cả hai người! Thôi cả đi!” Giọng nói của Jennifer vỡ oà ra thành một tiếng nấc.

“Campbell đã khơi mào ra.” Lance tuôn ra câu đó với tất cả mọi người, thở nặng nề trong khi Will cố gắng giữ anh ta lại.

“Ô, tôi tưởng ta đều biết kẻ nào đã khơi mào chứ,” Marco nói bóng gió.

“Cả hai người điên hết rồi đấy à?” Will hỏi.

“Đừng nghe hắn, Will,” Jennifer kêu lên khẩn thiết. “Tất cả những gì hắn nói đều là dối trá,

luôn luôn là đối trá.”

“Ô, cô thì tử tế hơn quái gì tôi mà nói hả Jen,” Marco cười đều. “Sao cô không nói cho nó biết cả tối qua cô đã ở đâu, trong khi nó đi tìm cô khắp nhà mà không thấy? Sao không nói với nó đi?”

Giờ thì Will buông Lance ra. Không phải vì Lance đã thôi quậy cựa, mà là vì hình như Will bắt ngờ quên mất phải giữ anh ta lại.

“Anh ta nói về chuyện gì thế?” Will hỏi, nhìn từ Jennifer sang Lance, nét mặt sửng sốt. Thế rồi, khi không ai trong hai người đó đáp lại, anh ấy nói: “Khoan đã. Sao trông hai người lại – ”

“Bởi vì hai đứa đó yêu nhau,” Marco nói, nét mặt vui sướng rõ ràng rành rành. “Hàng mấy tháng nay chúng đã lén lút hẹn hò sau lưng mày, trong khi mày thì chỉ – ”

CHƯƠNG 15

Marco không bao giờ nói nốt được câu đó. Bởi vì Lance không còn bị Will giữ lại nữa, lao về phía Marco với tất cả sức lực. Hai người đổ rầm xuống sàn thuyền Pride Winn với một lực mạnh đến nỗi khiến con thuyền chao đảo. Tôi phải bám vào dây chằng để khỏi rơi xuống biển do lực va chạm của hai cơ thể đó.

Đến lúc tôi đứng thẳng lên thì Lance đã xoay sở hạ được Marco. Rõ ràng chỉ cần có một cú đâm vào mặt. Marco nằm co quắp lại, rên rĩ.

Tôi không thấy có gì đáng phải thương hại cho hắn hết.

Nhưng còn Will. Với Will thì ngược lại, trái tim tôi như nháy ra khỏi lồng ngực ngay lập tức. Anh ấy gục xuống một trong mấy chiếc ghế đệm trên thuyền, như thể đôi chân không còn đỡ nổi nữa, gương mặt râm nắng của anh ấy trắng bệch như màu cánh buồm đang bay phần phật trên kia.

“Không phải thế đâu,” Jennifer đang nói với anh ấy. Cô nắm lấy hai vai Will và khóc. Khóc thật sự. Không phải cái kiểu khóc điệu bộ như bọn đội cổ vũ ở trường cũ của tôi mỗi khi thua trận hay gì đó. Khóc thật.

“Hắn nói dối đấy,” Jennifer nói bằng một giọng tha thiết. “Bọn em không bao giờ làm thế với anh đâu. Phải vậy không, Lance?”

Khi Lance không đáp ngay, Jennifer liếc anh ta một cái lo lắng.

“Phải vậy không, Lance?” cô ấy lặp lại. “Lance?”

Nhưng Lance vẫn không đáp. Đó là vì anh ta đang đứng ở giữa con thuyền, hai nắm tay đặt bên mình, mắt nhìn chăm chăm xuống một điểm dưới chân Will. Khi tôi đứng đó quan sát, Lance từ từ ngẩng lên, như thể anh ta phải chịu đựng một sức nặng vô cùng, rồi cuộc, mắt anh ta chạm mắt Will.

Và rồi Lance nói một câu, câu nói sẽ thay đổi mọi chuyện mãi mãi:

“Đó là sự thật.”

Một bàn tay Jennifer đưa lên che miệng. Cái nhìn sững sốt từ Lance chuyển sang Will – cả hai người đó đều hoàn toàn bất động – rồi lại nhìn Lance.

Không ai nói gì. Cũng không ai dám thở. Trên con thuyền Pride Winn chỉ còn lại duy nhất âm thanh của tiếng gió biển đập vào cánh buồm phía trên kia... trừ có tiếng nhỏ rí phát ra từ cái radio mà lúc trước Marco đã nghịch.

Cuối cùng, Jennifer hạ tay xuống và nói bằng một giọng mà mãi mãi tôi sẽ không bao giờ quên, giọng nói chất chứa nỗi đau khổ và ân hận thực sự: “Will. Will. Em thực sự xin lỗi anh.”

Will thậm chí không nhìn cô ấy. Anh vẫn còn đang nhìn Lance chăm chăm.

“Bọn mình không thể ngăn được,” Lance nói, nhún đôi vai trần lực lưỡng. “Bọn mình đã cố gắng. Mình nói thật đấy, Will.”

Nước mắt tuôn như mưa trên gương mặt Jennifer, cô ấy nói: “Bọn em đã cố. Thật sự. Bọn em định sẽ nói với anh. Nhưng bao nhiêu chuyện như thế – chuyện với bố anh, và lại còn... Có lẽ chẳng lúc nào thực sự thích hợp cả – ”

“Liệu có lúc nào là thích hợp để nói với một người là mình đang lãng nhãng với bạn gái của người đó không?” Marco hỏi bằng giọng nghèn nghẹt khi hắn đang nằm đó, hai tay che mặt.

“Im đi, Marco,” tôi nói.

Marco bỏ tay ra khỏi mặt và nhìn tôi, cười méo miệng. Một bên mép đang sùng lên nhanh

chống.

Nhưng tôi không quan tâm hẳn sẽ nói gì. Tôi chỉ biết tập trung vào sự việc đang lộ ra trước mặt tôi đây.

“Will.” Lance vẫn đứng nguyên chỗ cũ, cái nhìn vẫn dán vào người bạn. “Cậu nói gì đi chứ. Nói gì cũng được. Đánh mình cũng được. Mình chấp nhận tất cả. Mình đáng bị như thế. Chỉ cần... cậu hãy làm gì đi.”

Will là người cụp mắt xuống trước. Anh ấy cúi nhìn đôi chân trần của mình. Anh vẫn còn chưa kịp xỏ lại đôi giày mà lúc trước đã bỏ ra để nhảy xuống cứu cậu chàng tóc đinh đó.

Khi Will cất tiếng nói, giọng anh ấy hoàn toàn không còn một chút cảm xúc. Giọng nói ấy vẫn còn lạnh băng như biển cả.

“Về thôi,” anh ấy nói.

Và đứng lên bắt đầu đi hạ cánh buồm chính.

Chuyến đi trở về thật là khủng khiếp. Khủng khiếp và căm lạng. Chỉ trừ có Marco, hẳn luôn miệng kêu ca về cái môi bị rách cho đến lúc tôi lôi ra một cái túi làm mát và quảng cho hẳn để hẳn im miệng.

Hoá ra, lúc quay thuyền về thì không có nhiều việc phải làm bằng lúc bắt đầu ra khơi. Chúng tôi cuộn các thứ lại, buộc chặt, dọn dẹp sạch sẽ và vứt đi những đồ thừa, tất cả đều trong im lặng – chỉ trừ có lúc Will bảo chúng tôi làm gì đó, và tất nhiên là trừ cả Marco, hẳn liên tục rên rầm về cái môi, về chuyện mọi người xử tệ với người truyền tin – mãi cho đến phút cuối, khi chiếc Pride Winn đã được thả neo an toàn tại cảng, Will bèn nói: “Lái vào bờ thôi.”

Vậy là chúng tôi trèo lên chiếc thuyền máy, hướng vào bờ. Có lẽ chúng tôi là nhóm nghiêm chỉnh nhất khi hướng về Ego Alley. Khi buổi chiều đã tàn, ngày càng nhiều người ra ngồi ở trên những chiếc ghế dài của những quán bar ở quanh chỗ đỗ tàu. Tôi có thể cảm thấy những cái nhìn ghen tị của những khách du lịch khi bọn tôi phóng qua. Tất cả mọi người ngồi đó trong bộ quần trắng, giày lười, tay cầm bia và soda ăn kiêng, không hề biết rằng trên con thuyền của chúng tôi – con thuyền mà ngay lúc ấy đang lướt qua chỗ họ, mà họ đang hết sức ghen tị đó – trên con thuyền ấy là ba trái tim đang tan vỡ.

Tôi không tính trái tim mình vào trong số đó, cho dù mỗi lần nhìn gương mặt nhợt nhạt của Will, tim tôi dường như càng đau hơn nữa. Khi cập bờ, Marco quay lại giúp tôi xuống khỏi thuyền, hẳn nói: “Đừng có làm vẻ mặt nghiêm trọng thế, Tiểu thư. Chuyện này chẳng liên quan gì đến cô và tôi cả.”

“Chính vì thế, lẽ ra anh đừng nên dính vào mới phải,” tôi nói với hẳn.

“Này, cô đã có cơ hội với Lancelot đấy chứ,” hẳn nói. “Cô bỏ qua thì đâu phải lỗi của tôi.”

Tôi còn biết phải đáp lại câu đó thế nào đây?

Sau lưng bọn tôi, Will đang buộc chặt con thuyền ở cột neo gần đó. Jennifer vươn tay ra, cố chạm vào vai anh ấy.

“Will ơi,” cô ấy nói bằng một giọng mà – theo ý tôi – có thể làm mềm ngay cả trái tim sắt đá nhất.

Nhưng Will chỉ quay đi, bắt đầu tiến về chỗ chiếc xe.

Rõ ràng anh ấy cùng với Marco đi cùng một xe, vì Marco cúi mình chào tôi một cái nhã nhặn và nói: “Rất hân hạnh, thưa Quý cô Elaine,” trước khi sải bước theo sau Will.

Thế là chỉ còn lại mình tôi với Jennifer và Lance, không ai trong hai người đó có vẻ nhìn tôi... hay nhìn nhau.

“Ừm,” tôi nói. Vì có lẽ cũng phải có ai đó nói gì chứ. “Thôi, tôi về đây. Tạm biệt.”

Họ thậm chí còn không đáp. Tôi để họ đứng đó cạnh nhau, bên tượng đài Alex Haley. Chắc cũng không phải quá phóng đại khi nói tôi thấy như thế thế giới của hai người đó đều đã sụp

đổ.

Tôi ra chỗ bất điện thoại công cộng ở trong góc, gọi bố mẹ đến đón. Họ có vẻ ngạc nhiên khi tôi gọi về sớm thế... tôi mới đi được có mấy tiếng đồng hồ, và đã bảo rằng sau bữa tối tôi mới về.

Nhưng lúc tôi trèo vào trong xe, họ hỏi có chuyện gì thì tôi chỉ lắc đầu. Tôi không muốn nói gì cả. Tôi không thể.

Họ không gặng hỏi... cho dù, sau khi về nhà được năm phút, tôi từ trên phòng đi xuống trong bộ bikini, đi qua chỗ họ, ra cái phao của mình.

Thật may, họ chẳng nói gì kiểu như: “Đừng có lại thế nữa chứ,” hay là: “Mẹ tưởng chúng ta thôi cái chuyện nổi niếc đó rồi.”

Thay vì vậy, mẹ tôi nói: “Tối nay ăn pizza được không, Ellie?”

Tôi gật đầu.

Rồi đi ra ngoài.

Mặt trời đã khuất dạng đằng sau một khối mây xám xịt nặng nề, nhưng tôi mặc kệ. Tôi trèo lên chiếc phao và nằm đó, nhìn chăm chăm những tán lá trên đầu.

Tôi không thể tin được chuyện mình vừa mới chứng kiến. Thực sự không thể.

Những chuyện như thế đâu có xảy ra với tôi. Ý tôi là, tôi chẳng liên quan gì đến bất kỳ điều gì hết – dù sao Marco cũng nói đúng ở điểm đó.

Nhưng sự thật vẫn là tôi đã ở đó... tôi đã chứng kiến toàn bộ. Đó là điều tôi không thể tin nổi.

Tôi biết lý do vì sao Marco lại làm vậy. Và thực sự mà nói, tôi cũng không trách được hắn.

Nhưng làm vậy – trước mặt Lance và Jennifer... trước mặt tôi. Thực sự đâu cần phải thế.

Nhưng có lẽ Marco cũng nghĩ như vậy về cái chết của bố hắn ta.

Tôi hi vọng Will sẽ không sao. Nhưng tôi có thể làm được gì để giúp anh ấy nào? Có lẽ, chẳng gì hết. Ngoại trừ làm bạn với anh ấy. Ngoại trừ đến bên anh ấy. Ngoại trừ –

– đến chỗ khe núi, nơi tôi tin chắc rằng anh ấy sẽ đến sau chuyện xảy ra, và hỏi anh ấy xem tôi có làm được gì cho anh ấy không.

Ừ, phải đấy. Tôi cần đi đến khu rừng. Bây giờ. Ngay bây giờ...

Nhưng ngay khi ý nghĩ đó chợt đến với tôi, tôi mở mắt ra, và trông thấy Will đang đứng trên Tảng Đá Con Nhện, cúi xuống nhìn tôi.

CHƯƠNG 16

Lần này, tôi không hét lên. Thậm chí cũng không ngạc nhiên cho lắm khi thấy anh ấy. Theo một cách tôi không thể giải thích, dường như việc anh ấy ở đây là tự nhiên thôi.

Anh ấy đã thay ra bộ quần áo ướt lúc trên thuyền. Giờ anh ấy mặc quần jeans và một chiếc áo phông khác.

Nhưng nét mặt thì vẫn y như lúc trước... nét mặt hoàn toàn không còn chút cảm xúc nào. Tôi không nhìn được đôi mắt vì anh ấy vẫn còn đeo cặp kính râm, cho dù mặt trời đã lặn sau những đám mây rồi.

Nhưng tôi nghĩ, cho dù có thấy đôi mắt ấy đi nữa, có lẽ chúng cũng khó hiểu như gương mặt kia thôi. Cho dù cuối cùng anh ấy cũng nói khi thấy tôi mở mắt, thì giọng nói ấy cũng hoàn toàn vô cảm.

“Em có biết không?” anh ấy hỏi, giọng đều đều.

Không phải “Chào em.” Không phải “Khoẻ không, Elle?”

Nhưng tôi cũng không hề nghĩ mình xứng đáng với lời chào như thế, vì tôi đã biết mà chẳng nói với anh ấy. Nhưng tôi cũng sẽ không nói dối anh ấy nữa. Anh ấy đã phải nghe nói dối quá đủ rồi. Thế nên tôi đáp đơn giản: “Có.”

Không phản ứng. Hay ít ra là tôi không nhận biết được có phản ứng nào không.

“Vì thế nên tối hôm qua em mới cư xử lạ lùng như vậy?” anh ấy hỏi. “Ở bữa tiệc. Bên ngoài phòng không. Em biết họ đang ở trong đó?”

“Vâng,” tôi nói, dù có cảm giác như từ ấy bị lôi ra khỏi miệng mình vậy.

Nhưng tôi còn biết nói gì đây? Đó là sự thật mà.

Tôi chống hai khuỷu tay lên, chờ đợi những câu mắng mỏ... thậm chí đã chuẩn bị sẵn sàng để nghe. Tôi đáng bị như thế. Nếu nói đơn giản, Will và tôi là bạn, mà bạn bè thì không thể để cho bạn mình... không hay biết rằng bạn gái người ấy đang lừa dối họ, lãng nhăng với bạn thân nhất của họ.

Nhưng tôi ngạc nhiên khi anh ấy chẳng nói những điều tôi đang chờ đợi. Không có câu hỏi nào Tại sao em có thể giấu anh? Hay Em là loại người gì vậy?

Lẽ ra tôi phải biết rồi chứ. Will đâu có giống như những người khác. Will không giống với bất kỳ ai tôi từng gặp trước đây.

Thay vì vậy, vẫn bằng giọng đều đều đó, anh ấy nói: “Thật kỳ lạ. Anh có cảm giác mơ hồ như mình đã biết rồi vậy.”

Tôi chớp mắt nhìn Will. Tôi không hề mong chờ anh ấy lại nói ra điều đó. “Khoan đã,” tôi nói, sững sờ. “Sao cơ? Thật vậy à?”

“Thật,” anh ấy nói. “Cho dù có xảy ra chuyện đó, anh lại thấy như kiểu là... Thôi được rồi. Nói thật với em – anh lại thấy như... nhẹ cả người vậy.” Lúc đó, anh ấy tháo cặp kính xuống, nhìn tôi. Nhìn thẳng vào tôi ấy.

Tôi thấy anh ấy trông không hề đau đớn, khổ sở, hay thậm chí buồn bã. Trông chỉ như là... đang trầm tư.

“Điều đó nghe thật lạ, phải không?” anh ấy hỏi. “Khi anh lại thấy nhẹ nhõm. Khi bạn gái và người bạn thân nhất đang lén lút quan hệ sau lưng anh. Có ai lại cảm thấy nhẹ người khi phát hiện ra một điều như thế?”

Tôi không biết phải nói gì. Bởi lẽ tôi biết chính xác anh ấy đang nói về chuyện gì.

Cái điều tôi không biết lại là... làm sao tôi biết được như thế.

“Có lẽ...” tôi lựa lời nói chậm rãi. “Có lẽ anh cảm thấy như thế là vì từ trong thâm tâm anh biết họ thuộc về nhau. Phải không? Lance và Jen ấy mà. Đừng hiểu nhầm ý em – thực sự cô ấy có yêu anh, Will ạ. Và cả Lance cũng yêu quý anh nữa. Yêu quý hơn tất cả mọi điều. Anh biết đấy. Nhưng có lẽ cũng vì thế mà... họ mới thuộc về nhau.”

Tôi liếc nhìn Will để xem anh ấy có đồng ý với câu nói đó không – thậm chí là có hiểu không, vì chính tôi cũng không chắc mình hiểu nữa là.

“Không phải anh và Jen không đẹp đôi,” tôi thêm, vì anh ấy vẫn chẳng nói gì cả. Có lẽ tôi đang nói linh ta linh tinh, nhưng còn biết làm gì nữa nào? Anh ấy đã đến tìm tôi. Trong bao nhiêu người quen, anh ấy lại đến tìm tôi khi đang cần người ở bên. Tôi phải nói gì đó chứ. “Ý em là, Jen rất xinh đẹp, rất tốt bụng. Nhưng – ”

“Chưa bao giờ anh có thể thực sự chuyện trò được với cô ấy,” Will ngắt lời. “Không bao giờ nói về những chuyện quan trọng. Hình như cô ấy chẳng muốn nghe. Những chuyện tâm phào, quần áo nói chung thì chẳng sao. Nhưng cứ khi nào nói đến việc anh cảm thấy thế nào về những điều – những điều mà... anh với em đã nói, về bố anh, về khu rừng, về cái lối đi của goá phụ... những chuyện không liên quan đến bóng bầu dục, trường học, khu thương xá, hay gì gì đó – thì cô ấy... cô ấy không hiểu được.”

Anh ấy không thêm vào: như em hiểu, Elle ạ.

Nhưng thế cũng không sao. Anh ấy đã tìm đến với tôi, phải không? Anh ấy đang ngồi đây với tôi. Trong sân nhà tôi. Cạnh cái bể bơi. Trên Tầng Đá Con Nhện.

Ừ, có thể anh ấy đến đây chỉ vì tôi là một người hoàn toàn xa lạ, và đôi khi tâm sự với người lạ còn dễ dàng hơn là với người quen.

Có thể anh ấy chỉ coi tôi như một người bạn – người bạn khiến anh ấy cười – chứ không như tôi nghĩ về anh ấy – người đàn ông tôi muốn ở bên trong suốt quãng đời còn lại của mình.

Nhưng không sao. Hoàn toàn không sao hết. Vì với Will, tôi sẵn lòng đón nhận những gì mình có thể nhận được. Và nếu anh ấy chỉ có thể ban cho tôi tình bạn, thì với tôi cũng vẫn là quá đủ rồi.

Vậy nên, khi anh ấy hỏi: “Thế tối nay em định ăn gì?” bằng một giọng hoàn toàn không hề tự thương hại chính mình hay gì hết, hơi bị sững sờ tôi nói: “Em cũng không biết. Chắc mẹ em định gọi pizza.”

Anh ấy đáp: “Liệu bố mẹ em có phiền không nếu anh đưa em đi ăn? Anh biết một nơi nấu món cua nhúng nước sốt ngon lắm.”

“Um,” tôi nói. “Không, em nghĩ là không sao.” Mà thế cũng chả phải tôi quan tâm nếu họ có phiền đâu nhé.

Họ không phiền. Vậy là tôi thấy mình lại ngồi ăn tối cùng A. William Wagner. Tôi khiến anh ấy bật cười khi đang cùng ăn món cua nhúng nước sốt nóng hổi ở quán Riordan dưới phố bằng cách bắt chước xuất sắc điệu bộ của cô Schuler, huấn luyện viên đội tuyển việt dã. Tôi khiến anh ấy suýt phát sắc khi ăn món kem Moose Tracks ở quán Storm Brothers bằng cách kể chuyện về cái lần tôi dí mũi mình vào món ớt cay nóng hồi lên bốn tuổi, chỉ để được nghe tiếng anh ấy cười một lần nữa, và rồi lại còn cái lần tôi quyết định tự cắt lấy tóc mình, kết quả là trông y hệt Russell Crowe trong phim Võ sĩ giác đấu.

Sau đó, vì tôi vẫn còn bài tập Lượng giác phải làm, còn anh ấy thì có bài tập Vật lý, thế là chúng tôi quay về nhà tôi, ngồi xuống bàn ăn cùng làm bài tập, vì anh ấy chẳng có vẻ gì là muốn về nhà mình cả.

Nhưng không phải tôi trách gì Will đâu. Thì anh ấy còn về nhà làm gì nữa? Với một ông bố mong muốn cho Will cái điều mà bản thân anh ấy còn không muốn, với người anh con mẹ kể đã vô cùng sung sướng khi tiết lộ một điều mà... có thể điều ấy cần phải được tiết lộ thật... nhưng không phải bằng cái cách hằn tã đã làm.

Trong lúc bọn tôi đang làm bài, bố tôi xuất hiện nhờ tôi rút hộ cái ghim dập ra khỏi ngón tay cái, vì mẹ đang bận tắm. Đó chỉ là loại ghim dập bé tí mà bọn trẻ con hay dùng, vì nhà tôi toàn những người như nam châm hút tai nạn nên chỉ dùng loại đó để khỏi bị chảy nhiều máu. Tôi rút cái ghim ra, và bố tôi đi mất. Bắt đầu quay lại chỗ bài tập thì tôi thấy Will ngừng viết. Tôi ngẩng lên và bắt gặp anh ấy đang nhìn mình chăm chăm.

“Sao thế?” tôi hỏi, đưa một tay lên mũi. “Trên mặt em dính cái gì à?”

“Không,” Will nói, mỉm cười. “Chỉ là... giữa em và bố mẹ với nhau. Anh thì chưa bao giờ như thế với bất kỳ ai, chứ đừng nói gì đến bố anh.”

“Bởi vì bố anh có thể dập thứ gì đó mà không bị ghim đâm vào ngón tay cái chứ sao,” tôi nói khô khan.

“Không,” Will nói. “Không phải thế. Ý anh là cái cách mọi người trong nhà em nói chuyện với nhau ấy. Như là... anh cũng không rõ. Như là mọi người thực lòng quan tâm đến chuyện xảy ra với người kia.”

“Bố anh quan tâm đến chuyện xảy ra với anh chứ,” tôi trấn an anh ấy, trong lòng thầm nghĩ tôi phải vỗ lấy ông Tổng tư lệnh Wagner và lay cho ông ta mấy cái mới được. “Cố thể không quan tâm theo cách anh muốn. Nhưng đó là lý do ông ấy muốn anh vào quân đội. Vì ông quan tâm đến anh và nghĩ rằng đối với anh như thế là tốt nhất.”

“Nhưng nếu ông ấy thèm để tâm mà hiểu anh,” Will khẳng khái nói, “thì ông ấy sẽ không nghĩ như thế. Nếu ông ấy chịu hiểu anh – nếu ông ấy thèm bỏ qua một trong hàng triệu buổi gặp mặt mà ông ấy tham dự để nói chuyện với anh – thì ông ấy sẽ biết anh nghĩ rằng... rằng dùng quân sự để đàn áp kẻ thù chắc chắn là hạ sách cuối cùng mà một quốc gia nên sử dụng để giải quyết vấn đề rắc rối giữa hai nước.”

Lúc ấy, trong tôi không khỏi trào dâng một tình cảm ngưỡng mộ khác thường đối với Will. Dùng quân sự để đàn áp kẻ thù? Giải quyết vấn đề rắc rối? Anh chàng này nói đến những chuyện mà trước đây tôi chưa từng nghe ai ở tầm tuổi như mình nhắc đến cả. Geoff và những đứa bạn của anh ấy hầu như chỉ toàn xoay quanh máy Xbox với lại đứa con gái nào trong trường mặc váy ngắn nhất mà thôi.

“Đã bao giờ anh nói với bố anh điều đó chưa?” tôi hỏi. “Nói về cách nhìn nhận của anh là như thế ấy mà? Vì biết đâu ông ấy sẽ khiến anh ngạc nhiên thì sao.”

Will chỉ lắc đầu. “Em không hiểu ông ấy đâu,” anh ấy nói đều đều.

“Thế còn mẹ kế của anh?” tôi hỏi. “Hai người hợp nhau chứ?”

“Jean ấy à?” Will nhún vai. “Có.”

“Thế sao anh không nói với bà ấy những gì anh nói với em?” tôi nêu gợi ý. “Nếu anh có thể kéo bà ấy về cùng phe với mình, biết đâu bà ấy sẽ khiến bố anh trở nên mềm mỏng hơn. Có thể ông ấy không muốn nghe anh, nhưng có lẽ sẽ nghe vợ mình nói, phải không?”

Đôi mắt Will dường như xanh sáng rực hơn bao giờ hết khi anh ấy nhìn tôi.

“Ý kiến hay đấy,” anh ấy nói... và dường như tôi không đỏ mặt lên trước lời khen, dù tôi cúi đầu xuống, hi vọng mái tóc sẽ che đi hai bên má. “Không thể tin được là anh lại chưa từng nghĩ đến điều đó.”

“Ừm, vì anh không quen với việc có cả bố lẫn mẹ thôi mà,” tôi nói. “Khi anh lớn lên cùng với một ông bố và một bà mẹ, thì anh sẽ học được cách nhờ người này để đối diện với người kia. Nó gần như là một nghệ thuật vậy.”

“Anh không thể tưởng tượng nổi,” Will nói, nhe răng cười, “bố em có bao giờ từ chối được em điều gì không.”

“Thực sự là không,” tôi đồng tình. “Nhưng mẹ em ấy à... bà ấy cứng rắn hơn nhiều.”

Thế rồi tôi cảm thấy có thứ gì ầm ập, nặng nề phủ lên những ngón tay mình. Khi ngẩng lên, tôi ngạc nhiên khi thấy Will đã đặt một bàn tay anh ấy lên tay tôi.

“Giống như em vậy,” anh ấy nói.

“Em chẳng cứng rắn đâu,” tôi nói, thầm nghĩ nếu anh ấy mà biết chỉ một cái chạm của anh ấy thôi cũng khiến nhịp tim của tôi trở nên thất thường ra sao, thì anh ấy sẽ nhận ra tôi chẳng hề cứng rắn đến mức nào.

“Điều đó có gì xấu đâu,” anh ấy nói. “Thực ra, đó là một trong những điểm anh thích nhất ở em. Nhưng anh cũng không muốn em giận anh.”

Cứ làm như anh khiến em giận được ấy, tôi muốn nói thế. Nhưng không thể, vì tôi đang quá sưng sồ. Không chỉ vì anh ấy vừa nói thích tôi – anh ấy bảo anh ấy thích tôi! – mà còn vì cái điều tôi cảm nhận vào giây phút những ngón tay anh ấy chạm vào tay tôi, nó đối nghịch hoàn toàn với cảm giác lạnh lẽo khi Marco chạm vào tôi – đó là một luồng điện giật nóng bỏng bất ngờ chạy khắp cánh tay...

Tôi không biết giữa hai chúng tôi có mối dây liên kết như thế nào (nếu thực sự là có) – vì sao anh ấy lại nghĩ anh ấy đã biết tôi từ trước rồi, cho dù chúng tôi chưa từng gặp nhau bao giờ, và tại sao anh ấy lại cảm thấy có thể tâm sự với tôi những điều chẳng thể nói được với ai khác... hay là tại sao tôi lại yêu anh ấy điên cuồng như vậy, tôi sẵn sàng bảo vệ anh ấy khỏi tất cả mọi thứ, thậm chí là cả chính bản thân anh ấy đi nữa.

Nhưng tôi sẽ không hỏi những điều đó. Nhất là không phải lúc này, khi anh ấy đã được tự do. Đúng, tôi không phải thành viên đội cổ vũ. Tóc tôi không vàng, tính tôi không sôi nổi, và lý do duy nhất tôi tự hào ngẩng cao đầu khi bước vào lớp là do tôi hầu như là đứa con gái cao nhất trong đó.

Nhưng trong số tất cả những người quen biết, Will lại đến với tôi. Dù anh ấy có cảm thấy luồng điện giật khi chạm vào tay tôi hay không – dù anh ấy chỉ coi tôi là một người bạn hay có thể là hơn thế – thì cũng sẽ không bao giờ có điều gì thay đổi được một sự thật: tôi là người anh ấy tìm đến khi cần có người ở bên nhất.

Sau đó, anh ấy buông tay tôi ra, cầm chiếc bút chì như thể đó là điều xì gà, bắt chước một cách siêu dở tệ điệu bộ của Humphrey Bogart trong phim Casablanca và nói, “Elle này, anh nghĩ đây là khởi đầu của một điều tuyệt vời đây.”

“Tình bạn thôi,” tôi chỉnh lại, cố gắng không để anh ấy thấy những từ ấy khiến tôi vui sướng đến như thế nào. “Ranh giới là – ”

“Sao cũng được,” Will nói, vẫn cái điệu bộ bắt chước Humphrey Bogart một cách dở tệ ấy. “Quay lại công việc thôi.” Và anh ấy dùng bút chì / xì gà gõ gõ vào quyển vở bài tập của tôi.

Tôi nhe răng cười, cúi xuống bài tập logarit. Có lẽ trong đời chưa bao giờ tôi hạnh phúc đến như thế.

Lúc đó, cái điều tôi không biết là, anh ấy nói: ‘đây là khởi đầu của một điều tuyệt vời’ ư? Không phải đâu.

Thực ra, đó là điểm giữa chừng của một điều đã diễn ra từ lâu lắm rồi... một điều chắc chắn chẳng hề tốt đẹp chút nào. Một điều tồi tệ đến mức không thể tồi tệ hơn.

Một điều ngày càng nghiêm trọng, ngày càng đáng sợ hơn sắp xảy ra mà không ai có thể chế ngự được.

CHƯƠNG 17

Sáng hôm sau, tôi là người đầu tiên đến lớp của thầy Morton. Thậm chí cả ông ta cũng còn chưa đến. Tôi ngồi xuống hàng ghế đầu, đưa mắt nhìn chiếc đồng hồ trên tường. 7 giờ 40. Hai mươi phút nữa là vào tiết đầu.

Vậy mà Lance đâu rồi?

Khi thầy Morton bước vào, lúc đó đã là 7 giờ 45, Lance vẫn chưa thấy đâu cả. Ông ta nghiêm chỉnh trong bộ áo khoác kẻ chữ V và nơ cổ – đối với thời tiết ở Annapolis mùa này, mặc thế là quá ấm áp – ông ta đặt cốc café nóng bốc khói cùng với tờ báo và cái cặp tài liệu xuống, đồng thời kéo ghế đằng sau bàn ra.

Ông ta ngồi xuống nhưng không xem báo hay uống café. Thay vào đó, ông ta – cũng như tôi – nhìn chăm chăm vào cái đồng hồ.

Nhưng chắc ông ta đang nghĩ đến cái điều khác với điều tôi đang nghĩ lúc này. Tôi nhớ lại buổi tối hôm qua mà thấy vui vui... nhớ lại cái cách Will, sau khi làm xong bài tập của anh ấy, bèn rướn người sang, lấy bài tập logarit và làm hộ tôi. Nhớ lại cái cách anh ấy mỉm cười khi cuối cùng bố tôi cũng xuống nhà và nói: “Nhóc. Mười một giờ rồi đấy. Về nhà được chưa?” Nhớ cái cách Will nói với bố tôi: “Hẹn gặp ông ngày mai,” điều đó chỉ có thể có nghĩa là anh ấy sẽ lại đến chơi nữa.

7 giờ 50.

“Em có bảo cậu ta rồi chứ?” ông Morton hỏi. “Cậu Reynolds ấy mà?”

“Vâng, tất nhiên em đã bảo rồi,” tôi nói. “Cậu ta sẽ đến.”

Nhưng tôi lại bắt đầu nghĩ rằng có thể là không. Có thể anh ta quên. Từ ngày hôm qua đã xảy ra biết bao nhiêu chuyện... không chỉ với tôi mà còn cả với Lance nữa. Có thể anh ta có được một cô bạn gái đấy, nhưng cũng lại để mất đi người bạn thân nhất... hoặc đó là anh ta đang nghĩ thế, vì chắc Will vẫn chưa gọi cho anh ta và nói: Không có gì đâu, bồ tèo.

Ít ra là, cho đến 11 giờ tối qua, Will chưa gọi.

Nhưng không phải Will không định làm thế. Tối qua, trong lúc làm bài logarit, anh ấy có nói về chuyện đó rồi. Chắc anh ấy cũng không hẳn là hận thù gì Lance và Jennifer khi biết hai người đó lằng nhằng với nhau, nếu như anh ấy chỉ thấy nhẹ người mà thôi. Tôi thì bình luận một câu rằng, như thế hẳn sẽ là một nỗi thất vọng ghê gớm đối với những tay buôn tin trong trường – đặc biệt là nàng Liz, dù tôi không nói ra – những kẻ sẽ trông đợi vài màn xúc phạm nhau ngoạn mục trong quán ăn tự phục vụ.

Will chỉ bật cười và nói rằng anh ấy sẽ không bao giờ làm gì khiến bọn học sinh trường Avalon mất quyền được giải trí tiêu khiển, thế nên có lẽ anh ấy sẽ chờ khoảng một, hai ngày trước khi chính thức tha thứ cho hai người kia.

Nhưng tất nhiên là Lance không biết điều đó. Tôi biết anh ta quan tâm đến Will, và hẳn đang cắn rứt lương tâm với cảm giác tội lỗi vì chuyện anh ta đã làm với Will.

Cứ xem trong đầu anh ta đang nghĩ gì lúc này thì biết, có vẻ ít khả năng Lance sẽ nhớ ra một cuộc gặp mặt với giáo viên lắm.

“Có lẽ đúng ra em nên gọi điện nhắc cậu ta từ trước thì hơn,” tôi nói với ông Morton, vẻ hối lỗi. “Cậu ta... ừm... giờ đang rối trí lắm ạ.”

“Cái điều bây giờ cậu ta sắp có là lại thêm một điểm trượt nữa ở môn này,” thầy Morton nói đầy khát khe, “để thành một cặp với lần trượt năm ngoái.”

“Ôi, thầy đừng làm thế,” tôi không thể ghìm một tiếng kêu lên. “Lúc này cậu ta cũng đã khổ

sở lỗi rồi.”

“Tôi không có hứng thú đâu để nghe những đón đầu sâu não của cậu phòng vệ ngôi sao trường Trung học Avalon,” ông Morton nói giọng mệt mỏi. “Tôi tin cậu ta phải thấy hối lỗi lắm, khi để xảy ra chuyện với cậu Wagner trong trận đấu tối thứ Bảy, nhưng chuyện đó chẳng liên quan gì đến tôi hết.”

“Em không nói về chuyện đó,” tôi nói. “Ý em là vụ rắc rối với cậu bạn thân nhất và bạn gái cậu ta, và – ”

“Tôi chẳng thấy chuyện rắc rối giữa bạn thân nhất của cậu Reynolds và bạn gái có gì khiến cậu Reynolds phải bận tâm cả.” Ông Morton nhướn một bên lông mày. “Và chắc chắn điều đó không thể bào chữa cho sự vắng mặt của cậu ta.”

“Chính thế đấy ạ.” Tôi thấy mình thật là ngớ ngẩn khi lại đi kể cho một giáo viên nghe mấy chuyện chả liên quan gì đến ông ta. Nhưng mặt khác, tôi thực sự cảm thấy rằng Lance có lý do chính đáng khi quên mất buổi gặp. “Cậu ta gây ra chuyện cãi vã đó. Lance đã gây ra. Ý em muốn nói là, đó không hẳn là lỗi của cậu ta – ừm, một phần thôi. Nhưng em nghĩ, chắc cậu ta và Jennifer cố cũng chẳng làm gì hơn được.” Thế rồi, khi thấy ông Morton đang nhìn mình chằm chằm ngờ vực, tôi nhận ra rằng mình đang nói linh tinh, và tiếp: “Thế này ạ, chuyện quả thật rất rắc rối, và có lẽ cậu ta vô tình quên. Liệu chúng ta có thể dời buổi gặp sang ngày mai được không ạ? Em hứa là sẽ – ”

Tôi ngừng lại giữa chừng, vì gương mặt thầy Morton đột ngột trở nên xám ngoét như bộ râu của ông ta vậy.

Trông ông ta như thể ốm đến nơi.

“Thầy Morton?” tôi nhóm dây từ chỗ cái bàn, hơi chột dạ. “Thầy không sao chứ? Thầy có cần em lấy nước cho thầy không ạ?”

Morton đứng dậy khỏi ghế. Giờ thì ông ta đang đứng nắm lấy mép bàn như thể nó là thứ duy nhất giúp ông ta đứng thẳng được, miệng lẩm bẩm gì đó. Khi tôi nhanh chóng lại gần, rướn người để nghe – có thể ông ta thì thầm bảo tôi gọi 911 cũng nên – thì tôi ngạc nhiên thấy ông ta đang nói: “Muộn rồi. Đã bắt đầu... quá sớm. Ta không biết gì cả. Chúng ta đã muộn. Quá muộn mất rồi.”

Tôi ngược nhìn cái đồng hồ.

“Chúng ta chưa muộn quá đâu, thưa thầy Morton,” tôi bối rối nói. “Vẫn còn năm phút nữa thì chuông mới – ”

Rồi ông ta ngẩng lên.

Và tôi loạng choạng lùi lại một bước. Vì chưa bao giờ tôi thấy trong mắt ai lại chứa đầy nỗi tuyệt vọng – cùng với nỗi sợ hãi ghê gớm – đến như thế.

“Chuyện xảy ra rồi phải không?” ông ta khàn khàn hỏi. “Cô ta đến với cậu ta? Đến với Reynolds?”

Tôi nuốt xuống. Tôi đã biết trước là sẽ có lời xì xào về chuyện xảy ra giữa Will, Jennifer và Lance. Sáng hôm nay, lúc lên xe buýt, tôi có nghe thấy vài người thì thầm rằng đôi trai tài gái sắc của trường Trung học Avalon đã chia tay, cho dù không ai biết lý do – ít nhất nếu cái câu hỏi rất thẳng mà Liz đã hỏi tôi là dấu hiệu cho thấy điều đó.

Nhưng một giáo viên mà lại quan tâm đến chuyện tình cảm của học sinh đến mức đó sao? Thế thì hơi quái lạ. Ông Morton trông như muốn tự tử vậy. Đôi mắt xám nhạt ngược lên từ bên dưới đôi lông mày hơi lộn xộn trông chết sống như thể vừa thấy một điều đau đớn quá sức chịu đựng.

“Ừm,” tôi nói. “Ý thầy muốn nói Jennifer Gold ạ? Vì cô ấy và Lance... giờ họ đến với nhau.” Sau đó, vì tôi đã bảo Will là anh ấy nên nói hết với mọi người nếu muốn chứng tỏ rằng mình thực sự không phiền muộn gì về chuyện hai người đó đến với nhau như anh ấy đã nói, nên tôi thêm vào: “Will thực sự lấy làm mừng cho họ.”

Nhưng dường như điều này không mang lại hiệu quả như mong muốn, vì thầy Morton mặt càng trắng hơn.

“Cậu ta biết? Chuyện hai đứa đó?”

“Ừm,” tôi nói. Mất cả đời tôi cũng chẳng thể hiểu nổi chuyện gì đang diễn ra ở đây. Từ lúc nào mà một giáo viên lại quan tâm nhiều đến thế về chuyện đôi trai tài gái sắc có chia tay hay không? Nhưng dù sao, đây là thầy Morton, giáo viên được yêu mến nhất trường – đối với một số người thôi. Những người không muốn giết ông ta như cái cách Marco đã làm.

“Ừm,” tôi nói. “Vâng. Will có biết. Anh ta biết ngày hôm qua. Nhưng mà – ” tôi nói thêm thật nhanh khi thấy mặt ông Morton nhăn lại – “anh ta không sao. Thật đấy ạ.”

Thầy Morton từ từ ngồi xuống ghế. Ông ta ngồi tựa trong đó, nét mặt u buồn vô vọng.

“Chúng ta đến ngày tận số rồi,” ông ta thì thầm với bức tường.

Tôi quyết định rằng, thế này có lẽ là không bình thường. Ngay cả với thầy Morton đi nữa.

Tôi không biết phải làm gì. Ông Morton có vẻ như đang bị suy sụp hay gì đó ngay trước mặt tôi.

Nhưng tại sao? Tại sao thầy Morton lại quan tâm nhiều đến thế về chuyện Jennifer Gold đang hẹn hò với ai?

Rồi tôi nhớ ra lần cuối cùng mình gặp thầy Morton ở đâu. Đó là ở trận đấu.

Và đột ngột, tất cả đều trở nên rõ ràng. Đại loại là thế.

“Thưa thầy Morton,” tôi nói. “Em nghĩ thầy phản ứng hơi quá. Lance và Will là bạn tốt của nhau. Sau chuyện này, có lẽ bọn họ sẽ chỉ càng khăng khít hơn thôi. Và, thực sự thầy không nên quá lo lắng về chuyện này làm gì.”

Thầy Morton ngẩng đầu lên nhìn tôi. Tôi thấy đôi môi ông ta đang mấp máy nhưng không phát ra tiếng. Thế rồi, ông ta có vẻ từ từ tìm lại được giọng nói.

“Ta đã cố gắng,” ông ta thở khò khè, mặt trắng bệch như dấu phấn viết trên chiếc bảng sau lưng. “Họ không thể nói ta không cố gắng. Ta đã cố hết sức để gắn kết hai cô cậu lại với nhau. Nhưng đơn giản là chúng ta đã quá muộn... quá muộn rồi...”

Nét mặt ông ta là nét mặt trống rỗng vô vọng nhất tôi từng thấy.

“Chúng đã thắng,” ông ta tiếp. “Lại một lần nữa chúng chiến thắng.”

“Thầy Morton,” tôi nói bằng giọng mà tôi hi vọng rằng đó là một giọng an ủi, “em thực sự thấy là thầy lo quá mức rồi ạ. Avalon vẫn còn cơ hội rất lớn để vào trận chung kết ở quận mà. Will và Lance sẽ làm được thôi. Rồi thầy sẽ thấy.”

Tôi mỉm cười tươi với ông ta...

... nhưng nụ cười ấy nhạt dần khi ông ta nhìn tôi chằm chằm đầy lạnh lẽo.

“Ừm,” tôi nói. “Thầy đang nói về chuyện bóng bầu dục phải không ạ, thưa thầy Morton?”

“Bóng bầu dục ư?” Morton trông như thể sắp ghen thờ đến nơi. “Bóng bầu dục ư? Không, không phải, đồ ngốc. Đây là về cuộc chiến không có hồi kết giữa cái thiện và cái ác. Đây là về một người, được sinh ra với khả năng cứu vớt hành tinh này khỏi sự hủy diệt hoàn toàn, và những thế lực hắc ám đang ngăn cản người đó.”

Tôi không biết đáp lại như thế nào. Thầy Morton rướn người về phía trước. Đôi mắt xám dường như khiến tôi chết đứng. Tôi không thể cử động. Tôi không thể nói. Thậm chí tôi còn không thể thở được.

“Đây là về chuyện tất cả chúng ta một lần nữa lại chìm vào Thời đại Tăm tối,” ông Morton nói tiếp, vẫn cái giọng bức bối, “và lần này, chúng ta không còn ánh sáng dẫn đường nữa. Đây là về chuyện chúng ta sẽ phải sống trong thời đại đó, đến chừng nào một người nữa ra đời, trưởng thành và đứng lên đón nhận vai trò của mình... nếu chúng ta có thể đến được với người

đó trước bọn chúng vào lần sau. Đây là về thất bại, cô Harrison ạ. Thất bại của tôi. Vì thất bại đó mà tất cả con người trên hành tinh này sẽ phải sống khổ sở cho đến hết đời. Chuyện là thế đấy, cô Harrison. Không phải về bóng bầu dục.”

Tôi chớp mắt.

“Ồ,” tôi nói.

Thì tôi còn biết nói gì đáp lại những điều đó bây giờ?

Morton lại tựa vào cái ghế, hai bàn tay từ từ đưa lên mặt.

“Ra đi, Harrison,” ông ta nói qua những ngón tay. “Xin hãy đi đi.”

Tôi nhặt balô lên. Tôi không biết làm gì nữa. Rõ ràng ông ta không muốn tôi ở đó. Cho dù ông ta đang gặp phải chuyện gì đi nữa – cho dù ông ta có nói gì đi nữa – nó cũng chẳng liên quan gì đến tôi hết. Có vẻ cũng chẳng liên quan đến bất kỳ ai... bất kỳ ai trừ thầy Morton và bất kỳ cái gì ông ta đang giữ trong cái chai ở ngăn kéo bàn dưới cùng...

Bởi lẽ rõ ràng là ông ta đang rối trí. Không ai đầu óc bình thường lại đi nói về những thế lực hắc ám đang lan tràn trên hành tinh. Không ai hết.

Chỉ có điều...

Đến lúc đó ông ta có vẻ hoàn toàn tỉnh táo sáng suốt mà.

Thế rồi, đúng lúc ra đến chỗ cửa, có gì đó trong điều ông ta nói khiến tôi sựng lại – thật kỳ lạ, nó khiến tôi nhớ lại lời nói của một kẻ khác...

Tôi quay lại nhìn ông ta.

“Thưa thầy Morton,” tôi nói.

Khi ông ta nhìn tôi – gương mặt vẫn còn vẻ vô vọng đến cùng cực – tôi nói tiếp: “Chuyện đó có liên quan gì đến... đến Tiểu Thử vùng Astolat không ạ?”

Tôi sẽ không bao giờ quên được vẻ mặt ông ta lúc đó. Chùng nào tôi còn sống.

“Làm – làm thế nào em biết được?” ông ta thì thào – khàn khàn đến mức rõ ràng đối với ông ta, nói được hẳn phải cần nỗ lực ghê gớm. “Ai đã nói với em?”

“Ừm,” tôi nói. “Em đang viết bài về cô ta mà. Thầy còn nhớ không ạ?”

Trông ông Morton rõ là bốt căng thẳng hơn. Ít ra là cho đến khi tôi nói thêm vào: “Và... ừm... Marco, anh con mẹ kế của Will, cũng đã nói...”

Mặt ông Morton trở nên không còn chút khí sắc.

“Anh con mẹ kế.” Ông ta lắc đầu, trông nhợt nhạt hơn bao giờ hết. “Tất nhiên rồi. Giá mà... giá mà – ”

Sau đó, tôi dám thề rằng đã nghe thấy ông ta nói: “Giá mà ta ngăn được hẳn lúc còn có cơ hội...”

“Ngăn ai, thưa thầy Morton?” Nhưng tôi biết rồi. Hay tôi nghĩ mình biết. Là Marco. Ông ta chỉ có thể ám chỉ Marco.

Nhưng tôi tưởng ông ta đã ngăn được Marco rồi chứ. Ngăn Marco khỏi giết ông ta ấy mà. Chẳng phải người ta đồn thế sao? Rằng Marco đã cố giết thầy Morton, và thầy Morton đã ngăn hẳn ta lại?

“Thầy Morton.” Tôi đứng ngập ngừng nơi ngưỡng cửa. Chuyện gì đang diễn ra thế này? Đúng là đêm hôm trước tôi đã tưởng tượng ra rằng Jennifer là Guinevere, Lance là Lancelot, Will là Arthur, và Marco là Mordred...

Nhưng đó chỉ vì... vì Marco bảo tôi là Elaine vùng Astolat thôi. Đấy là còn chưa nói đến chuyện tất cả chúng tôi đều đang học ở trường Trung học Avalon, nơi có thanh kiếm Excalibur. Tôi chưa từng nghĩ – thậm chí còn chưa từng mơ rằng – điều đó lại có thể là thật, dù một tí tẹo.

Vì không thể như thế được. Tất cả những chuyện đó – nếu quả thực là có xảy ra thật – thì cũng đã hàng trăm năm trước rồi. Là con gái của hai sử gia, tôi biết rõ hơn ai hết rằng lịch sử có thể lặp lại – thường thế.

Nhưng không phải như thế này.

Và không ai – không ai đầu óc tỉnh táo – lại đi tin vào điều đó.

Trừ...

Trừ thành viên của Hội Gấu, nhóm người tôi đã đọc được trong sách, họ tin rằng số phận đã ấn định một ngày Vua Arthur sẽ tái sinh, dẫn dắt thế giới thoát khỏi thời đại đen tối...

Nhưng Morton không thể tham gia vào một thứ hội ngớ ngẩn như thế được. Ông ta là một giáo viên cơ mà. Một giáo viên tốt, theo những gì tôi nghe nói. Giáo viên thường không tin vào những chuyện ngớ ngẩn như kiểu một ông vua từ thời trung cổ sẽ được tái sinh và cứu vớt thế giới.

Tôi để cho trí tưởng tượng bay xa trong khi ông Morton vẫn đang ngồi khốn khổ đằng sau cái bàn. Tôi phải làm gì cho ông ta chứ. Rõ ràng người đàn ông tội nghiệp này đang cần... gì đó.

“Thầy Morton,” tôi nói. “Thầy để em gọi y tá đến được không ạ? Trông thầy không được khỏe. Em nghĩ là... em nghĩ là có thể thầy bị ốm.”

Lúc đó, Morton làm một điều lạ lùng. Ông ta ngẩng lên và mỉm cười với tôi. Một nụ cười buồn. Nụ cười ấy bộc lộ một cách chẳng dễ dàng gì.

Nhưng ông ta đã cười, như nhau cả thôi.

“Tôi không ốm, Elaine ạ,” ông ta nói. “Trừ trái tim tôi.”

Tôi sờ cái quai đeo balô. “Thầy không nói với em được ạ? Biết đâu em có thể giúp.” Tất nhiên tôi chẳng biết giúp bằng cách nào. Nhưng cũng phải hỏi.

Morton có vẻ hiểu, vì ông ta nói một cách hiền từ, chưa bao giờ ông ta nói thế với tôi cả.

“Quá muộn rồi, Elaine ạ,” ông ta nói, vẫn giọng mang nặng thất bại. “Cảm ơn em. Nhưng quá muộn, không thể cứu vãn được. Tốt hơn hết là em không nên biết. Dù sao đi nữa, lần này, vai trò của em trong đó đã kết thúc trước cả khi có thể bắt đầu.”

“Thầy bảo ‘lần này’ nghĩa là sao?” tôi lắc đầu. “Thầy nói vai trò của em trong đó là ý thế nào?”

Nhưng đúng lúc đó, chuông reo.

Và thầy Morton thở dài mệt mỏi, nói: “Em nên đến lớp học đi thì hơn, Elaine.”

“Nhưng còn Lance? Thầy không muốn hẹn lại hôm khác ạ?”

“Không.” Thầy Morton cầm tờ báo từ trên bàn lên, không đọc, bỏ nó vào thùng rác. Khi lên tiếng, giọng ông ta như thể không còn gì để nói thêm nữa: “Bây giờ điều đó không còn quan trọng nữa.”

Nghe điều đó, tôi biết, mình phải đi rồi.

CHƯƠNG 18

Tôi tự nhủ với bản thân là mình điên rồi. Tôi tự nhủ bản thân là mình ngớ ngẩn rồi.

Tôi tự nhủ với chính mình rất nhiều.

Nhưng tôi vẫn làm. Thay vì nhập hội với Liz và Stacy đi ăn trưa – cô nàng báo với tôi rằng “lễ gia nhập” cho tôi đã được lên lịch vào tuần cuối tuần này – thì tôi làm một việc mà tôi luôn luôn làm cứ khi nào không biết phải làm gì khác: tôi gọi điện cho mẹ.

Tôi không muốn như thế đâu. Nhưng sau buổi gặp lạ lùng với thầy Morton, cả buổi sáng nay tôi ngồi trong lớp mà đầu óc rối tinh, cứ mỗi phút trôi qua lại càng cảm thấy khó chịu hơn.

Lần này, vai trò của em trong đó đã kết thúc trước cả khi có thể bắt đầu. Giọng nói của thầy Morton cứ vang lên trong đầu tôi. Vai trò của tôi? Lần này?

Giá mà ta ngăn được hẳn lúc còn có cơ hội... Ngăn ai? Marco ư? Ngăn Marco khỏi làm gì?

Chẳng có gì trong số đó có nghĩa lý. Cứ như những câu vô nghĩa của một kẻ tâm thần vậy.

Nhưng tôi đã nhìn vào mắt thầy Morton, và tôi không thấy gì có vẻ tâm thần cả. Điều duy nhất tôi thấy trong đó là nỗi tuyệt vọng.

Và sợ hãi.

Thật ngu ngốc. Không thể nào như thế được.

Nhưng khi chuông báo giờ ăn trưa vang lên, tôi phóng đến bộ điện thoại công cộng gần nhất.

“Hội Gấu ư?” mẹ tôi hỏi lại, băn khoăn. “Cái gì – ”

“Thôi đi mẹ ơi,” tôi nói. “Con biết thừa là mẹ có biết mà. Điều đó có ở một trong những cuốn sách mẹ viết còn gì.”

“Ừm, dĩ nhiên mẹ biết.” Nghe giọng như mẹ đang buồn cười lắm. “Chỉ là mẹ ngạc nhiên khi biết con thực sự có đọc một trong những cuốn sách mẹ viết thôi. Từ xưa con lúc nào cũng ghét cay ghét đắng những thứ liên quan đến thời trung cổ mà.”

“Con biết,” tôi nói, cố gắng tập trung nghe mẹ nói trong đám đông ồn ào ở hành lang. Lúc tất cả mọi người kéo đến quán ăn tự phục vụ thì sẽ lại yên ắng cả thôi. “Con đã bảo mẹ rồi. Con cần biết điều đó để cho vào bài nghiên cứu con đang viết. Chỉ đôi điều thôi – ”

“Ừm, Ellie cưng à,” mẹ nói. “Mẹ nghĩ con nhờ đến một học giả nghiên cứu về thời vua Arthur để viết bài nghiên cứu bé tẹo, thế là không công bằng đâu. Còn những học sinh khác không có một học giả ở nhà để nhờ vả thì sao?”

“Mẹ ơi,” tôi gần như hét lên. “Cứ trả lời câu hỏi của con đi.”

“Về Hội Gấu ấy hả? Ừm, đó là một nhóm người tin rằng một ngày nào đó vua Arthur sẽ tỉnh dậy và – ”

“ – dẫn dắt chúng ta ra khỏi Thời đại Đen tối,” tôi nói nốt hộ mẹ. “Con biết rồi. Nhưng ý con là... như thế thì có khác gì tin là có người ngoài hành tinh hay gì đó đâu? Bọn họ có vẻ như một đồng người thần kinh chấp ấy.”

“Hội Gấu không phải là hội của những kẻ thần kinh chấp đâu, Ellie. Đó là một nhóm người rất được tôn kính và có học thức đảng hoàng,” mẹ nói. “Đó là một tổ chức rất quyền lực, có ảnh hưởng, và cực kỳ khó để tham gia vào đó. Hơn nữa, có bằng chứng chứng tỏ rằng Arthur thực sự có tồn tại, mà cũng chưa có bằng chứng thuyết phục nào – ít ra là đối với mẹ – cho thấy rằng chúng ta được những sinh vật ngoài trái đất đến thăm. Trong khi đó, ta lại thực sự có thể tìm hiểu về dòng dõi của Arthur. Cha ông ta là Uther Pendragon, mẹ là Igraine, vợ của Công tước

vùng Cornwall. Như con có thể thấy đây, việc đó hơi khó khi bà ta đã kết hôn với một người đàn ông không phải là cha của đứa con giữa bà ta và Uther. Nhưng Uther đã xử lý việc đó bằng cách sát hại ông công tước trong một trận chiến, và có thể cưới Igraine, cuối cùng lập Arthur làm người thừa kế hợp pháp của ông ta – ”

Tôi nín cả thở vì điều này – sát hại một người trong một trận chiến, rồi cưới bà vợ của ông ta – sao mà nghe quen thế. Nhưng có điều, Jean chỉ là mẹ kế của Will chứ không phải mẹ ruột.

“Nhưng còn những nhân vật khác như là... như là Mordred chẳng hạn?” tôi hỏi. “Và còn chuyện xung quanh Arthur là những nhân vật thần bí như Merlin và Nữ thần dưới Hồ? Ý con là, những chuyện đó không thể có thật được.”

“Ừm,” mẹ tôi nói, “đa phần là thật. Mordred cuối cùng đã giết chết Arthur trong cuộc tranh giành ngôi báu. Và Merlin có lẽ là một người theo tôn giáo thần bí, hoặc là một nhà thông thái chứ không phải là một pháp sư. Còn về phần Nữ thần dưới Hồ, ừm, cô ta luôn luôn là một nhân vật huyền bí – ”

“Nhưng còn Lancelot,” tôi ngắt lời mẹ. “Và Guinevere? Bọn họ cũng có thật cả sao?”

“Tất nhiên rồi, con yêu, cho dù những tài liệu liên quan đến họ mãi về sau mới xuất hiện, muộn hơn cả... những nhân vật khác sống trong thời đại của Arthur, ví dụ như... à... ví dụ như con chó của ông ta, Cavall chẳng hạn – ”

Tôi suýt nữa thì làm rơi cả cái điện thoại.

“Con chó... của ông ta ư?”

“Đúng vậy, Cavall, con chó săn huyền thoại của vua Arthur.” Mẹ tôi nổi hứng với chủ đề này – vì đó là sở thích của mẹ mà – nên bắt đầu giảng bài, một trong những điều mà các vị giáo sư không thể kìm chế được. “Con Cavall dường như có được một khả năng như người, nó hiểu được chuyện gì đang diễn ra xung quanh, hiểu được con người – ”

Cavall. Cavalier.

Không. Không thể nào như thế được. Không thể.

Họng tôi trở nên khô khốc. Nhưng tôi cố cất giọng khàn khàn: “Arthur có thuyền không ạ?”

“Tất nhiên là có chứ, tất cả những người anh hùng vĩ đại đều có một con thuyền. Thuyền của Arthur tên là Prydwyn. Ông ta phiêu lưu trên biển cả rất nhiều – ”

Dường như mẹ nhớ ra là mình đang nói chuyện với con gái chứ không phải với một trong số sinh viên, vì mẹ đột ngột ngừng lại và hỏi: “Ellie, con không sao đấy chứ? Con có bao giờ hứng thú với những chuyện thế này đâu. Con bị ốm đấy à? Có cần mẹ đến trường đón không? Con biết tối nay bố mẹ sẽ đến D.C. dự bữa tối với tiến sỹ Montrose và vợ ông ta chứ? Mẹ mong là con ở một mình sẽ không sao. Kênh Dự báo thời tiết có nói là hình như sắp có bão gì đó. Phòng trường hợp mất điện, con biết chỗ để đèn pin ở đâu rồi chứ?”

Prydwyn. Pride Winn.

Tôi còn nhớ hôm qua Will đã cười khúc khích khi giải thích cho tôi sao anh ấy lại đặt cái tên lạ lùng đó cho con thuyền.

Nó bất ngờ xuất hiện trong đầu anh ấy. Và gắn chặt với anh ấy.

Giống như cái tên Cavalier đối với con chó.

Và một sự thật rằng anh ấy thích nghe nhạc từ thời trung cổ.

Và anh ấy nghĩ anh ấy biết tôi.

Từ kiếp trước.

“Con phải đi đây mẹ ạ,” tôi nói và cúp máy, cho dù mẹ đang hỏi: “Mà con đang viết bài nghiên cứu kiểu gì thế, Elaine? Đối với bài nghiên cứu của học sinh cấp 3 thì như thế có vẻ quá chi tiết...”

Bởi vì tôi trông thấy, trong cái bột điện thoại tôi đang đứng là cuốn sổ điện thoại cũ nát của Hạt Anne Arundel. Tôi nhặt nó lên.

Không phải tôi làm thế là vì mong đợi sẽ tìm được điều gì đâu. Tôi làm thế là để chứng tỏ với chính mình rằng, cái điều tôi đang nghĩ đến là hoàn toàn điên rồ. Tôi làm vì tôi biết, điều đó không thể là sự thật. Tôi chỉ muốn có bằng chứng cho điều đó mà thôi. Tôi làm để xóa đi vẻ mặt của thầy Morton trong trí nhớ – nét mặt sợ hãi chết chóc khi tôi kể với ông ta chuyện của Lance và Jennifer.

Tôi làm thế là để lau khô đi mồ hôi đang rịn ra trong hai bàn tay mình.

Tôi giở đến vần W.

Bởi vì chữ A trong cái tên A. William Wagner phải là viết tắt của gì đó. Trước đây, tôi chưa từng nghĩ đến chuyện hỏi, nhưng bây giờ tôi muốn biết.

Nói chung, khi một người được gọi bằng tên đệm thì đó là vì tên của anh ta trùng với tên bố. Bố của Will có thể tên là Anthony. Hay Andrew. Có thể Will không thích bị gọi là Andrew vì một nhà mà có hai người tên là Andrew thì rắc rối quá –

Tôi tìm thấy gần như ngay lập tức. Wagner, Arthur, ADM, sống tại địa chỉ nhà Will.

Tôi nhìn chăm chăm xuống trang giấy mà không tin nổi.

Arthur. Tên thật của Will là Arthur.

Anh ấy có một con chó tên Cavalier, một chiếc thuyền tên Pride Winn.

Người bạn thân nhất tên Lance.

Bạn gái – giờ là bạn gái cũ rồi – tên Jennifer, đó là tên tiếng Anh của Guinevere.

Và bố của anh ấy đã cưới vợ của một người đàn ông khác sau khi chồng bà ta chết, có người nói đó là do Tổng tư lệnh Wagner gây ra...

Tôi đánh rơi cuốn danh bạ. Tôi cần phải bám vào đâu đó. Tôi thật ngu xuẩn. Những điểm giống nhau giữa cuộc đời Will và cuộc đời của ông vua mà tôi chỉ được nghe mẹ nói đến, tất cả chỉ hoàn toàn là trùng hợp mà thôi. Bởi vì Jean – Will nói mẹ kế của anh ấy tên là Jean – bà ta không phải mẹ ruột của Will như Igraine là mẹ ruột của Arthur. Mẹ của Will đã mất khi anh ấy chào đời nhiều năm trước. Will và Marco là anh em con của cha mẹ kế chứ không phải ruột thịt. Không có quan hệ máu mủ gì hết.

Thấy chưa? Cái điều thầy Morton đang nghĩ là không đúng. Không thể. Không.

Tôi nhặt balô lên và đi về hướng WC nữ. Đến nơi rồi, tôi vặn nước lạnh vào trong bồn, vĩa lên mặt, rồi nhìn gương mặt mình đang rửa nước trong tấm gương treo phía trên dãy bồn rửa.

Tôi đang nghĩ cái quái gì thế này? Tôi thực sự tin rằng Arthur – một vị vua cổ xưa của nước Anh, người sáng lập ra hội Bàn Tròn – cuối cùng cũng tái sinh, và đang sống tại chính Annapolis này ư?

Tôi thực sự nghĩ rằng tôi, Elaine Harrison, là Cô gái vùng Shalott, người đã đi tự sát vì một kẻ như Lance ư?

Ý nghĩ đó như một gáo nước lạnh tạt vào đầu óc tôi. Thứ nhất, không đời nào tôi lại là hiện thân của một mụ dở hơi như Elaine.

Thứ hai, người ta – cho dù đó là những vị vua huyền thoại của nước Anh đi chăng nữa – không sống lại được. Những chuyện kiểu thế không xảy ra. Ý tôi là, chúng ta đang sống trong một thế giới có trật tự, trong một thời đại tươi sáng và có hiểu biết đàng hoàng. Chúng ta không cần phải dựng nên những điều hoang đường và những chuyện kể để giải thích cho những điều ta không hiểu như ngày xưa người ta vẫn làm thế, vì giờ đây chúng ta đều biết rằng những điều đó đều có lý giải khoa học.

Will Wagner không phải là vua Arthur tái sinh trong thời hiện đại.

Nhưng...

Nhờ điều đó đúng là sự thật thì sao?

Tôi bám chặt vào mép bồn rửa, nhìn chăm chăm bóng mình trong gương. Tôi làm sao thể này? Thực sự tôi bắt đầu tin vào một điều hoàn toàn không thể tin được rồi ư? Sao có thể như thế? Tôi là một người suy nghĩ thực tế cơ mà. Nancy mới là đứa đầu óc lãng mạn chứ không phải tôi. Tôi là con gái của hai nhà giáo. Tôi không thể để chính mình tin vào một chuyện thể này được.

Nhưng...

Nhưng vài giây sau, tôi lại nắm lấy cái balô, chạy ù đến lớp học mà vài tiếng trước tôi đã ngồi trong đó. Tôi biết mình cần phải nói chuyện với thầy Morton để xem thực sự có đúng là ông ta tin vào điều đó không, để xem có phải điều đó có nghĩa là ông ta – hoặc là tôi – hoặc là cả hai – đều điên rồi hay không.

Tôi không biết mình sẽ nói gì với ông ta. Nói rằng tôi có biết? Nhưng tôi thì biết gì nào? Tôi chẳng biết gì hết...

... trừ một điều tôi vẫn không thể gạt khỏi đầu cái tiếng ong ong đó.

Nhưng khi tôi đến lớp của ông ta, người đang giảng bài không phải thầy Morton. Đó là cô Pavarti, hiệu phó.

“Gì vậy?” cô ta nói khi trông thấy tôi. Tất cả những cái đầu trong lớp – những đứa ăn trưa vào tiết thứ năm chứ không phải tiết thứ tư như tôi – đều quay về hướng tôi, mắt nhìn tôi từ đầu đến chân khi tôi đang đứng ở hành lang, tay nắm chặt lấy cái balô, (tôi tin là) trông như một con quái khổng lồ, nước vẫn đang rò xuống thân áo trắng trước, mái tóc đuôi gà trễ xuống đến nửa chừng, mắt mũi thì trở lồi cả ra.

“Cô giúp được gì cho em?” Cô Parvati lịch sự hỏi.

“Em – em đang cần tìm thầy Morton,” tôi lắp bắp.

“Thầy Morton đã về nhà nghỉ ngày hôm nay,” cô Parvati nói. “Thầy ấy không được khoẻ. Đúng ra em phải ở lớp học chứ? Hay ở phòng ăn trưa? Giấy phép của em đâu?”

Tôi chết lặng, quay người đi.

Thầy Morton đã về nhà. Thầy Morton đã về nhà nghỉ ngày hôm nay.

Lão chơi được đấy. Nhưng lão không thoát được chuyện này dễ dàng như thế đâu.

“Này em kia.” Cô Pavarti theo tôi đi ra hành lang. “Tôi hỏi em đấy. Giấy phép của em đâu? Bây giờ lẽ ra em đang phải học ở lớp nào?”

Thậm chí tôi còn không ngoái lại nhìn cô ta. Tôi hướng về phía cửa ra vào trường.

“Đứng lại!” Giọng cô Pavarti vang vọng trong hành lang trống. Tôi thấy những người trong mấy phòng hành chính nhìn về phía chúng tôi, tò mò không biết xảy ra chuyện gì. “Cô tên là gì? Cô kia! Đừng có quay đi như thế!”

Nhưng đến lúc đó, tôi không còn đi nữa. Tôi đang chạy.

Và cho đến khi ra khỏi trường, tôi mới ngừng lại. Cũng không phải cô Pavarti mong gì tóm được tôi đâu nhé. Chỉ là tôi không thể dừng chính mình lại được. Gần như là nếu tôi chạy đủ nhanh thì chuyện kia sẽ không thành sự thật. Đầu óc tôi sẽ trở nên sáng suốt, và tôi sẽ nhận ra rằng mình đúng là một con ngốc, và tất cả mọi chuyện sẽ trở lại bình thường.

Chỉ có điều, cuối cùng, khi dừng lại, tôi không hề cảm thấy như thế một chút nào hết. Rằng mọi thứ trở lại bình thường ấy mà. Nếu có, thì nó lại càng tồi tệ hơn. Bởi vì lúc này, lần đầu tiên trong đời, tôi bỏ học. Tôi ra khỏi trường mà không xin phép.

Tôi là đứa trốn học.

Tôi là đứa phạm quy.

Và tệ hơn cả?
Tôi không thêm quan tâm.

CHƯƠNG 19

Nửa tiếng sau, khi chiếc taxi dừng lại trước một toà nhà chung cư, tôi đưa cho tài xế gần hết nửa số tiền mang theo trong người – 8 đôla, tôi cũng chỉ còn chừng ấy để một lúc nữa trở lại trường – tôi cũng vẫn không quan tâm.

Tôi không quan tâm chuyện mình đang ở một nơi ở Annapolis, nơi chưa từng đến bao giờ. Tôi không quan tâm chuyện không biết phải về nhà bằng cách nào, hay liệu còn đủ tiền cho tôi về hay không. Tôi không quan tâm đến bất kỳ điều gì khác, ngoài một điều rằng tôi sẽ tìm được ông ta – nhờ vào Trung tâm Thông tin và một bộ điện thoại công cộng khác – và giờ tôi sẽ tìm được những câu trả lời có nghĩa lý.

Hi vọng là như vậy.

Tôi biết ông ta đã về nhà. Tôi có thể nghe thấy tiếng tivi vọng ra từ phía sau cánh cửa tôi gõ. Có thể ông ta không nghe thấy tiếng tôi đập cửa vì tiếng tivi bật to quá. Có thể vì thế mà một lúc sau ông ta mới trả lời.

Nhưng lúc ông ta ra mở cửa thì tôi thấy rằng, chẳng phải do ông ta không nghe thấy. Không phải vì thế mà một lúc lâu sau ông ta mới trả lời. Ông ta không trả lời ngay là bởi vì còn nhìn qua cái lỗ trên cánh cửa để xem ai đến.

Và tay ông ta cầm một cái chảo cực kỳ to để đánh tôi nếu chẳng may tôi là một kẻ nguy hiểm nào đó.

Ít ra thì đó là tôi tưởng thế, vì khi thấy tôi đi một mình, ông ta bèn hạ cái chảo xuống.

“Ô,” ông Morton nói. “Là em à.”

Ông ta không có vẻ ngạc nhiên. Chấp nhận thì đúng hơn.

“Đi đi,” ông ta nói. “Tôi bận lắm.” Và bắt đầu đóng cửa lại.

Nhưng tôi quá nhanh. Trước khi ông ta kịp đóng cửa lại, tôi thò một bàn chân qua ngưỡng cửa, lớp cao su dày của chiếc Nike giữ cho cánh cửa khỏi đóng sầm lại trước mặt tôi.

Tôi không biết lúc đó mình làm sao. Từ trước tới giờ, chưa bao giờ tôi làm thế này – bỏ học, ra khỏi trường mà không xin phép, đến nhà một giáo viên, thò chân qua ngưỡng cửa nhà ông ta để ông ta khỏi sập cửa – đó đâu phải là tôi. Tôi không làm bất kỳ điều gì trong số đó. Tim tôi đang đập thình thịch, lòng bàn tay dính mồ hôi toát ra vì lo lắng. Tôi nghĩ có khi mình ốm rồi.

Nhưng tôi không mất bao công đến được đây chỉ để bị đuổi về. Tôi phải làm việc đó. Tôi cũng chẳng biết tại sao.

Có lẽ đó là do tôi lớn lên trong một gia đình toàn những người biết hết những câu trả lời trong chương trình Jeopardy! Và giờ đây, cuối cùng tôi cũng muốn có câu trả lời cho chính mình.

Ông Morton nhìn xuống chân tôi. Lúc này ông ta ngạc nhiên thật. Ngạc nhiên trước khả năng xoay sở của tôi.

Nhưng ông ta không ngăn cản. Ông ta chỉ nhún vai và nói: “Muốn làm gì thì làm.”

Và quay đi, làm nốt công việc đang dang dở trước khi tôi đến gõ cửa. Ông ta đang sắp xếp đồ đạc vào vali.

Quần áo của ông ta bừa bãi khắp nơi. Nhưng ông ta không nhét quần áo vào trong mấy cái vali đặt trên sàn. Ông ta đang chất đầy sách. Những cuốn sách dày cộp, giống như loại bố tôi hay mượn về từ thư viện trong trường đại học. Phần lớn trong số đó trông cực kỳ cũ. Tôi không hiểu làm thế nào ông Morton lại nghĩ ông ta có thể xách nổi cái nào trong số mấy cái vali đó, khi đóng được chúng vào.

Tôi nhìn những cái vali. Rồi lại nhìn ông Morton, ông ta đang phân loại đồng sách cầm trong tay. Vài cuốn cho vào vali. Những cuốn còn lại vứt trên sàn nhà. Rõ ràng ông ta không hề quan tâm chuyện gì sẽ xảy đến với những thứ ông ta bỏ lại.

“Vậy em muốn gì?” ông Morton hỏi, vẫn đang phân loại sách. “Tôi không có nhiều thời gian đâu. Tôi còn phải lên máy bay nữa.”

“Em thấy rồi,” tôi nói. Tôi nhặt một cuốn sách ở gần mình nhất. Tên sách không phải là tiếng Anh, nhưng tôi nhận ra nó, vì hồi còn ở nhà cũ ở St. Paul, bố tôi cũng có một cuốn trên giá sách. *Le Morte d'Arthur*. Cái Chết Của Arthur. Hay lắm. “Thầy đột ngột quyết định đi chơi một chuyến à?”

“Không phải đi chơi,” ông Morton nói cụt lủn. “Tôi đi khỏi thị trấn. Mãi mãi.”

“Thế ư?” tôi nhìn quanh đồ đạc trong phòng, không nhiều và còn khá mới, cho dù trông không có vẻ đắt tiền cho lắm. “Tại sao ạ?”

Ông Morton liếc tôi một cái nhìn như đánh giá. Sau đó ông ta lại tiếp tục sắp xếp.

“Nếu đây là về chuyện điểm số,” ông ta nói, không thêm để ý đến câu hỏi của tôi, “thì em không cần phải lo. Dù người ta có cử ai dạy thay tôi đi nữa thì người đó chắc chắn cũng sẽ cho em điểm A. Bản đề cương em đã nộp đó thực sự viết rất tốt. Em có thể ghép được hai câu thành một, thế là giỏi hơn nhiều so với phần lớn bọn học sinh ngu độn trong trường rồi. Em đã làm tốt. Giờ thì đi đi. Tôi còn nhiều việc phải làm lắm, và còn rất ít thời gian để hoàn thành.”

“Thầy định đi đâu?” tôi hỏi.

“Tahiti,” ông ta đáp, xem xét gáy một cuốn sách trước khi ném vào cái vali trước mặt ông ta.

“Tahiti?” Tôi nói. “Khá xa đấy nhỉ.”

Ông ta lờ câu hỏi đó đi, tiến ra đằng sau tôi, đóng cánh cửa tôi còn để ngỏ.

“Tôi đã nói với em rồi,” ông ta nói khi cửa đã đóng kín an toàn. Giọng nói ngắn gọn và khê khàng đến nỗi tôi hầu như không nghe thấy tiếng ông ta trong khi tiếng tivi vẫn phát ra âm âm từ căn phòng bên cạnh. “Vai trò của em trong chuyện này đã chấm dứt. Em không thể làm gì hơn được nữa... không gì hơn cái điều em cần làm. Giờ thì hãy ngoan ngoãn về trường đi Elaine.”

“Không.” Tôi gạt một đồng sách, rồi ngồi xuống khoảng trống trong chiếc sofa tôi vừa mới tạo ra.

Ông Morton chớp mắt nhìn tôi như thể không tin nổi cái điều ông ta vừa mới nghe thấy.

“Em bảo sao?”

“Không,” tôi nói. Giọng tôi cứng rắn đến mức chính tôi cũng thấy ngạc nhiên. Còn thực ra, bên trong tôi đang run cầm cập. Chưa bao giờ tôi cãi lời một giáo viên – hay cãi lời người lớn. Tôi không biết lòng can đảm đó xuất phát từ đâu, nhưng tôi rất vui mừng vì bất ngờ lại tìm được nó. “Không, em không đi. Cho đến khi nào thầy nói cho em biết chuyện gì đang diễn ra. Tại sao thầy cứ nói mãi ‘vai trò của em trong chuyện này đã chấm dứt’? Vai trò của em trong chuyện gì mới được chứ? Tại sao thầy lại định đi khỏi đây nhanh thế? Thầy đang sợ sẽ có chuyện gì xảy ra?”

Ông Morton thở dài, nói bằng giọng mệt mỏi: “Xin em đấy. Harrison. Elaine. Tôi không có thời gian đâu cho việc này. Tôi còn phải lên máy bay.” Ông ta vói lấy mấy cuốn sách mà tôi đã bỏ ra khỏi sofa. Lần đầu tiên tôi thấy hai bàn tay ông ta đang run lẩy bẩy.

Tôi ngược mắt nhìn ông ta chằm chằm, thực sự bị sửng sốt.

“Thầy Morton,” tôi nói, “chuyện gì vậy? Chuyện gì mà thầy phải sợ đến thế? Thầy đang chạy trốn khỏi điều gì?”

“Harrison.” Ông ta thở dài nặng nề. Sau đó, như thể nghĩ ngợi thêm về vấn đề này, ông ta nói: “Bố mẹ em đến đây trong kỳ nghỉ phép, phải vậy không? Bọn họ có thể nghỉ ngơi, ngừng nghiên

cứu một thời gian. Sao em không hỏi họ xem bangười nhà em có thể đi nghỉ đâu đó? Một nơi nào đó xa khỏi vùng ven biển phía đông. Đi ngay lập tức là tốt nhất.” Cái nhìn của ông ta lại hướng về phía cửa sổ, qua khung cửa, tôi có thể thấy những đám mây đã che khuất ánh nắng chiều rực rỡ. “Đi càng sớm càng tốt.”

Sau đó, ông ta quay lại, bỏ thêm vài cuốn sách vào cái vali đang xếp.

“Thầy Morton,” tôi cẩn trọng nói, “em xin lỗi, nhưng em nghĩ thầy cần người giúp. Một bác sỹ tâm thần chuyên nghiệp.”

Ông ta liếc tôi qua mép kính. “Đó là điều em đang nghĩ à?” ông ta chỉ nói có vậy, giọng có vẻ bức bối.

Tôi không trách được ông ta lại thấy tự ái. Tôi không hẳn là người phù hợp để nói những điều đó. Nhưng vẫn phải có người nói chứ. Ông ta hoàn toàn điên loạn rồi. Cũng không phải ông ta không có lý do để thấy toàn bộ câu chuyện này hơi không bình thường. Nhưng mà...

“Em biết, tất cả những chuyện với Will, Lance và Jennifer có vẻ... trùng hợp,” tôi nói tiếp. “Nhưng thầy là một thầy giáo... một nhà giáo dục. Thầy phải suy nghĩ chín chắn và sáng suốt chứ. Chắc chắn thầy không thể hoàn toàn tin vào một chuyện ngớ ngẩn như vua Arthur tái sinh được.”

“Vì thế mà em đi cả quãng đường dài đến đây,” ông Morton nói. “Để nói với tôi rằng cái điều tôi tin tưởng là ngớ ngẩn. Em đang lo lắng cho tôi đấy à? Em sợ tôi có thể bị điên chứ gì?”

“Ừm,” tôi nói, cảm thấy thật tệ nhưng vẫn biết mình phải nói thật. “Vâng. Ý em là, em có thể hiểu khi một người – thậm chí người đó không ở trong... thầy biết đấy... cái giáo phái mà thầy tham gia – ”

Ông ta trông chỉ hơi ngạc nhiên chút xíu khi nghe thấy tôi nói có biết về cái nhóm người đó. Khi cất tiếng quở trách, giọng ông ta cũng nhẹ nhàng: “Hội Gấu là một hội kín,” ông ta nói, “chứ không phải là một giáo phái, cô Harrison.”

“Sao cũng được,” tôi nói. “Em hiểu tại sao những người như em chẳng hạn, thấy hết được những điều trùng hợp đó – bố mẹ của Will; tên anh ta, chuyện với Lance và Jennifer; tên con chó và tên chiếc thuyền của Will. Những chuyện kiểu thế – và họ nghĩ: ‘Này, đó là vua Arthur tái sinh đấy.’ Nhưng còn có những điểm khác biệt nữa. Bà Jean không phải mẹ ruột của Will – mẹ ruột của anh ta đã chết rồi. Marco là anh con mẹ kế chứ không phải anh cùng mẹ khác cha với Will. Và chắc chắn em không phải là Tiểu Thư vùng Astolat. Em không thể yêu Lance, dù có cố. Thầy là một giáo viên. Đúng ra thầy phải suy nghĩ cho hợp lý chứ. Sao một người như thầy lại đi tin vào một chuyện hoàn toàn ngớ ngẩn như vua Arthur sống dậy từ cõi chết – trừ phi là thầy bị điên rồi?”

Ông ta chớp mắt nhìn tôi. Chỉ một lần.

Rồi ông ta nói: “Không phải ‘tin’, cô Harrison ạ. Mà là biết. Đó là một thực tế. Arthur sẽ trở lại. Đang trở lại. Chỉ có điều – ” Nét mặt ông ta tối sầm.

Rồi ông ta dường như lại kín đáo như trước.

“Không. Không được. Tốt hơn hết là em không nên biết,” ông ta nói, lắc đầu. “Kiến thức... có thể trở nên đáng sợ. Chính tôi cũng có đôi lúc ước gì tôi không biết.”

“Thầy cứ thử dọa em xem nào,” tôi nói, khoanh hai tay lại.

Ông ta nhìn tôi chằm chằm trong khoảng một phút.

Rồi ông ta nói: “Được thôi. Em là một cô bé thông minh – ít ra là có vẻ thế, cho đến lúc này. Nếu tôi nói với em rằng hội của tôi – Hội Gấu – là một tổ chức bí mật, với một nhiệm vụ duy nhất là cố gắng ngăn cản những thế lực xấu xa không cho vua Arthur tái sinh, giành lại quyền lực một lần nữa?”

“Ừm,” tôi nói. “Có lẽ nói cho thầy hay, em biết điều đó rồi. Cả những phương thuốc thầy nên uống để tránh khỏi những chứng hoang tưởng như thế này nữa.”

Nét mặt ông ta càng trở nên chua chát hơn. “Chúng tôi không mong đợi ông ấy chỉ dùng một cái xuất hiện ở nơi an nghỉ, với thanh kiếm Excalibur trong tay. Chúng tôi đâu phải những kẻ ngốc, cô Harrison. Giống như những thầy tu ở Tây Tạng đi khắp nơi tìm kiếm Đạt Lai Lạt Ma kế tiếp, những thành viên của Hội Gấu tìm kiếm những người tiềm năng có thể là Arthur trong mỗi thế hệ.” Ông ta tháo cặp kính và bắt đầu lấy chiếc khăn tay từ túi quần sau ra để lau. “Khi tìm được một người mà chúng tôi nghĩ rằng rất có tiềm năng, chúng tôi cử một thành viên của Hội đến nơi người đó sống, quan sát anh ta, nói chung thường dưới vỏ bọc của một giáo viên, như tôi đây chẳng hạn. Đa phần thì những người đó toàn làm chúng tôi phải thất vọng. Nhưng thỉnh thoảng – như trường hợp của Will – thì hội lại có lý do để hi vọng...”

Ông ta lại đeo kính lên, nhìn tôi qua cặp kính sáng bóng.

“Và sau đó chỉ cần phải lo giữ cho những thế lực hắc ám khỏi phá hỏng những cơ hội của người đó để vươn tới với tiềm năng trong con người anh ta.”

“Chính chỗ đó em không hiểu,” tôi nói. “Thế lực hắc ám ấy ạ? Thôi đi, thầy Morton. Thầy đang nói gì thế? Darth Vader[7]? Hay Voldemort? Cho em xin.”

“Em tưởng chuyện xảy ra bao nhiêu năm trước giữa Lancelot và nữ hoàng chỉ đơn thuần là một vụ ngoại tình thôi chắc?” ông Morton hỏi, có vẻ bị sốc trước suy nghĩ ngây thơ của tôi. “Bởi đó là một âm mưu xảo quyệt hơn nhiều, nguyên nhân của nó không chỉ do những điểm yếu trong tính cách của hai người đó mà còn là do sức mạnh của những thế lực chống lại Arthur gây nên, những thế lực tìm cách huỷ hoại ông ấy – không chỉ huỷ hoại niềm tin vào bản thân của chính ông ấy mà còn là niềm tin của mọi người vào ông ấy nữa. Đó là lúc Mordred – một kẻ luôn luôn là tay sai của quỷ dữ – đến giết hại Arthur.”

“Ừm,” tôi nói, nhìn ông ta chằm chằm. Tôi đang thấy khó khăn trong việc nuốt trôi vài điều trong số những gì ông ta nói. Thôi được, tất cả những gì ông ta đã nói thì đúng hơn. “Vâng, được rồi.”

Hắn tôi nói có vẻ tin tưởng lắm, vì ông Morton được tôi khích lệ nên tiếp tục.

“Em biết đấy, ở lần đầu tiên, hắn đã quá muộn. Mordred ấy mà. Cho dù hắn – và quỷ dữ – có cố gắng đi nữa, thì Thời đại Đen tối cũng đã chấm dứt, vì Arthur đã lên ngôi đủ lâu để dẫn dắt người dân thoát khỏi thời đại đó. Và cuối cùng, không phải Mordred là người được ghi nhận trong suốt chiều dài lịch sử như là một vị vua tốt, mà đó là Arthur, em của hắn.”

“Nhưng Mordred rút được kinh nghiệm từ sai lầm đó,” ông Morton nói tiếp. “Và kể từ lần ấy, cứ mỗi khi Arthur cố gắng sống dậy, Mordred lại xuất hiện để ngăn ông ấy, xuất hiện ngày càng sớm hơn trong vòng đời, để Ánh sáng không bao giờ có thể thắng được. Và mọi chuyện sẽ tiếp tục như thế, Elaine ạ, cho đến khi thời gian dừng lại... hoặc là cho đến khi cái thiện cuối cùng cũng chiến thắng cái ác, một lần cho tất cả, và Mordred sẽ phải yên nghỉ.”

Tôi hắng giọng.

Vấn đề là thế này, ông Morton có vẻ cũng minh mẫn tỉnh táo đấy. Ông ta có vẻ cũng có đầu óc sáng suốt như... bố tôi vậy.

Nhưng cái điều ông ta nói – cái điều mà ông ta và “hội” đó tin... Thật là điên khùng. Không ai bình thường tỉnh táo lại có thể nghĩ Will Wagner là hiện thân tái sinh của vua Arthur cả. Mấy chuyện về tên tuổi đó – và cả con Cavall nữa – thật chẳng có nghĩa lý gì hết.

Và không chỉ có những chuyện đó vô lý thôi đâu.

“Em không hiểu,” tôi nói, giọng đều đều. “Nếu thầy thực sự cho rằng Will là Arthur – xin nói với thầy là chữ ‘nếu’ đó to lắm đấy nhé – thì tại sao thầy lại chạy trốn? Chẳng phải thầy nên ở lại đây để giúp đỡ anh ta hay sao? Cứ sửa lại nếu em nhầm, nhưng chẳng phải thầy là người đã được hội cử đến bảo vệ anh ta à?”

Trông ông Morton thực sự đau buồn.

“Giờ vô ích rồi,” ông ta giải thích. “Một khi Guinevere rời bỏ ông ấy, Arthur sẽ dễ bị tất cả những gì Mordred âm mưu làm hại. Chúng tôi đã thấy điều đó lặp đi lặp lại bao nhiêu lần rồi,

cho dù chúng tôi có làm gì để cố ngăn điều đó đi nữa. Mordred – với sự trợ giúp của phe hắc ám – sẽ trở nên hùng mạnh như bao lần tái sinh trước trong quá khứ. Hãy nghĩ đến những nhà lãnh đạo chính trị độc ác nhất trong lịch sử, rồi em sẽ hiểu tôi đang nói gì. Tất cả những kẻ đó đều là Mordred. Và Arthur sẽ...”

“Ông ta sẽ làm sao?” tôi tò mò hỏi.

“Ừm,” ông Morton nói, có vẻ lúng túng khó chịu, “ông ấy sẽ chết.”

CHƯƠNG 20

“Chết?” tôi trở mắt nhìn ông ta không tin.

“Ừm,” ông ta nói, vẻ mặt hơi bối rối, “đúng vậy.”

“Nhưng...” tôi dường như chỉ có thể ngồi đó mà lặp lại cái điều ông ta vừa mới nói. “Chết ư?”

“Tất nhiên là thế rồi.” Ông Morton có vẻ hơi cáu. “Em nghĩ còn xảy ra chuyện gì được nữa hả Elaine? Em nghĩ tại sao tôi lại ra đi? Em không cho rằng tôi muốn ở lại chứng kiến điều đó đấy chứ.”

“Nhưng...” tôi chỉ biết nhìn ông ta chằm chằm thêm một lúc. Ngày hôm nay tôi đã nghe nhiều chuyện điên rồ rồi. Nhưng điều này quả đúng là nhất quả đất. “Ý thầy muốn nói đến Will? Thầy nghĩ Will sẽ chết ư?”

“Cậu ta phải chết,” ông Morton nói, vẻ hối lỗi. “Để cho Mordred – hay trong trường hợp này là Marco – giành được quyền lực tối cao – ”

“Thầy nghĩ Marco sẽ làm gì Will à?”

“Tôi không nghĩ, cô Harrison ạ,” ông Morton bình thản nói. “Mà tôi biết. Năm ngoái, chính Marco đã nói như thế với tôi trong lớp học, khi tôi cố gắng một cách ngu ngốc – nói thêm là chống lại lệnh từ hội – để nói phải trái với hắn ta. Cũng như em, tôi từng có một khoảng thời gian tin rằng không có ai là hoàn toàn xấu xa độc ác. Tôi tưởng nếu tôi chỉ cần đưa tay ra với hắn, thì hắn sẽ nắm lấy. Thực tế chứng tỏ tôi đã lầm – một sai lầm khá là đau đớn.”

“Khi đó Marco tấn công thầy,” tôi nói, cộng hai điều lại với nhau để được một điều điên rồ hơn nữa. “Và hắn bị tổng cổ khởi trường.”

“Chính xác,” ông Morton nói. “Giờ tôi hiểu, đó là một sai lầm chết người của chính tôi. Để cho Marco biết được sự tồn tại của Hội và vai trò tiền định của hắn trong vòng đời tiếp theo của Arthur, điều đó không khiến được hắn chống lại với quý dữ như tôi tưởng, mà lại là lý do để hắn đón nhận quý dữ. Đại loại như là: ‘Dù sao đó là số mệnh của em mà, vậy thì chống lại số mệnh để làm gì chứ?’”

Tôi chỉ biết chớp mắt nhìn ông ta. “Vậy là thầy nói với Marco rằng hắn là hiện thân tái sinh của Mordred?” Tôi chỉ có thể tưởng tượng ra Marco đón nhận điều đó thế nào. Hắn phải có một tràng cười nhạo báng cho xem.

Nhưng rõ ràng, còn có cả bạo lực nữa. Chống lại người truyền tin. Có lẽ cũng không phải là không công bằng.

“Tôi lấy làm xấu hổ khi phải thừa nhận,” ông Morton nói. “Cho dù lúc đó, tôi cũng không dám nói chắc là hắn ta tin tôi. Tuy nhiên, việc hắn nhận ra rằng em là Elaine vùng Astolat dường như lại cho thấy rằng hắn có vẻ chấp nhận tin điều đó.”

“Em không phải là Elaine vùng Astolat,” tôi giận dữ nói thật chậm rãi.

Ông Morton mỉm cười buồn. “Thật nực cười. Chính Marco cũng nói điều đó. Chỉ có điều, hắn khẳng khẳng mình không phải là Mordred.”

“Hắn không phải là Mordred,” tôi nói. Tôi tức điên lên thật rồi. Chuyện này đi quá xa. “Và lẽ ra thầy phải bị thu hồi chức chỉ sự phạm vì dám đi nói với những học sinh dễ bị ảnh hưởng rằng họ là hiện thân của những nhân vật trong thần thoại!”

Ông Morton lắc lắc một ngón tay về phía tôi. “Elaine,” ông ta nói. “Giờ em hoàn toàn hiểu rõ rằng họ không phải là nhân vật thần thoại rồi.”

Tôi muốn quăng quật một thứ gì đó. Không thể tin nổi tôi lại còn đang nói về chuyện này cơ đấy.

“Được,” tôi nói. “Vây họ có thật. Một lần. Vâng, Arthur thực sự có tồn tại. Và cứ cho rằng cái chuyện tái sinh đó thực sự có thể đi. Thầy đã cảnh báo Marco về điều đó. Vây thầy đã nói với Will câu nào chưa?”

“Việc đó vô ích thôi, Elaine,” ông Morton buồn bã nói. “Như tôi đã nói, bây giờ đã quá muộn rồi. Trong quá khứ, những thành viên của Hội đã cố cảnh báo với Gấu về chuyện sắp xảy đến với ông ấy – cũng như tôi đã thất bại khi cố hướng Marco về với Ánh sáng – và chưa bao giờ có ích lợi gì hết, trong tất cả những lần tái sinh của ông ấy. Đa phần, ông ấy không tin chúng tôi. Và tất yếu là Bóng tối đã vùng dậy, đánh bại chúng tôi... đánh bại ông ấy.”

Tôi chớp mắt nhìn ông ta. “Vây, nếu tất cả những chuyện này là thật, và điều mà thầy và cái hội của thầy tin tưởng đang thực sự xảy ra – Marco sẽ giết Will, thế mà thầy lại nghĩ là vô ích khi gọi điện cho Will, báo cho anh ta biết?”

“Quá muộn rồi, Elaine ạ,” ông Morton nói, lắc đầu. “Ông ấy đã để mất Guinevere. Ông ấy không còn muốn sống nữa – ”

“Nhưng đó chính là điều mà sáng nay em đã cố nói với thầy,” tôi cố gắng kiên nhẫn để không hét lên. Không phải tôi tin vào bất kỳ điều gì trong cái mớ nhảm nhí đó đâu, dù chỉ một phút. Chỉ là để nói cho ra đầu ra đũa thôi... “Will không thấy buồn phiền gì về chuyện Jen bỏ anh ta để đến với Lance hết! Thật sự là như vậy. Anh ta nói với em rằng khi biết được, anh ta thấy nhẹ người thôi.”

Ông Morton mỉm cười nhìn tôi buồn bã.

“Nếu chúng ta có nói với cậu ta đi nữa, Elaine, thì em nghĩ liệu cậu ta có chịu tin không – cho dù có làm gì để bảo vệ cậu ta đi nữa, mà việc đó dù thế nào cũng chỉ vô ích? Em có nghĩ việc đó sẽ làm được một điều gì khác đi không? Em không biết chúng ta đang phải đối đầu với cái gì đâu. Trận chiến giữa Ánh sáng và Bóng tối của Arthur đã diễn ra từ hàng bao nhiêu thế kỷ rồi. Với sự trợ giúp của phe hắc ám, Mordred sẽ tìm được cách giết hại người em của hắn, cho dù chúng ta có làm – ”

“Marco không muốn giết Will,” tôi kêu lên, vẫn không thể tin được mình vẫn còn đang tiếp tục nói chuyện. “Tại sao Marco lại có thể muốn giết Will được cơ chứ?”

“Ngoài một thực tế rằng, là một kẻ hám danh lợi và ích kỷ, coi thường người khác, hắn đã rơi vào vòng cám dỗ của những thế lực đen tối?” ông Morton nhún mày. “Nghĩ đi, Elaine.”

Tôi nghĩ đến Marco, những cái khuyên trên người hắn và thái độ ác ý. Chắc chắn hắn là một kẻ xấu tính, và lại còn làn da lạnh như băng đáng sợ nữa chứ.

Nhưng hắn là một kẻ giết người ư? Đúng là hắn đã cố giết ông Morton – nhưng do ông ta đã nói với hắn rằng hắn là hiện thân của một trong những nhân vật lịch sử bị căm ghét nhất trong mọi thời đại. Sao hắn lại muốn giết Will cơ chứ? Ý tôi là, hắn thậm chí còn tự nhận rằng kể từ khi về sống với Will và Tổng tư lệnh Wagner, cuộc sống của hắn cải thiện rõ ràng còn gì. Hắn còn có cả một con thuyền. Hay ít ra là, được lái một con thuyền. Ngày hôm đó hắn đã nói gì nhỉ?

Tôi đâu phải người may mắn. Người đó là Will cơ.

Có thể nào lại như thế không?

“Thầy nghĩ Marco sẽ giết Will,” tôi nói với ông Morton, “vì hắn ghen tị với Will? Và căm giận vì những gì bố Will đã làm với bố hắn? Có phải thế không?”

“Lần này ấy à?” ông Morton gật đầu. “Còn nhiều hơn cả những gì em có thể tưởng tượng được đấy, nhưng tôi nghĩ đó cũng là một phần nguyên nhân.”

“Cứ mỗi lần là lại khác nhau sao?” Đó là điểm khiến tôi khó tin rằng đây lại là những điều hoang tưởng như lúc đầu tôi cứ nghĩ. Thực sự mà nói, nếu xem xét một cách toàn diện thì câu chuyện này thật rõ ràng đâu ra đấy đến nỗi cũng có vẻ có lý.

“Mỗi lần lại khác nhau,” ông Morton nói. “Mordred ghét Arthur vì hắn muốn có ngai vàng. Hắn quay lưng lại với người dân của hắn, không hề quan tâm đến họ dù một mảy may, chỉ biết

thoả mãn cho chính hắn thôi. Đó là lúc Bóng tối không chế hắn hoàn toàn, và khiến hắn trở thành một trong những – ”

“Thôi đi!” tôi giơ hai tay lên che tai, bắt đầu cảm thấy quá sức chịu đựng. “Em không muốn nghe thêm điều gì về phe hắc ám nữa, được không? Điều em muốn biết là – nếu thầy tin chắc rằng chuyện sắp diễn ra như thế – thì làm sao thầy có thể chỉ biết trốn chạy, để cho Will bị sát hại được. Em hiểu là thầy sợ... sợ phe bóng tối.” Giờ thì tôi ăn nói cũng điên khùng như ông ta rồi, nhưng tôi mặc kệ. “Nhưng chẳng lẽ thầy thậm chí không biết đi gọi cảnh sát hay sao?”

“Rồi phải nói gì hả Elaine?” ông Morton mỉm cười rầu rĩ. “Nói rằng theo như một lời tiên tri cổ xưa, lời tiên tri đã trở thành sự thật biết bao lần, thì một ngày nào đó hắn ta sẽ giết người em con dượng, trút nỗi căm giận lên toàn thế giới ư? Tôi không thể làm thế được. Em biết là họ sẽ không nghe đâu mà.”

Đúng. Họ sẽ không nghe đâu. Thậm chí đến tôi còn chẳng muốn nghe nữa là. Bởi lẽ, chuyện này hoàn toàn điên rồ.

“Mà kể cả họ có nghe đi nữa,” ông Morton nói tiếp, “thì cảnh sát cũng không thể làm gì được. Súng lục hay gậy tuần đêm đấu lại với sự phẫn nộ của phe hắc ám cũng vô ích. Và tôi sẽ có tội khi khiến những con người vô tội đó phải mạo hiểm trong một cuộc chiến mà họ không bao giờ có hi vọng thắng được. Người ta tin rằng chỉ có những ai thân cận nhất với Arthur mới có thể chấm dứt sự thống trị của phe hắc ám – cho dù chưa có bằng chứng xác thực điều đó.”

“VẬY...” tôi gạt vài sợi tóc khỏi mắt. “Đó là ai? Lance? Hay Jennifer?”

“Chắc chắn,” ông ta nói. “Một trong hai người đó. Chỉ không phải là... em.”

Tôi lườm ông ta một cái. “Vì trong lịch sử, Elaine vùng Astolat chưa từng gặp vua Arthur chứ gì?”

“Tôi đã bảo tốt hơn hết em không nên biết rồi mà,” ông Morton nhắc tôi bằng một giọng buồn bã.

“Nếu em mà tin bất kỳ điều gì,” tôi nói với ông ta, “thì chắc chắn là em bị tâm thần rồi.”

Ông Morton nhìn tôi, sự lo lắng khiến nét mặt khắc khổ của ông ta dịu đi.

“Elaine,” ông ta nói nhẹ nhàng. “Về nhà đi. Bảo bố mẹ đưa em đến một nơi nào đó thật xa khỏi nơi này. Có lẽ trở về Minnesota cũng được. Sẽ tốt hơn cho em nếu em... nếu em chỉ cần trở về nhà.”

Có điều gì đó trong cái cách ông ta nói đến từ nhà khiến tôi không chịu nổi.

Nói đơn giản là tôi thua. Tôi đã phải chịu đựng tất cả những chuyện khác. Những thế lực hắc ám, những nỗi nguy hiểm khi cố gắng ngăn cản nó. Jennifer là lý do để Will tiếp tục sống. Thậm chí cả chuyện đi Tahiti.

Nhưng riêng điều này thì đơn giản là tôi không thể chấp nhận được.

“Nhà ư?” tôi hỏi lại. “Ông thì biết thế nào là nhà? Nhà không chỉ đơn giản là một nơi ở. Chính con người mới là người tạo dựng nên một mái nhà... những người ta quan tâm, những người quan tâm đến ta... hay những người sẽ quan tâm, nếu như ông không quay lưng bỏ mặc họ để đến Tahiti vì ông tin vào cái lời tiên tri vớ vẩn. Tôi không biết cái chuyện về Ánh sáng và Bóng tối đó có thật hay không, ông Morton ạ, nhưng có điều này tôi biết rõ: nếu ông và cái mà các người gọi là Hội đó thực sự về phe với Will, thì các người không thể chỉ biết bỏ mặc anh ta mà không thêm giúp đỡ. Anh ta sẽ không bao giờ làm thế với ông. Anh ta sẽ không bao giờ bảo: ‘Ồi, mọi chuyện lúc nào chả diễn ra thế này, thế nên chắc là tôi không nên cố thay đổi mọi thứ làm gì, vì tôi đã cố một lần rồi, và lần đó không có hiệu quả, và phe hắc ám luôn luôn chiến thắng.’”

Giọng tôi vỡ oà ra, nhưng tôi mặc. Tôi chỉ tiếp tục gào.

“Bởi vì chẳng phải điều đó ngay từ đầu đã khiến ông Arthur quý hoá của các người trở nên nổi tiếng đến thế sao? Ông ta là một nhà tư duy có tính sáng tạo, một người không chỉ biết làm mọi thứ theo cách người khác bảo vì họ luôn luôn làm theo cách đó. Nếu thực sự Will là Arthur

– và tôi không nói đó là sự thật, bởi vì điều đó là một mớ nhảm nhí – thì liệu anh ta chỉ có ngồi một chỗ mà nói: ‘Ôi, tôi không thể thay đổi điều đó được đâu, vì trước đây chưa từng có ai làm được,’ và cứ để cho ông chết không? Không, anh ta sẽ không làm thế. Và ông biết gì không, ông Morton? Tôi cũng sẽ không làm thế.”

Không nói thêm một câu nào nữa, tôi quay người, bước ra khỏi căn hộ của Morton, đầu ngẩng cao, vai thẳng lên như thể tôi mới là một bà hoàng trong quá khứ chứ không phải Jennifer Gold.

CHƯƠNG 21

Tôi học được từ Geoff ông anh tôi, một kẻ trốn học lành nghề, rằng nói chung phải mất cả ngày thì mới lần ra được hết những kẻ phạm quy. Vậy là tôi biết, ít nhất một ngày nữa mới bị triệu hồi đến văn phòng của cô hiệu phó Pavarti để giải thích cho việc vắng mặt từ tiết thứ năm đến tiết thứ sáu.

Nhưng tôi nghĩ sẽ an toàn hơn khi trốn trong WC nữ cho đến khi chuông báo hết giờ tiết sau vang lên, còn hơn là mạo hiểm lang thang khắp các hành lang.

Vậy là tôi đắm đầu vào cái WC gần nhất.

Tôi nhận ra rằng, điều đầu tiên cần phải làm là tìm Will. Tôi không biết tiết thứ bảy và tám anh ấy học ở lớp nào, nhưng tôi sẽ phải tìm ra, rồi chặn anh ấy lại, nói cho anh ấy biết rằng ít nhất một người trong số giáo viên của trường Trung học Avalon nghi ngờ anh ấy là hiện thân của một ông vua từ thời trung cổ, và rằng anh ấy đang gặp nguy hiểm chết người do tên anh con mẹ kể gây ra.

Ông Morton nói đúng ở một điểm: dĩ nhiên Will sẽ không tin. Ai có đầu óc tỉnh táo lại đi tin cơ chứ?

Nhưng như thế không có nghĩa anh ấy không có quyền được biết.

Đang nhìn vào tấm gương treo phía trên bồn rửa để buộc lại mái tóc đuôi gà thì tôi thấy trong WC không chỉ có mình mình. Tôi nghe thấy tiếng sụt sịt đằng sau cánh cửa đóng kín phía trong cùng. Cúi xuống nhìn qua khe giữa cánh cửa và sàn nhà, tôi thấy một đôi giày aerobics trắng, trên đó là một đôi pom-pom màu xanh pha vàng đặc trưng của Trung học Avalon.

Có một thành viên đội cổ vũ đang ngồi khóc trong WC nữ với tôi.

Và, cứ xem những chuyện xảy ra gần đây thì tôi biết thành viên đội cổ vũ đó là ai rồi.

“Jennifer?” tôi nói, gõ nhẹ lên cánh cửa. “Tôi, Ellie đây. Cậu không sao chứ?”

Tôi nghe thấy tiếng sụt sịt rõ ràng. Rồi giọng Jennifer khàn khàn vang lên: “Cậu đi đi.”

“Thôi nào, Jennifer,” tôi nói. “Mở cửa ra nói chuyện với tôi đi. Chuyện không tệ đến thế đâu mà.”

Không một tiếng động. Rồi tôi nghe thấy tiếng then cửa gạt ra, và Jennifer – cho dù đôi mắt đỏ cả lên nhưng trông vẫn vô cùng xinh đẹp – bước ra, lấy ống tay áo đồng phục của đội cổ vũ để quệt nước mắt.

“Đừng nói với ai,” cô ấy nói, ngược lên nhìn tôi với đôi mắt xanh mở to đầy lo lắng, “là cậu thấy tôi ngồi khóc trong này nhé. Những đứa thích buồn chuyện trong đội tuyển việt dã mà cậu hay chơi cùng ấy? Được không? Bởi vì chúng ghét tôi, và nói ra chỉ càng làm cho mọi chuyện tệ hơn mà thôi.”

“Tôi sẽ không nói,” tôi đáp, lôi một vốc khăn giấy từ trong hộp treo trên tường, đắp nước cho ẩm trước khi đưa cho cô ấy. “Nhưng họ không ghét cậu đâu.”

“Cậu đùa chắc?” Jennifer chấm chấm khăn lên đôi mắt đỏ hoe. “Ai cũng ghét tôi. Vì chuyện tôi đã làm đối với Will.”

“Không phải ai cũng ghét cậu,” tôi nói. “Tôi không ghét cậu. Cả Will cũng thế.”

Tôi chán nản thấy điều đó chỉ khiến Jennifer lại khóc, khi tôi nghĩ cô ấy đã thôi rồi.

“Tôi biết!” cô ấy oà lên khóc. “Đó mới là phần tệ nhất! Sáng nay, Will đến tìm tôi, anh ấy hết sức dịu dàng! Anh ấy bảo anh ấy biết Lance và tôi không cố tình khiến anh ấy bị tổn thương, và rằng anh ấy hoàn toàn vui vẻ khi bọn tôi đ-đến với nhau. Thậm chí anh ấy còn bảo hai bọn tôi

đẹp đôi. Lance và tôi! Ôi, Chúa ơi. Tôi chỉ muốn chết quách đi cho xong!”

“Sao thế?” tôi hỏi, vỗ nhẹ lên cánh tay cô ấy để anh ủi. “Bạn không tin anh ấy à?”

“Tất nhiên là tôi tin!” Jennifer nói, bật cười hoài nghi. “Ý tôi muốn nói, Will là thế – anh ấy không bao giờ nói dối. Thậm chí để giúp người khác cảm thấy khá hơn cũng không. Ừm, tuy thế, có lẽ nếu cậu ốm, anh ấy cũng sẽ bảo trông cậu vẫn xinh hay gì đó. Nhưng không phải... không phải những chuyện to tát. Thế nên tôi biết anh ấy nói thật. Vấn đề là thế đấy. Anh ấy thực sự không phiền lòng về chuyện tôi và Lance. Anh ấy quá... quá tốt.”

Có điều gì đó lạnh buốt thắt chặt lấy trái tim tôi, nhưng tôi tự nhủ là mình thật ngốc. Và ích kỷ nữa.

“Vậy cậu muốn quay lại với anh ấy?” tôi hỏi nhẹ nhàng hơn là mình cảm thấy thế. Vì tôi đột ngột nhận ra mình đã hi vọng biết bao rằng giờ đây, khi Will đã được tự do rồi, có thể anh ấy sẽ không còn nghĩ rằng bọn tôi chỉ là bạn thôi, mà sẽ hơn thế là... ừm... sao cũng được.

Nhưng nếu anh ấy và Jennifer quay lại với nhau thì điều đó sẽ không bao giờ, không bao giờ thành sự thật.

“Tôi chẳng biết nữa,” cô ấy khổ sở nói. “Một phần trong tôi sẽ mãi yêu anh ấy. Nhưng còn lại thì... Cậu có nghĩ rằng ta có thể yêu hai người một lúc được không?”

Tôi nhún vai vô vọng. “Tôi không biết,” tôi nói. “Ý tôi là, tôi mới chỉ yêu có một người – ”

“Will, phải không?” Jennifer hỏi, quệt mắt.

Tôi nhìn cô ấy chằm chằm, hoàn toàn bị sốc. “S-sao cơ? Không! Tất nhiên là không rồi! Ý tôi muốn nói đến người khác. Ừm, tên anh chàng đó là Tommy – ”

“Không sao đâu mà,” Jennifer nói. Cô ấy đã thôi khóc rồi, và giờ lôi ra chiếc ví đựng đồ makeup trong túi xách tay để sửa sang lại. “Ý tôi là, tôi không trách gì cậu đâu. Hai người ở bên nhau trông dễ thương lắm. Hai người cùng có tóc sẫm màu. Và còn rất cao nữa.”

Tôi cảm thấy như nghẹn lại. “Tôi không... tôi không có tình cảm như thế với Will đâu.”

“Không ư?” Cô ấy trề môi, rồi chấm son bóng lên. “Ừm, anh ấy thích cậu. Từ giây phút đầu tiên khi thấy cậu trong công viên ngày hôm đó, nhớ không? Cứ như thể anh ấy biết cậu từ kiếp trước hay sao ấy.”

Tôi mỉm cười buồn bã. Bởi vì, nếu những điều về tôi mà ông Morton tin tưởng đó là sự thật – không phải đâu đấy – thì tôi chẳng phải là người Will đã biết từ kiếp trước. Vĩnh dự đó hoàn toàn thuộc về Jennifer cơ.

“Anh ấy chỉ thích tôi với tư cách bạn bè thôi,” tôi nói, dường như ngày hôm nay tôi nói ra điều đó đến lần thứ một triệu rồi vậy.

“Tôi thì không dám nói chắc như thế đâu,” Jennifer nói, hơi buồn rầu. “Anh ấy mời cậu cùng đi lái thuyền. Đâu phải ai anh ấy cũng mời lên thuyền của mình. Anh ấy còn kể là con chó dờ hơi đó mến cậu. Với lại, Will bảo anh ấy có thể tâm sự được với cậu. Thời gian gần đây Will hay thích nói chuyện lắm. Anh ấy... đã thay đổi, cậu biết đấy.” Cô ấy liếc tôi đầy ẩn ý.

Nhưng tôi không hiểu.

“Thay đổi thế nào?”

“Từ khi bọn tôi bắt đầu hẹn hò,” cô ấy nói, nhún vai. “Trước đây, anh ấy chỉ quan tâm đến chuyện lái thuyền và bóng bầu dục không thôi. Rồi sau đó, anh ấy tham gia vào hội học sinh. Nhiều khi – cô ấy ném cho tôi một cái nhìn biểu lộ sự kinh hãi – “anh ấy thậm chí còn muốn nói chuyện liên quan đến chính trị nữa chứ! Chính trị cơ đấy! Suốt cả mùa hè, anh ấy toàn nói rằng sẽ không tham gia đội bóng nữa để dành nhiều thời gian hơn cho đội tuyển hùng biện hay gì đó. Cậu tưởng tượng nổi không? Ơn trời, may mà Lance đã khuyên anh ấy bỏ ý định đó đi. Nhưng thật sự mà nói, tôi có cảm giác anh ấy biến thành một người khác, một người tôi thậm chí không hiểu nổi...”

“Đó là một trong những điều tôi thích nhất ở con người Lance,” cô ấy nói tiếp, đóng cái ví đựng đồ makeup lại. “Anh ấy không thích nói chuyện nhiều, như Will gần đây hay thế. Xin thề với cậu, lắm khi hình như anh ấy còn thích nói chuyện hơn cả... ừm... cậu biết đấy.”

Tôi có biết. Và ý nghĩ đó khiến tôi đỏ mặt.

“Nếu cậu và Will mà bắt đầu đi chơi với nhau thì hay quá,” Jennifer nói, đôi mắt cô ấy sáng lên. “Vì như thế thì mọi người sẽ không chỉ trích nói xấu tôi về chuyện với Lance nữa. Vì cậu biết đấy, dù Will có trở nên hơi lạ lùng với cái chuyện bỏ-chơi-bóng-để-vào-rừng-ngồi gì gì đó, thì anh ấy vẫn nổi tiếng như thường. Hãy suy nghĩ về điều này nhé, được không?”

Cô ấy hất những lọn tóc vàng xoăn một cái, rồi quay lại đối diện với tôi thay vì nhìn vào gương. “Cậu thấy sao? Trông tôi có giống một đứa mà một phút trước còn khóc lóc sụt sịt không?”

Tôi nhìn Jennifer. Và trái tim tôi chùng xuống.

Vì cô ấy xinh đẹp tuyệt vời. Cho dù, như cô ấy nói, mới một phút trước đây còn khóc lóc sụt sịt. Cả triệu năm nữa tôi cũng chẳng bao giờ có thể cạnh tranh nổi với một người như thế, dù cô ấy có nói gì đi nữa.

Và không chỉ vì cô ấy quá xinh thôi đâu. Nếu chỉ vì thế thì tôi đã có thể vô tư mà ghét cô ấy rồi.

Nhưng chẳng thể nào ghét được Jennifer, vì cô ấy không phải là người giả dối hay đóng kịch. Cô ấy vui vẻ nghĩ rằng anh chàng mà cô ấy vẫn còn yêu đó thực sự đã thích tôi hơn... và rồi – không một chút bận tâm – cô ấy giục tôi hẹn hò với anh ấy, vì như thế, cuộc sống của cô ấy sẽ trở nên dễ thở hơn. Làm sao có thể không mến một người như thế?

“Trông cậu tuyệt lắm,” tôi nói thật lòng.

“Cảm ơn cậu.” Jennifer nói, ngược lên để nhìn tôi.

“Cậu thực sự sẽ không nói với ai chứ?” cô ấy hỏi.

“Ừ,” tôi đáp. “Mình sẽ không nói gì hết.”

“Thật kỳ lạ,” cô ấy nói, tiến về phía cửa WC nữ. “Nhưng tôi hoàn toàn tin cậu. Mà tôi thì chưa biết gì về cậu cả. Hẳn cậu phải là một trong số những người đó. Cậu biết đấy, những người cậu có cảm giác mình từng gặp rồi, cho dù không phải thế. Gần như,” cô ấy vui vẻ nói thêm, khi bọn tôi ra đến hành lang, “giống Will ấy.”

“Ừm,” tôi nói. “Cũng không hẳn vậy đâu.”

Nhưng giọng tôi chết lặng trong cổ họng. Vì đúng lúc đó, tôi dám thề là mình nghe thấy tiếng ông thầy Morton vang lên phía sau lưng.

CHƯƠNG 22

Tôi quay người lại đúng lúc nhìn thấy ông Morton rẽ ngoặt về phía chỗ văn phòng của giáo viên tư vấn, một tay ông ta đặt trên lưng một người phụ nữ thanh mảnh. Nhìn từ đằng sau thì cũng khó nói, nhưng có vẻ như người đó là mẹ của Will thì phải.

Khi nghe thấy cái giọng kiêu Anh dứt khoát đó của ông Morton: “Lối này, thưa bà Wagner,” thì tôi biết đó đúng là mẹ kế của Will rồi.

Morton quay lại trường làm cái gì không biết? Chẳng phải ông ta cần lên máy bay đi Tahiti sao?

Và tại sao ông ta lại đi cùng bà Wagner chứ không phải ai khác?

Tôi biết, điều đó chỉ có thể mang ý nghĩa là: có chuyện rắc rối rồi đây.

“Gặp lại cậu sau nhé,” tôi nói với Jennifer, cô ấy tiếp tục đi dọc theo hành lang, hoàn toàn không biết chuyện đang diễn ra phía sau.

“Ờ,” cô ấy nói, ngoái nhìn tôi. “Ừ.”

Tôi quay ngoắt lại, chạy theo ông Morton, ông ta đang giữ cánh cửa phòng tư vấn làm bằng kính trong suốt cho bà Wagner đi vào.

“Lối này,” ông ta nói. “Tôi sẽ đi xem trong phòng hội nghị có ai không – ”

“Thầy Morton,” tôi nói, chen ngang câu chuyện giữa họ từ phía sau.

Bà Wagner quay lại, chớp mắt nhìn tôi. “Ồ,” bà ấy nói. Thật ngạc nhiên, cho dù có gặp biết bao nhiêu người vào buổi tối hôm Will tổ chức tiệc, nhưng bà ấy có vẻ nhận ra tôi. “Xin chào, lại gặp cháu. E là cô quên mất tên cháu rồi.”

“Cháu là Ellie Harrison,” tôi nói nhanh. “Thưa thầy Morton, em có đôi lời muốn nói nhanh với thầy ở ngay hành lang này, được không ạ?”

“Không, cô Harrison,” ông Morton nói chắc nịch. “Tôi e là không được. Cô thấy đấy, tôi còn đang khá bận công chuyện với bà Wagner đây. Thưa bà Wagner, mời bà cứ vào trong ngồi, cô Klopper” – người tiếp khách của văn phòng tư vấn ngoan ngoãn đứng lên phía sau chiếc bàn – “sẽ mang cho bà tách café trong lúc chúng ta chờ con riêng của chồng bà đến.”

“Khoan đã.” Tôi nhìn ông Morton chằm chằm, phía sau lưng bà Wagner, ông ta đang làm cử chỉ ra hiệu đuổi tôi đi đi không được tế nhị cho lắm. “Thầy sẽ nói chuyện với Will và bà Wagner ư?”

“Đúng vậy, cô Harrison ạ, nếu cô không thấy phiền. Có vài điều quan trọng chúng tôi cần nói rõ với Will. Ngay lúc này đây cô không có tiết học nào à?”

Vài điều quan trọng cần nói rõ với Will ư? Không đời nào tôi lại bỏ qua. Tôi ngồi xuống một trong mấy cái sofa màu xanh bên ngoài văn phòng, cầm lên một cuốn Địa lý Quốc gia, và nói: “Thật ra, ngay bây giờ, em có cuộc hẹn với giáo viên tư vấn.”

Bà Klopper quay lại từ chỗ máy pha café, tay cầm hai cốc, nhìn tôi tò mò. “Tôi có lịch hẹn với em đâu,” bà ta nói. “Còn cô Enright thì đi ra ngoài rồi.”

“Em cần người chỉ dẫn,” tôi nói, cố làm ra vẻ phiền muộn. “Về một vấn đề riêng tư. Chuyện này gấp lắm.”

Nét mặt bà Klopper chuyển sang lo lắng. “Ừm, để xem tôi có tìm được người nói chuyện với em không.” Bà ta đưa hai cốc café cho ông Morton và nhanh chóng quay về chỗ bàn làm việc để xem có nhân viên tư vấn nào có đi làm để nói chuyện với tôi.

Trong khi bà ta đang nói chuyện điện thoại, ông Morton thì thảo với tôi: “Nếu em không

khiến tôi cảm thấy có tội thì sẽ không đến mức tôi phải làm thế này đâu. Điều ít ỏi nhất em có thể làm được là đừng khiến chuyện trở nên khó khăn hơn cho tất cả mọi người nữa.”

“Sao em lại khiến chuyện trở nên khó khăn hơn cho mọi người được cơ chứ?” tôi thì thào đáp lại.

Nhưng đúng lúc đó, Will cũng xuất hiện ở ngưỡng cửa, tay cầm giấy phép, trông hơi ngạc nhiên.

“Có người muốn gặp em ă?” anh ấy hỏi, giọng trở nên nhỏ dần khi thấy bà mẹ kế qua những bức tường kính của phòng hội nghị. “Jean ư? Thầy Morton? Chuyện này là thế nào vậy?”

“Không cần phải quá lo lắng đâu,” ông Morton nói, câu đó chắc phải là câu nói giảm nhẹ tình hình xứng đáng xếp hạng nhất của năm. “Em vào chứ? Tôi chỉ muốn làm rõ vài điều giữa em và... ừm... bà Wagner.”

Will chậm rãi đi qua chỗ ghế tôi ngồi, tiến về phía cửa phòng hội nghị đang mở. Cái nhướn mày của anh ấy dành cho tôi lúc đi qua nói rằng: Có chuyện gì thế?

Em không biết, tôi nói với anh ấy không thành tiếng đằng sau tờ tạp chí tôi giơ lên để che mặt mình khỏi tầm nhìn của ông Morton. Vì đúng là tôi không biết thật. Ít ra thì tôi không biết mẹ kế của Will thì có liên quan gì đến chuyện này.

Will cười toe với tôi, nụ cười kiểu hơi nửa miệng, rồi đi vào phòng. Ông Morton liếc về phía tôi ngồi cái nhìn cảnh cáo lần cuối, rồi đóng cửa lại. Ông ta còn chả thêm buông rèm trong phòng xuống, thế là tôi thấy ông ta kéo một cái ghế ra cho Will, rồi ông ta cũng ngồi xuống. Sau đó, hai tay gập lại để trên mặt bàn, ông Morton bắt đầu nói.

Tôi chẳng nghe được gì hết. Tôi chỉ thấy nét mặt bà Wagner (còn nét mặt Will thì không thấy, vì anh ấy ngồi quay lưng lại chỗ tôi mà). Bà ấy thay đổi từ chỗ lịch sự chăm chú sang thực sự bối rối, rồi lo lắng, trong vòng có hai phút.

Ông ta có thể nói cái quái gì với bà ấy được nhỉ?

“Ừm,” bà Klopper nói, khiến tôi hướng sự chú ý từ cảnh đang diễn ra đằng sau bức tường kính sang bà ta. “Em là Ellie phải không? Tôi e rằng ngay lúc này thì không có ai có thể ngồi nói chuyện được với em, nhưng cô Enright thì đang trên đường, mười lăm phút nữa sẽ về đến đây. Em có thể đợi được lâu thế chứ?”

“Vâng ă,” tôi nói, cầm tờ tạp chí lên và giả vờ như chăm chú đọc lắm. Nhưng thực ra tôi đang cố đọc môi ông Morton xem ông ta nói gì. Sao tôi lại phải đi học những môn vô dụng như Sinh học và Tiếng Đức làm gì, trong khi đúng ra thì nên học đọc môi mới phải?

Tôi không cần phải đi học lớp đọc môi thì mới hiểu được điều diễn ra sau đó. Ấy là bà Wagner bất ngờ đưa tay lên che miệng trong cơn sốc vì cái điều gì đó mà ông Morton đã nói. Rồi bà ấy nhanh chóng òa khóc. Điều tiếp theo tôi biết là, bà ấy gật đầu, vươn một tay về phía Will.

Còn Will thì nhảy ra khỏi tầm tay người mẹ kế, đứng lên, lùi xa khỏi cái bàn. Tôi vẫn không thể trông thấy được gương mặt anh ấy, nhưng tôi thấy anh ấy lắc đầu.

Chuyện gì thế nhỉ? Chẳng lẽ ông Morton vừa mới nói với Will rằng anh ấy là hiện thân của vua Arthur? Nhưng như thế không thể khiến Will nhảy dựng lên và lắc đầu được. Đúng ra thì nó phải khiến anh ấy bật cười chứ, vì điều đó thật là ngớ ngẩn hết sức. Ông Morton vừa mới nói gì với anh ấy khiến Will buồn bã thế kia, và bà mẹ kế thì phải khóc?

“Em không được phép đến đây!”

Giọng nói lo lắng của bà Klopper là điều duy nhất khiến tôi rời mắt khỏi cảnh diễn ra sau bức tường kính. Và chỉ vì tôi tưởng bà ta đang nói với tôi mà thôi.

Không phải như vậy. Bà ta đang nói với một tên con trai tiến vào văn phòng tư vấn mà tôi không nghe thấy tiếng hấn vào, hấn đang đứng đó, nhìn chằm chằm ba người ngồi trong phòng hội nghị như thể trong toà nhà này không còn ai khác nữa vậy.

“Marco,” tôi nói, nhảy dựng khỏi cái sofa.

Nhưng hắn không nghe thấy. Hắn đang thở nặng nhọc, chùm chìa khoá ô tô đung đưa trong tay trong khi hắn nhìn chăm chăm người mẹ và đứa em con dượng, cặp mắt hắn toát lên một vẻ gì đó mà tôi không ưa. Tôi không biết chính xác đó là gì. Nhưng tôi biết nó không hề tốt đẹp.

“Em biết mình không được đặt chân vào trường rồi mà, Marco,” bà Klopper nói bằng một giọng run rẩy vì sợ trong khi nhắc ống nghe chiếc điện thoại văn phòng lên và bắt đầu ấn số. “Sau chuyện xảy ra lần trước. Tôi đang gọi cảnh sát đấy. Giờ em nên đi đi thì hơn.”

Nhưng Marco không chịu đi. Thay vào đó, hắn bắt đầu tiến đến cánh cửa phòng hội nghị.

Tôi không biết điều gì đã xui khiến tôi làm như vậy. Thường ngày, tôi chả phải là đứa dũng cảm gan dạ gì cho lắm... có lẽ trừ việc liên quan đến rắn rít. Vào giây phút ấy, Marco chẳng có vẻ gì giống với rắn cả. Hay nói đúng hơn, hắn trông giống một con rắn, nhưng không phải loại gần chết đuối mà bạn tìm thấy chúng nằm cuộn trong bộ lọc bể bơi; trông hắn rất giống loại rắn còn sống nhăn đang cuộn lại dưới chân, sẵn sàng tấn công bạn bằng những cái răng nanh có độc.

Nhưng điều đó không ngăn được tôi đứng chắn ngang giữa Marco và cánh cửa phòng... đúng lúc ông Morton ngẩng lên, nhận ra sự có mặt của Marco.

“Marco,” tôi nói, thật lạ lùng, tôi cũng đang thở nặng nhọc y như hắn vậy. “Này. Anh thế nào?”

Hắn thậm chí không thèm nhìn tôi. Hắn đang nhìn xoáy vào Will. “Ellie. Đừng cản đường tôi.”

“Tôi không nghĩ là anh được phép đến đây,” tôi nói, ngoái lại đằng sau lo lắng. Bà Wagner nhìn thấy Marco qua làn nước mắt bèn cố gắng lau đi. Will thì trông chỉ sững sốt. “Cô Klopper đã gọi cảnh sát rồi. Anh nên đi đi thì hơn.”

“Không,” hắn nói, vẫn dán mắt vào bà mẹ, “chừng nào tôi còn chưa biết bọn họ nói chuyện gì với nhau.”

“Tôi nghĩ dù họ có nói gì đi nữa thì cũng là chuyện riêng,” tôi nói. “Giữa Will và mẹ anh.”

“Vây còn Morton?” Cuối cùng Marco cũng nhìn đến tôi. Khi hắn nhìn, một bên khoé miệng của hắn nhếch lên thành một nụ cười mỉa mai. “Lão ta thì có gì để nói với mẹ tôi chứ?”

“Dù là gì đi nữa,” tôi nói, thực tâm hi vọng đó không phải là chuyện mà tôi tin chắc rằng cả tôi và hắn đều đang nghĩ đến – chuyện ông Morton tin rằng Will là tái hiện thân của vua Arthur ấy mà, “thì rõ ràng cũng chẳng liên quan gì đến anh hết, thế nên – ”

“Nhằm rồi,” Marco nói. “Tránh ra. Ngay lập tức. Nếu không tôi sẽ xô cô ra.”

“Nếu cậu dám chạm vào cô bé đó, Marco Campbell,” bà Klopper nói the thé, “thì cậu sẽ phải hối hận. Cậu biết mình không được phép đến đây – ”

Đúng lúc đó, Marco (rõ ràng là phát chán khi phải nghe như thế rồi) bèn giơ tay ra, gạt bay tôi sang một bên như thể tôi là một tấm rèm đang chắn ngang đường của hắn vậy.

Tôi ngã xuống chiếc sofa. Không đau đớn gì.

Nhưng điều đó cũng không ngăn được bà Klopper hét lên một tiếng và chạy ù đến bên tôi. Nó cũng không ngăn được Will – chứng kiến từ đầu đến cuối sự việc – khỏi kéo cánh cửa phòng ra, quát lên: “Marco! Anh nghĩ anh đang làm cái gì thế hả?”

“Buồn cười thật,” Marco lạnh lùng nói, “tao cũng đang định hỏi mày câu đó đây.”

Thế rồi hắn lách người vào phòng, đóng sầm cánh cửa kính lại sau lưng với một sức mạnh khiến cho cả căn phòng rung lên.

“Ôi trời,” bà Klopper kêu lên khi cố đỡ tôi ngồi dậy trên sofa. “Hắn có làm em bị đau không?”

“Em không sao ạ,” tôi nói nhanh. Tôi không thể nghe – chứ đừng nói gì đến nhìn – thấy

chuyện gì đang diễn ra trong phòng hội nghị khi bà ta chắn bên cạnh tôi. Rướn người lên để có thể nhìn qua bờ vai rộng của bà Klopper, tôi thấy ông Morton đang cố gắng nói chuyện bình tĩnh với tên Marco đang rất cáu. Bà Wagner đã thôi khóc và cũng đang nói gì đó với Marco – một điều mà hẳn có vẻ chẳng vui mừng gì khi nghe thấy. Hẳn cứ nhìn Will, những cảm xúc của Will dường như trái ngược, nếu như nét mặt của anh ấy có thể cho thấy như vậy – nổi tức giận; sự hoài nghi; và cả mất kiên nhẫn với cái điều Marco đã nói.

Một điều mà cả bà Klopper và tôi đều nghe thấy quá rõ, vì Marco gào ầm lên to đến mức bên ngoài những bức tường kính dày thế kia cũng nghe được: “Tôi không tin!”

Đúng lúc đó thì cảnh sát xông vào phòng tư vấn, và bà Klopper, vẫn còn đang che chắn bên cạnh tôi, bèn kêu lên, trở ngón tay run rẩy về phía Marco: “Hắn đấy! Hắn đã tấn công cô bé đáng thương này! Hắn đã vi phạm những quy định trong luật quản thúc khi dám đặt chân vào trường!”

Tôi kinh hoàng khi thấy một trong mấy ông cảnh sát rút gậy tuần đêm ra. Ông ta nói với người cảnh sát kia: “Tôi biết thằng này. Gọi đội hỗ trợ đi.”

Người ảnh sát kia bèn cầm lấy cái bộ đàm, trong khi người thứ nhất đặt tay lên cửa phòng hội nghị và kéo cửa mở ra.

Khi ông ta kéo cửa, chúng tôi có thể nghe thấy tiếng Marco – hắn quay lưng lại chỗ chúng tôi, hoàn toàn không biết cảnh sát kéo vào – giọng hắn to, rõ ràng, đang gào lên: “Bà không phải là mẹ của nó! Nói với nó đi! Nói với nó rằng đó là chuyện dối trá đi!”

Đáp lại điều đó, bà Wagner thầm thì, hai tay túm chặt lấy ngực áo: “Mẹ không thể con ạ, vì đó là sự thật. Mẹ xin lỗi. Nhưng đó đúng là sự thật.”

„ Lúc đó, ông cảnh sát nói: “Tôi không thích chen ngang, nhưng chúng tôi nhận được lời báo –

Ông ta không bao giờ nói được nốt câu đó. Bởi vì cuối cùng Marco cũng quay người lại và nhận ra rằng hắn gặp rắc rối rồi, hắn tung người một cú mà có thể khiến nàng vận động viên nhảy cao Stacy phải xanh mặt vì ghen tị, lao mình qua chiếc bàn hội nghị cho đến lúc hắn đứng lại trước khung cửa sổ duy nhất trong phòng...

... khung cửa sổ mà hẳn nhắc một trong mấy chiếc ghế lên rồi đập tấm kính vỡ vụn thành ngàn vạn mảnh.

Rồi nhảy ra ngoài.

CHƯƠNG 23

“Chú lái vào đây,” tôi nói với người nhân viên cảnh sát đang lái xe đưa tôi về.

Ông ta quành xe, lái vào lối đi dài dẫn đến ngôi nhà mà gia đình tôi thuê, ánh đèn trên xe cảnh sát khiến một con hươu đang gặm cỏ bên lề đường giật bắn mình. Cho dù giờ vẫn còn đang là lúc chiều muộn, những đám mây xám xịt dày đặc đã từ vịnh ủa vào che mất mặt trời, bay nhanh như thể làn khói bị gió thổi vẩy. Cái tiếng ầm ầm mà tôi tưởng là tiếng súng thì hoá ra lại là sấm chứ không phải tiếng đại bác ở trường tập bắn.

Một cơn bão đang kéo đến.

“Đèn đóm tắt cả,” Sĩ quan Jenkins quan sát khi ngôi nhà dần dần hiện ra. “Bố mẹ cháu không có nhà à?”

“Vâng,” tôi nói. Gió bắt đầu thổi từng cơn, giật mạnh những tán cây. “Họ đến D.C. để ăn tối rồi.”

“Có cần chú đưa cháu vào trong không nhà?” Sĩ quan Jenkins hỏi.

“Thôi,” tôi nói. “Không cần đâu ạ. Cháu không sao mà.”

Dường như suốt cả chiều nay tôi chỉ toàn đi trấn an người khác – từ lúc cảnh sát đến cho đến lúc cuối cùng họ lấy xong lời khai của tôi và cho phép tôi về... đúng lúc tôi nhớ ra là tôi chả biết về bằng cách nào, thế là đành phải mở miệng xin đi nhờ. Bà Wagner thì hoàn toàn hoang mang, khiến ông Morton hào hiệp phải đề nghị lái xe đưa bà ấy về nhà, còn Will thì cũng chuồn theo sau Marco qua chính cái cửa sổ mà Marco đã trốn thoát, còn lại mỗi bà Klopper và tôi trình bày lại sự việc xảy ra...

Chúng tôi không dám tin vào chính mình nữa.

“Tôi không thích nói này nói nọ buôn chuyện về học sinh,” bà Klopper nói với Sĩ quan Jenkins, sau khi bà Wagner đã được ông Morton cẩn thận đưa đi rồi, chỉ còn hai tôi và bà ta ngồi khai báo sự việc với cảnh sát. “Nhưng ông đã hỏi thì tôi nói, trừ phi tôi nhầm, còn thì hình như bà mẹ kế của cậu Will Wagner lại hoá ra là mẹ ruột... và cả cậu ta lẫn... tôi đoán là anh trai cùng mẹ khác cha – Marco – mãi đến ngày hôm nay mới biết sự thật.”

Khi ông cảnh sát nhìn tôi dò hỏi, tôi chỉ nhún vai và nói: “Vâng. Cháu cũng nghĩ vậy.”

Tất nhiên, cái điều tôi không hiểu là tại sao ông Morton lại làm thế. Sao ông ta quay lại? Có đúng là như ông ta đã nói không – rằng vì tôi đã “đổ tội” đó cho ông ta khi tôi nói Will sẽ không bao giờ bỏ rơi ông ta trong lúc chính ông ta đang cần giúp đỡ ấy mà?

Nhưng việc ông Morton khiến bà Wagner thừa nhận sự thật rằng bà ấy là mẹ ruột của Will chứ không phải mẹ kế như bố Will vẫn khiến anh ấy tin thì giúp được cái quái gì chứ?

“Vào được trong nhà thì cháu đi lấy đèn pin ngay nhé,” Sĩ quan Jenkins nói, “để khỏi phải dò dẫm tìm trong bóng tối nếu lỡ có mất điện. Khi nào có bão to thì khu phía bên này cầu Severn hay cắt điện lắm.”

“Cảm ơn chú,” tôi nói với ông sĩ quan cảnh sát.

“Và cũng đừng lo về tên Campbell,” ông ta nói to, giọng trấn an. “Chú nghĩ hẳn không xuất hiện ở đây đâu.”

Tôi cảm ơn ông ta một lần nữa, không nói thêm rằng chuyện Marco Campbell xuất hiện ở nhà mình là cái điều cuối cùng khiến tôi phải lo lắng.

Sau đó tôi ra khỏi xe cảnh sát và chạy đến chỗ hiên trước nhà, lục khắp túi để tìm chìa khoá. Sĩ quan Jenkins chờ đến khi tôi tìm thấy chìa khoá và mở cửa vào nhà rồi mới lái xe đi, còn lại mình tôi trong ngôi nhà rộng lớn tối mù với một cơn bão đang kéo đến và những thế lực tốt

xấu đang đánh nhau vì số phận của một ông vua đã chết từ đời nào.

Phải lắm.

Tôi vào trong nhà, bật đèn lên khi bước vào phòng giặt, nơi ông giáo sư sở hữu căn nhà này đã để một cái thùng nhựa đề là DỪNG TRONG TRƯỜNG HỢP KHẨN CẤP. Tôi nhấc cái nắp thùng ra, lấy một cái đèn pin và một vốc nến trong đó. Rồi tôi mang tất cả vào trong bếp, bật tivi lên.

Đài địa phương đang phát tin cảnh báo khắp Hạt Anne Arundel về một cơn bão có sấm sét và mưa to. Bọn họ đã có báo cáo về sét đánh gây nguy hiểm và gió mạnh cùng với mưa xối xả và có cả mưa đá.

Hay tuyệt há.

Trên tủ lạnh có một mẫu giấy nhắn viết rằng: Chào cưng. Món sườn còn trong tủ lạnh đấy. Con bỏ vào lò vi sóng hâm lại nhé. 11h bố mẹ sẽ về. Cứ gọi nếu con cần gì. Mẹ.

Tôi mở tủ lạnh ra, nhìn món sườn. Nhưng tôi không thật sự thấy nó. Thay vào đó, tôi lại thấy gương mặt nổi cơn thịnh nộ của Marco khi mẹ hắn lấy hết can đảm để thú nhận sự thật. Tôi thấy Will khi anh ấy theo sau Marco trèo ra ngoài qua khung cửa, khiến tim tôi thót lên tận cổ.

Hoá ra đó lại là cửa sổ tầng một. Khi tất cả mọi người chạy ào đến, chúng tôi thấy hai tên con trai chạy nhanh đến chỗ bãi xe của học sinh, Marco chạy trước, Will vội vã theo sau, rõ ràng không ai chịu kém ai hết.

Nhưng lúc đó tôi tình cờ liếc nhìn ông Morton và thấy nỗi sợ hiển hiện trên mặt ông ta. Dù có điên hay không thì ông Morton cũng lo sợ cho Will.

Nỗi sợ của ông ta nhanh chóng lan sang cả những người khác.

Tôi đóng cửa tủ lại. Thật là ngu ngốc. Tôi không thể cứ ở đây, không làm gì cả trong khi tôi biết Will đang ở đâu đó ngoài kia, cổ đang đấu với một kẻ rõ ràng đang nổi cơn điên loạn vì chuyện bà mẹ đã không chung thủy với ông bố của hắn.

Tôi hít một hơi dài và nhấc điện thoại lên.

“Bắt đầu một việc vô ích này,” tôi nói với con Tig đang ngồi giữa sàn trong bếp liếm láp khắp người.

Và tôi nhấn số di động của Will.

Một giọng ghi âm báo cho tôi biết đường dây đang bận.

Tôi giật lùi và cúp máy. Vô ích thật rồi.

Tôi mở tủ lạnh, lấy ra món sườn. Tôi không thấy đói nhưng phải làm gì đó thôi, không thì chắc chắn là tôi điên mất. Tôi tống món sườn vào lò vi sóng – rồi giật thót một cái khi bên ngoài cửa sổ lấp phía trên bồn rửa trong bếp, một tia chớp bùng lên chói loà khiến cả cái sân sáng rực.

Điện tắt phụt, rồi lại sáng. Con Tig giật mình, thôi không liếm nữa.

Tôi bắt chước đưa trẻ trong phim Yêu tinh và đếm. Mười một ngàn. Hai một ngàn. Ba một ngàn.

Tiếng sấm rền lên, không còn giống với tiếng súng nổ từ xa vọng lại nữa rồi... giờ thì lại giống một tiếng nổ âm gây nên bởi một cái máy bay quân sự khi nó vượt qua hàng rào âm thanh[8]. Tig lao ra khỏi phòng như thể một viên đá bắn ra từ khẩu súng cao su vậy, đi đến chỗ khác trong nhà.

Cơn bão còn cách nơi đây ba dặm.

Tôi thử gọi lại số di động của Will. Đường dây vẫn bận.

Tôi đặt điện thoại xuống, thầm nghĩ có thể là hai đường dây giao nhau chẳng. Có thể ngay đúng lúc đó anh ấy cũng đang gọi cho tôi thì sao. Sau chuyện xảy ra ngày hôm nay, có thể anh

ấy sẽ muốn nói chuyện với ai đó – một người anh ấy không quen. Thực ra, tôi thấy hơi ngạc nhiên là anh ấy lại chưa gọi.

Nhưng trong máy trả lời tự động không lưu tin nhắn nào mà.

Cũng có thể anh ấy đến tìm Lance hoặc Jennifer chứ không phải tìm tôi. Dù sao thì bọn họ quen anh ấy lâu hơn tôi nhiều. Cũng phải thôi nếu anh ấy gọi cho một trong hai người đó trước khi gọi cho tôi...

Một phần trong tôi sẽ mãi yêu anh ấy, Jennifer đã nói như thế lúc ở WC nữ. Có thể lúc này đây anh ấy đang nói chuyện điện thoại với cô ấy, họ có cơ hội nói rõ ràng mọi chuyện, và giờ thì họ quay lại với nhau. Có thể là họ –

Tôi lắc đầu, tự hỏi mình làm sao thế này. Tôi điên mất rồi. Điên thật rồi.

Tôi ngồi trước tivi cùng với món sườn còn lại từ bữa trước và salad khoai tây, ăn mà chẳng cảm thấy có vị gì cả, trong khi người đưa tin đọc hết những sự kiện bị huỷ bỏ hay bị đóng cửa do cơn bão đang đến: những trận đấu bóng của các trường trung học; các vòng thi đấu bóng lacrosse; chợ phiên do hạt tổ chức; cuộc đua thuyền.

Một phát thanh viên ở Baltimore – nơi cơn bão bất ngờ xuất hiện không lường trước đó đã đổ bộ – đứng cạnh một cái ô tô đã bị một cái cây đổ do sét đánh đè bẹp và cảnh báo về những nguy hiểm khi lái xe trong thời tiết khắc nghiệt.

Một phát thanh viên khác nói rằng Đường vành đai – lúc tối muộn bố mẹ tôi sẽ lái xe về nhà bằng đường đó – đã ngừng lưu thông do dây điện đã truyền điện xuống thanh chắn ven đường.

Một người khác nữa bắt đầu nói về việc cơn bão bất ngờ này là cơn bão lớn nhất trong mười năm nay, rồi xuất hiện cảnh nước lũ cuốn trôi cả một chiếc xe SUV ra khỏi đường, mắc trong một đường hào khiến một gia đình bốn người phải chịu cảnh kẹt lại ngoài trời...

Đột nhiên, tôi không còn thấy trách ông thầy Morton cho lắm vì muốn đến Tahiti nữa.

Dĩ nhiên, điều đó thật ngớ ngẩn. Cơn bão này đâu phải do những thế lực bóng tối gây nên. Nhà khí tượng học đó đã nói rằng dòng khí lạnh ở phía đông bắc giao với dòng khí nóng, cơn bão tràn đến, gây ra thủy triều, biến động.

Rồi đúng lúc ông ta sắp đưa ra lời khuyên nên làm gì trong trường hợp mất điện, thì một tiếng sét nổ chói loà, sáng hơn tất cả những tia sét từng xuất hiện trên bầu trời lúc trước.

Nhưng bầu trời không chuyển thành màu trắng như thông thường mỗi khi sét đánh. Thay vào đó, trong một khoảnh khắc – khoảnh khắc ấy diễn ra nhanh đến nỗi sau đó tôi tưởng mình mơ – bầu trời chuyển sang một màu đỏ sẫm như máu trước khi trở lại tối đen như cũ.

Thế rồi tất cả đèn đóm tắt phụt.

Tivi không còn tín hiệu. Điều hoà nhiệt độ giạt một cái. Đồng hồ điện tử trên lò nướng và lò vi sóng biến thành một màu đen. Tủ lạnh ngừng phát ra tiếng kêu nhẹ. Im lặng hoàn toàn...

Cho đến khi một tiếng sấm khủng khiếp nổ ra trên bầu trời, khiến cho những chiếc cốc thủy tinh trong tủ để đồ gốm sứ rung bần bật.

Rồi điện thoại reo.

Và tôi hét lên một tiếng.

Tôi đúng là dở hơi. Chỉ là cái điện thoại thôi mà. Dĩ nhiên dù có mất điện thì điện thoại vẫn còn hoạt động chứ—hay ít ra là loại điện thoại có dây nhợ lòng thòng.

Thế nhưng tim tôi hình như cũng rung lên ầm ầm như mấy cái cốc thủy tinh đó vậy, và những ngón tay tôi run rẩy khi thò ra vớ lấy cái ống nghe.

“A-alô?” tôi nói.

“Ellie à?” Đó là tiếng mẹ, nghe thật dễ chịu. Chỉ cần nghe được tiếng mẹ thôi cũng khiến mạch trong người tôi đập chậm lại. “Bố mẹ vừa nghe tin Anne Arundel sẽ chịu ảnh hưởng nặng

nề nhất từ cơn bão. Con không sao chứ chứ?”

“Mất điện rồi mẹ ạ,” tôi nói, cố gắng khiến giọng mình có vẻ ít sợ hãi hơn là mình cảm thấy thế.

“Ừ,” mẹ nói. “Chắc cũng hay xảy ra lắm. Con tìm trong cuốn sổ điện thoại và gọi cho công ty điện lực để kiểm tra chắc chắn rằng cả quận mất điện chứ không phải chỉ có mỗi khu nhà mình. Rồi con ngồi yên đấy nhé. Bố mẹ huỷ bữa tối rồi, đang trên đường về đây.”

“Không được đâu mẹ,” tôi nói, giọng lo lắng. “Họ ngừng lưu thông ở Đường vành đai rồi. Một đường dây đã truyền điện xuống thành phố.”

Tôi nghe thấy mẹ nói lại với bố điều đó. Tôi nghe thấy bố chửi thề. Rồi mẹ nói với tôi: “Ừm, nghe này con... con có đèn pin rồi chứ?”

Tôi vớ tay lấy cái đèn trên bàn. Giờ thì chưa cần thiết lắm – ngoài trời vẫn còn sáng đủ để nhìn được. Nhưng tôi đáp: “Vâng ạ.”

“Tốt. Con kiểm một cuốn sách nào hay ho mà đọc, rồi bố mẹ sẽ về sớm nhất có thể.”

“Vâng,” tôi nói. “Con chào mẹ.”

Bên ngoài, sét lại đánh. Tôi cúp máy và chạy ra chỗ cửa sổ, ngóng cổ để xem bầu trời có chuyển sang màu đỏ máu nữa không.

Không. Nhưng lại chuyển sang màu tím rất đẹp.

Tôi nhắc máy. Lần này tôi gọi đến nhà Will. Máy bận.

Rồi tôi nhớ ra là mình phải gọi cho công ty điện lực, thế là tôi lôi cuốn sổ điện thoại ra, tìm số.

Sau đó tôi được giải trí trong năm phút, nghe những lựa chọn của mình – ấn phím 1 để báo điện chập chờn; ấn phím 2 nếu ngửi thấy mùi gì cháy; phím 3 nếu nhà tôi đang bị mất điện một phần; và cuối cùng, phím 4 (tôi ấn phím này) để báo mất điện toàn phần.

Giọng nói trả lời tự động bảo với tôi rằng họ đã ghi nhận vấn đề và đã phái người đi kiểm tra rồi. Thật may là tôi không làm việc ở công ty điện. Tôi ghét bị “phái đi” trong thời tiết thế này lắm.

Sau đó, đúng lúc tôi định bật đèn pin lên và bắt đầu làm bài tập Lượng giác thì điện thoại lại reo. Lần này, khi nhắc máy, tôi không nhận ra giọng nói ở đầu dây bên kia.

“Alô?” Giọng một người phụ nữ. “Xin hỏi có... Ellie Harrison ở đó không ạ?”

“Vâng, Ellie đây ạ,” tôi nói bằng giọng lịch sự khi trả lời điện thoại, cái kiểu mà mẹ đã nhồi vào đầu tôi.

“Ôi, chào cháu, Ellie,” người phụ nữ đó nói, có vẻ nhẹ cả người. “Cô là Jean Wagner. Mẹ kế của Will.”

Thình lình, tôi tóm lấy cái ống nghe thật chặt.

Nhưng tôi vẫn nói năng bình tĩnh. “Chào cô Wagner. Cháu... cháu rất tiếc về chuyện xảy ra ở trường ngày hôm nay.”

“Cô cũng vậy,” bà Wagner nói. “Cháu không biết cô hối hận thế nào đâu. Thật ra, vì thế nên cô mới gọi. Không biết Will có ở chỗ cháu không?”

Lúc này, tôi giữ cái điện thoại chặt đến nỗi tôi tưởng lực bóp của tay mình khiến nó vỡ đôi mất.

“Không ạ,” tôi nói, có cảm giác như trái tim đột ngột nhảy ra khỏi lồng ngực rồi, nó đang đập thình thịch quá mạnh. “Cháu hi vọng cô có tin gì của anh ấy.”

“Không có tin gì” – bà Wagner cất tiếng ho – “từ sau chuyện ở trường. Cô đang mong – cô không biết hai đứa nó đã biến đi đâu, và cô phiền đến cháu thế này vì cô biết thời gian gần đây Will hay lại chỗ cháu chơi, và cô đã mong là nó có thể ở đó – ”

Trong lúc bà Wagner đang nói, tôi đi qua phòng, tiến đến chỗ cửa kính trượt dẫn ra sân sau. Từ lúc về nhà tôi chưa ngó qua bể bơi, tôi quá lo lắng với cơn bão đang đến gần.

Lúc này, tôi kéo tấm rèm ra, tự nhủ rằng mọi chuyện rồi sẽ ổn cả thôi. Tôi sẽ thấy Will ngoài kia, đang ngồi trên Tảng Đá Con Nhện. Tôi sẽ kéo cửa kính ra và gào lên: “Này, anh chàng to xác kia. Đừng có ngồi ở đó nữa. Anh không thấy trời sắp mưa à? Vào nhà đi.”

Nhưng tất nhiên, anh ấy chẳng có ở ngoài đó. Trong khi tôi quan sát, chiếc phao yêu thích của tôi đã bị gió thổi trôi ra ngoài, tạt vào mấy bụi cây. Nước trong bể khuấy động cho dù bộ phận lọc không hoạt động do mất điện. Trông nó như thể một cái vạc khổng lồ của mụ phù thủy, chuẩn bị sôi lên rồi.

Tôi nhanh chóng kéo rèm lại như cũ.

“ – hoặc là cháu có thể sẽ biết nó ở đâu,” bà Wagner nói. “Nhà cô đã kiểm tra bến du thuyền rồi, nhưng nó không ở đó... nhưng cũng không phải nó ra khơi được trong thời tiết thế này đâu. Cô đã nói chuyện với cậu bạn Lance và cô bé Jenny Gold, không đứa nào có tin gì của nó cả.” Qua điện thoại, tôi nghe thấy tiếng chó sủa, và giọng bà Wagner nói: “Cavalier! Cavalier, yên nào!”

Một giây sau, bà ấy nói với tôi: “Cô xin lỗi. Con chó của Will ấy mà... không hiểu nó làm sao nữa. Thường ngày nó ngoan lắm. Hình như cơn bão khiến nó khó chịu thì phải. Vấn đề là, Marco... Ừm, cô sợ là Will có thể đang... đang gặp nguy hiểm.”

“Nguy hiểm ấy à?” Bàn tay cầm điện thoại bắt đầu đổ mồ hôi. Tôi gần như không thể cầm được cái ống nghe nữa, ướt quá. “Nguy hiểm thế nào vậy cô Wagner?”

Không phải những thế lực bóng tối, tôi thầm cầu nguyện. Xin đừng nói đó là do những thế lực bóng tối. Ông Morton đã nói cho bà ấy biết luôn rồi sao?

Giọng bà ấy vỡ oà ra.

“Ôi,” bà ấy nói. “Cô xin lỗi. Cô không cố ý – cô đã thề là sẽ không khóc. Vấn đề là ở Marco.” Giờ thì bà ấy nức nở thật rồi, trong khi Cavalier vẫn cứ sủa đều đều. “Chú Arthur – chồng cô – bảo rằng đừng có lo, nhưng làm sao mà cô không lo được... Hộp đựng súng của ông ấy đã bị bẻ khoá. Hộp đựng súng của Arthur. Một trong mấy khẩu súng ngắn đã biến mất. Cô nghĩ có thể Marco đã lấy. Cô nghĩ có thể Marco đang âm mưu làm – ”

Nhưng tôi không bao giờ được biết bà Wagner nghĩ Marco có thể đang âm mưu làm gì. Đó là vì một tia sét nữa sáng rực lên, và cái ống nghe phát ra một tiếng kêu ré, dường như phóng điện vào bên tai tôi vậy. Tôi kêu lên một tiếng đau đớn, đánh rơi cái ống nghe, và khi cúi xuống nhặt nó lên thì không còn tín hiệu gì nữa.

CHƯƠNG 24

Chuyện đường dây điện thoại bị ngắt giữa chừng câu nói của bà Wagner cũng chẳng có gì quan trọng. Tôi không cần phải nghe nốt phần còn lại. Tôi đã biết bà ấy định nói gì rồi.

Cũng như tôi biết mình phải làm gì.

Vì tôi biết Will đã đi đâu. Nếu không có ở nhà, ở trên thuyền hay, ở cùng Lance hay Jennifer hay là tôi...

Vậy thì anh ấy chỉ có thể ở nơi đó mà thôi.

Vấn đề là ở chỗ, tôi chẳng có cái ô tô nào để đến đó cả. Vẫn còn chưa mưa nhưng mỗi giây trôi qua, bầu trời càng tối nhanh hơn. Chỉ trong vòng vài giây chứ không còn là vài phút, những đám mây sẽ tuôn nước ào ào cho xem.

Sét vẫn không ngừng. Nói đúng ra thì những cú sét đánh càng nhiều hơn, thường xuyên hơn. Giờ thì sấm nổ âm âm gần như liên tục rồi.

Chớp loé. Mười một ngàn. Bùm.

Cơn bão chỉ còn cách một dặm nữa.

Nhưng thế thì sao chứ? Tôi tự nhủ khi xỏ đôi giày chạy. Mày đâu phải loại liễu yếu đào tơ hả Harrison. Mày chẳng sao đâu mà.

Hộp đựng súng của Tổng tư lệnh Wagner đã bị bẻ khoá.

Công viên cách đây hai dặm. Ngày nào tôi chẳng chạy từng ấy – đúng hơn là hầu hết các ngày. Ừ thì không phải chạy trên một con đường rộng sau khi ăn xong, lại giữa một cơn bão khủng khiếp chưa từng thấy thế này.

Nhưng tôi còn biết phải làm gì khác nữa đâu?

Tôi vớ lấy cái áo khoác đầu tiên ở chỗ cửa – cái áo gió không thấm nước của bố. Thậm chí còn có cả mũ nữa. Tuyệt vời.

Súng. Hẳn có súng.

Tôi đi ra cửa được nửa đường thì chuyện đó lại xảy ra. Lần này, tôi trông thấy một tia chớp rạch ngang bầu trời như vết nứt trên một cái đĩa khổng lồ. Tia chớp gần đến nỗi tôi tưởng nó đánh xuống ngôi nhà hàng xóm.

Và rồi, giống như lần trước, bầu trời chuyển sang màu đỏ sậm như máu. Sự thay đổi đột ngột đó tôi chỉ quan sát được trong chớp mắt.

Sau đó, bầu trời lại một màu xám chì.

“Chỉ là sét thôi mà,” tôi nói với chính mình. “Chả phải những thế lực xấu xa đang âm mưu chống lại mày đâu.”

Thế nhưng, khi nói ra điều đó, giọng tôi vẫn run. Sao Marco có thể đuổi theo Will trong thời tiết này được? Chắc chắn là hắn sẽ phải cân nhắc kỹ khi ra ngoài trong cơn bão điên cuồng như vậy.

Rồi tôi nhớ ra khẩu súng. Nếu Marco điên rồ đến độ đi đánh cắp một trong mấy khẩu súng của ông bố dượng thì hắn sẽ không để một thứ nhỏ nhoi như cơn bão to nhất trong cả mười năm nay ngăn cản đâu.

Hay lắm.

Ừm, thời tiết thì tôi không làm được gì. Nhưng còn súng. Khẩu súng của Marco...

Súng lục hay gậy tuần đêm đấu lại với sự phẫn nộ của phe hắc ám cũng vô ích, ông Morton

đã nói.

Và đột ngột tôi quay người lại phía cửa, chạy ngược lên cầu thang, lên tầng hai.

“Đừng để ông ấy mang nó đi theo,” tôi thì thào, chạy vội theo hành lang về phía phòng làm việc của bố. “Đừng để ông ấy mang nó đi theo – ”

Bố không mang nó theo. Vật đó nằm nguyên chỗ cũ, đặt ngang trên bàn, trông bình thường như một chiếc bút vậy. Tôi cầm lấy cái chuôi và nhấc nó lên. Tôi nhớ là nó nhẹ hơn nhiều cơ.

Nhưng lúc này thì cũng chẳng làm được gì khác nữa.

Tôi bọc nó bằng chiếc áo gió của bố. Tôi lờ mờ nhớ là có đọc được ở đâu đó rằng không được để cho kiếm bị ướt thì phải. Có lẽ không để cung bị ướt thì đúng hơn – cái thứ mà bạn dùng để bắn tên ấy mà. Nhưng tôi cũng không thể cầm kiếm mà chạy ngoài đường được. Hàng xóm mà thấy thì họ sẽ nghĩ gì? Hình ảnh mà nhà tôi tạo dựng được sẽ hỏng hết cho xem.

Ôm thanh kiếm được bọc bằng áo gió trong tay, tôi chạy ù xuống. Tôi còn chẳng biết mình định làm gì với thanh kiếm của bố nữa. Tôi thực sự định dùng nó để dọa Marco chắc? Một thanh kiếm – mà nhất là còn gỉ hoen gỉ hoét từ tận thời Trung cổ – đấu lại với một khẩu súng ư? Ờ. Sẽ có tác dụng đấy. Có thể lúc thấy nó hấn sẽ giơ tay đầu hàng cũng nên.

Còn lâu.

Nhưng tôi phải làm gì đó thôi.

Và nếu mà bạn muốn tin rằng cơn bão đang quét qua Annapolis vào lúc đó là do phe hắc ám gây ra chứ không phải do sự hội tụ của hai hình thể thời tiết, thì chắc là việc tôi mang theo thanh kiếm đó đang khiến ai đó phía trên kia phải bức mình rồi, vì lúc tôi bước qua ngưỡng cửa cùng với thanh kiếm, bầu trời bị xé toạc ra làm đôi bởi một tia sét đánh sạt sàn sạt.

Tia sét đó gần đến nỗi trong một tích tắc tôi tưởng nó đánh trúng mình, vì tóc gáy tôi dựng ngược. Tôi ré lên, không dám nhìn xem phía trên kia bầu trời chuyển thành màu gì nữa. Không thể nhìn. Tôi còn đang mải chạy. Tôi chạy thẳng theo lối đi, rồi ra đến phố, đôi chân dường như đẩy tôi lao về phía trước mà thậm chí chẳng cần tôi phải ra lệnh.

Ôm chặt thanh kiếm trước ngực, tôi chạy nhanh theo con đường lát gạch, thở hồng hộc. Tôi cứ tưởng chạy bộ trong thời tiết ẩm ướt ở Maryland vào tháng Tám đã là tệ lắm. Hoá ra, đó vẫn chưa là cái gì nếu so với việc chạy trong khi không khí tích đầy những điện cùng với một thanh kiếm từ thời trung cổ trong tay.

Khi ra đến đường chính, cảnh tượng nhìn thấy khiến tôi bị sốc. Gió đã quật gãy những cành cây, chúng rơi rải rác xuống đường trông như những chướng ngại vật trên đường chạy... hay như những con rắn. Những chiếc lá vẫn còn gắt trên cành đã rũ xuống, ánh lên một màu xám nhạt do ánh sáng yếu ớt rơi xuống qua những đám mây dày đen kịt phía trên đầu.

Tôi hít một hơi dài, sỏi bước không nao núng và bắt đầu chạy vòng qua những chướng ngại vật, hoàn toàn nhận thức rõ một điều rằng mình đang ở trên con đường không dành cho người đi bộ. Không có vỉa hè hay phần đường cho xe đạp. Tôi đang chạy trên đường quốc lộ, tránh những cành cây gãy rơi trên đường, ôm lấy thanh kiếm to, và cầu mong là nếu có cái ô tô nào xuất hiện thì cũng kịp nhìn thấy tôi mà tránh.

Không may mắn thế đâu. Đúng là có một cái ô tô xuất hiện thật.

Nhưng chiếc xe ấy đang chạy nhanh đến mức không có cách nào để cho người lái xe – một bà mẹ rắc rối lo lắng đón mấy đứa nhóc trước khi trời mưa ướm hết – kịp quay xe đúng lúc để tránh đâm vào tôi. Bà ta xuất hiện ngay trước tôi, chỉ đến phút cuối mới nhìn thấy, đó là lúc bà ta nhấn còi cùng lúc với đạp phanh...

Quý dữ sẽ không chịu thua bất kỳ sự can thiệp nào của Ánh sáng. Nó sẽ ngăn cản chúng ta bằng những trở ngại không thể vượt qua – những trở ngại chết người.

... và tôi nhảy ra khỏi đường nhanh như con hươu lúc trước tôi thấy, bắt đầu chạy trên những bãi cỏ nhà người ta chứ không chạy trên đường nữa.

Chạy trên cỏ như thế tiện hơn rất nhiều so với cứ phải luồn lách tránh những cái xe SUV và cây đổ. Với lại cẳng chân tôi thấy dễ chịu hơn nhiều so với phải chạy trên đường nhựa.

Những thế lực bóng tối – nếu đúng là chúng tồn tại thật – có vẻ không khoái điều đó cũng như không khoái việc tôi mang theo thanh kiếm. Hoặc là thế, hoặc chỉ đơn giản là đã đến lúc bầu trời mở ra. Bởi lẽ ngay sau chuyện vừa rồi, chúng lại trút xuống một màn mưa to quá mạnh đau buốt, trong nháy mắt đã khiến chiếc áo phông và quần lửng của tôi ướt nhẹp, tóc thì xẹp xuống, dính vào gáy.

Tôi cứ tiếp tục chạy, ghì thanh kiếm trước ngực chặt hơn nữa, cố gắng không để ý đến một điều là cơn mưa đang trút xuống ào ào như thác đến nỗi hầu như tầm nhìn phía trước chỉ còn khoảng hơn nửa mét, khiến cho bãi cỏ dưới chân tôi hoá thành dòng sông bùn nhão. Tôi tự nhủ, bây giờ chắc chắn phải đến gần được trạm xăng Wawa rồi. Và Wawa là được nửa đường đến công viên. Chỉ còn hơn một dặm. Chỉ còn phải chạy hơn một dặm nữa thôi.

Và chúng chẳng còn gì khác nữa để mà tấn công tôi. Sét đánh không ngăn được tôi. Xe cộ lưu thông trên đường không ngăn được tôi. Cơn mưa không ngăn được tôi.

Nỗi sợ hãi cũng không ngăn được tôi.

Không gì có thể ngăn được tôi hết. Tôi sẽ đến được đó. Tôi sẽ –

Đúng lúc đó, mưa đá bắt đầu.

Lúc đầu tôi tưởng chân mình vấp phải một hòn đá. Rồi một hòn đá nữa rơi vào người tôi. Rồi một hòn nữa. Không lâu sau, những viên đá lạnh lẽo nảy tung tung trên đầu, trên vai, trên đùi, trên bắp chân của tôi.

Nhưng tôi cứ tiếp tục. Tôi giơ thanh kiếm (vẫn nguyên lành khỏi mưa đá) lên che đầu, dùng nó như thứ chống đỡ khỏi những viên đá to nhất. Và trong khi chạy, tôi bắt đầu luồn lách dưới những tán cây, cho dù nhà khí tượng học trong bản tin đã nói rằng đó là nơi tệ nhất trong khi đang có bão.

Và có lẽ, đứng dưới một cái cây trong khi cầm theo một vật dài bằng kim loại thì còn tệ hơn nữa...

Nhưng tôi mặc. Hồi ở nhà cũ, đâu phải tự dung mà tôi giành được chức quán quân trong giải chạy hai trăm mét cấp quận. Tôi quá nhanh – quá nhanh so với tia sét xé toang bầu trời, lần này chuyển thành màu xanh cổ vịt chứ không phải đỏ máu. Quá nhanh so với tiếng sấm nổ đến ù tai vang lên chưa đầy một giây sau tia sét. Quá nhanh so với cơn mưa. Quá nhanh so với ô tô. Quá nhanh so với mưa đá...

Cơn bão đã ở ngay phía trên đầu tôi rồi.

Nó đang nổi cơn thịnh nộ.

Mưa đá chuyển thành mưa nhưng vẫn trút xuống như thác. Lúc đó ướt sũng như chuột lột tôi cũng chẳng thèm quan tâm. Nhất là khi tấm biển chào đón tôi đến với Công viên Anne Arundel – XIN ĐỪNG XẢ RÁC – hiện ra trong màn mưa dày đặc xám xịt.

Tôi đến nơi rồi. Tôi đã làm được. Tôi loạng choạng lê bước đến chỗ tắm biển, ngay lúc đó cũng chẳng hề hay biết là mình đang khóc, có lẽ từ khi cơn mưa đá xuất hiện. Tôi đây, cái đứa không bao giờ khóc cả.

Và rồi mưa dứt.

Chỉ thế thôi. Cứ như thể ai đó đã vặn vòi nước rồi vậy.

Tôi dừng lại chỉ đủ để gạt nước trên mắt. Sau đó lại bắt đầu chạy – thực ra là chạy nước rút – đến chỗ khu rừng, trong khi phía trên, bầu trời gầm lên chống đối như thể trên đó có những gã khổng lồ đang nói chuyện với nhau.

Trong khi chạy qua chỗ sân tennis ướt sũng và sân bóng lacrosse ngập đầy nước, tôi trông thấy một cảnh thậm chí còn khiến tôi vui hơn cả khi có một cái khăn bông khô cho tôi lau vào lúc đó:

Xe ô tô của Will, đơn độc một mình trong bãi đỗ.

Anh ấy ở đây. Anh ấy không sao cả...

Nhưng lại không có trong xe. Tôi đã kiểm tra rồi. Cửa xe bị khoá.

Và trong xe không có người.

Anh ấy không thể nào ở trong khu rừng đó trong suốt cơn bão với mưa đá được. Không thể nào trong khi có một cái ô tô đẹp để an toàn để trú ngụ.

Tôi đến quá muộn. Chắc chắn là thế. Marco đã đến và hản đi rồi. Tôi sẽ tìm thấy Will nằm trên tảng đá đó, chết. Tôi biết mà.

Nhưng chắc chắn nếu anh ấy chết rồi thì phe hắc ám chả cần tốn sức đến thế để ngăn tôi đến đây làm gì...

Trừ một điều rằng nó đã dừng lại. Cơn mưa đã dứt.

Rồi tôi phát hiện ra. Mình đang nghĩ gì thế này? Phe hắc ám ư?

Đó là một cơn bão. Chỉ là một cơn bão thôi mà.

Một cơn bão bất thành linh xuất hiện không ai ngờ tới. Cơn bão lật đổ cả cây, khiến đường quốc lộ bị nhiễm điện, khiến con mèo của tôi phải nhảy đi tìm chỗ trốn an toàn ở nơi kín đáo trong ngôi nhà. Cơn bão khiến cho một con chó sủa âm ỹ vào trong điện thoại. Sủa cho tôi nghe thấy.

Tôi quay ra đường, chạy hết tốc lực, một tay nắm chặt lấy chuôi kiếm.

Bên trong khu rừng, tôi tưởng hản phải hỗn loạn lắm – cành cây gãy, thậm chí mấy cái cây bị đổ – thì mọi thứ lại y hệt như lần trước tôi thấy. Trong không khí vẫn còn nặng mùi của cơn mưa, nhưng rõ ràng ở đây không hề có một giọt mưa nào hết. Đường chạy khô ráo đến mức khi chân tôi chạy qua, những luồng bụi còn bốc lên nữa kia.

Tôi chịu, không hiểu nổi sao có thể như thế được. Nhưng tôi cũng chẳng có thời gian đâu mà nghĩ. Bởi lẽ, cuối cùng tôi cũng đến trước khe núi, tự rửa sả chính mình vì tội không mang theo đèn pin vì trong rừng tối lắm, trên đầu là những đám mây của cơn bão. Tôi dẫm qua bụi dương xỉ dày, cố gắng nhìn chỗ phía dưới cùng của nhánh sông. Tôi tưởng có thể nhìn thấy được người dưới đó, nhưng cũng khó nói chắc...

Và rồi tôi trông thấy anh ấy. Will.

Nhưng anh ấy không ngồi trên tảng đá ưa thích. Mà cũng không đứng. Thay vì vậy, anh ấy lại nằm ngửa trên đó, như là...

Như là một người đã chết rồi.

CHƯƠNG 25

Tôi không hét.

Có cố đi nữa chắc tôi cũng không thốt ra được tiếng nào. Lý do thứ nhất, tôi đang thở hồng hộc vì phải chạy.

Và thứ hai, nỗi sợ lạnh cứng người đã bóp nghẹt lấy tim tôi từ khi nghe thấy tiếng Cavalier sửa – nỗi sợ tôi cứ chỉ coi như không biết – dường như bất ngờ khiến tôi run rẩy, toàn thân tôi không còn lấy một giọt máu nào.

Thậm chí tôi cũng không biết bằng cách nào mình xuống được đến cuối khe núi đó. Có lẽ tôi đã loạng choạng. Nhưng tôi biết rằng, đến lúc xuống được tảng đá của Will, khắp đôi chân tôi đầy những vết xước rỉ máu vì len qua những bụi cây gai, những vết xước mà tôi chẳng cảm thấy gì cả.

Ngẩng lên chỗ anh ấy nằm, đôi mắt anh ấy nhắm chặt, tôi không thấy có dấu hiệu nào cho thấy Will đang thở. Nhưng tôi cũng không thấy có vết máu nào cả. Nhưng hẳn anh ấy cũng phải nghe tiếng tôi đến chứ. Dù vậy, anh ấy cũng không cử động...

Đôi chân tôi run đến mất kiểm soát – do cảm xúc và do thử thách tôi đã bắt chúng phải chịu đựng – tôi đi vòng quanh tảng đá, đặt thanh kiếm xuống, nó vẫn được bọc an toàn trong áo gió của bố tôi. Rồi tôi đặt mũi giày lên một trong mấy chỗ để chân mà lần trước tôi từng dùng để trèo lên tảng đá của Will...

Và gương mặt anh ấy bất ngờ xuất hiện phía trên đầu tôi.

“Elle,” anh ấy nói. Anh đưa tay gỡ cái headphone đang đeo ra. “Em đến rồi. Anh biết em sẽ đến mà.”

Rồi anh nắm lấy tay tôi, kéo tôi lên trên tảng đá...

... trên đó, tôi hoàn toàn không thể chịu đựng nổi nữa. Chân tôi nhũn cả ra. Mấy giây trước, máu trong người tôi còn đông cứng, giờ thì hình như đã lại tan ra vì anh ấy chạm vào tôi, khiến tôi có cảm giác mình không còn sức đâu mà đứng nổi nữa.

Chắc hẳn Will đã nhận ra điều đó, vì lúc tôi cảm thấy hai đầu gối mình bắt đầu khuyu xuống, anh ấy nói: “Kìa em,” và buông tay tôi ra, vòng tay ôm lấy eo tôi. Khi đôi chân vẫn còn đang nhũn ra của tôi cứ loạng choạng, anh ấy bật cười đỡ tôi sát vào người, tiếng cười đó dứt ngay khi chúng tôi chạm vào nhau và đôi tay tôi áp vào ngực anh ấy.

Rồi anh ấy lại nói: “Kìa em,” nhưng lần này khác, khẽ khàng hơn nhiều.

Cuối cùng tôi cũng tìm lại được giọng nói của mình khi nhìn sâu vào đôi mắt xanh biếc như làn nước trong bể bơi, đôi mắt ấy chỉ cách đôi mắt nâu nhạt của tôi có vài centimet.

“Em tưởng anh đã chết,” tôi cất tiếng thì thầm rời rạc.

“Hãy còn khuya,” anh ấy thì thầm đáp lại.

Và rồi anh ấy hôn tôi.

Đột ngột, tay chân tôi không còn cảm thấy mềm như bún nữa. Thay vì vậy, tôi cảm thấy như điện giật – như thể tôi đã bị sét đánh trúng vậy... chỉ có điều, cảm giác dễ chịu hơn. Dễ chịu hơn rất, rất nhiều. Vì bạn không thể vòng tay ôm lấy một tia sét được. Mà cũng không thể cảm nhận được bên dưới tim mình, trái tim của tia sét ấy lỡ mất một nhịp. Không cảm nhận được hương vị café lúc trước anh ấy đã uống, hay ngửi thấy mùi hương dễ chịu trên áo anh ấy. Tôi thì lại có thể làm được những điều đó với Will, và tôi đã làm...

... kể cả việc áp sát mình lại gần anh ấy hết sức có thể, không chỉ vì tôi thấy lạnh sau cơn mưa mà còn để chứng tỏ với bản thân mình rằng anh ấy còn sống. Vẫn còn sống.

Và đang hôn tôi.

Và hình như cũng thích hôn tôi. Rất, rất thích nữa kìa.

“Sao chúng mình không làm thế này từ trước nhỉ?” Will hỏi khi cuối cùng hai đứa cũng hôn xong, trán tựa vào nhau.

“Vì anh có bạn gái rồi,” tôi nhắc cho anh nhớ. Thật ngạc nhiên, tôi vẫn còn khả năng nói được cơ đấy. Tôi đã tưởng rằng sau một nụ hôn như thế thì tôi sẽ không thốt lên được câu nào. Đôi môi tôi vẫn còn thấy nhoi nhói vì nụ hôn.

“Ừ nhỉ,” anh ấy nói, vẫn ôm lấy tôi. Rồi anh ngẩng lên. “Em đang run kìa.” Anh ấy lấy hai bàn tay xoa xoa lên cánh tay tôi – đôi tay anh to lớn, ấm áp. “Chẳng trách. Em ướt hết rồi. Sao em lại ướt đến thế?”

“Vì trời mưa mà,” tôi đáp. Và như để củng cố cho câu nói đó, tiếng sấm rền lên đáng sợ phía trên đầu.

“Không phải ở đây,” Will nói.

“Chắc chắn rồi,” tôi nói.

“Sao có thể thế được?” Anh ấy buông tôi ra, nhưng chỉ trong một giây thôi, khi cúi xuống cầm lên chiếc áo khoác jeans đặt bên cạnh cái iPod. Anh khoác chiếc áo lên vai tôi, rồi kéo tôi lại gần như cũ. “Anh xin lỗi về chuyện xảy ra lúc trước. Ở trường ấy mà. Với Marco. Thật tệ.”

“Vâng,” tôi nói, tôi yêu cái cảm giác được ở trong vòng tay anh. “Đúng là tệ thật. Em... em cũng xin lỗi.”

“Em có gì mà phải xin lỗi,” anh ấy nói. “Em chẳng làm gì cả. Lúc hắn ta đẩy em, có thể anh đã giết hắn rồi.”

“Vâng,” tôi nói. “Chuyện về Marco, Will à.” Tôi nuốt xuống và sau đó, đặt hai tay lên vai anh, tôi đẩy anh ra chút xíu để có thể ngẩng lên nhìn vào gương mặt anh. Gương mặt ấy đẹp trai nhưng u buồn hơn bao giờ hết, đôi mắt xanh biếc sáng lấp lánh có hàng mi đen dày che phủ.

“Sao thế?” anh ấy hỏi, cúi nhìn tôi. “Hắn không – em không có tin tức gì của hắn đấy chứ? Anh để hắn chạy mất khi ra khỏi trường – anh lái xe loang quanh tìm hắn nhưng không thấy. Anh... anh không muốn về nhà.” Lúc đó, anh nhìn đi chỗ khác. “Anh cố gọi về nhà em mấy lần, nhưng máy cứ báo bận. Anh đã nghĩ đến chuyện qua nhà em, nhưng sau chuyện xảy ra, anh cũng không dám chắc – ”

Hai tay tôi ôm lấy gương mặt anh, xoay lại để anh ấy nhìn thẳng vào mắt tôi.

“Anh đùa chắc,” tôi nói. “Anh nghĩ em không muốn gặp anh nữa à? Chỉ vì chuyện xảy ra ở trường sao?”

Cái bóng đen tôi biết quá rõ đó lại thoáng qua gương mặt anh, khiến nét mặt trở nên tối sầm lại, cho dù vòng tay ôm lấy tôi vẫn không rời lỏng.

“Giờ thì chắc chắn chuyện lan ra khắp nơi rồi,” anh ấy chỉ nói có vậy.

“Will, mẹ anh đã gọi cho em. Bà ấy lo lắm...”

Lúc đó, anh ấy buông tôi ra thật. Buông ra và quay lưng lại, Will lùa tay qua mái tóc sẫm màu.

Anh ấy nói, mắt nhìn những tán cây: “Anh chỉ muốn không phải gặp bà ấy một lát thôi. Và cả bố anh nữa. Để suy xét lại mọi chuyện.” Rồi anh ấy quay lại nhìn tôi, nét mặt nửa đùa nửa chua chát. “Đâu phải ngày nào cũng có chuyện một tên con trai biết được rằng không phải mẹ mình đã chết.”

“Em biết,” tôi nói. “Nhưng bà ấy không gọi vì chuyện đó.”

Anh ấy nhăn mặt. “Anh biết bà ấy gọi làm gì rồi. Vì Marco, đúng không?”

Tôi gật đầu, không đủ tin tưởng vào giọng mình để có thể cất tiếng nói. Phía trên đầu, sấm

lại rền vang.

Will thở dài. “Bây giờ thì Marco còn làm gì được chứ?” Anh ấy đang cười, nhưng không phải vì chuyện đó có gì buồn cười cả. “Đập nát chiếc Land Cruiser? Phá hầm rượu của bố? Không, tất cả chuyện đó hắn đều làm cả rồi. Với lại, chẳng có gì trong số đó làm gì được anh, mà tất cả hắn đều đổ tội cho anh. Ô, khoan đã. Anh biết rồi. Hắn lấy chiếc Pride Winn và khiến nó mắc cạn chứ gì.”

“Không đâu,” tôi nói, nuốt xuống một cái. “Hắn đã lấy trộm một trong mấy khẩu súng của bố anh. Và em nghĩ hắn sẽ cố giết anh đấy.”

CHƯƠNG 26

“Không thể như thế được,” Will nói đều đều.

“Will.”

Tôi thấy thật khổ sở. Sau cảm giác ngất ngây bay bổng từ những nụ hôn của Will, giờ tôi lại rơi xuống không phanh. Cứ như thể chưa từng có gì. Có phải là tôi mơ thấy những nụ hôn đó không? Trong một tiếng đồng hồ vừa qua, tất cả mọi thứ diễn ra như thể một giấc mơ, từ cơn bão cho đến... chuyện này.

“Không phải là không thể đâu,” tôi nói. “Hộp đựng súng của bố anh đã bị bẻ khoá, mà Marco thì vẫn chưa thấy tăm tích đâu. Em biết anh không lấy. Vậy còn ai vào đây được nữa?”

“Anh tin là Marco lấy súng,” Will nói. “Nhưng giết anh ấy à? Jean – ý anh là, mẹ – phản ứng hơi quá rồi. Marco không phải kẻ giết người.”

Chính tôi cũng nói một câu y hệt như thế với ông Morton. Trước khi tôi khám phá ra phần còn lại của câu chuyện.

“Ừm,” tôi nói. “Will này. Chuyện có thể phức tạp hơn một chút so với anh nghĩ đấy.”

“Phức tạp hơn chuyện bà mẹ đẻ của anh sinh ra anh trong khi chồng bà ta đang ở nước ngoài, rồi đưa anh cho ông bố thật sự nuôi để chồng bà ta không phát hiện ra bà ta đã phản bội không? Phức tạp hơn chuyện cả đời người ta bảo anh là mẹ anh đã chết, cho đến tận ngày hôm nay thì lại bảo mẹ anh chính là người phụ nữ bố anh đã cưới sau khi leo lên được những cấp bậc đủ để khiến chồng bà ta, người bạn thân nhất của ông, phải chết không?” Tiếng cười của Will không hề ẩn giấu điều gì vui vẻ. “Hãy tin anh, Elle. Anh hiểu rồi.”

“Vâng,” tôi nói. “Về chuyện đó. Có điều này em cần phải nói với anh, và nghe có vẻ hơi lạ lùng, nhưng anh biết đấy, lúc anh nói với anh là thỉnh thoảng anh có cảm giác trước kia đã từng đến nơi này rồi ấy mà? Có một nhóm người tin rằng anh thực sự – ”

“Sao hắn lại muốn giết anh?” Will ngắt lời tôi khi anh ấy đi đi lại lại trên tảng đá. Phía trên đầu, một tiếng sấm rền vang như trả lời cho câu hỏi đó. “Bố anh mới là người ra tay. Không phải anh. Anh chẳng liên quan gì hết.”

“Vâng,” tôi nói. “Anh nhớ năm ngoái Marco đã tấn công thầy Morton không? Hoá ra – ”

“Và cũng có phải bố anh cố tình đâu,” Will nói. “Ý anh là, ừ thì ông ấy đã phái ông kia đến chỗ nguy hiểm. Nhưng ông ấy đâu có tự tay bắn cái máy bay đó mà là họ bị địch bắn. Chuyện đó có thể xảy ra với bất kỳ ai chứ.”

“Will,” tôi nói, đưa tay nắm lấy hai vai anh ấy để anh ấy không đi lại nữa trong một lúc. “Nguyên nhân là gì không quan trọng. Sự thật là Marco muốn giết anh. Anh không nghĩ rằng chúng ta nên ra khỏi đây sao, phòng trường hợp hắn xuất hiện?”

“Ở đây ư?” Đôi lông mày sẫm màu của Will nhíu lại. “Nhưng hắn còn không biết nơi này cơ mà. Anh chưa từng dẫn hắn đến đây, lại càng không kể gì với hắn cả.”

“Thế còn cuộc gặp của thầy Morton và mẹ anh hôm nay,” tôi nói. “Có ai nói cho Marco biết không? Hay là hắn chỉ tự đến?”

“Không, chẳng ai nói với hắn cả. Hắn...” Nét mặt Will chuyển từ nổi giận sang bối rối khi cúi nhìn tôi. “Làm sao hắn biết được cuộc gặp đó? Trừ phi... Chắc chắn là hắn đã nghe trộm ở một đầu dây khác lúc thầy Morton gọi.”

“Phải,” tôi nói. “Hoặc là... Ừm, có một cách giải thích khác.”

Một bên khoé miệng Will nhếch lên. “Sao? Hắn có khả năng ngoại cảm chắc?”

“Hoặc là thế, hoặc hẳn là tay sai của những thế lực bóng tối.”

Tôi nói nhanh trước khi kịp suy nghĩ cho kỹ hơn. Tôi vẫn không tin điều đó. Ít ra là, không hoàn toàn phủ nhận. Nhưng tôi nghĩ mình cũng phải báo cho anh ấy biết, vì rõ ràng ông Morton chả nói gì hết.

Nhưng thay vì phá lên cười hay gạt đi như tôi nửa chờ đợi, cái nhìn của Will lại càng chăm chú hơn.

“Lúc này khi em nói rằng anh nghĩ anh đã từng đến đây rồi, nghĩa là sao?” anh ấy hỏi. “Và còn chuyện một nhóm người tin vào... cái gì đó, thế là thế nào?”

“Anh biết không?” tôi nắm lấy hai vai Will chặt hơn bao giờ hết. “Chuyện này khá dài, và cũng có thể nó còn không phải là sự thật nữa cơ. Nhưng dù có thật hay không, em nghĩ chúng ta nên đi thôi – ít ra là để tránh cơn mưa, nếu không nói là để tránh Marco.”

Will ngẩng lên, nhìn những khối mây đen kịt hơn phía trên đầu – phần nào có thể trông thấy được qua tán cây. Thật buồn cười, ở đâu cũng mưa, trừ có đúng chỗ này.

Nhưng đó không phải là điều gì hài hước cả.

“Thôi được,” anh ấy nói, bắt đầu theo sau tôi khi tôi trèo xuống khỏi tảng đá. “Nhưng em muốn đi đâu?”

Một giọng nói trầm trầm bất ngờ vang lên.

“Xin gợi ý Tahiti được không?”

Tôi chết sững. Máu trong người tôi lúc trước tan ra vì nụ hôn của Will thì giờ lại đông cứng.

Vì tôi nhận ra giọng nói đó. Tôi biết kẻ đó là ai trước cả khi quay lại, nhìn thấy hắn đứng dưới nhánh sông, một họng súng đen ngòm xấu xí hướng thẳng vào chính giữa ngực Will.

“Nghe nói các đảo ở Polynesi mùa này đẹp lắm,” Marco nói bình thản.

Hai anh em nhìn nhau chằm chằm, Marco ở dưới nhánh sông, còn Will trên tảng đá. Không gian tĩnh lặng đến mức tôi có thể nghe thấy tiếng hai người đó thở. Ít ra là cho đến khi sét đánh ngang trời phía trên, khiến tôi giật nảy mình – thậm chí trước cả khi nó khiến cho mọi thứ ở phía đường chân trời chuyển sang một màu đỏ tươi.

Rồi sấm nổ, và màu đỏ đó biến mất nhanh y như khi xuất hiện.

“Elle,” Will nói, sự im lặng đột ngột theo sau những màn trình diễn của bầu trời. Cái nhìn của anh ấy vẫn không rời Marco. “Em về đi.”

“Đúng đấy, Elaine,” Marco nói, giọng nói đầy dã tâm. “Chạy về nhà mà nổi thêm chút nữa đi. Cô không làm được gì ở đây đâu.”

Tôi nổi cáu. Tôi biết Marco ám chỉ điều gì. Elaine vùng Astolat không làm được gì ở đây hết.

Nhưng cũng chả sao, vì tôi đâu phải Elaine vùng Astolat, dù hẳn có nghĩ gì đi nữa. Mà Elaine Harrison thì lại có thể làm được khối việc đấy.

“Tôi không đi đâu hết,” tôi đáp.

Marco làm bộ như cảm động lắm.

“Ái dà, đáng yêu chưa,” hắn nói. “Cô nàng ở lại để bảo vệ người đàn ông của mình cơ đấy.”

Nhưng Will thì lại chẳng nghĩ điều đó có gì đáng yêu cả.

“Elle,” anh ấy nói, vẫn là giọng nói ngày hôm đó Will đã nói với Rick ở bên ngoài lớp học của thầy Morton – giọng nói nghe như nó thực sự là của một vị vua, chất chứa cơn thịnh nộ khi người ta dám trái ý mình. “Về nhà đi. Anh sẽ gặp em ở đó sau.”

“Uh, không, Will ạ,” Marco nói. “Vì thế cô ta mới không nhúc nhích chứ. Cô ta cũng như tao đều biết rõ rằng sau này mày sẽ không còn gặp lại được bất kỳ ai nữa đâu.”

Một cú sét đánh nữa. Bầu trời lại chuyển sang đỏ. Rồi đột ngột, tiếng sấm khiến nó trở lại

màu xám.

“Marco,” Will nói. “Chuyện này thật ngu ngốc. Anh đâu có muốn làm việc này.”

“Thấy chưa, mày sai ở chỗ đó đấy,” Marco nói. “Tao đã muốn được làm việc này từ lâu, lâu lắm rồi. Mày tưởng ở nhà tao còn chưa đủ phát ớn à? Sao con không thể giống như Will? Xem Will đấy, nó đâu có đi ăn trộm trong cửa hàng. Xem Will đấy, nó đâu có phá xe. Xem Will đấy, nó đâu có bỏ học để đi hút hít cạnh quán Dairy Queen. Xem Will đấy, một Cậu bé Vàng. Anh chàng Tiền vệ. Một kẻ giỏi giang, Vua của buổi dạ hội. Tao không hiểu. Tao không bao giờ hiểu nổi tại sao bà mẹ tao lúc nào cũng lôi mày ra để cấn nhằn tao. Giờ thì thấy rồi.” Hắn gạt chốt an toàn trên khẩu súng.

“Sau đó,” hắn nói tiếp một cách bình thản như thể tất cả bọn tôi tình cờ chạm trán ở quán Storm Brothers hay gì gì đó, “bà ta lại cưới ông bố của mày. Cái số tao đỏ chưa! Giờ tao lại còn phải sống chung với mày nữa! Tao được tận mắt chứng kiến tao có thể trở thành một kẻ ra sao nếu trước kia cố gắng chăm chỉ. Và rồi hình như thế còn chưa đủ, mày đoán xem! Hoá ra tao với mày lại là anh em cơ đấy! Phải, anh em! Cứ như từ trước tao còn chưa thấy kém cỏi vậy. Giờ tao lại còn phải chấp nhận một sự thật rằng tao với mày có chung một số lượng ADN đáng kể. Ô, và rằng ông bố mày đã lẳng nhặng với mẹ tao sau lưng bố tao nữa chứ? Hay lắm.”

“Marco,” Will nói bằng một giọng trầm đều đều. “Bố mẹ chúng ta đã gây chuyện, được chưa? Nhưng ta đâu cần phải trả đũa nhau vì điều đó?”

“Không ư?” Marco cười khan. “Mày tử tế quá nhỉ, Will. Bố tao đâu có giết bố mày như bố mày đã làm. Tao thấy chỉ có một cách duy nhất để cho cân bằng. Nợ máu phải trả bằng máu.”

“Nếu anh muốn nợ máu phải trả bằng máu, Marco,” tôi nói, giọng run rẩy, “thì giết bố của Will ấy, chứ không phải Will.”

Will ném cho tôi cái nhìn ra hiệu Em đừng dính vào. Nhưng tôi mặc kệ.

“Tao đã nghĩ đến điều đó rồi,” Marco nói. “Nhưng vấn đề là, tao muốn lão già đó phải khổ. Còn điều gì có thể đau đớn hơn khi biết rằng đứa con trai vàng của lão phải chết vì một điều lão đã làm? Lão sẽ phải sống với điều đó cho đến hết đời, giống như tao phải sống mà không có bố. Thế mới gọi là nợ máu phải trả bằng máu.”

“Nhưng thế thì được cái gì hả Marco?” Will hỏi. “Việc đó đâu có khiến bố anh sống lại.”

“Đúng,” Marco nói bằng một giọng toàn toàn biết điều. “Đúng là như vậy. Nhưng nó sẽ khiến tao cảm thấy khá hơn nhiều.”

“Khi ở trong tù chứ gì?” Will hỏi, giọng đều đều. Nếu anh ấy có sợ đi nữa thì nhìn vẻ ngoài cũng chẳng thể biết được. Anh ấy đứng thẳng, giọng nói không một chút run rẩy. Trông Will gần như giống hệt... một vị vua.

Và rõ ràng không chỉ có mình tôi nghĩ như thế. Marco cũng có vẻ không thể rời mắt khỏi Will.

Điều đó thật là tốt. Vì nó cho tôi cơ hội để trượt xuống phía sau tảng đá, với lấy thanh kiếm để ở dưới chân tảng đá.

“Tao chỉ đi tù nếu bị bắt,” Marco nói. “Mà tao thì lại không định để chuyện đó xảy ra.”

“Ô, phải lắm,” Will nói kèm một tiếng cười. “Vậy anh định đánh bài chuồn ra sao? Anh đâu có xu nào. Anh phá cả cái xe Corvette ngu si của chính mình rồi còn gì. Hi vọng anh không định dùng nó để chuồn. Cùng lắm anh chỉ đến được cái cầu thì cũng bị tóm. Cảnh sát họ cũng đang tìm anh từ sau cái trò anh bày ra ở trường rồi.”

Tôi không thể nhìn thấy được vẻ mặt Marco vì còn mãi mở cái áo gió của bố, lôi thanh kiếm ra. Nhưng tôi nghe hắn nói có vẻ hoàn toàn thờ ơ.

“Vậy tao sẽ dùng xe của mày,” hắn nói. “Và tiền tao móc ra trong ví mày sau khi mày chết. Giờ thì xuống đây. Mày khiến tao mỏi cổ rồi đấy.”

“Anh có rắc rối, Marco ạ,” Will nói bằng một giọng bình tĩnh đến phi thường. “Anh cần có

người giúp. Bỏ súng xuống đi rồi nói chuyện.”

“Quá muộn rồi, còn gì mà nói.” Marco bắt đầu mất bình tĩnh. Hắn cao giọng hơn, không chỉ vì tiếng sấm phía trên đầu ngày càng to hơn, đáng sợ hơn. “Xuống khỏi tầng đá đó, Will, hoặc là tao sẽ bắn vào đầu bạn gái mày. Mà nó đang làm gì đằng sau kia mới được chứ? Này! Tiểu Thư! Bước ra đây. Tao không đùa đâu đấy. Không tao thề sẽ bắn cho thằng kia một phát.”

Tôi lại bò lên tầng đá, lôi thanh kiếm của bố bên cạnh. Hình như không ai để ý thấy cả.

“Marco.” Will dang rộng vòng tay, khơi gợi bản chất tốt đẹp hơn của Marco... nếu hắn có. “Thôi nào. Chúng ta là anh em mà.”

“Ái da, xem kìa.” Giọng Marco thực sự có vẻ thất vọng rồi. “Sao mày phải nhắc tao làm gì? Tao sắp bắn mày bây giờ đấy. Tao sẽ chờ bắn bạn gái mày trước rồi cho mày chứng kiến.” Hắn giờ khẩu súng lên, nheo một mắt lại, ngắm bắn. “Ồ, được rồi.”

“Will!” tôi kêu lên. “Đằng này!”

Và khi Will nhìn về hướng tôi, tôi tung cho anh ấy thanh kiếm, đằng chuôi hướng về Will.

CHƯƠNG 27

Súng nổ, một tiếng bụp khê vang lên trong hẻm núi sâu, Will hình như không nhận thấy. Viên đạn bay vù sượt qua đầu anh ấy vì Will cúi người bắt lấy thanh kiếm. Nhìn xuống cái vật mà tôi vừa mới đưa, nét mặt anh ấy trở nên bối rối.

“Một thanh kiếm ư?” Anh ấy giơ cao thanh kiếm trong không trung, vẫn bối rối nhìn nó chằm chằm như thể hỏi: Sao vật này có thể giúp được anh chứ?

Anh ấy đúng. Một thanh kiếm đấu lại với một khẩu súng thì được gì chứ?

Trừ một điều...

Trừ một điều rằng, khi tay Will cầm lấy chuôi kiếm, có gì đó dường như... thay đổi. Tôi không thể nói chính xác đó là gì.

Có thể bởi vào thời khắc đó, tất cả đều thay đổi. Như thể có người đã nhấn vào nút ‘tự động lấy nét’ của thế giới này vậy.

Vì đột ngột, mọi thứ dường như tươi sáng hơn – sắc nét hơn – nhiều màu sắc hơn. Những cái bóng dưới thân cây và dưới chân những tảng đá dường như... tối sẫm hơn.

Và sắc xanh của những tán lá trên đầu dường như... xanh hơn.

Thanh kiếm trong tay Will có vẻ thực sự loé sáng, những vết gỉ sét mới chỉ một giây trước vẫn còn thấy rõ thì giờ biến mất.

Lúc đó, tôi thấy bầu trời trên kia bắt đầu sáng sủa hơn. Những khối mây đen dày đặc trôi ra xa, để lộ ánh hoàng hôn mùa hè với sắc hồng và tím nhạt...

Hoá ra là thế. Đó là lý do tại sao giây phút tay Will nắm chặt lấy chuôi kiếm, mọi thứ đột ngột trở nên... sáng sủa hơn nhiều.

Cho dù điều đó cũng không hẳn là giải thích được chính Will hình như cũng cao hơn, mái tóc trở nên óng ả hơn, thâm màu hơn bao giờ hết. Đôi vai như rộng hơn, cặp mắt xanh sáng hơn. Trông như thể từ bên trong con người anh ấy đang toả ra thứ gì như là...

Ánh sáng. Không còn cách diễn tả nào khác.

Tôi lắc đầu. Không. Không thể như thế được. Đó chỉ là do cơn bão đã đi qua. Hoặc là do tình yêu của tôi đã khiến anh ấy trở nên đẹp hơn trong mắt tôi chăng –

Nhưng điều đó không giải thích được cho phản ứng của Marco khi Will quay lại đối mặt với hắn, cầm thanh kiếm đưa ra phía trước một cách tự nhiên như thể ngày nào cũng cầm.

“Bỏ súng xuống, Marco,” Will nói bằng một giọng hơi khác so với lúc trước (cũng giống như mọi thứ xung quanh) – trầm hơn, tự tin hơn. Giống một vị vua hơn bao giờ hết – dù tôi không thích phải thừa nhận điều đó.

Đó là lúc Marco, mặt trắng bệch như cái áo hắn đang mặc, một chân quỳ mọp xuống như thể đôi chân không chịu nổi sức nặng cơ thể hắn nữa.

Hoặc là như thể hắn đột ngột nhận ra chính xác hắn đang chĩa súng vào người nào.

“Kh-không,” hắn vừa quỳ vừa nói.

Tôi đến đứng ngay sau lưng Will. Khi Marco cuối cùng cũng ngẩng đầu lên, hắn trừng mắt nhìn tôi, cặp mắt không còn đáng sợ như trước mà tràn ngập một điều tôi chưa từng thấy ở hắn...

Nỗi sợ.

“Cô không phải là Cô gái vùng Shalott,” hắn thì thào.

Tôi lắc đầu. Tất cả thật vô lý. Trừ một điều rằng, theo một cách lạ lùng, thì lại có lý.

“Tôi chưa bao giờ nói mình là cô ta cả,” tôi nhắc lại cho hắn nhớ.

“Tôi sẽ bỏ thanh kiếm xuống khi nào anh hạ súng, Marco,” Will nói, vẫn bằng giọng uy quyền đến phi thường. “Rồi chúng ta sẽ bàn về chuyện này. Như hai anh em.”

“Anh em ư!” Marco tức giận lặp lại. Rồi hắn lại hướng khẩu súng – và cái nhìn – lên trên, về phía tôi. “Sao cô lại đến đưa cho nó thanh kiếm?” hắn gào lên. “Chỉ một người có thể đưa cho hắn thanh kiếm mà thôi. Đó không phải là cô. Không thể là cô! Không thể có chuyện đó!”

Chỉ một trong số những người thân cận nhất của Arthur mới có thể đặt dấu chấm hết cho sự thống trị của phe hắc ám.

“Bỏ súng xuống, Marco,” Will nói. “Bỏ xuống ngay – trước khi có người bị thương.”

Tôi thấy những ngón tay Marco nơi báng súng nói lỏng ra. Gần như là hắn không thể không làm theo lời Will vậy.

Có hiệu quả rồi. Hắn đang đầu hàng.

Đúng lúc đó, một vệt màu xanh nhảy ra từ chỗ rừng cây rậm rạp phía bên cạnh hắn. Một giây sau, Marco ngã ngửa ra trên chỗ cuối nhánh sông, Lance Reynolds đè trên người. Những ngón tay Lance bóp lấy bàn tay đang nắm khẩu súng... nhưng Marco đã kịp buông nó ra trước cả khi Lance tấn công hắn.

“Người đó bảo bỏ – ” Lance đến để giật khẩu súng khỏi tay Marco, và khi thấy nó nằm vô hại bên cạnh đám cây gai gần đó, trông cậu ta lúng túng. “Ồ. Được rồi. Tốt.”

Một giây sau, Jennifer nhẹ nhàng điệu đàn dẹp đám cây bụi đi tới. Cô ấy nhìn Lance, Marco, rồi ngẩng lên nhìn Will và tôi.

“Ô, tốt quá,” cô ấy nói, giọng nói nhỏ ngân nga chất chứa vẻ hài lòng. “Chúng ta đến kịp rồi. Thấy chưa, Lance. Em đã bảo họ sẽ ở đây mà.”

Bên cạnh tôi, Will từ từ hạ thanh kiếm xuống, nhìn nó chăm chăm như thể vừa mới nhận ra đó là vật gì.

Rồi anh ấy ngẩng lên, cái nhìn sững sờ bắt gặp ánh mắt tôi, và tôi thấy ngực anh ấy phập phồng như thể vừa mới chạy...

... hai dặm giữa một cơn bão điên cuồng.

Sau đó, điều tiếp theo tôi biết là anh ấy vòng tay ôm lấy cổ tôi, kéo tôi lại gần.

“Cảm ơn em,” anh thì thầm vào mái tóc ẩm của tôi.

“Em có làm gì đâu,” tôi thì thầm thì đáp lại.

“Có chứ,” anh ấy nói, ôm tôi sát hơn nữa.

Rồi giọng nói lạnh lót của Jennifer kêu lên: “Ôi, xem kìa, Lance! Chẳng phải em đã bảo anh là hai người bọn họ sẽ thành một đôi rất dễ thương sao?”

Sau đó, giọng cô ấy thay đổi. “Chờ chút. Ông ta làm gì ở đây thế nhỉ?”

Và tôi ngẩng lên, trông thấy thầy Morton đang cố gắng đi xuống hẻm núi, tới chỗ bọn tôi, theo sau là vài sỹ quan thuộc Phòng Cảnh Sát Annapolis.

CHƯƠNG 28

“Tôi tưởng ông định đi Tahiti?” tôi nói đầy quở trách.

“Ellie,” mẹ tôi nói, giọng cảnh cáo.

“Thì ông ta bảo con thế mà.”

Tôi trừng mắt nhìn ông Morton từ chỗ đang ngồi trên sofa, quần mình trong một cái chăn dù đã thay bộ quần áo ướt bằng bộ đồ ngủ vải flannel cũ nhất, uống gần bốn lít sôcôla nóng. Hình như tôi không thể nào ấm lên được, cho dù cơn bão đã qua và không khí ban đêm trở nên khá là dễ chịu, khoảng gần 16 độ.

Ông Morton nhìn bố tôi tỏ vẻ hối lỗi.

“Đúng là tôi có bảo cô bé là tôi định đến Tahiti,” ông ta nói. Trông ông ta rất lạ lùng, ngồi đó trong phòng khách nhà tôi. Tôi nghĩ mình sẽ chẳng bao giờ quen được với cảnh gặp giáo viên ở ngoài trường. “Thực sự là tôi hờn hĩnh quá. Ông thấy đấy, dù trong những giấc mơ hoang đường nhất tôi cũng không thể tưởng tượng –”

“Vậy chứ việc bảo mẹ Will nói cho anh ta biết sự thật về mối quan hệ giữa họ thì giúp được cái gì?” tôi hỏi.

“Ellie,” mẹ tôi nhắc lại.

Nhưng tôi lờ mẹ đi.

“Chỉ khiến cho mọi việc càng tồi tệ hơn thì có,” tôi nói. “Ông phải biết Marco sẽ phát hiện ra điều đó chứ.”

“Tất nhiên, tất nhiên rồi,” ông Morton nói. Trước mặt ông ta, cốc nước vẫn còn nguyên chưa động đến. Ông ta đã đồng ý nhận lời mời uống trà của bố mẹ tôi một cách đầy biết ơn, khi ông ta bước qua ngưỡng cửa nhà tôi chỉ mấy phút sau khi gia đình tôi từ sở cảnh sát trở về. Khi cuối cùng cũng thoát được khỏi dòng xe cộ lưu thông dày đặc trên Đường vành đai, bố mẹ tôi về đến nhà chỉ thấy có mỗi một tin nhắn trên máy trả lời tự động (điện thoại và điện chỉ vừa mới nối lại có mấy phút trước khi họ về nhà), bảo rằng họ đến sở cảnh sát để đón tôi.

Điều đó chả khiến họ phát hoảng lên cho lắm... Còn lâu.

Bố mẹ gặp tôi đang run cầm cập trong bộ quần áo ướt ngồi bên ngoài phòng lấy lời khai. Will vẫn còn đang ở trong đó. Tôi không nghĩ rằng mình run mãi như thế là do ngồi quá lâu trong bộ quần áo ướt, mà là do phải ngồi đó, dưới cái nhìn sắt đá, không khoan dung của Tổng tư lệnh Wagner, ông ta xuất hiện cùng với bà vợ sau khi Marco dùng điện thoại để gọi cho... bọn họ.

Tôi thấy điều đó thật mỉa mai, cứ xem hắn đã sắp đặt để phá hoại cuộc sống của họ mới chỉ nửa tiếng trước thì biết.

Dù thế nào đi nữa, tách trà Lipton mà mẹ tôi pha cho ông Morton rõ ràng chẳng ngon như ông ta mong muốn, vì cái cốc trở nên ngույն dần trước mặt ông ta.

“Nhưng chiều nay, sau khi em rời khỏi nhà tôi,” ông Morton nói, “tôi cứ nghĩ mãi đến điều em đã nói, Elaine ạ. Về chuyện Arthur sẽ không bao giờ để tôi chết, như tôi đã làm với cậu ấy. Em không thể tưởng tượng được những câu nói ấy có ảnh hưởng đến tôi thế nào đâu. Cả đời tôi đã dành để ủng hộ những nguyên tắc mà ngài Gấu đã chỉ dạy, thế mà tôi lại cư xử hèn hạ như là... như là Mordred vậy. Tôi nghĩ, nếu tôi có thể giải quyết được vấn đề trong nội bộ những người thân trong gia đình của Arthur,” ông Morton nói tiếp, “thì có thể sẽ có cơ may bọn họ chịu nhìn nhận tình hình thực tế, và chấp nhận sống hoà thuận với nhau –”

“Và phá vỡ cái vòng luẩn quẩn cứ lặp đi lặp lại hàng bao nhiêu thế kỷ,” mẹ tôi hào hứng ngắt

lời.

Tôi không thể nhìn được, đảo mắt một vòng. Chuyện ông Morton, một thành viên thực sự của Hội Gấu huyền bí, xuất hiện trước ngưỡng cửa nhà tôi, đối với mẹ tôi, đó cứ như là giấc mơ thành sự thật vậy. Mẹ bám lấy từng lời ông ta nói ra kể từ lúc ông ta xuất hiện ở cửa và tự giới thiệu mình với bố mẹ.

“Nhưng lẽ ra tôi phải biết rằng phe hắc ám sẽ không bao giờ để cho điều đó xảy ra,” ông Morton nói tiếp. “Một cách nào đó, việc này đã đánh động đến Marco rằng ở trường đang có chuyện – đó là nơi cuối cùng tôi nghĩ sẽ gặp hắc, cứ xem hắc cảm ghét nơi đó thế nào... đây là chưa nói đến lệnh quản thúc không cho hắc vào trường.”

“Nhưng làm sao ông biết chúng tôi ở trong khu rừng?” tôi hỏi ông ta.

“Thực sự thì cũng đơn giản thôi,” ông Morton nói. “Do sét.”

“Sét ư?” tôi nhìn ông ta chằm chằm. “Ông đang nói cái gì đấy?”

“Có thể em không để ý, nhưng sét chỉ tập trung ở một khu vực rất hẹp... chính xác thì đó là khoảng cách giữa ngôi nhà này – nhà của em – và công viên đó. Tôi chỉ cần phải đi theo tia sét thì sẽ sớm tìm được ngài Gấu. Tất nhiên, sét là một thứ vũ khí của phe hắc ám mà.”

Tôi suýt nữa thì phát sắc khi uống cốc sôcôla nóng thứ tư. Tôi liếc bố mẹ xem họ có nuốt nổi mấy cái điều nhảm nhí này không. Nhưng trông mẹ tôi hết sức vui sướng – chắc là mẹ đang nóng lòng đến văn phòng để bắt đầu viết tất cả những điều đó vào trong cuốn sách của mình cho mà xem. Còn bố thì cũng không hẳn là không tin.

Thế mà cả hai bọn họ đều có bằng Tiến sỹ cả đấy. Thật đúng là.

“Điều tôi không hiểu là,” bố nói, “tại sao thanh kiếm lại có ảnh hưởng đến Marco tới mức đó – và cả với Will nữa, nếu như điều ông miêu tả cho tôi là sự thật. Thanh kiếm đó thậm chí còn không xuất hiện trong cùng một thế kỷ với thanh Excalibur. Theo như tôi tìm hiểu được thì nó chỉ thuộc về duy nhất một vị vua, đó là Richard Dũng cảm, nhưng mà – ”

“Ồ, cái quan trọng không phải là ở bản thân thanh kiếm,” ông Morton vui vẻ nói. “Chính người nào trao nó cho cậu ta mới làm nên sự khác biệt.”

Tất cả ba người lớn đều nhìn sang tôi. Tôi chớp mắt đáp lại.

“Gì vậy?” tôi hỏi.

“Đừng có nói ‘gì vậy’, Ellie,” mẹ bảo. “Phải nói là ‘xin lỗi, gì thế ạ’.”

“Giờ con không quan tâm đến Hình ảnh gì hết đâu mẹ,” tôi nói. “Sao mọi người lại nhìn con?”

“Tôi đã nhìn nhầm em, Ellie ạ,” ông Morton nói bằng giọng trầm, ồm ồm. “Tôi không hề trách em vì đã khó chịu với tôi. Tôi đã sai lầm khi cho rằng em là Elaine vùng Astolat khi biết được tên em và nhận ra em có liên quan đến ngài Gấu. Nhưng tất nhiên, em chưa bao giờ là Cô gái vùng Shalott cả.”

“Em biết,” tôi nói, hơi sốt ruột. “Ngay từ đầu em đã bảo rồi mà.”

“Lẽ ra tôi phải nhận ra rằng em là một người quan trọng hơn rất, rất nhiều,” ông Morton nói tiếp. “Và có quyền năng mạnh mẽ hơn. Cho dù là để biện hộ cho chính mình, tôi cũng phải nói rằng, trong lịch sử của Hội, chưa bao giờ Nữ thần dưới Hồ được ghi nhận là có xuất hiện – ”

Tôi nhìn ông ta, hơi cảnh giác.

“Khoan đã,” tôi ngắt lời. “Tiên gì cơ?”

“Nữ thần dưới Hồ,” ông Morton nói. “Tôi thực sự nghĩ rằng sai lầm của tôi có thể tha thứ được, vì Nữ thần đó – xin em thứ lỗi, Elaine – là một nhân vật rất khó hiểu trong truyền thuyết về vua Arthur.”

“Hoàn toàn đúng,” mẹ tôi đồng tình. “Có vài học giả tin rằng cô ta không hề tồn tại; những

người khác lại một mực cho là cô ta là một vị thánh của dân tộc Celt. Đa phần thì đồng ý rằng cô ta ít nhất thì cũng phải là một nữ thầy tế cấp cao có quyền năng hùng mạnh...”

“Điều an ủi duy nhất đối với tôi,” ông Morton nói, gật đầu, “là bọn Hắc ám cũng tưởng nhầm con gái của bà là Tiểu Thu. Nếu chúng mà biết chúng đang phải đương đầu với một người có quyền năng mạnh như Nữ thần dưới Hồ, thì hẳn là chúng đã phải cố gắng loại bỏ cô bé ngay từ đầu rồi. Như tôi thấy thì ngay cả Marco khi nghe tên đó cũng ghép nó với niềm ham mê –”

“Trôi nổi trên mặt nước.” Tôi nuốt xuống một cái. “Bố. Mẹ. Bố mẹ không thể thực sự tin vào tất cả những... chuyện dăm dớ vớ vẩn này được.”

Nhưng bố mẹ chỉ nhìn tôi như kiểu: Con đùa chắc. Họ tin rồi, tin sái cổ luôn. Nhưng cứ xem họ ít khi thực sự đi ra ngoài thì thấy lẽ ra điều đó cũng chả có gì đáng ngạc nhiên cho lắm.

“Ồ, đó là chuyện thật đấy, Ellie ạ,” ông Morton nói, kèm một nụ cười. “Tôi hiểu, điều đó cần phải dần dần mới quen được. Nhưng không cần phải lẫn tránh một sự thật rằng em thực sự là hiện thân của Nữ thần dưới Hồ. Chính cô ấy là người đã đưa cho Arthur thứ vũ khí ông ấy dùng để bảo vệ bản thân, bảo vệ vương quốc. Chỉ có cô ấy mới có thể giữ cho tình bạn giữa Arthur với Lancelot và Guinevere khỏi rạn nứt, khiến ông ấy trở nên dễ bị kẻ thù chết người tấn công.”

“Em không làm thế,” tôi chống chế. “Em chỉ nói với Will rằng tốt hơn hết anh ta nên bảo với Jennifer là chuyện đó không khiến anh ta phải bận tâm, để mọi người khỏi nghĩ ngợi linh tinh rằng anh ta đang buồn bực vì chuyện đã xảy ra, trong khi không phải như vậy –”

“Như tôi đã nói đấy.” Ông Morton mỉm cười với bố mẹ tôi. “Ông bà có cô con gái rất tuyệt vời, thưa ông bà giáo sư Harrison.”

Mẹ tôi cười tươi đáp lễ với ông ta một cách khiêm nhường. “Tôi lúc nào cũng nghĩ số phận đã định nó sẽ trở thành một người vĩ đại mà.”

Có lẽ nên thay đổi chủ đề thì hơn, cái chủ đề kia khiến tôi phát khiếp, thế là tôi hỏi chung chung tất cả mọi người: “Vậy chuyện gì xảy ra với Marco ạ?”

“Đi tù,” mẹ tôi nói bằng một giọng cứng rắn. Dù mấy cái chuyện về ông Arthur đó có khiến mẹ thích mê, nhưng chuyện sủng mã thì không. “Hi vọng cho đến hết đời.”

“Tôi e rằng không được lâu thế đâu,” ông Morton nói. “Thực sự cậu ta cũng chưa khiến ai bị thương cả. Nhưng khi nào ra tù, mà chắc là cũng khá sớm thôi, thì cậu ta cũng trở nên vô hại. Thế lực bóng tối đã rời bỏ cậu ta khi Will chiến thắng.”

Ôi, giỏi ời. Tôi đảo mắt thêm mấy vòng.

“Tội nghiệp thằng nhóc,” bố tôi nói, thở dài. “Cuộc đời nó cũng khổ.”

“Nó đã định bắt con gái chúng ta đấy,” mẹ nhắc lại cho bố nhớ. “Xin thứ lỗi, nhưng em thấy không thể thương được.”

“Với phương pháp trị liệu thích hợp và phục hồi được,” ông Morton nói một cách rành mạch, “thì không lâu nữa cậu ta chắc cũng sẽ trở thành một công dân cư xử đàng hoàng thôi.”

“Vậy còn...” tôi không thích phải hỏi, vì điều đó sẽ lại khiến họ nói đến cái chuyện Nữ thần dưới Hồ đó cho xem. Nhưng tôi cần được biết. Tôi không gặp lại anh ấy kể từ khi cảnh sát tách hai chúng tôi ra để thẩm vấn. Từ lúc ấy đến giờ tôi không biết anh ấy thế nào. “... Will?”

“Ngài Gấu ấy à?” ông Morton trầm ngâm. “Ừm, lúc này Arthur đang ở một thời điểm quan trọng trong cuộc đời. Cậu ấy đã bị người anh trai phản bội, điều đó đúng. Còn cả bố mẹ nữa. Sẽ thú vị lắm khi xem –”

“Trước khi chuyện này xảy ra, Will đã không hoà hợp với ông bố rồi,” tôi ngắt lời. “Tổng tư lệnh Wagner muốn anh ta vào trường quân đội, còn Will thì không. Giờ lại biết được bố mình đã nói dối về chuyện của bà mẹ trong bao nhiêu năm, chắc anh ta cũng sẽ chẳng thích thú gì hơn với những điều ông ta bảo đâu. Và xin thầy đừng có gọi anh ta là Arthur nữa được không? Nghe phát sợ.”

“À,” ông Morton nói. “Vâng, xin lỗi. Và cậu ấy đã nói với tôi – về ông bố cậu ta ấy mà – khi

chúng tôi nói chuyện ở đồn lúc trước – ”

“Thầy đã nói chuyện với anh ta rồi à?” tôi gần như hét lên. “Thầy đã kể cho anh ta? Về chuyện Arthur?”

“Ừm, tất nhiên rồi, Elaine,” ông Morton nói, hơi bị gắt gỏng một tẹo, thế mà mới một phút trước ông ta còn bảo tôi là một nữ thầy tế cấp cao gì gì đó. “Cậu ấy phải được biết về quyền của mình chứ.”

“Ôi trời ơi,” tôi nói, gục mặt vào hai bàn tay. “Anh ta nói gì?”

“Thực ra thì chẳng nói gì nhiều,” ông Morton nói. “Điều đó cũng không lấy gì làm ngạc nhiên lắm. Đầu phải ngày nào cũng có chuyện một cậu thanh niên được nghe rằng mình là hiện thân tái sinh của một trong những nhà lãnh đạo vĩ đại nhất trong lịch sử.”

Tiếng rên của tôi nghẹt giữa hai bàn tay.

“Dĩ nhiên, tôi sẽ ở Annapolis này,” ông Morton nói tiếp, “để giúp đỡ, hướng dẫn cậu ấy đi những bước tiếp theo. Và những thành viên khác của Hội cũng sẽ tập hợp về đây để đáp ứng tốt nhất những nhu cầu của cậu ấy.” Dám nói là mẹ tôi chỉ biết lắng nghe để có thể kìm nén không vỗ tay bôm bốp vì vui sướng trước ý nghĩ hàng tá những thành viên trong Hội Gấu sẽ đến Annapolis... vừa đúng lúc cho mẹ có cơ hội phỏng vấn để viết sách. “Đại học đương nhiên là việc tiếp theo, nhưng phải là trường nào phù hợp. Với điểm số của Arthur – xin lỗi em, Elaine – điểm số của Will, tất nhiên cậu ấy có thể được nhận vào bất kỳ trường nào, nhưng vấn đề là ở chỗ, trường đại học nào mới thực sự là tốt nhất để nuôi dưỡng tư duy của một người đàn ông, người có thể trở thành một trong số những nhà lãnh đạo có ảnh hưởng nhất trong lịch sử thời đại ngày nay?”

May quá, đúng lúc đó thì chuông cửa reo.

Tôi tung chăn ra và nói: “Con mở cho,” rồi nhanh chóng chạy ra xem ai, lắm bầm: “Tốt nhất không nên là thế lực xấu xa nào...” chỉ khiến cho ông Morton vui vẻ gọi với theo: “Ô, đừng lo. Chúng bị quét sạch rồi. Nhờ có em đấy.”

“Hay lắm,” tôi châm chọc. Rồi mở cửa.

Thấy Will đang đứng đó, một tay cầm chiếc túi đựng đồ tập thể thao, tay kia là dây buộc Cavalier.

CHƯƠNG 29

“Chào,” anh ấy nói khẽ, dưới ánh đèn ở hàng hiên, đôi mắt xanh lại càng xanh hơn bao giờ hết – xanh đến nỗi thực sự tôi đang bơi trong đó trước khi cố gắng thoát ra để cất lời chào.

“Chào,” tôi nói khàn khàn.

Bọn bướm đêm lao đến chỗ cánh cửa tôi đang giữ để cố vào trong nhà. Sau lưng Will, cái sân tối đầy nước mưa vang lên tiếng dàn nhạc để và ve sầu.

“Anh xin lỗi vì muộn thế này còn đến,” Will nói. “Nhưng Cav và anh... bọn anh cần một nơi để ở. Em nghĩ bố mẹ em có thấy phiền không nếu bọn anh tá túc ở đây mấy ngày? Chỉ đến khi nào anh tìm được nơi ở riêng thôi. Mọi chuyện ở nhà...” Anh ấy nắm lấy cái quai túi đồ thể thao chặt hơn chút nữa. “Không được tốt.”

Tôi sẽ nhường cho anh ấy ngủ trên giường của mình, còn tôi thì vui lòng ngủ dưới sàn cũng được. Nhưng tôi không thú nhận điều đó ra lời. Mà cũng không để lộ nỗi nhẹ nhõm khi anh ấy vẫn còn ở Annapolis. Nếu ở vào vị trí của Will, tôi nghĩ chắc mình cũng muốn dọn đồ đi khỏi đây, không bao giờ còn muốn gặp lại bất kỳ ai có liên quan đến một chuyện mà chỉ có thể là khoảng thời gian đau đớn nhất trong suốt cuộc đời.

Thay vào đó, tôi nói, cố hết sức có thể làm ra vẻ bình thường: “Anh vào đi, em sẽ nói với bố mẹ em.”

Will bước vào, Cavalier theo sát gót.

“Ai vậy, Ellie?” mẹ gọi vọng ra từ phòng khách.

Đứng trong bóng tối của lối đi dẫn vào trong nhà, tôi ngẩng lên nhìn Will.

“Ông Morton đang ở đây đấy,” tôi thì thầm.

Một bên khoé miệng Will nhếch lên. Không hiểu thế nghĩa là anh ấy vui hay ngược lại.

“Anh cũng chẳng lấy gì làm ngạc nhiên cho lắm,” anh ấy đáp.

“Em có thể lên dẫn anh lên gác cũng được,” tôi đề nghị.

“Không,” anh ấy nói. Lần này, cả hai bên miệng đều nhếch lên. “Vua không được lên lút.”

Miệng tôi há hốc. “Đừng bảo với em là anh lại đi tin – ”

“Bỏ đi, Harrison,” anh ấy nói, nắm lấy cánh tay tôi, kéo tôi trở lại phòng khách.

“Ừm, bố, mẹ,” tôi nói. “Will đến.”

Trong một giây, cả bố mẹ tôi lẫn ông Morton đều ngẩng lên nhìn Will chăm chăm như thể anh ấy là ma hay gì đó. Rồi cuối cùng ông Morton cũng tách được hai hàm ra mà thì thào: “Tất nhiên. Tất nhiên là ngài đến đây rồi,” như thể nói cho mình ông ta nghe vậy.

Lờ ông ta đi, tôi nói với bố mẹ: “Will cần một nơi để ở trong vài ngày. Con để anh ấy ở phòng anh Geoff được không ạ?”

Mẹ tôi lo lắng nhìn Will.

“Ôi trời,” mẹ nói. Bố tôi là người hỏi: “Ở nhà tẻ lắm phải không?”

Will gật đầu, tay vẫn cầm cái túi. Bên cạnh, Cavalier đang dòm Tig, con mèo không ngồi nữa mà đang đứng ở phía trước lò sưởi, đuôi xù lên to gấp năm lần so với bình thường. Tuy thế, cả con nào kêu gì cả. Chúng chỉ nhìn nhau.

“Thưa ông, cháu cũng không dám phiền đâu,” Will nói với bố tôi, “nếu như chuyện không... Ừm, Jea- ý cháu là mẹ cháu thì không sao. Vấn đề là bố cháu cơ. Cháu – ” Will liếc ông Morton. “Thưa ông, vấn đề là thế này, cháu đã bảo với ông ấy là năm tới cháu sẽ không nộp đơn vào học

ở Học Viện, và thế là ông ấy làm ầm lên. Chắc cháu cũng không chọn đúng lúc nhất để nhắc đến chuyện Marco... ừm, chuyện Marco giờ đang ở đâu. Nhưng cháu thấy là đã đến lúc mọi người nên bắt đầu thành thật với nhau. Và – nói tóm lại là bố cháu ném cháu ra khỏi nhà. Cháu đã mong là cháu có thể ở lại đây cho đến khi tự tìm được nơi ở riêng. Nhưng nếu phiền quá – ”

“Tất nhiên cháu ở lại đây được chứ,” bố nói, khiến tôi nhẹ cả người. “Ở bao lâu cũng được.”

“Chắc cháu mệt lắm rồi,” mẹ tôi nói nhanh, đứng dậy. “Cô cũng mệt, mà cô thì chưa phải trải qua bằng một nửa chuyện rắc rối so với cháu ngày hôm nay đâu. Ellie, chỉ cho cậu ấy phòng Geoff. Cháu ăn tối chưa, Will? Có muốn cô hâm lại món sườn không? Chắc cháu đói rồi?”

Nụ cười Will dành cho mẹ có thể khiến cả Đường vành đai lại nhiễm điện lần nữa ấy chứ.

“Vâng, thưa bà,” anh ấy đáp. “Lúc nào cũng đói ạ.”

“Cô sẽ làm cho cháu một món gì đó,” mẹ nói, nhanh chóng chạy xuống bếp trong khi bố đi theo, miệng lẩm bẩm nghe đến là rõ: “Nhóc đó sẽ chén sạch đồ ăn thức uống nhà ta mất thôi.”

“Bố,” tôi nói, kinh hoàng. “Bọn con nghe thấy bố nói gì đấy nhé.”

“Bố biết,” bố gào đáp lại.

Với ông Morton, người đã đứng dậy cách đó không xa, trông lóng ngóng và cung kính, Will nói: “Xin chào, lại gặp ông.”

“Kính chào ngài,” ông Morton nói... và ông ta còn thực sự khẽ cúi mình nữa cơ.

Tôi nghĩ chắc mình vỡ bụng ở đó ngay trước mặt ông ta mất thôi, nhưng Will nắm lấy cánh tay, lôi tôi đi khỏi đó, trở lại lối đi.

“Ôi Chúa ơi,” tôi thì thầm, cố gắng ghìm lại những tiếng cười hình hích. “Từ giờ ông ta định gọi anh thế mỗi lần gặp chắc? Như ở trường chẳng hạn?”

“Hi vọng là không,” Will nói. “Đi nào, chỉ cho anh nơi để những thứ này.”

Vậy là tôi dẫn anh ấy – và nàng Cavalier hay tò mò một cách lịch sự – lên phòng Geoff, giờ thực sự chỉ là một phòng dành cho khách thôi, vì Geoff đi học đại học xa.

Trong khi lên cầu thang, tôi chỉ nghĩ được có mỗi thế này: Anh ấy sẽ ở lại đây một đêm. Có thể hơn một đêm. Có thể vài đêm. Điều cuối cùng trước khi mình đi ngủ là sẽ được gặp anh ấy. Và đó cũng là điều đầu tiên mỗi sáng khi mình tỉnh dậy. Giống như bông hồng anh ấy tặng.

Lúc nào Nancy biết được thì cô nàng lăn đùng ra chết cho xem.

Will ném chiếc túi lên giường, thậm chí chẳng nhìn quanh xem có thích căn phòng không. Thay vì vậy, anh ấy chỉ nhìn tôi.

Và đột nhiên tôi nhận ra rằng chỉ có mỗi hai đứa với nhau, hoàn toàn không còn ai khác. Ừm, trừ Cavalier và Tig, bọn chúng hình như cũng lên lên cầu thang theo sau bọn tôi. Hai đứa chúng cẩn thận chạm mũi vào nhau, rồi cả hai đều lùi về hai góc cách xa, dòm nhau thêm chút nữa.

“Phòng tắm ở ngay bên cạnh,” tôi nói. “Bố mẹ em dùng phòng tắm của ông chủ nhà, còn em dùng phòng gần phòng mình, thế nên anh tự do sử dụng phòng này. Trong đó có sẵn khăn bông sạch rồi đấy.” Tôi đang nói lảm nhảm linh tinh. Tôi biết thế, nhưng không thể dừng lại được. “Nhà em chỉ ăn sáng với ngũ cốc thôi, nhưng những dịp đặc biệt thì mẹ em làm bánh kếp, và... ờ... đây cũng gần như đặc biệt rồi, thế nên có lẽ mai mẹ sẽ làm nếu – ”

“Elle,” Will dịu dàng nói.

Tôi chớp mắt nhìn anh ấy. Thì còn làm gì được nữa đâu? Cứ mỗi lần anh ấy gọi tôi thế, tìm tôi lại phòng lên gặp đôi so với bình thường.

“Dạ?”

“Anh không quan tâm đến bánh kếp,” anh ấy nói.

Tôi chớp mắt thêm mấy cái nữa.

“Vâng,” tôi nói. “Em cũng nghĩ vậy. Xin lỗi. Em chỉ – ”

Và rồi anh ấy kéo tôi lại gần, bắt đầu hôn.

Và khi hai đứa hôn nhau, tôi nhận ra một điều. Một điều lạ lắm.

Đó là tôi hạnh phúc. Thực sự hạnh phúc. Lần đầu tiên trong suốt... một thời gian dài.

Và tôi nghĩ cảm giác đó cũng sẽ không sớm mất đi đâu.

“Này,” tôi nói, một phút sau, khi anh ấy cuối cùng cũng để cho tôi thở. “Vua không được cư xử thế đâu nhé.”

Will nói gì đó về vua chúa mà rõ ràng chẳng hề ra dáng vua gì cả, và hôn tôi thêm nữa.

“Vội lại,” anh ấy nói, vài phút sau, cuối cùng những nụ hôn cũng khiến tôi không còn run nữa, “em không tin cái chuyện thầy Morton đã kể, đúng không?”

“Tất nhiên là không rồi,” tôi nói, khịt mũi một cái. Vì thật là dễ dàng để không tin vào những thể lực bóng tối trong khi Will đang ôm tôi trong tay, má tôi tựa vào vai anh ấy.

“Ừ,” Will nói. Tôi yêu cái cách mình cảm nhận giọng nói anh ấy âm vang khắp cơ thể khi anh ấy nói. “Anh cũng vậy. Em có tin được là lại có cả một tổ chức gồm những người chỉ ngồi đợi vua Arthur sống dậy không?”

“Không,” tôi đáp. “Cho dù còn khối việc tệ hại hơn cả được một đồng người tôn thờ gần như thánh, những kẻ mà rõ ràng sẵn sàng vui lòng chỉ trả tiền học đại học cho anh.”

“Đúng vậy,” Will trầm ngâm nói. “Nhưng điều mà anh cứ nghĩ mãi là... Ý anh muốn nói, em không nghĩ rằng – ”

Tôi ngẩng đầu lên. “Gì thế?”

“Không có gì. Chỉ là... ngày hôm nay ở công viên thật kỳ lạ. Lúc em đưa cho anh thanh kiếm đó – ”

“Chẳng liên quan đến thanh kiếm đâu,” tôi nói, lại tựa má vào vai Will. “Mà cũng chẳng phải vì những gì ông Morton đã nói. Chỉ là... do tình hình lúc đó thôi. Anh biết đấy, em đưa kiếm cho anh đúng lúc bầu trời sáng sủa hơn, và vì chúng ta có thể bị bắn chết bất kỳ lúc nào. Ngày mai, khi cảnh sát trả lại thanh kiếm cho bố em, anh nhìn thử rồi sẽ thấy. Chỉ là một thanh kiếm bình thường, cũ rích, gỉ sét thôi mà.”

“Anh biết. Điều đó thậm chí còn kỳ lạ hơn. Không phải anh nói là anh tin đâu. Tin những điều thầy Morton đã nói ấy mà. Không phải tất cả. Nhưng vài điều trong số đó – ví dụ như anh quen em thế nào. Ngay ngày đầu tiên ở chỗ khe núi, khi em mỉm cười với anh. Trước đây anh chưa từng gặp em, nhưng anh vẫn... anh vẫn quen em.”

“Anh chỉ muốn quen em thôi,” tôi nói, ôm chặt lấy anh ấy một cái. “Vì em rất dễ thương mà.”

Will lắc đầu, đôi mắt xanh sáng long lanh.

“Em nghĩ cái gì mình cũng biết, đúng không?” anh ấy hỏi. “Vậy nói anh xem. Chuyện tên của mọi người giống nhau? Lance và Lancelot. Jennifer và Guinevere. Morton và Merlin – ”

Tôi há hốc miệng.

“Không! Anh không nghĩ là – không phải Merlin đấy chứ.”

“Này,” anh ấy nói. “Chuyện đó có gì điên rồ hơn chuyện anh là Arthur, còn em là Nữ thần dưới Hồ đâu?”

“Em không phải Nữ thần dưới Hồ,” tôi nói chắc nịch.

“Ô, không ư?” Giờ anh ấy nhe răng cười. “Bao nhiêu thời gian em dành ở dưới nước đấy thôi?”

“Đó là cái bể bơi,” tôi nói cho rõ. “Không phải cái hồ. Mà em còn không tham gia đội tuyển bơi lội cơ. Vội lại, nếu đúng là thật thì sao? Nếu anh thực sự là Arthur, và em là Nữ thần dưới

Hồ... vậy thì đúng ra câu chuyện không phải diễn ra như thế này, đúng không? Ý em là, với chúng ta ấy. Ở bên nhau. Như thế này này.”

“Bây giờ thì là thế rồi,” anh ấy nói, nhe răng cười. Và lại hôn tôi lần nữa.

Và đến lúc này tôi mới nhớ ra một điều – cái điều mà tôi biết, lúc ở dưới nhà, ông Morton cũng đã nhận ra rồi. Một điều tôi quyết định sẽ không nói cho Will:

Đó là, trong truyền thuyết ở Camelot, Nữ thần dưới Hồ không chỉ mang đến cho Arthur thanh kiếm.

Không, cô ấy cũng làm một điều nữa cho ông ấy.

Khi tất cả mọi chuyện đã qua, cô ấy mang Arthur trở về nhà.

Trở về Avalon.

[1] Hội Y (the Y) là tên viết tắt của YMCA hoặc YWCA – liên đoàn (nam/nữ) thanh niên Thiên chúa giáo

[2] Trong nguyên bản ở đây là *Gaelic legend*, nhưng vì Gaelic là từ để chỉ tiếng Celt của người dân sống ở cả Scotland và Ireland nên chỉ dịch chung là *truyền thuyết của người dân Celt*.

[3] Jeeves là một nhân vật người hầu trong truyện hài của tác giả P. G. Wodehouse, anh ta là một ví dụ hoàn hảo của những người hầu: thông minh, chịu khó, luôn điềm đạm bình tĩnh, khó khăn nào cũng giải quyết được.

[4] *Beowulf* là bài thơ dài bằng tiếng Anh cổ, có lẽ được viết vào khoảng thế kỷ thứ 8, về nhân vật anh hùng Beowulf.

[5] Nguyên bản tên bài *Cô gái vùng Shalott* là *The Lady of Shalott*, còn câu Lance nói là: *What’s wrong with the shallot lady?* Tên Lance này nhầm Shalott thành shallot (*shallot* có nghĩa là củ hành khô).

[6] Jerry Springer là chủ xị của talk show *The Jerry Springer Show* trên truyền hình Mỹ.

[7] Darth Vader là nhân vật trong phim *Star Wars*

[8] Hàng rào âm thanh (sound barrier) dùng để chỉ tốc độ của một chiếc máy bay ngang bằng với tốc độ âm thanh, gây ra tiếng nổ rất lớn và nhiều hiện tượng khác. Phá vỡ hàng rào âm thanh tức là vận tốc máy bay nhanh hơn cả vận tốc âm thanh.

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>